HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

KHÔNG THỂ XUYÊN TẠC SỰ THẬT

Lan tỏa các bài viết thể loại Báo tại "Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch" lần thứ hai, năm 2022

LLCT
NHÀ XUẤT BẢN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

KHÔNG THỂ XUYÊN TẠC SỰ THẬT

Lan tỏa các bài viết thể loại Báo tại
"Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng,
đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch"
lần thứ hai, năm 2022

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

KHÔNG THỂ XUYÊN TẠC SỰ THẬT

Lan tỏa các bài viết thể loại Báo tại "Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch" lần thứ hai, năm 2022

(Tái bản lần thứ nhất)

NHÀ XUẤT BẢN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN

GS, TS Nguyễn Xuân Thắng

TỔ CHỨC BIÊN SOẠN

GS, TS Lê Văn Lợi - ***Tổ trưởng***

PGS, TS Đinh Ngọc Giang

PGS, TS Phạm Đức Kiên

TS Lê Thị Chiên

TS Trần Minh Văn

ThS Nguyễn Thị Dung

CN Đào Đình Thạo

LỜI GIỚI THIỆU

Để đẩy mạnh công tác tuyên truyền về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, từ năm 2021, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã tổ chức "Cuộc thi viết chính luận khoa học về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch". Cuộc thi đã thu hút được sự tham gia đông đảo của cán bộ, đảng viên, học viên, sinh viên trong toàn hệ thống Học viện và các trường chính trị tỉnh, thành phố trên cả nước.

Tiếp nối thành công đó, năm 2022, Ban Chỉ đạo 35 Trung ương phát động "Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch" lần thứ hai; giao Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với một số cơ quan Trung ương đồng tổ chức. Cuộc thi tiếp tục nhận được sự quan tâm, hưởng ứng tích cực, sâu rộng của cán bộ, đảng viên, nhân dân trên khắp mọi miền Tổ quốc và các học giả nước ngoài; tạo thành một đợt sinh hoạt chính trị sôi nổi trong toàn xã hội.

Thông qua Cuộc thi, đã có nhiều tác phẩm đạt chất lượng cao được sàng lọc, lựa chọn qua các vòng sơ khảo, chung khảo và nhiều tác phẩm xuất sắc được tôn vinh tại Lễ trao giải. Đó là sự ghi nhận xứng đáng của Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Cuộc thi đối với những đóng góp cũng như tâm huyết, trách nhiệm các cá nhân, tổ chức tham gia dự thi.

Với các tác phẩm thể loại Báo, có nhiều chủ đề được khai thác, trong đó có một số tác phẩm đã nhanh chóng, kịp thời truyền tải những thông tin mang tính thời sự, gắn liền với những vấn đề mới thực tiễn đặt ra nên rất có sức lôi cuốn, hấp dẫn. Sợi chỉ đỏ xuyên suốt

nhiều tác phẩm thể loại Báo là những lập luận, luận cứ sắc bén để đấu tranh trực diện, không khoan nhượng với các quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch trên các lĩnh vực; từ đó góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Do đó, *Không thể xuyên tạc sự thật* là thông điệp chính của cuốn sách này!

Thông qua việc xuất bản cuốn sách **Không thể xuyên tạc sự thật - *Lan tỏa các bài viết thể loại Báo tại "Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch" lần thứ hai, năm 2022***, Ban Tổ chức Cuộc thi vừa muốn tiếp tục tôn vinh các tác phẩm đạt giải cao, có chất lượng trong "Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch" lần thứ hai, năm 2022; đồng thời cung cấp tài liệu tham khảo hữu ích không chỉ cho cán bộ, đảng viên, nhân dân nói chung, mà còn cho chính những người có mong muốn tham gia các cuộc thi về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong thời gian tới.

Trân trọng giới thiệu!

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

Phần thứ nhất

KHÔNG ĐỂ SỰ THẬT BỊ XUYÊN TẠC

KHÔNG LỰC LƯỢNG NÀO THAY THẾ ĐƯỢC VAI TRÒ LÃNH ĐẠO, CẦM QUYỀN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM*

Nguyễn Hải Yến**

Xuyên tạc, phủ nhận, xóa bỏ vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam là một thủ đoạn thâm hiểm của các thế lực thù địch, nhằm xóa bỏ thành quả cách mạng và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta. Tuy nhiên, cả lý luận và thực tiễn đã chứng minh không có một lực lượng chính trị nào khác ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam có đủ bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín và khả năng lãnh đạo Nhà nước và xã hội.

1. Vai trò, vị thế lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam đã được lịch sử, nhân dân lựa chọn và khẳng định

Vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam đã được thể hiện, thử thách và khẳng định từ khi Đảng chưa giành được chính quyền tới khi Đảng giành được chính quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội thực hiện công cuộc đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vai trò, vị thế duy nhất đó được lịch sử, nhân dân lựa chọn và khẳng định, là kết quả của bản lĩnh, trí tuệ của Đảng, được rèn luyện qua bao cam go thử thách, thăng trầm.

Trong thời gian rất dài trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, phong trào yêu nước, đấu tranh giải phóng dân tộc đã diễn ra sôi nổi

---

* Tác phẩm đạt Giải B.

** Học viện Chính trị khu vực I, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

trên đất nước ta theo rất nhiều khuynh hướng khác nhau, được lãnh đạo bởi một số hội, đoàn thể, đảng phái như Duy Tân hội, Việt Nam Quang Phục hội, Việt Nam Quốc dân Đảng... Tuy nhiên, những phong trào này không phù hợp với xu thế phát triển của dân tộc, thời đại nên không quy tụ, tập hợp được quần chúng nhân dân và dần tan rã, thất bại. Chỉ tới khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, cuộc khủng hoảng đường lối giải phóng dân tộc mới được giải quyết; Đảng đã quy tụ được đa số các giai cấp, tầng lớp trong xã hội, quy tụ được ý nguyện và đại diện cho nguyện vọng thiết tha của nhân dân, của dân tộc Việt Nam trong cuộc đấu tranh cách mạng bền bỉ, lâu dài. Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ, vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách và giành được những thắng lợi vĩ đại, những thành tựu to lớn, vẻ vang, có ý nghĩa lịch sử trong quá trình giành độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Những năm cuối thế kỷ XX, khi chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Đông Âu và Liên Xô lâm vào khủng hoảng và sụp đổ, lịch sử lại thử thách bản lĩnh, trí tuệ và năng lực lãnh đạo cách mạng của Đảng. Với quyết định mang tính bước ngoặt và quyết tâm cao độ "Đổi mới hay là chết", Đảng đã hiệu triệu được hàng triệu con tim và khối óc của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta để đưa đất nước vượt qua thử thách của lịch sử. Với đường lối đổi mới đúng đắn, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo đất nước từ một nước nghèo nàn, lạc hậu, bị tàn phá bởi chiến tranh trở thành nước đang phát triển năng động, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng tăng, uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao.

Đồng thời, Đảng thường xuyên tự chỉnh đốn, tự phê bình, sửa chữa những khuyết điểm, giữ vững và củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân với Đảng. Nhìn lại những năm 1990-1991, một bộ phận cán bộ, đảng viên giảm sút ý chí chiến đấu, phai nhạt lý tưởng, dao động mất lòng tin, trong đó có một số người chịu ảnh hưởng của khuynh hướng cơ hội, xét lại muốn đi con đường khác,

thậm chí đã có người phản bội, đầu hàng. Không ít cán bộ, đảng viên bị chủ nghĩa cá nhân thực dụng cuốn hút, trở nên thoái hóa, hư hỏng. Trong bối cảnh đó, tháng 02-1992, Đảng đã ban hành Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa VII về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng, yêu cầu phải khẩn trương tự đổi mới, tự chỉnh đốn, coi đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng và cấp bách, có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng của nước ta và có ý nghĩa sống còn với Đảng. Từ Đại hội lần thứ XI đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn đặt xây dựng chỉnh đốn Đảng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, nhằm đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; gắn kết nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng với xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

2. Không lực lượng chính trị nào có đủ bản lĩnh, trí tuệ, năng lực, kinh nghiệm, uy tín thay thế được vị thế, vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam

Vai trò, vị thế lãnh đạo, cầm quyền duy nhất của Đảng đã được lịch sử và nhân dân lựa chọn, được ghi rõ trong Hiến pháp và được thể hiện đồng bộ qua hệ thống các văn bản pháp luật, được sự đồng thuận được khẳng định trong điều lệ, quy định của các tổ chức quần chúng như Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh... Đảng đã thể hiện rõ vai trò tiên phong về cả lý luận và hành động; có hệ tư tưởng dẫn đường; được thực tế kiểm nghiệm trí tuệ, bản lĩnh, khả năng dẫn dắt toàn dân tộc thực hiện mục tiêu mà đại đa số các giai cấp, tầng lớp nhân dân đều mong muốn đó là Độc lập - Tự do - Hạnh phúc, xây dựng chủ nghĩa xã hội - xã hội mà những tiêu chí công bằng, dân chủ, văn minh được đảm bảo.

Tuy nhiên, những thế lực thù địch, cơ hội chính trị vẫn lờ đi sự thật hiển nhiên ấy để không ngừng chống phá nhằm xuyên tạc, phủ

nhận, lật đổ vai trò lãnh đạo của Đảng. Chúng lợi dụng những sai lầm, khuyết điểm của một số tổ chức đảng, đảng viên để khoét sâu, thổi phồng nhằm quy kết Đảng Cộng sản Việt Nam không đủ năng lực lãnh đạo đất nước trong điều kiện mới, từng bước làm giảm sút uy tín, vai trò, vị thế lãnh đạo của Đảng; kích động, chia rẽ nội bộ Đảng, chia rẽ Đảng, Nhà nước với nhân dân, hòng làm tan rã Đảng ta, chế độ ta từ gốc, từ bên trong. Đây là âm mưu hết sức thâm độc và nguy hiểm.

Vậy "các lực lượng chính trị mới" mà các thế lực thù địch, chống phá tung hô rằng có thể thay thế vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam gồm các thành phần nào, bản chất là gì? Đó chỉ là những kẻ có thù hận với cách mạng, có tội ác với nhân dân Việt Nam, sống "tầm gửi", phụ thuộc và dựa dẫm vào sự nuôi dưỡng, cung cấp tài chính, hậu thuẫn của các thế lực phản động quốc tế. Chúng chỉ quan tâm tới lợi ích của chính mình mà không màng tới nhu cầu, nguyện vọng, lợi ích của nhân dân. Nếu những kẻ này có được vị thế lãnh đạo, cầm quyền, điều đầu tiên mà chúng thực hiện sẽ là xóa bỏ thành tựu mà nhân dân ta đã hy sinh bao xương máu mới giành được, từ bỏ mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội mà trải qua bao thăng trầm chúng ta mới bước đầu xây dựng được. Nhân dân ta không bao giờ lựa chọn và trao cho chúng quyền lãnh đạo đất nước.

Lý luận và thực tiễn lịch sử khẳng định rõ chân lý: *Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng duy nhất có đủ bản lĩnh, trí tuệ và khả năng lãnh đạo Nhà nước và xã hội, thực hiện mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh", xây dựng cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân*. Đảng Cộng sản Việt Nam luôn giữ vững vai trò lãnh đạo, cầm quyền, không chia sẻ cho bất cứ lực lượng nào khác.

MUỐN ĐẢNG MẠNH, PHẢI GIỮ GÌN VÀ PHÁT HUY VỐN LIẾNG CỦA ĐẢNG*

Trương Thị Điệp**

Nói đến vốn, người ta hay nghĩ đến tiền, đến tiềm lực tài chính. Tuy nhiên, nội hàm của vốn rất rộng. Theo nghĩa chung nhất, vốn được hiểu là cái có sẵn hoặc có được qua tích lũy về kinh tế, văn hóa, xã hội... Và khi nói đến vốn liếng, đó được hiểu là những yếu tố cần thiết nhất để hoạt động hiệu quả. Vậy, vốn liếng của Đảng là gì?

1. Những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về "vốn liếng" của Đảng

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng công tác xây dựng Đảng. Người khẳng định: "Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy"[1]. Để Đảng vững mạnh, Người chỉ rõ: "Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam"[2]. *Đây chính là vốn liếng đầu tiên của Đảng*.

Và, chủ nghĩa ấy không gì khác là chủ nghĩa Mác-Lênin - hiện thân của quy luật phát triển của lịch sử xã hội loài người với sức sống mãnh liệt. Cấu phần thứ hai trong "vốn liếng đầu tiên" của Đảng, tài sản quý báu của cách mạng Việt Nam chính là tư tưởng Hồ Chí Minh - sự đúc kết, vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin trong điều kiện

---

* Tác phẩm đạt Giải A.

** Trường Chính trị thành phố Đà Nẵng.

[1, 2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.2, tr.289, 289.

thực tế của Việt Nam của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chính vì vậy, trong Điều lệ Đảng và Điều 4 Hiến pháp năm 2013 đều khẳng định Đảng *lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng*. Chỉ có đi theo ngọn đuốc sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, với sự dẫn dắt của Đảng trên con đường mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và dân tộc Việt Nam đã chọn thì sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội sẽ nhất định thắng lợi.

Vốn liếng thứ hai được Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập rất rõ: "để lãnh đạo cách mạng, Đảng phải mạnh. Đảng mạnh là do chi bộ tốt. Chi bộ tốt là do đảng viên đều tốt"[1]. Trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, dù vệ quốc hay kiến quốc, cán bộ, đảng viên là vốn liếng quan trọng nhất, là tài sản đặc biệt của Đảng. Bởi: "Mọi công việc Đảng đều do đảng viên làm. Mọi nghị quyết Đảng đều do đảng viên chấp hành. Mọi chính sách của Đảng đều do đảng viên mà thấu đến quần chúng. Mọi khẩu hiệu, mọi kế hoạch của Đảng đều do đảng viên cố gắng thực hiện"[2]. Đối với vốn liếng đặc biệt này, cần có phương thức phát triển phù hợp để phát huy hết vai trò và làm tròn sứ mệnh của mình. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định rõ một trong ba bước đột phá chiến lược là "*phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao*"[3].

Vốn liếng thứ ba không gì khác đó chính là sự đoàn kết, nhất trí trong nội bộ đảng, mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân. Đây chính là cội nguồn sức mạnh của Đảng. Người căn dặn: "Sức mạnh của Đảng là ở sự *đoàn kết nhất trí*"[4]; "*sự đoàn kết trong Đảng* là quan trọng hơn bao giờ hết"[5]; "Đảng ta tuy nhiều người,

---

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.15, tr.113.

[2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.8, tr.235.

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.203.

[4] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.14, tr.28.

[5] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.9, tr.368.

nhưng khi tiến đánh thì chỉ như một người"[1]. Nghiên cứu toàn bộ di sản của Người, có thể thấy từ "đoàn kết" được Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc trên 2.000 lần; trong đó có 839/1.921 bài nói, bài viết của Người in trong *Hồ Chí Minh Toàn tập* do Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật phát hành đề cập đến vấn đề đại đoàn kết, chiếm tới hơn 40%. Điều đó chứng minh sự quan tâm lớn nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh là vấn đề đại đoàn kết toàn dân tộc và cũng cho chúng ta thấy rõ tầm chiến lược của tư tưởng đoàn kết của Người. Để Đảng lớn mạnh, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất là yếu tố quan trọng, không chỉ đoàn kết, thống nhất trong Đảng, mà còn đoàn kết trong quần chúng nhân dân.

Vốn liếng thứ tư của Đảng ta cần gìn giữ và phát huy chính là sức mạnh của "lòng dân". Hơn ai hết, Chủ tịch Hồ Chí Minh thấu rõ vai trò, sức mạnh của quần chúng nhân dân: "Lực lượng toàn dân là lực lượng vĩ đại hơn hết. Không ai chiến thắng được lực lượng đó"[2]. Theo Người, Đảng và dân đồng sinh tử, thuận theo dân thì lớn mạnh, nghịch dân thì suy vong. Chính nương vào sức dân mà Đảng ta đã phát triển từ nhỏ thành lớn, từ yếu thành mạnh, giành thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp vệ quốc, sự nghiệp đổi mới. Chính vì vậy, Người luôn căn dặn phải gắn bó máu thịt với nhân dân. Đảng ta coi sự ủng hộ, đồng thuận của nhân dân mấu chốt quyết định sự thành bại của sự nghiệp cách mạng. Đây cũng là thước đo chuẩn xác nhất về sự thành công của Đảng cầm quyền. Đó cũng chính là lý do Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng bổ sung vào mục tiêu tổng quát nội dung quan trọng "tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa"[3].

---

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.6, tr.17.

[2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.4, tr.19.

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.28.

2. Nhìn thẳng vào nguy cơ gây tổn hại đến "vốn liếng" của Đảng

Những vốn liếng của Đảng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ là rất quý báu, nhưng những nguy cơ gây tổn hại đến vốn liếng ấy đang hiện hữu và không thể xem thường.

Lấy chủ nghĩa Mác-Lênin làm cốt nhưng đừng để rơi vào tình trạng "thiếu canxi"

Chủ nghĩa Mác-Lênin là "khu vườn lý tưởng" để "cây chế độ" đơm hoa, kết trái. Khu vườn đó rất cần chăm bón, cải tạo để bổ sung vi chất thời đại. Bởi chủ nghĩa Mác-Lênin không phải là học thuyết khép kín mà là học thuyết khoa học. Đã là học thuyết khoa học phải theo kịp thời đại. Vậy nên, ngoài việc nhất mực tuân theo những nguyên tắc cơ bản, cần tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để bắt nhịp được với xu hướng mới, với vận hội, thách thức mới mà Việt Nam đối diện.

Bên cạnh đó, việc nghiên cứu, vận dụng, giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin có hai xu hướng đáng lên án: *Một là*, tuyệt đối hóa chủ nghĩa Mác-Lênin, rào chặt, chắn kỹ, không tiếp thu thành tựu văn minh của nhân loại. *Hai là*, quá rộng mở, xem nhẹ, dễ bỏ lọt những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học. Xu hướng đầu tiên sẽ khiến cho "chủ nghĩa ấy" dễ bị "còi xương" và tự đặt mình vào bên lề sự phát triển của nhân loại. Xu hướng thứ hai là con đường ngắn nhất để "đánh mất chính mình".

Hiện nay, chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đang là tiêu điểm chống phá của các thế lực thù địch; các phần tử cơ hội cũng ra sức hùa theo, xuyên tạc rằng "lạc hậu, lỗi thời". Nếu chúng ta không có lời phản biện đanh thép, với luận cứ chắc chắn, chỉ rõ những sai trái về mặt tư tưởng chính trị sẽ tạo nên khoảng trống tư tưởng trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, về lâu về dài sẽ dẫn đến xói mòn nền tảng tư tưởng của Đảng. Đây là điều hết sức nguy hiểm.

"Tính đảng" nhạt nhòa

"Tính đảng" của đảng viên được hiểu là sự thừa nhận một cách tự nguyện và tuyệt đối trung thành với nền tảng tư tưởng, lý tưởng cách mạng mà Đảng lựa chọn: đó là sự tuân thủ tính tổ chức và tính kỷ luật; là những chuẩn mực trong mọi hành vi, lời nói trong các hoạt động xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: "Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, cần phải có *tính đảng* mới làm được việc. Kém tính đảng, thì việc gì cũng không làm nên"[1]. Nhưng hiện nay, một bộ phận cán bộ, đảng viên mắc phải những căn bệnh trầm kha: Nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít; nói một đằng, làm một nẻo; nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác; nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về nghỉ hưu, như Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII của Đảng chỉ ra. Đó chính là biểu hiện "đánh rơi" lời thề trung thành với Đảng - một lời thề danh dự mà người đảng viên phải son sắt khắc ghi suốt đời.

Không trung thành với Đảng là loại virus hủy hoại hệ miễn dịch của đảng viên đối với thói hư, tật xấu, dẫn đến những căn bệnh nghiêm trọng khác như: thiếu tinh thần trách nhiệm, tham ô, tham nhũng... Đây là nguyên nhân chính làm cho một số đảng viên, cán bộ, kể cả cán bộ lãnh đạo cao cấp đã sa vào vực thẳm, rơi thẳng vào "lò lửa" bùng cháy trong chiến dịch "đốt lò" của Đảng với quyết tâm tiêu trừ những "sâu mọt" của chế độ.

"Ăn cỗ đi trước, lội nước theo sau"

Tinh thần trách nhiệm nêu gương là phẩm chất quan trọng của người cán bộ, đảng viên, "đảng viên đi trước, làng nước theo sau". Thế nhưng hiện nay, một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên thiếu

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.5, tr.307.

tinh thần trách nhiệm. Họ không chủ động, sáng tạo trong công việc, chỉ ngồi bàn tán chứ không xông xáo làm việc. Một số cán bộ, đảng viên thiếu siêng năng; đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Họ muốn "ăn cỗ" thay vì "lội nước" và không có tinh thần "đảng viên đi trước". Đảng viên khác với quần chúng ở chỗ, họ là những người tiên phong, chứ không phải là "theo đuôi" quần chúng. Họ phải có dũng khí đứng mũi chịu sào, dám đột phá, dám tiên phong, đấu tranh với cái sai. Có như thế, cán bộ, đảng viên mới thực sự là vốn liếng quý báu của Đảng, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng đất nước trong thời kỳ đổi mới.

Cảnh giác với âm mưu tháo nút buộc "sợi dây đoàn kết"

Sự đoàn kết, nhất trí trong nội bộ Đảng có tầm quan trọng đặc biệt đối với thắng lợi của cách mạng Việt Nam nói chung và sự nghiệp đổi mới nói riêng. Chính vì thế, đây là tiêu điểm các thế lực thù địch nhắm đến để làm tổn hại sự đoàn kết, nhất trí trong nội bộ Đảng. Chúng điên cuồng chống phá Đảng từ bên ngoài và bên trong bằng cách cài cắm người vào Đảng để kích động, lôi kéo, gây chia rẽ, gây xáo trộn, mất đoàn kết trong Đảng, làm "đổi màu" đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đảng ta ngày càng có vị thế, uy tín thì ngày càng nhiều các thế lực càng muốn "đầu cơ" vào Đảng. Bên cạnh đó, một số đảng viên vẫn nặng tư duy "làm quan cách mạng" chứ không quen làm "công bộc" của dân. Điều này làm tổn hại đến mối quan hệ "môi hở răng lạnh", liên kết bền chặt giữa Đảng với dân.

Công tác giáo dục thường xuyên về truyền thống đoàn kết cũng là khâu yếu, chưa được quan tâm thích đáng; chưa có hình thức phù hợp, chưa đi vào thực chất. Một số nơi buông lỏng, không thực hiện đúng nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, buông lỏng việc tổ chức sinh hoạt Đảng, làm phát sinh mâu thuẫn, mất đoàn kết trong nội bộ tổ chức đảng.

Nhận diện rõ những nguy cơ ấy để Đảng có biện pháp giữ gìn và phát huy "vốn liếng" quý báu của mình, nhất là trong bối cảnh đẩy mạnh công cuộc đổi mới đất nước, xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay.

3. Giữ gìn và phát huy "vốn liếng" của Đảng

Trên cơ sở những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần nhìn thẳng vào những nguy cơ để tìm ra giải pháp gìn giữ và phát huy "vốn liếng" của Đảng. Nhiệm vụ này không chỉ của Đảng, Nhà nước mà của mỗi cán bộ, đảng viên, của toàn thể nhân dân.

Xây dựng nền tảng cho thật vững

Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng. Đảng lấy chủ nghĩa "làm cốt" thì chủ nghĩa phải vững; nền tảng có vững thì mới có quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt. Để chủ nghĩa ấy không rơi vào tình trạng "thiếu canxi", Đảng phải vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, căn cứ thực tiễn của Việt Nam và thế giới để bổ sung những tư liệu, vấn đề mà các nhà kinh điển ở thời mình không thể có được để đề ra và thực hiện đường lối, chủ trương đúng đắn. Đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Thế giới ngày ngày đổi mới, xã hội ngày một phát triển, nhân dân ngày càng tiến bộ, do vậy, cán bộ, đảng viên không thể "giữ cái kẹp giấy cũ không thay đổi", "tư tưởng hành động cũng phải phát triển"[1].

Nâng cao "tính đảng" của đội ngũ cán bộ, đảng viên

Đảng muốn mạnh, sức chiến đấu cao thì đảng viên phải tăng cường "tính đảng". Cán bộ, đảng viên phải là lực lượng "kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân"[2]. Việc khơi gợi, phát huy, tăng cường "tính đảng", lòng nhiệt thành cách mạng của đảng viên là trách nhiệm không chỉ của chính bản thân mỗi đảng viên, mà còn có vai trò quan trọng của cấp ủy đảng, tổ chức đảng.

Quan tâm hơn nữa đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Trong giáo dục chính trị, tư tưởng cần lan tỏa

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.8, tr.55.
[2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.7, tr.50.

những tấm gương về sự hy sinh, cống hiến trong thời kỳ đổi mới, nhân rộng những điển hình tiên tiến, tạo động lực để đội ngũ cán bộ, đảng viên phấn đấu. Làm cho cán bộ, đảng viên nhận thức được yêu cầu phải có tinh thần trách nhiệm trong chia sẻ nỗi lo của Đảng, làm tròn trách nhiệm với địa phương, đất nước, với nhân dân. Việc gì ích nước, lợi dân thì ra sức làm, việc gì gây nguy hại cho Đảng, đe dọa đến chế độ xã hội chủ nghĩa, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của nhân dân thì tuyệt đối tránh.

Giữ vững "chiếc cầu" nối giữa Đảng với nhân dân

Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "Cán bộ Đảng, cán bộ chính quyền không phải làm quan cách mạng, ăn trên ngồi trốc. Cán bộ Đảng cũng như cán bộ chính quyền, ngay cả Bác là cán bộ cao nhất đều là đày tớ của nhân dân, phải hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, phải cần, kiệm, liêm, chính"[1]. Do đó, cán bộ, đảng viên phải luôn ghi nhớ mình là "công bộc" của nhân dân, được nhân dân trao quyền để phục vụ, đồng thời chính là chiếc cầu nối giữa Đảng với nhân dân. Để chiếc cầu nối này càng vững chắc, cán bộ, đảng viên trước hết phải giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân (nhất là tại nơi cư trú, công tác), không quan liêu, xa rời quần chúng. Phải thật sự gần gũi, gắn bó với nhân dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, bức xúc của nhân dân để kịp thời giải quyết hay phản ánh lại cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đề giải quyết. Có như vậy mới nhận được tin yêu, mến phục, mới huy động được "hàng chục triệu đôi bàn tay, hàng chục triệu cặp mắt và đôi tai"[2], quy tụ "lòng dân" tạo nên thành trì vững chắc cho công cuộc bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền, không còn khoảng trống cho các thế lực thù địch, phản động chống phá.

---

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.11, tr.113.

[2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.7, tr.270.

CÓ PHẢI NGUYỄN ÁI QUỐC TIẾP THU CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN VÀ TRUYỀN BÁ VÀO VIỆT NAM LÀ SAI LẦM?*

Vũ Trung Kiên**

Đại hội lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng "Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam" một lần nữa khẳng định "luôn luôn kiên định và vững vàng trên nền tảng tư tưởng lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin". Liền sau đó, đã xuất hiện những bài viết trên các trang mạng xã hội xuyên tạc về nội dung này. Các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội cho rằng, việc Hồ Chí Minh đem chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam là một sai lầm.

1. Nguyễn Ái Quốc bắt gặp chủ nghĩa Mác-Lênin: Sự lựa chọn của lịch sử

Hiệp ước Patenôtre năm 1884 đánh dấu sự kiện người Pháp hoàn thành việc xâm lược Việt Nam. Kể từ khi người Pháp xâm lược Việt Nam đã xuất hiện nhiều tư tưởng yêu nước cũng như đã có nhiều phong trào yêu nước nổ ra. Theo con đường phong kiến có đại biểu là các vị vua Hàm Nghi, Thành Thái, Duy Tân; theo con đường của các sĩ phu tiêu biểu như Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Lương Văn Can; con đường của giai cấp nông dân tiêu biểu là Hoàng Hoa Thám;

---

* Tác phẩm đạt Giải A.

** Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

con đường tư sản tiêu biểu là Nguyễn Thái Học. Ngoài ra, còn nhiều xu hướng chính trị, yêu nước khác. Thế nhưng, tất cả các phong trào yêu nước ấy - dù bằng bất cứ hình thức nào - cuối cùng đều thất bại, đều không thể tìm thấy con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam. Không phải cha ông chúng ta không yêu nước! Không phải cha ông chúng ta không có lòng dũng cảm! Thế nhưng, lòng yêu nước, sự dũng cảm của các sĩ phu Nho học khi ấy không thể thắng vũ khí của quân thù.

Tiếp nối các bậc tiền bối, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã ra đi tìm đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 đã thức tỉnh các dân tộc thuộc địa trên thế giới, thức tỉnh những người nô lệ khắp năm châu. Từ thành công của Cách mạng Tháng Mười Nga, Quốc tế Cộng sản - Quốc tế III do V.I.Lênin sáng lập ra đời. Tháng 7-1920, Nguyễn Ái Quốc lần đầu tiên đọc được *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của V.I. Lênin đăng trên báo *Nhân đạo* (L'Humanité). Đây là dấu mốc ghi dấu ấn quyết định con đường cách mạng Việt Nam. Sau này, Chủ tịch Hồ Chí Minh kể lại: "Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: "Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta"! Từ đó, tôi hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba"[1].

Kể từ khi người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành ra đi từ bến cảng Nhà Rồng cho đến khi bắt gặp chủ nghĩa Mác-Lênin cuối năm 1920 là gần 10 năm. Khoảng thời gian gần 10 năm ấy cho thấy tìm một con đường cứu nước phù hợp với điều kiện lịch sử, hoàn cảnh Việt Nam là cả một quá trình dò đường đầy gian nan và thử thách.

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.12, tr.562.

Trong bài viết *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin*, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho biết: "Lúc bấy giờ tôi ủng hộ Cách mạng Tháng Mười chỉ là theo cảm tính tự nhiên. Tôi chưa hiểu hết tầm quan trọng lịch sử của nó. Tôi kính yêu Lênin vì Lênin là một người yêu nước vĩ đại đã giải phóng đồng bào mình; trước đó, tôi chưa hề đọc một quyển sách nào của Lênin viết. (...) Còn như đảng là gì, công đoàn là gì, chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản là gì thì tôi không hiểu (...). Lúc đầu chính là chủ nghĩa yêu nước chứ chưa phải là chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba. Từng bước một, trong cuộc đấu tranh vừa nghiên cứu lý luận Mác-Lênin, vừa làm công tác thực tế, dần dần tôi hiểu rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ"[1].

Ngay sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, ngày 21-9-1969, Giáo sư Lý Chánh Trung - một trí thức Công giáo đã viết bài *Nói chuyện với người đã khuất*, đăng trên tạp chí *Đất nước* tại Sài Gòn, trong đó có đoạn: "... Trong một bài báo viết năm 1968, Linh mục Trương Bá Cần đã giải đáp rõ ràng câu hỏi: "Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm một giải pháp cho quê hương, nhưng không còn giải pháp nào khác ngoài giải pháp Đệ tam Quốc tế (Quốc tế III - TG). Chúng ta đã thấy sự tin tưởng của Phan Bội Châu và các đồng chí ở sự giúp đỡ của Trung Hoa và Nhật Bản bị phản bội. Ở Âu châu, không một quốc gia, không một đảng phái nào có chủ trương chống thực dân, ngoài Nga sô (Liên Xô - TG) và Cộng sản Đệ tam Quốc tế. Vì thế mà ở Đại hội của Đảng Xã hội Pháp năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đã bỏ phiếu cho việc sát nhập Đảng Xã hội Pháp vào Đệ tam Quốc tế... Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn Mác-Lênin bởi vì không còn một sự lựa chọn nào khác"[2].

---

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.12, tr.562-563.

[2] Phan Văn Hoàng: *Hồ Chí Minh - Chân dung và di sản*, Nxb.Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Tp.Hồ Chí Minh, 2018, tr.171-172.

2. Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin

Trong một bài trả lời phỏng vấn Đài tiếng nói Việt Nam năm 2021, Tiến sĩ Evgeny Kobelev, chuyên gia Viện Hàn lâm khoa học Nga đã khẳng định: Nguyễn Ái Quốc đã tiếp thu và vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin. Tiến sĩ E.Kobelev cho rằng, có ba sai lầm của Đảng Cộng sản Bolshevik mà Hồ Chí Minh đã tránh được: "*Một là*, Đảng Bolshevik đã từ chối hợp tác với các lực lượng cách mạng khác. Hồ Chí Minh thì ngược lại, đã thành lập Mặt trận Việt Minh và tất cả những người yêu nước có thể vào mặt trận này. *Hai là*, Đảng Bolshevik chống lại tất cả các tôn giáo, nhất là Công giáo và do đó đã gây ra nguyên nhân cho một cuộc nội chiến. Hồ Chí Minh thì ngược lại, tất cả những người theo tôn giáo đều có thể tham gia Việt Minh. *Ba là*, Chính phủ cách mạng Liên Xô đã tiêu diệt nhà vua và cả gia đình nhà vua Nicolas II. Hồ Chí Minh ngược lại, không tiêu diệt vua Bảo Đại mà đề nghị Bảo Đại làm Tổng cố vấn của Chính phủ cách mạng"[1]. "Phe đối lập đã sử dụng ba sai lầm này của Đảng Bolshevik để chống lại Chính phủ Liên Xô, trên cơ sở đó làm Liên Xô tan rã"[2].

Trong suốt quá trình hoạt động cách mạng của mình, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh luôn vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin. Theo quan điểm của Đại hội VI Quốc tế Cộng sản năm 1928, Nghị quyết về Đông Dương của Quốc tế Cộng sản cuối năm 1929, Nghị quyết của Quốc tế Cộng sản ngày 28-5-1931, Quốc tế Cộng sản chỉ công nhận hai giai cấp (công nhân, nông dân) ở các nước thuộc địa, phụ thuộc là đối tượng tập hợp lực lượng của Quốc tế Cộng

[1, 2] Xem VOV5: *Học giả Nga: "Làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Việt Nam sẽ ngày càng giành nhiều thắng lợi"*, https://vovworld.vn/vi-VN/khach-moi-cua-vov/hoc-gia-nga-lam-theo-tu-tuong-ho-chi-minh-viet-nam-se-ngay-cang-gianh-nhieu-thang-loi-8 23576.vov, ngày 03-02-2020.

sản, tất cả các giai cấp, giai tầng khác như tư sản, tiểu tư sản, địa chủ, phú nông, đều bị gạt ra bên lề. Tuy nhiên, Nguyễn Ái Quốc đã chỉ rõ những hạn chế của quan điểm này. Người cho rằng, giai cấp tư sản dân tộc ở các nước thuộc địa bị chèn ép nên hầu như không có thế lực gì, vì vậy, không thể đổ cho họ đã đi về phe đế quốc[1]. "Đảng tập hợp và lôi kéo phú nông, tư sản và tư sản bậc trung"[2]; "Chỉ bọn đại địa chủ mới có thế lực và đứng hẳn về phe đế quốc chủ nghĩa"[3]; "Còn đối với bọn phú nông, trung, tiểu địa chủ và tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản cách mạng thì phải lợi dụng, ít lâu mới làm cho họ trung lập"[4]; "Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức... để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp"[5].

Sau khi về nước lãnh đạo cách mạng, Nguyễn Ái Quốc đã triệu tập và chủ trì Hội nghị Trung ương 8. Hội nghị đã quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (Mặt trận Việt Minh) để đoàn kết, tập hợp các lực lượng cách mạng nhằm giải phóng dân tộc. Đường lối do Hội nghị Trung ương 8 thông qua là sự chuyển hướng chiến lược quan trọng, thay đổi căn bản so với mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng mà Đảng Cộng sản Đông Dương trước đó đã đề ra. Theo Giáo sư Trần Văn Giàu, sự chuyển hướng đường lối cách mạng Việt Nam quay về hướng dân tộc chủ nghĩa đã bắt đầu từ khi Chiến tranh thế giới lần thứ II bùng nổ nhưng chỉ thật sự rõ kể từ khi Nguyễn Ái Quốc triệu tập Hội nghị Trung ương 8 và quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh thì: "Mới thật có một bước ngoặt đầy đủ của đường lối. Từ nay tất cả các hoạt động đều nhằm vào một mục tiêu chính: giành độc lập dân tộc (...) Đó không phải chỉ là đổi tên; từ nay các cuộc đấu tranh kinh tế, xã hội đều phải kể đến lợi ích dân tộc tối cao, phải điều chỉnh chừng mực thế nào để vừa quyền lợi giai cấp của công nông được bênh vực, vừa quyền lợi của tư sản dân tộc và của thân sĩ,

[1, 2, 3, 4, 5] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.3, tr.1, 4, 4, 3, 3.

địa chủ yêu nước cũng không phải bị thiệt thòi cho phép họ gia nhập hàng ngũ giải phóng dân tộc của Việt Minh. Không đặt nhiệm vụ lập chính phủ công nông như trước, mà lập chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa"[1]. Chính đường lối đúng đắn của Mặt trận Việt Minh đã làm nên cuộc Cách mạng Tháng Tám vĩ đại và góp phần đưa tư tưởng đại đoàn kết dân tộc Hồ Chí Minh thật sự trở thành giá trị nền tảng cấu kết sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc cho tới tận hôm nay và sẽ vẫn còn giá trị lớn đối với mai sau.

3. Tiếp tục vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới ở Việt Nam

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: "Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin"[2]. Cũng với tinh thần ấy, trong bài viết *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: "Và điều hết sức quan trọng là phải luôn luôn kiên định và vững vàng trên nền tảng tư tưởng lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin - học thuyết khoa học và cách mạng của giai cấp công nhân và quần chúng lao động. Tính khoa học và cách mạng triệt để của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là những giá trị bền vững, đã và đang được những người cách mạng theo đuổi và thực hiện. Nó sẽ còn tiếp tục phát triển và có sức sống trong thực tiễn cách mạng cũng như trong thực tiễn phát triển của khoa học. Chúng ta cần tiếp thu, bổ sung một cách có chọn lọc trên tinh thần phê phán và sáng tạo những thành tựu mới nhất về tư tưởng và khoa học để chủ nghĩa, học thuyết của chúng ta luôn luôn tươi mới, luôn luôn được tiếp thêm sinh lực mới, mang

[1] Trần Văn Giàu: *Hồ Chí Minh - Chân dung một tâm hồn và trí tuệ vĩ đại*, Nxb.Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh, 2014, tr.24-25.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.II, tr.324.

hơi thở của thời đại, không rơi vào xơ cứng, trì trệ, lạc hậu so với cuộc sống"[1]. Đây là những tư tưởng lớn khẳng định sự kiên định, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin là phù hợp với điều kiện lịch sử, hoàn cảnh Việt Nam hiện nay và là sự tiếp nối sáng tạo từ lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh.

Lịch sử luôn luôn tiến triển theo chiều hướng sự vật sau bao giờ cũng hoàn thiện hơn sự vật trước. Các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác đã nhiều lần khẳng định rằng, học thuyết của các ông không phải là cái gì bất biến mà là một học thuyết mở; những người đi sau không thể bê nguyên xi nó để áp dụng vào thực tiễn, mà phải vận dụng, phát triển sáng tạo trên cơ sở mỗi nền văn hóa, mỗi quốc gia, dân tộc, tùy đặc điểm dân tộc, văn hóa, lịch sử... của mình. V.I.Lênin từng nói: "Chính vì chủ nghĩa Mác không phải là một giáo điều chết cứng, một học thuyết nào đó đã hoàn thành hẳn, có sẵn đâu vào đấy, bất di bất dịch, mà là một kim chỉ nam sinh động cho hành động, chính vì thế nó không thể không phản ánh sự biến đổi mạnh mẽ của điều kiện sinh hoạt xã hội"[2]. Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin nghĩa là kiên định những nội dung có tính chất nguyên tắc - mà nếu bỏ nó thì nền tảng sẽ sụp đổ - đồng thời phải bổ sung, phát triển cho phù hợp với thực tiễn sinh động Việt Nam.

Để tiếp tục vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin phù hợp với thực tiễn Việt Nam hiện nay, theo chúng tôi cần thực hiện các giải pháp:

Một là, kiên trì bảo vệ, kế thừa, phát huy bản chất cách mạng, khoa học vốn có của chủ nghĩa Mác-Lênin, không hoang mang, dao động, mất phương hướng. Bổ sung những giá trị mới của dân tộc và

---

[1] Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, báo *Vietnamnet* ngày 16-5-2021, https://vietnamnet.vn/vn/thoi-su/chinh-tri/bai-viet-cua-tong-bi-thu-ve-con-duong-di-len-chu-nghia-xa-hoi-o-viet-nam-737210.html

[2] V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2005, t.20, tr.103.

nhân loại để phù hợp với thực tiễn sinh động và những biến động sâu sắc của thời cuộc và thế giới. Đảng Cộng sản Việt Nam cần mở rộng hơn nữa trao đổi lý luận với các chính đảng cầm quyền, tham chính trên thế giới để qua đó tiếp thu, bổ sung những giá trị mới làm giàu thêm hệ tư tưởng của mình, tiếp tục bổ sung, phát triển, làm sáng tỏ những giá trị khoa học chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới.

Hai là, tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt yêu cầu lý luận phải gắn chặt với thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, đáp ứng và phục vụ yêu cầu phát triển đất nước. Các cơ quan có trách nhiệm của Đảng cần tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, phát triển, làm sáng tỏ những giá trị khoa học chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Cần làm rõ: (1) những luận điểm nào đúng với trước kia, mà còn đúng với hiện nay và lâu dài về sau; (2) những luận điểm nào đúng với trước kia, nhưng đến nay không còn phù hợp; (3) những luận điểm nào mà ngay khi sinh thời, C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin đã thấy không phù hợp và chính các ông đã sửa đổi; (4) những luận điểm nào của chủ nghĩa Mác-Lênin chúng ta đã hiểu sai, vận dụng sai, dẫn đến những sai lầm trong hoạch định đường lối cách mạng.

Ba là, mở các diễn đàn trao đổi, lắng nghe các ý kiến phản biện tâm huyết, có tinh thần xây dựng. Phân biệt rõ đâu là những ý kiến phản biện mang tính xây dựng, đâu là những luận điệu xuyên tạc, chống phá, tránh việc chụp mũ, quy chụp trong nghiên cứu lý luận và bàn bạc học thuật về lý luận[1].

Bốn là, có những vấn đề mà do hạn chế về thời đại hoặc chưa đủ thời gian nên sinh thời C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin và cả Hồ Chí Minh

[1] Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09-10-2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*, https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/nghi-quyet-so-37-nqtw-ngay-9102014-cua-bo-chinh-tri-ve-cong-tac-ly-luan-va-dinh-huong-nghien-cuu-den-nam-2030-192

sau này chưa đề cập đến hoặc đề cập chưa thật sự rõ nét. Chẳng hạn, địa vị của giai cấp công nhân trong bối cảnh chủ nghĩa tư bản điều chỉnh, thích nghi hiện nay; vấn đề quá độ bỏ qua giai đoạn phát triển chế độ tư bản chủ nghĩa lên chủ nghĩa xã hội ở những nước nghèo, lạc hậu; vấn đề đảng viên làm kinh tế tư nhân, kết nạp đảng là chủ doanh nghiệp; vấn đề xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; vấn đề phát triển văn hóa với tư cách nền tảng tinh thần của xã hội v.v.. Hiện nay, nhất là trong bối cảnh thế giới thay đổi nhanh chóng, những vấn trên cần phải được tiếp tục nghiên cứu làm rõ.

Có thể khẳng định rằng, Nguyễn Ái Quốc tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin và truyền bá vào Việt Nam một cách sáng tạo và thực hành một cách đầy sáng tạo phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tiễn và lịch sử Việt Nam. Việc Nguyễn Ái Quốc bắt gặp chủ nghĩa Mác-Lênin và lựa chọn chủ nghĩa Mác-Lênin là sự lựa chọn của lịch sử, bởi khi ấy chỉ có chủ nghĩa Mác-Lênin mới có thể giúp chỉ ra con đường đấu tranh để đất nước Việt Nam giành được độc lập, giúp cho dân tộc Việt Nam thoát khỏi ách nô lệ, lầm than. Và, hiện nay chủ nghĩa Mác-Lênin vẫn là kim chỉ nam chỉ đường cho sự phát triển của đất nước Việt Nam.

PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH*

*Nguyễn Thị Quyến***

Thời gian qua, một trong những nội dung các thế lực phản động tập trung chống phá nhiều nhất chính là xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh, với những luận điệu như: Không có tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ là sự sao chép, cóp nhặt các quan điểm đông tây kim cổ; phủ nhận mối liên hệ giữa chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; phủ nhận giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với dân tộc và thời đại. Việc vạch trần sự phi lý của các luận điệu này nhằm bảo vệ tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ sự lãnh đạo của Đảng là điều cần thiết trong bối cảnh hiện nay.

1. Phản bác luận điệu xuyên tạc: "Hồ Chí Minh không phải nhà tư tưởng"

Theo V.I.Lênin: "Một người xứng đáng là nhà tư tưởng khi nào biết giải quyết trước người khác tất cả những vấn đề chính trị - sách lược, các vấn đề về tổ chức, về những yếu tố vật chất của phong trào không phải một cách tự phát"[1]. Hồ Chí Minh là một người như vậy - một nhà tư tưởng.

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam. Với truyền

---

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Học viện Chính trị khu vực I, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

[1] Võ Nguyên Giáp (Chủ biên): *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2016, tr.72-73.

thống "giặc đến nhà đàn bà cũng đánh", các phong trào đấu tranh chống lại sự xâm lược của thực dân Pháp diễn ra ở mọi miền đất nước nhưng đều bị dìm trong biển máu. Với khát vọng đánh đuổi giặc ngoại xâm, giành lại độc lập cho dân tộc, nhiều nhà yêu nước đã ra đi tìm đường cứu nước, nhưng tất cả đều thất bại. Đầu thế kỷ XX, cách mạng Việt Nam lâm vào tình trạng khủng hoảng về đường lối, về tổ chức, về người lãnh đạo. Làm thế nào để cứu nước cứu dân - câu hỏi đặt ra cho dân tộc từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX vẫn chưa có lời giải đáp. Trong bối cảnh đó, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã đưa ra một hệ thống các quan điểm trả lời toàn diện các vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam đặt ra ở đầu thế kỷ XX. Những quan điểm của Hồ Chí Minh được thể hiện rõ trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, trong *Chính cương, sách lược vắn tắt*, trong nhiều bài nói, bài viết và hành động cách mạng của Người, bao gồm: Mục tiêu cách mạng cần đạt tới: *Độc lập dân tộc gắn với tự do ấm no, hạnh phúc cho nhân dân và hòa bình cho thế giới.*

Để thực hiện được mục tiêu ấy trong điều kiện của Việt Nam và thế giới đầu thế kỷ XX, cách mạng Việt Nam phải đi theo con đường cách mạng vô sản. Lãnh đạo cách mạng Việt Nam là giai cấp công nhân Việt Nam với đội tiên phong của giai cấp là Đảng Cộng sản Việt Nam. Lực lượng thực hiện cách mạng là toàn thể nhân dân yêu nước Việt Nam với nòng cốt là liên minh công nhân, nông dân, trí thức. Phương pháp thực hiện cách mạng: Sử dụng bạo lực cách mạng, kết hợp đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị, trong đó đấu tranh chính trị là nền tảng, là cơ sở. Chú trọng phát huy sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại. Mở rộng tối đa biên độ mặt trận cách mạng, thu hẹp hết mức có thể mặt trận phản cách mạng. Cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng vô sản ở chính quốc phải phối hợp nhịp nhàng với nhau "như hai cánh của một con chim".

Không những thế, Hồ Chí Minh còn là người lãnh đạo, tổ chức thực hiện các quan điểm ấy trong thực tiễn và trở thành vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc. Thực tế ấy khẳng định Hồ Chí Minh "biết giải

quyết trước người khác tất cả những vấn đề chính trị - sách lược, các vấn đề về tổ chức, về những yếu tố vật chất của phong trào cách mạng" Việt Nam ở thế kỷ XX. Vì lẽ đó, Người xứng đáng là một nhà tư tưởng và trong thực tế, Người là nhà tư tưởng lỗi lạc.

Trong tác phẩm *Hồ Chủ tịch - Nhà lý luận xuất sắc về chủ nghĩa thực dân và phong trào giải phóng dân tộc*, ông Handache Gilbert viết: "Sự phân tích về chủ nghĩa thực dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh đến lúc đó vượt hẳn tất cả những gì mà những nhà lý luận mácxít đề cập đến. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xây dựng nên một tổng hợp những lý thuyết về sự giải phóng khỏi sự áp bức thực dân, có sức mạnh không thể chối cãi được"[1]. Giáo sư Nhật Bản Shingo Shibata khẳng định Hồ Chí Minh đã góp phần đào sâu và phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin đối với các vấn đề dân tộc thuộc địa và "cống hiến nổi tiếng của cụ Hồ Chí Minh là ở chỗ Người đã phát triển quyền lợi của con người thành quyền lợi của dân tộc. Như vậy, tất cả mọi dân tộc đều có quyền tự quyết định lấy vận mệnh của mình"[2]. Đến người nước ngoài còn nhận biết được về tư tưởng Hồ Chí Minh. Vậy những kẻ cho rằng, Hồ Chí Minh không phải nhà tư tưởng, không có cái gọi là tư tưởng Hồ Chí Minh thì hoặc là có vấn đề về nhận thức hoặc là cố tình xuyên tạc sự thật.

2. Phản bác luận điệu xuyên tạc về sự tách rời giữa chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh

Trên một số trang mạng xã hội gần đây đăng tải các bài viết có nội dung xuyên tạc sự thật về mối quan hệ giữa chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Họ cho rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh không

[1] Handache Gilbert: *Hồ Chủ tịch - nhà lý luận xuất sắc về chủ nghĩa thực dân và phong trào giải phóng dân tộc*, Tạp chí *Hành tinh - Hành động*, Paris, số tháng 3/1970.

[2] *Hồ Chí Minh trong lòng nhân dân thế giới*, Nxb.Sự thật, H.1979, tr.96.

phải là sự vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam đầu thế kỷ XX như quan điểm của Đảng ta. Theo họ, chủ nghĩa Mác-Lênin bàn về đấu tranh giai cấp, về sứ mệnh của giai cấp công nhân trên phạm vi thế giới, còn tư tưởng Hồ Chí Minh chú trọng đến vấn đề dân tộc; Hồ Chí Minh là người theo chủ nghĩa dân tộc chứ không theo chủ nghĩa cộng sản. Những ý kiến này thiếu chính xác, bởi nó không dựa trên sự hiểu biết đầy đủ và trung thực về tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hồ Chí Minh là một người yêu nước. Khát vọng cháy bỏng của Người là cứu nước, cứu dân. Người chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc là làm thế nào để nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành. Đó là một sự thật. Để thực hiện khát vọng ấy, Người đã không ngừng trải nghiệm, tìm kiếm và học hỏi để rồi Người đến được với chủ nghĩa Mác-Lênin. Chính chủ nghĩa Mác-Lênin, ánh sáng của trí tuệ và lương tri của thời đại đã giúp Người tìm ra cách thức cứu dân, cứu nước. Cảm xúc của Người khi bắt gặp chủ nghĩa Mác-Lênin là cảm xúc của người được giác ngộ. Người đã vui mừng đến nhỏ lệ bởi Người tìm thấy ở chủ nghĩa Mác-Lênin câu trả lời cho câu hỏi Người đã đau đáu mấy chục năm: Làm thế nào để cứu nước, cứu dân. Sau khi bắt gặp chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng của Người về cách mạng Việt Nam từng bước được hình thành. Người đã tiếp thu những vấn đề mang tính nguyên tắc của chủ nghĩa Mác-Lênin, đồng thời từ thực tiễn mang tính đặc thù của Việt Nam, Người đã bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin:

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của một nước thuộc địa nửa phong kiến, Hồ Chí Minh lựa chọn đi theo con đường cách mạng vô sản để thực hiện mục tiêu cách mạng phù hợp với đòi hỏi đặt ra từ thực tiễn.

Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh khẳng định lãnh đạo cách mạng Việt Nam là giai cấp công nhân với đội tiên

phong của giai cấp là Đảng Cộng sản Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác-Lênin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Tuy nhiên, xuất phát từ yếu tố đặc thù của thực tiễn Việt Nam đầu thế kỷ XX, Hồ Chí Minh khẳng định: Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam. Đảng không những là đội tiên phong của giai cấp mà phải vươn lên trở thành đội tiên phong của dân tộc. Đảng phải trở thành tổ chức đại diện cho trí tuệ của dân tộc, là trung tâm hội tụ sức mạnh của dân tộc. Đảng phải đưa vào trong đội ngũ của mình những người con ưu tú nhất của dân tộc. Đây là những bổ sung thể hiện sự vận dụng sáng tạo lý luận vào thực tiễn. Với những bổ sung mang tính sáng tạo đó, Đảng Cộng sản Việt Nam đã được ra đời và thực hiện được sứ mệnh lãnh đạo của mình trong điều kiện một nước thuộc địa nửa phong kiến.

Về lực lượng thực hiện cách mạng: Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh khẳng định lực lượng nòng cốt thực hiện cách mạng là liên minh giai cấp công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức. Xuất phát từ truyền thống và thực tiễn Việt Nam đầu thế kỷ XX, Hồ Chí Minh khẳng định lực lượng tham gia thực hiện cách mạng là toàn thể người dân Việt Nam yêu nước. Đây là sự sáng tạo của Hồ Chí Minh trong việc vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề lực lượng cách mạng. Sự sáng tạo này đã phát huy được sức mạnh toàn dân tộc trong xây dựng và bảo vệ đất nước.

Về phương pháp thực hiện cách mạng: Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh khẳng định phải sử dụng bạo lực cách mạng để giành và giữ chính quyền. Người đã trực tiếp chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng. Tuy nhiên, xuất phát từ truyền thống nhân nghĩa của dân tộc, Hồ Chí Minh luôn coi trọng đấu tranh chính trị, luôn coi trọng xây dựng lực lượng chính trị. Quan điểm chỉ đạo của Người trong xây dựng lực lượng vũ trang là người trước, súng

sau; chính trị là nền tảng, chính trị là cơ sở; quân đội, công an phải vừa biết đánh vừa biết đàm.

Về mối quan hệ giữa cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam với cách mạng vô sản ở chính quốc: Tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh khẳng định hai cuộc cách mạng này phải phối hợp nhịp nhàng với nhau "như hai cánh của một con chim". Tuy nhiên, xuất phát từ thực tiễn bối cảnh Việt Nam và thế giới đầu thế kỷ XX, Hồ Chí Minh nhận định cách mạng giải phóng dân tộc có thể bùng nổ và giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc.

Về mục tiêu của cách mạng: Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh khẳng định cách mạng Việt Nam sẽ tiến tới cách mạng xã hội chủ nghĩa thực hiện triệt để mục tiêu giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Tuy nhiên, trong bối cảnh của một nước thuộc địa, với khát vọng cháy bỏng về một nền độc lập dân tộc của toàn thể nhân dân Việt Nam, Người xác định nhiệm vụ đầu tiên cách mạng cần thực hiện là giải phóng dân tộc. Giải phóng dân tộc là cơ sở thực hiện giải phóng giai cấp và giải phóng con người. Giải phóng giai cấp và giải phóng con người là điều kiện để đảm bảo độc lập dân tộc. Độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội là nét đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh, vừa kế thừa, vừa bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin.

Như vậy, trong mỗi quan điểm của Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam đều có sự tuân thủ, kế thừa những vấn đề mang tính nguyên tắc của chủ nghĩa Mác-Lênin, đồng thời đều có sự bổ sung từ thực tiễn mang tính đặc thù của dân tộc. Sự tuân thủ những vấn đề mang tính nguyên tắc khẳng định sự trung thành của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với chủ nghĩa Mác-Lênin, khẳng định bản chất khoa học, cách mạng, nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh. Sự bổ sung, phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh là sự linh hoạt, sáng tạo trong vận dụng những vấn đề mang tính nguyên tắc của chủ nghĩa Mác-Lênin cho phù hợp với hoàn cảnh đặc thù của thực tiễn vận dụng. Điều đó không làm

tư tưởng Hồ Chí Minh xa rời bản chất của chủ nghĩa Mác-Lênin mà tạo nên sự phù hợp của chủ nghĩa Mác-Lênin ở một không gian mới. Đây là đóng góp hết sức quan trọng của Hồ Chí Minh đối với lý luận Người đã tiếp thu để hình thành tư tưởng của mình. Việc chỉ nhìn vào những bổ sung của Hồ Chí Minh đối với chủ nghĩa Mác-Lênin để khẳng định giữa tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ nghĩa Mác-Lênin không có mối liên hệ là cách nhìn phiến diện, không phản ánh đúng sự thật.

3. Phản bác luận điệu phủ nhận giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh

Những kẻ có luận điệu này cho rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ là sự "sao chép, cóp nhặt" những gì người xưa đã nói rồi; giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ là ý chí chủ quan của Đảng ta. Những luận điệu này đã xưa cũ rồi nhưng gần đây vẫn được "nhai lại" trên một số diễn đàn trên không gian mạng.

Không khó khăn gì để nhận ra tính phi lý của các luận điệu trên. Đúng là trong tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta tìm thấy nhiều giá trị văn hóa của dân tộc, của nhân loại, của truyền thống, của hiện tại, của phương Đông và phương Tây. Nhưng đó không phải là sự sao chép máy móc, giáo điều. Những gì "xưa cũ" tìm thấy trong tư tưởng Hồ Chí Minh là những giá trị còn phù hợp với thực tiễn, đã được Hồ Chí Minh thâu thái qua quá trình gạn đục khơi trong. Đồng thời, Hồ Chí Minh đã bổ sung vào đó những nội dung mới mang hơi thở của thời đại, tạo nên sức sống mới cho những giá trị tưởng ấy. Đó là sự tiếp thu, tiếp biến tạo nên sự kết nối cho mạch nguồn văn hóa từ truyền thống đến hiện tại, từ dân tộc đến nhân loại. Đó là một đóng góp lớn của Hồ Chí Minh cho văn hóa dân tộc nói riêng và văn hóa nhân loại nói chung.

Dưới góc độ chính trị, Hồ Chí Minh đã tìm ra con đường cách mạng phù hợp cho dân tộc ở thế kỷ XX, lựa chọn và xây dựng cho cách

mạng Việt Nam một tổ chức lãnh đạo tiên tiến, giúp cách mạng Việt Nam chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối, về lãnh đạo. Hồ Chí Minh đã thành công trong việc kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, phát huy sức mạnh của truyền thống yêu nước Việt Nam, của khát vọng giải phóng dân tộc Việt Nam lên tầm cao mới. Ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh đã dẫn dắt dân tộc Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám không phải là một điều "ăn may", mà đó là kết quả của một quá trình cách mạng được chuẩn bị chu đáo, là kết quả của dự báo và sự lãnh đạo tài tình của Hồ Chí Minh. Tư tưởng Hồ Chí Minh có giá trị to lớn cả về phương diện lý luận và phương diện thực tiễn, cả tầm quốc gia và quốc tế. Đó là sự thật không ai có thể phủ nhận.

Xuyên tạc, phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh là một trong những hướng chống phá cơ bản của các thế lực thù địch, phản động thời gian qua. Tuy nhiên "giấy thì không thể bọc được lửa", luận điệu của chúng không thể đánh lừa được người đọc, bởi sự thật là tư tưởng Hồ Chí Minh đã thấm vào từng con tim, khối óc của mỗi người Việt Nam yêu nước, đã đơm hoa kết trái ngọt trong thực tiễn và hiện nay vẫn đang đồng hành, dẫn dắt dân tộc trong hành trình thực hiện mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh". Xin mượn lời của Đại tướng Võ Nguyên Giáp thay cho lời kết: "Tư tưởng Hồ Chí Minh là linh hồn, ngọn cờ thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong suốt hơn nửa thế kỷ qua. Cùng với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng ta, nhân dân ta. Tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi soi sáng con đường cách mạng Việt Nam, con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội của toàn dân tộc ta dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam"[1].

[1] Võ Nguyên Giáp: *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2003, tr.99.

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ VẤN ĐỀ DÂN TỘC Ở VIỆT NAM*

Lê Tiến Dũng**

Lịch sử cách mạng Việt Nam cho thấy, Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tiếp thu và vận dụng, phát triển sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tộc để giải quyết tốt vấn đề dân tộc ở Việt Nam. Trong giai đoạn hiện nay, cần tiếp tục kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng ta về giải quyết vấn đề dân tộc để huy động, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, xây dựng đất nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc.

1. Về vấn đề độc lập dân tộc

Nhìn lại hành trình gian nan tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc, sau này là Chủ tịch Hồ Chí Minh, điều ngạc nhiên là sự tìm kiếm mãnh liệt nhất của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình hoạt động tại nước Pháp lại là vấn đề dân tộc, một vấn đề (bộ phận) thứ yếu nằm trong lý luận Mác-Lênin! Tuy là vấn đề thứ yếu, nhưng nó không kém phần quan trọng, như V.I.Lênin viết: "Đối với Mác, thật không còn nghi ngờ gì cả là so với "vấn đề công nhân", thì vấn đề dân tộc chỉ có một ý nghĩa thứ yếu thôi. Nhưng lý luận của Mác thì xa việc coi thường các phong trào dân tộc, như trời xa đất vậy"[1].

Trong bối cảnh nóng bỏng của cách mạng thế giới và cách mạng Việt Nam những năm đầu thế kỷ XX, sự nhìn nhận và tiếp thu của

---

* Tác phẩm đạt Giải B.

** Nguyên Giám đốc, Tổng Biên tập Nhà xuất bản Hà Nội.

[1] V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2005, t.25, tr.352-353.

Nguyễn Ái Quốc quả thật là thiên tài. Bằng nhãn quan chính trị nhạy bén, sâu sắc, nhìn xa trông rộng, Người đã chọn lọc những thông tin đan xen về Quốc tế Cộng sản thứ nhất, thứ hai và hai rưỡi, những tổ chức cộng sản do các bậc thầy của giai cấp vô sản thế giới C.Mác và Ph.Ăngghen sáng lập, gắn liền đường lối đấu tranh giai cấp và chuyên chính vô sản. Với Nguyễn Ái Quốc như thế vẫn là chưa đủ. Người khao khát tìm thêm những tài liệu thiết thực và cụ thể để cứu dân tộc An Nam khỏi ách thống trị, áp bức của đế quốc, phong kiến. Cuối cùng, ngày 17-7-1920, trên mặt tờ báo *Nhân đạo* (L'Humanite), Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy cái cần tìm. Đó là *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* do V.I.Lênin, cũng là nhà sáng lập Quốc tế Cộng sản lần thứ ba soạn thảo. Người vui mừng, phấn khởi và thốt lên: "Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!"[1]. *Chánh cương vắn tắt*, một trong những văn kiện quan trọng đầu tiên tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 03-02-1930, do Nguyễn Ái Quốc thay mặt Quốc tế Cộng sản chủ trì Hội nghị khởi thảo, đã chuyển hóa tư tưởng quyền dân tộc tự quyết về chính trị trong Luận cương của V.I.Lênin, thành đường lối cách mạng Việt Nam là: "*B. Về phương diện chính trị*: a) Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến. b) Làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập"[2].

Mặc dù vậy, vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa đối với nhiều thành viên Quốc tế Cộng sản, vẫn là "những vấn đề hết sức phức tạp"[3] và rất mới, chưa được kiểm chứng bằng thực tiễn! Hơn nữa, vào giai đoạn đầu cách mạng Đông Dương, nhận thức lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin của những người cộng sản Việt Nam còn nhiều hạn chế, như Nguyễn Ái Quốc trong *Thư gửi Ban Phương Đông* của Quốc tế Cộng sản viết: "Trừ một

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.12, tr.563.
[2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.3, tr.1.
[3] V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2005, t.41, tr.197.

vài đồng chí rất hiếm hoi (đã được huấn luyện ở Trường đại học những người lao động phương Đông, hoặc là trí thức), còn đại đa số đồng chí của chúng tôi, trình độ lý luận và chính trị rất thấp"[1]. Đó là những nguyên nhân ít nhiều tác động tới Đảng Cộng sản Đông Dương, góp phần khiến một số văn bản sách lược của Đảng có hạn chế nhất định. Cương lĩnh chính trị tháng 10-1930 tuy đã xác định nhiều vấn đề cơ bản quan trọng của cách mạng Đông Dương, nhưng chưa đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu đối với cách mạng ở các nước Việt, Lào, Miên!

Nguyễn Ái Quốc lúc đó là phái viên Quốc tế Cộng sản. Ở góc độ vừa là người cộng sản của dân tộc thống trị (đảng viên Đảng Xã hội Pháp), vừa là người cộng sản của dân tộc bị trị (các dân tộc Đông Dương), nắm chắc lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin về quyền dân tộc tự quyết, Người vẫn nung nấu và kiên định với nhiệm vụ chính yếu của cách mạng Đông Dương là đấu tranh giành độc lập dân tộc, chứ không phải nhiệm vụ nào khác! Thực vậy, sau ngày thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương chưa đầy một năm - năm 1931, từ Hồng Kông, Nguyễn Ái Quốc viết bài tuyên truyền *Đông Dương dưới lưỡi gươm của đế quốc Pháp*, khẳng định mục đích của những người Cộng sản Việt Nam là "đánh đổ đế quốc Pháp và giành lại độc lập cho dân tộc!"[2]. Trong các tài liệu tuyên truyền kiến thức lý luận, chủ trương, đường lối của Quốc tế Cộng sản cho những người cộng sản Đông Dương mà Nguyễn Ái Quốc đề nghị Ban Phương Đông Quốc tế Cộng sản cho xuất bản, có các tác phẩm: *Vấn đề dân tộc* và *Luận cương và nghị quyết về vấn đề thuộc địa* của V.I.Lênin. Rõ ràng đối với Nguyễn Ái Quốc, những tác phẩm này là hết sức cần thiết cho cách mạng Đông Dương.

Các Hội nghị Trung ương lần thứ sáu và bảy của Đảng Cộng sản Đông Dương đã dần bổ sung làm rõ thêm vấn đề dân tộc trong đường lối cách mạng Đông Dương. Tuy nhiên, phải đến khi Nguyễn Ái Quốc trở về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam và tổ chức Hội

[1, 2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.3, tr.110, 106.

nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ tám (5-1941) tại Cao Bằng, thì vấn đề dân tộc và quyền dân tộc tự quyết theo quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin trong đường lối cách mạng Việt Nam, mới được xác định đầy đủ nhất, thể hiện rõ ràng và sáng tỏ nhất. Hội nghị đã ban hành Nghị quyết quan trọng, trong đó quyết định cách mạng Việt Nam là cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Nhiệm vụ hàng đầu là giải phóng dân tộc, cùng với việc thành lập Mặt trận Việt Minh, để đoàn kết, tập hợp lực lượng các tầng lớp nhân dân vào cuộc đấu tranh chống phát xít Nhật - Pháp, giành độc lập dân tộc. Đối với các dân tộc Việt, Miên, Lào và các dân tộc thiểu số, Hội nghị chủ trương giải quyết theo nguyên tắc "quyền dân tộc tự quyết". Có nghĩa là các dân tộc đấu tranh thoát khỏi ách thống trị của đế quốc Pháp và phong kiến, sau đó tùy tình hình cụ thể, các dân tộc sẽ tự nguyện gia nhập Liên bang Đông Dương xã hội chủ nghĩa Xôviết, hoặc thành lập nước riêng.

Ngay sau khi thành lập Mặt trận Việt Minh, Nguyễn Ái Quốc viết thư kêu gọi toàn dân đoàn kết đánh Pháp, đuổi Nhật: "Trong lúc này, quyền lợi dân tộc giải phóng cao hơn hết thảy. Chúng ta phải đoàn kết lại đánh đổ bọn đế quốc và bọn Việt gian, đặng cứu giống nòi ra khỏi cảnh nước sôi, lửa bỏng..."[1]. Đường lối lãnh đạo cách mạng đúng đắn cùng khẩu hiệu hành động, cũng là tư tưởng chỉ đạo mang tính chân lý của Người: "Không có gì quý hơn độc lập, tự do!", đã đáp ứng khát vọng của dân tộc Việt Nam, trở thành sức mạnh to lớn, đưa Cách mạng Tháng Tám năm 1945 tới thành công. Ngày 02-9-1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á - ra đời.

Vấn đề độc lập dân tộc trong cách mạng Việt Nam được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng đặt lên hàng đầu, nhưng không vì thế mà các vấn đề xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, vấn đề đấu tranh giai cấp và chuyên chính vô sản... bị xem thường hoặc giải quyết tách rời,

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.3, tr.230.

cô lập. Trái lại, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng đã giải quyết vấn đề dân tộc trong tổng thể chiến lược cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới một cách sáng tạo, nhuần nhuyễn. Trong *Sách lược vắn tắt của Đảng* (02-1930), nhấn mạnh: "Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp, phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng..., trong khi tuyên truyền cái khẩu hiệu *nước An Nam độc lập*, phải đồng tuyên truyền và thực hành liên lạc với bị áp bức dân tộc và vô sản giai cấp thế giới, nhất là giai cấp vô sản Pháp"[1].

Như vậy, có thể nhận thấy rằng, nguyên tắc cơ bản và bất biến xuyên suốt hệ thống quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Về mặt chính trị, tư tưởng này là phát kiến lớn đóng góp vào kho tàng lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin, đồng thời là ngọn cờ dẫn đường cho Đảng và nhân dân ta, vượt qua mọi gian nan, thử thách trong các giai đoạn phát triển của đất nước, đi tới thành công.

2. Về chính sách miền núi tiến kịp miền xuôi, dân tộc thiểu số tiến kịp dân tộc đa số

Sau khi lãnh đạo toàn dân hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta chủ trương ban hành chính sách dân tộc với nội dung là: *Chính sách miền núi tiến kịp miền xuôi, dân tộc thiểu số tiến kịp dân tộc đa số*. Mục tiêu phấn đấu thực hiện nguyên tắc bình đẳng triệt để giữa các dân tộc, một nội dung quan trọng trong lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin, nhằm giải quyết vấn đề các dân tộc thiểu số trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Việc ban hành chính sách dân tộc có hai lý do chủ yếu:

Một là, do sự kìm hãm của đế quốc, phong kiến nên xã hội các

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.3, tr.3.

dân tộc ở nước ta phát triển không đều nhau, không những giữa dân tộc Kinh với các dân tộc thiểu số, mà cả giữa các dân tộc thiểu số với nhau, ngày càng tạo nên "hố sâu" bất bình đẳng giữa các dân tộc. Căn nguyên bắt nguồn từ bản chất và lợi ích của giai tầng bóc lột.

Hai là, mặc dù cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đã mang lại quyền bình đẳng về mặt chính trị cho các dân tộc thiểu số, nhưng về mặt kinh tế, văn hóa, xã hội, thực tế tình trạng chênh lệch do lịch sử để lại còn khá sâu sắc. Sự thấp kém về mặt kinh tế, văn hóa, xã hội đã làm cho các dân tộc chậm tiến không sử dụng được đầy đủ quyền bình đẳng về mặt chính trị mà cách mạng đã đem lại cho họ!

Thực ra, nguyên tắc bình đẳng giữa các dân tộc đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng nêu ra từ giai đoạn đầu cuộc cách mạng Đông Dương. Cương lĩnh chính trị năm 1930 ghi: "*Đoàn kết các dân tộc trên nguyên tắc bình đẳng, tương trợ để tranh thủ độc lập, tự do, hạnh phúc chung*"[1]. Nhưng trong giai đoạn này bình đẳng chưa phải là khẩu hiệu hành động trực tiếp, mà là đoàn kết các dân tộc đánh đuổi đế quốc và phong kiến, giành độc lập, tự do, mới là phương hướng, khẩu hiệu hành động trước nhất của nhân dân ta. Sau khi nước ta giành được độc lập, nguyên tắc bình đẳng dân tộc được chính thức ghi vào Hiến pháp năm 1946 - Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa: Tất cả quyền bính trong nước là của toàn thể nhân dân Việt Nam, không phân biệt nòi giống, gái trai, giàu nghèo, giai cấp, tôn giáo (Điều 1). Ngoài sự bình đẳng về quyền lợi, những quốc dân thiểu số được giúp đỡ về mọi phương diện để tiến kịp trình độ chung (Điều 8).

Nhưng cuối năm 1946, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ trên đất nước ta. Đảng, Nhà nước và nhân dân phải tập trung toàn lực cho cuộc kháng chiến giữ vững nền độc lập, tự do mới giành được, nên bình đẳng giữa các dân tộc chỉ được thực hiện

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2001, t.13, tr.261.

chủ yếu về mặt pháp lý, còn sự chuyển biến thể hiện trong đời sống xã hội là khá mờ nhạt. Tuy vậy, trong giai đoạn từ năm 1946-1954 và những năm đầu tiếp theo của thời kỳ hòa bình, nhiều căn nguyên cơ bản tạo nên sự bất bình đẳng trong các dân tộc thiểu số đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta trực tiếp chỉ đạo giải quyết.

Do trước Cách mạng Tháng Tám, xã hội các dân tộc trải qua giai đoạn phát triển từ thấp lên cao, nhìn chung là chậm và không đồng đều; việc phân hóa giai cấp ở nhiều vùng còn chưa rõ ràng; mức độ tập trung ruộng đất, mức độ bóc lột chưa hà khắc như ở miền xuôi. Trong nhiều dân tộc như Tày, Nùng, Hán, Mường, Thái, Mèo, Dao... đã hình thành giai tầng thống trị, được gọi là tầng lớp trên. Họ là những người tổ chức quần chúng cải tạo thiên nhiên, hình thành vùng dân tộc và đấu tranh chống sự chèn ép của những dân tộc khác để bảo vệ dân tộc mình; có điều kiện hiểu biết hơn quần chúng, giữ các chức vị quyền hành trong xã hội cũ (tổng lý, kỳ hào, cai đội, thổ ty, lang đạo, phìa tạo, cà rá); thường nắm cả thần quyền mà quần chúng mê tín cho là cần có để bảo vệ cuộc sống! Trừ người làm tay sai cho đế quốc, phong kiến, áp bức trắng trợn nhân dân, còn phần lớn họ đều có ít nhiều liên hệ với quần chúng, tùy theo ảnh hưởng rộng hay hẹp, nhất là những người có thái độ ngả theo và không bị cách mạng trừng phạt, thì vẫn được quần chúng tin tưởng ở mức độ nhất định.

Nắm lấy đặc điểm này, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta chủ trương ban hành Chính sách đối với những người thuộc tầng lớp trên[1]. Đây là một bộ phận của chính sách dân tộc, vừa tranh thủ, thu phục, quy tụ những người thuộc tầng lớp trên của các dân tộc thiểu số vào cuộc kháng chiến toàn dân đoàn kết chống đế quốc Pháp; vừa thực hiện cảm hóa, cải tạo tư tưởng cho chính những người đó, dần đi tới xóa bỏ tầng

[1] Xem *Đề cương góp phần tổng kết việc thực hiện chính sách tranh thủ những người thuộc tầng lớp trên trong các dân tộc thiểu số*, Vụ Nghiên cứu I, Ban Dân tộc Trung ương, tháng 12-1966.

lớp trên - xóa bỏ căn nguyên sự áp bức, bóc lột, thực hiện bình đẳng các dân tộc. Nghị quyết Bộ Chính trị tháng 8-1952 chỉ rõ: "Vận động nhân dân lựa chọn những phần tử tích cực trong thành phần trung, bần, cố nông vào các cơ quan chính quyền; đồng thời cũng đưa một số ít thổ ty, lang đạo tương đối tiến bộ, có uy tín trong nhân dân tham gia chính quyền"[1]. Tới ngày 30-6-1955, Ban Bí thư ra Chỉ thị số 32-CT/TW về việc phát động quần chúng ở vùng dân tộc thiểu số: "... Ngoài ra đối với một số có tiếng tăm, uy tín lớn thuộc tầng lớp trên cũng phải có sự chiếu cố thích đáng. Khu và Đoàn ủy phải nắm trước một số những người nào và phải có kế hoạch lãnh đạo cho các đội. Đặc biệt, phải chú ý vấn đề thầy mo..."[2].

Chủ trương của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta là cần phải đối xử tốt với những người thuộc tầng lớp trên. Bởi lẽ, không bao giờ là quá muộn để họ tự nguyện đi đúng con đường phát triển tất yếu của dân tộc! Thực tế đã cho thấy, nhờ sự cảm hóa to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh mà nhiều người thuộc tầng lớp trên đã từ bỏ vị trí và lợi ích giai tầng, đi theo cách mạng, như ông Vi Văn Định (nguyên Tổng đốc các tỉnh Thái Bình, Hà Đông), ông Vương Chí Thành (được mệnh danh là "vua Mèo" ở vùng Đồng Văn, Hà Giang)...

Do kết hợp vận động, thuyết phục và cả biện pháp hành chính, nhiều đặc quyền, đặc lợi, thực chất là sự bóc lột của tầng lớp trên đối với đồng bào các dân tộc đã bị xóa bỏ, góp phần vào sự bình đẳng trong từng dân tộc.

Hòa bình lập lại ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta quyết định thành lập Khu tự trị Thái - Mèo năm 1955, chuyển thành Khu tự trị Tây Bắc năm 1962 và Khu tự trị Việt Bắc năm 1956. Đây là

---

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2001, t.13, tr.268-269.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2001, t.16, tr.435.

giải pháp quan trọng thời kỳ đó để thực hiện Chính sách miền núi tiến kịp miền xuôi, dân tộc thiểu số tiến kịp dân tộc đa số. Ngày 10-8-1956, trong *Thư gửi đồng bào Khu tự trị Việt Bắc* nhân ngày thành lập Khu tự trị, Chủ tịch Hồ Chí Minh ghi rõ: "Mục đích lập Khu tự trị là để làm cho các dân tộc anh em toàn Khu cùng nhau tự quản lý công việc của mình, phát huy khả năng của mình, tiến bộ mau chóng về mọi mặt: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội..."[1]. Trong gần 20 năm tồn tại và phát triển, (từ năm 1955 đến năm 1975, khi Quốc hội khóa V kỳ họp thứ hai bãi bỏ các quy định về Khu tự trị ghi trong Hiến pháp năm 1959, giải thể Khu tự trị Việt Bắc và Tây Bắc), các Khu tự trị có sự chuyển biến nhiều mặt. Cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế, kỹ thuật có bước phát triển ban đầu: mở rộng, sửa chữa hệ thống giao thông vận tải; phát triển cây công nghiệp; tăng cường mạng lưới giáo dục, y tế, văn hóa; hình thành đội ngũ cán bộ của nhiều dân tộc thiểu số; xây dựng một số thị xã, thị trấn; mở rộng việc định canh, định cư... Như vậy, việc thành lập, duy trì và giải thể các Khu tự trị cho thấy chủ trương và chính sách dân tộc rất sáng suốt, linh hoạt của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta.

3. Vấn đề dân tộc trong giai đoạn đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nêu rõ: "Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội..."[2]. Trong nội dung quan điểm đúc kết ngắn gọn và sâu sắc này, Đảng ta nhấn mạnh yêu cầu "kiên định" - một phẩm chất của lĩnh vực ý thức và tâm lý, nhưng vô cùng cần thiết đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Thời gian qua, bên cạnh

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.10, tr.406.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.33.

số đông những người toàn tâm, toàn ý đóng góp công sức, máu xương cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, vẫn còn một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất về tư tưởng, đạo đức và lối sống; họ ngả nghiêng, dao động trước sự cám dỗ của tiền bạc, sự hào nhoáng của xã hội tư bản chủ nghĩa, thậm chí có những cán bộ cấp cao đã "trở cờ" chống lại Đảng, Nhà nước và nhân dân, đe dọa sự tồn vong của chế độ... Do đó, phẩm chất *kiên định* phải tiếp tục được hun đúc, tôi rèn, tỏa sáng trong nhận thức tư tưởng của đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; phẩm chất ấy phải liên tục được bồi đắp thông qua việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", thực sự là "lá chắn thép" loại bỏ mọi tư tưởng và hành động tham nhũng, tiêu cực... Tất cả nhằm thực hiện mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh", tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Thêm nữa, chính cuộc xung đột tại Ukraine vừa qua khiến chúng ta suy ngẫm và tự hào về đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế, trường phái ngoại giao "cây tre Việt Nam"[1] - một sáng tạo độc đáo, tài tình của Đảng ta.

Để thực hiện nguyên tắc bình đẳng triệt để giữa các dân tộc trong giai đoạn phát triển mới, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta tiếp tục phấn đấu thực hiện tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về chính sách dân tộc là: "Chính sách dân tộc của chúng ta là nhằm thực hiện sự bình đẳng giúp nhau giữa các dân tộc để cùng nhau tiến lên chủ nghĩa xã hội"[2], đồng thời bổ sung, phát triển phù hợp với thực tiễn của đất nước. Đại hội lần thứ XIII của Đảng tiếp tục kế thừa, phát triển chính sách dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các Đại hội trước, khẳng định nguyên tắc: "Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng

---

[1] Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2022, tr.178.

[2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.12, tr.372.

phát triển"[1]. Đồng thời, chính sách dân tộc của Đảng ta còn hướng đến khơi dậy tinh thần tự chủ, vươn lên phấn đấu làm chủ bản thân và cuộc sống của các dân tộc thiểu số, như câu phương ngôn: "Giúp đồng bào cái cần câu, hơn là con cá".

Mấy vấn đề lý luận và thực tiễn trên đây cho thấy rõ sự kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta về giải quyết vấn đề dân tộc ở Việt Nam. Điều đó càng làm chúng ta thêm tin tưởng vững chắc vào sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng, tất yếu đem lại cho nhân dân ta nhiều thắng lợi mới, thành công mới trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.50.

ĐẢNG TRONG TRÁI TIM TÔI*

Giàng Khánh Ly**

Bài viết là những suy nghĩ, cảm nhận, tình yêu, sự trung thành, tri ân của tác giả - một trí thức người dân tộc Mông đối với Bác Hồ, với Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh.

1. Từ những năm 1966, khi mới lên 06 tuổi, tôi đã trở thành một trong những đứa trẻ mồ côi cả cha lẫn mẹ trong bản vùng cao hẻo lánh của tỉnh Sơn La. Tôi vẫn còn nhớ như in khi đó cán bộ của Đảng đã mang cho tôi những bát gạo, những chiếc áo ấm... để chống chọi với cái rét sương muối như cắt da cắt thịt ấy.

Tôi có người chị họ công tác ở tỉnh. Thi thoảng chị về tết Mông. Chị có kể cho tôi nghe: "Đảng tốt lắm. Bác Hồ tốt lắm. Người Kinh tốt lắm". Khi ấy dù còn rất nhỏ, tôi đã khát khao được đi đến nơi mà có Đảng, có Bác Hồ, có người Kinh ấy. Tôi muốn thoát khỏi nơi sương mù dày đặc, tăm tối như không có ánh mặt trời.

Mãi sau này khi trốn được đi học, được đến với thầy cô giáo, bạn bè, đến với ánh sáng của Đảng, của Bác Hồ, tôi mới thấy cuộc sống của mình như sang một trang mới và có ý nghĩa hơn. Tôi thấy hạnh phúc vô cùng khi được sống trong tình yêu thương bao la của Đảng, của Bác Hồ, của thầy cô, bạn bè. Tôi nghĩ như vậy là quá đủ, quá tốt rồi!

Sau khi học xong chương trình phổ thông, tôi luôn được Đảng và địa phương quan tâm. Tôi được đi học đại học, học trung cấp, cao cấp

---

* Tác phẩm đạt Giải C.

** Đảng viên, Nghệ nhân ưu tú, cán bộ hưu trí tỉnh Sơn La.

lý luận chính trị. Tôi từ từ cảm nhận từng chút, từng chút cái gọi là hạnh phúc. Rồi được lãnh đạo địa phương phân công công tác ở nhiều vị trí khác nhau. Dù ở vị trí nào, lĩnh vực nào, hay những khó khăn, thử thách nào chăng nữa, tôi vẫn chưa bao giờ quên công ơn trời biển của Đảng, của Bác Hồ, của thầy cô, các đồng chí lãnh đạo các thời kỳ đã thay mặt Đảng chăm lo cho tôi có được cuộc sống như ngày hôm nay.

Giờ đã hoàn thành nhiệm vụ Đảng, Nhà nước giao phó, tôi về nghỉ ngơi, càng thêm yêu và biết ơn Đảng, ơn Bác Hồ, biết ơn chế độ ta nhiều hơn bao giờ hết. Tôi nguyện trung thành với Đảng, với chế độ bằng những hành động, lời nói hàng ngày. Nghiêm túc chấp hành Điều lệ Đảng, những điều đảng viên không được làm; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân ở địa phương nơi cư trú. Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống. Thường xuyên giáo dục con cháu trong gia đình, dòng họ, cộng đồng. Tích cực, kiên quyết đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch của một số đối tượng thoái hóa, biến chất về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, đối tượng bất mãn tại địa phương.

Ngày 23-5-2021, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có bài viết quan trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*. Tôi đọc đi, đọc lại tác phẩm của đồng chí Tổng Bí thư. Tôi nhai kỹ từng từ, nuốt từng câu, từ từ cảm nhận vị ngọt thanh khiết của nó. Đồng chí Tổng Bí thư đã thay mặt Đảng, Chính phủ nêu rõ quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng ta, khẳng định chế độ xã hội chủ nghĩa và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là đúng đắn, là khách quan, là tất yếu vì đó là chính nghĩa. Tôi đọc đi rồi ngẫm lại mới thấy Đảng ta tuyệt vời quá, đúng đắn quá. Trên thế giới này có lẽ không có quốc gia nào có được một đảng lãnh đạo như Đảng Cộng sản Việt Nam. Khi "sao còn có trên trời" thì người Mông ta còn mãi ơn Đảng.

2. Nói đến công ơn của Đảng, của Bác Hồ đối với nhân dân,

đối với đất nước, có lẽ không có từ ngữ nào có thể diễn tả hết được. Từ ngày có Đảng, Bác Hồ là người đứng đầu, Đảng ta đã lãnh đạo, đưa đất nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, là những mốc son lịch sử chói lọi mãi mãi trong trái tim của mỗi người dân Việt Nam và cả thế giới nhân loại. Ngày 02-9-1945, Bác Hồ đọc *Tuyên ngôn độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảng lãnh đạo cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp xâm lược mà đỉnh cao là Chiến thắng Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu ngày 07-5-1954. Cuộc chiến tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược, đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, Bắc Nam sum họp một nhà ngày 30-4-1975...

Trong thời bình, Đảng ta cũng luôn có quan điểm, đường lối, chủ trương đúng đắn, sáng suốt trong lãnh đạo nhân dân ta xây dựng đất nước, phát triển kinh tế xã hội, với mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Đảng lấy dân làm gốc, làm trung tâm, làm mục tiêu để phấn đấu về mọi mặt để "không ai bị bỏ lại phía sau".

Khi xảy ra thiên tai bão lũ, đã có hàng triệu triệu trái tim tất cả "Vì miền Trung ruột thịt", với tinh thần "Một miếng khi đói bằng một gói khi no". Khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát, tinh thần tương thân tương ái lại được nhân lên gấp bội. Những tấm lòng vàng: "ATM gạo", "Gian hàng 0 đồng", "Bếp ăn nghĩa tình", "Chuyến xe 0 đồng"... những trái ớt, quả cà... tất cả "Vì miền Nam ruột thịt". Nơi nào có dịch là những tình cảm thân thương này có mặt ở đó.

Các chiến sĩ áo trắng, những chiến binh tuyến đầu chống dịch Covid-19 đã hy sinh quyền lợi cá nhân, gia đình để dành lại sự sống cho người bệnh. Họ sẵn sàng, không chút do dự, tính toán, so đo để lên đường đi chống dịch khi Tổ quốc cần. Họ còn lạc quan ghi sau lưng chiến áo chống dịch "Em đây chưa có người yêu"... Đó chính là do chúng ta có một Đảng tuyệt vời, một Đảng chân chính thì mới có

những công dân tuyệt vời đến như thế. Chúng ta tự hào vì mình là công dân Việt Nam, được sống, chiến đấu, lao động, làm việc dưới sự lãnh đạo của Đảng, được Đảng ôm ấp, che chở. Cả thế giới nhân loại khâm phục, tôn kính Đảng Cộng sản Việt Nam của chúng ta. Cứ thử ngẫm lại mà xem, mỗi khi dịch bệnh hay chiến sự xảy ra, kiều bào của ta ở nước ngoài ai ai cũng nghĩ: về với Tổ quốc Việt Nam, về với Đảng, chỉ có về nước mới được giúp đỡ, bảo vệ. Về với Đảng ta là về với mẹ hiền, nơi đó mới đảm bảo sự an toàn cho gia đình, người thân của họ.

Mỗi công dân Việt Nam hãy tuyệt đối trung thành với Đảng, tin tưởng vào quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng. Tin Đảng, trung thành với Đảng thì tuyệt đối không dao động trước mọi luận điệu xuyên tạc về Đảng ta, bôi nhọ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Mỗi ngày hãy làm một việc tốt, nói một điều hay "như ăn cơm, rửa mặt hàng ngày". Hãy bảo vệ Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng như "bảo vệ con ngươi của mắt mình" mà Bác Hồ muôn vàn kính yêu từng khuyên dạy.

3. Có người hỏi "tham ô, tham nhũng có phải quan điểm sai trái, thù địch không?". Rõ ràng tham ô, tham nhũng, lãng phí tiền của của Nhà nước là việc làm sai trái, trái với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta. Những vụ tham nhũng tày trời đến hàng nghìn tỷ đồng mà đối tượng lại là những cán bộ quan chức cấp cao. Có những kẻ lợi dụng chức vụ quyền hạn trục lợi hàng nghìn tỷ đồng từ nguồn kinh phí phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong bối cảnh đất nước ta khó khăn chồng chất khó khăn, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đang căng mình chống dịch. Xót xa quá! Đau lòng quá! Cái thứ mấy nghìn tỷ ấy mà đem đầu tư những công trình phúc lợi cho nhân dân thì tốt biết bao. Lúc này, lúc khác, ở đâu đó chuyện gọi là "tham nhũng vặt" gây bức xúc với nhân dân, đã làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng. Đồng bào ta ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số ít người còn khó khăn lắm. Một số

đối tượng lợi dụng đồng bào dân tộc thiểu số ít hiểu biết về xã hội để tuyên truyền, bôi nhọ Đảng ta, nói xấu chế độ, lôi kéo đồng bào theo kẻ xấu. Tôi cho rằng, họ không yêu nước, không yêu Tổ quốc, không yêu Đảng, hay nói cách khác là họ không tôn trọng Đảng, Chính phủ. Hoặc xét về phương diện khác thì họ chưa biết ứng xử với đồng tiền, họ không làm chủ, không điều khiển được đồng tiền mà ngược lại "bị đồng tiền điều khiển họ". Họ quên rằng, những người thân, gia đình, con cháu của họ ở đâu đó đã và đang, sẽ mãi được Đảng ta bao bọc, chở che, giúp đỡ, sống, lao động, làm việc trong tình thương yêu của Đảng.

Ngày xưa Bác Hồ ví những kẻ tham ô, tham nhũng, bớt xén của công là những con "sâu mọt" đục khoét của cải của nhân dân. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Bác từng y án tử hình đại tá quân nhu Trần Dụ Châu vì tội tham ô, lợi dụng xương máu của anh em chiến sĩ để lo việc cá nhân. Năm 1964, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp Trương Việt Hùng vì có bồ bịch mà đầu độc vợ, Bác đã quyết định y án tử hình vì "thà chặt một cành sâu cho cây xanh tốt" để bảo vệ cả một rừng cây. Xử lý, kỷ luật cán bộ, đảng viên, đồng chí trong Đảng, Bác đâu có sung sướng gì. Bác khóc, Bác đau xót lắm nhưng vẫn quyết tâm làm bằng được vì sự trong sạch của Đảng.

Ngày nay, Đảng ta đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng đã, đang và sẽ quyết tâm làm trong sạch Đảng. Trong thời gian qua đã có hàng loạt cán bộ lãnh đạo, nguyên lãnh đạo thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý bị xử lý kỷ luật, với tinh thần "không có vùng cấm", "không có ngoại lệ". Trong đó có cả bí thư tỉnh ủy, chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, tướng lĩnh công an, quân đội... Kỷ luật hàng loạt cán bộ cấp cao, cán bộ, đảng viên giữ những vị trí quan trọng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta cũng đau lòng lắm, xót xa lắm. Song, vì sự trong sạch của Đảng, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, thực hiện sứ mệnh

cao cả của Đảng mà phải quyết tâm loại bỏ những "con sâu, con mọt" ra khỏi tổ chức đảng. Vì cần bảo vệ cả một rừng cây xanh tốt mà phải loại bỏ những cây bị sâu, bị thối. Đây chính là quan điểm, chủ trương, đường lối đúng đắn, sáng suốt của Đảng ta.

Trải qua hàng mấy nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước, nhất là từ khi có Đảng lãnh đạo. Việt Nam luôn được bạn bè quốc tế ghi nhận và đánh giá cao tính ưu việt, tính nhân văn, nhân đạo của chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Chúng ta có quyền hãnh diện, tự hào: Mình là công dân Việt Nam, được sống, chiến đấu, lao động, học tập, làm việc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: "Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: *Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*. Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta;... đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam"[1].

4. Để tiếp tục bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong thời gian tới, tôi cho rằng trước hết cần tiếp tục tăng cường hơn nữa đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, các đơn vị trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, trung học phổ thông. Giáo dục để họ làm theo Bác không phải đơn thuần chỉ là khẩu hiệu để cho có, mà phải thể hiện bằng lời nói hay, việc làm tốt cụ thể hàng ngày của mỗi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Có kiểm tra, đánh giá hàng năm, không phải chỉ bằng một bản kiểm điểm hay một

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.25-26.

bài viết thu hoạch, mà phải được đánh giá bằng những hành động, cách đối nhân xử thế hàng ngày của từng cán bộ, đảng viên. Nếu ai chưa thực hiện được, buộc phải thực hiện lại cho bằng được.

Tăng cường hơn nữa công tác bồi dưỡng đạo đức đối với cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Thông qua đó, làm chuyển biến mạnh mẽ cả về nhận thức và hành động của họ đối với quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật đúng đắn của Đảng, Nhà nước ta; nêu cao tinh thần tự giác, tự nguyện thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm của một công dân đối với đất nước, với Tổ quốc, với dân tộc của mình.

Gắn công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng với công tác kiểm tra, giám sát, nhằm kịp thời biểu dương khen thưởng những tổ chức đảng và cá nhân đảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ Đảng giao. Đồng thời, phát hiện những sai phạm trong các tổ chức đảng, cá nhân đảng viên, nhất là đảng viên có chức chức, có quyền. Xử lý nghiêm minh đúng người, đúng tội, nhất là đối với những quan chức cấp cao.

Tiếp tục khơi dậy, giáo dục truyền thống đoàn kết, truyền thống đấu tranh dựng nước và giữa nước của dân tộc ta cho các thế hệ cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân. Cần đưa môn lịch sử làm môn thi bắt buộc đối học sinh, sinh viên. Có hiểu tường tận lịch sử của dân tộc thì mới càng thêm yêu Tổ quốc, yêu quê hương. Và khi họ đã yêu Tổ quốc, yêu quê hương thì sẽ thêm tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, trung thành với Đảng.

Tiếp tục quan tâm nhiều hơn nữa đối đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Đặc biệt, cần có những chính sách đặc thù đối với việc phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng cao biên giới. Gắn việc tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng với việc giáo dục chính trị, tư tưởng, củng cố niềm tin của đồng bào đối với Đảng.

LẬT TẨY MƯU ĐỒ CHỐNG PHÁ DƯỚI CHIÊU BÀI "BỎ ĐẢNG"![*]

Nguyễn Tiến Dũng[**]

Cách đây gần bốn năm, vào tháng 10-2018, BBC tiếng Việt giật tít "Bỏ Đảng, bỏ Đoàn sẽ thành phong trào". Gần bốn năm đã trôi qua, "phong trào" ấy bây giờ liệu còn được duy trì hay đã lụi tàn như tính phi nghĩa của nó?

1. Nhận diện những kẻ tuyên bố "bỏ Đảng" thời gian gần đây

Sau sự kiện ông Chu Hảo, nguyên Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bị Ủy ban Kiểm tra Trung ương kỷ luật bằng hình thức "Khai trừ" năm 2018, một số người nguyên là cán bộ, đảng viên đã đứng ra hô hào "bỏ Đảng", tuyên bố "bỏ Đảng là yêu nước". Vậy, họ là những ai?

Có thể trả lời ngay câu hỏi này, bởi họ chính là những người lớn tiếng nhất, thường được các đối tượng phản động, các tổ chức chống đối trong và ngoài nước tung hô là "ngọn cờ đầu", "điển hình để đảng viên noi theo". Họ là Chu Hảo, Nguyên Ngọc (tên thật là Nguyễn Văn Báu), Mạc Văn Trang, Nguyễn Đình Cống... Những người này một thời từng là tấm gương sáng cho biết bao nhiêu thế hệ trẻ noi theo, nhưng họ đã "trở cờ", trước khi bỏ Đảng đều có những vi phạm nghiêm trọng đến mức Đảng phải xử lý kỷ luật dưới nhiều hình thức. Họ thường xuyên có những tuyên bố, bài viết, bài trả lời phỏng vấn báo chí nước ngoài... thể hiện quan điểm đi ngược với chủ trương,

[*] Tác phẩm đạt Giải C.

[**] Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

đường lối của Đảng, cố tình xuyên tạc tình hình của đất nước, đòi trả tự do cho những người tự xưng là "dân oan", "tù nhân lương tâm" - mà thực chất là các đối tượng vi phạm pháp luật. Những người trên đã suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Họ không chỉ phủ định sự lãnh đạo của Đảng, mà còn phủ định mục tiêu, lý tưởng của mình khi đứng vào hàng ngũ của Đảng.

Thay vì xin ra khỏi Đảng một cách âm thầm, thì kỳ lạ thay, những người tuyên bố bỏ Đảng đều cố gắng tự tung hô việc mình "bỏ Đảng" như một "cú sốc chính trị", một sự kiện nổi bật, có sự ảnh hưởng lớn lao đến đất nước. Họ cố tạo cho mình một vẻ ngoài chính nghĩa, một lý do "cao cả" cho hành vi của bản thân. Việc họ cố làm rùm beng việc bỏ Đảng của bản thân không mục đích gì khác ngoài tạo tiếng vang cho cái gọi là "phong trào bỏ Đảng" mà vốn chẳng có mấy ai quan tâm, tất nhiên, ngoại trừ sự tung hô của các trang mạng, báo chí nước ngoài như BBC, RFA... Có thể thấy rõ rằng, việc họ "bỏ Đảng" không thể tạo thành tác động đáng kể nào đối với sự vững mạnh của Đảng, mà còn có thể coi đây là một sự thanh lọc tự nhiên để loại bỏ đi những khối u nhọt luôn núp dưới cái bóng đảng viên để làm điều sai trái. Một con người, ngay đến cả mục tiêu, lý tưởng của bản thân còn có thể thay đổi, thì liệu Đảng còn còn cần những con người đó không?

Một chiêu trò truyền thông mà những kẻ tuyên bố bỏ Đảng thường hay sử dụng nữa, đó là lợi dụng các vụ việc được dư luận quan tâm như xét xử vụ án xảy ra tại xã Đồng Tâm (huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội), giải tỏa các công trình trái phép ở vườn rau Lộc Hưng (Thành phố Hồ Chí Minh), thanh tra, xử lý những sai phạm tại khu đô thị mới Thủ Thiêm... để kêu gọi đảng viên phản đối quyết định của các cơ quan chức năng bằng cách ra khỏi Đảng. Một số đối tượng bên ngoài triệt để lợi dụng không gian mạng để phát tán các luận điệu xuyên tạc vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, cho rằng "Đảng đã hết vai trò lịch sử", "không chính danh", "đã mục ruỗng lắm rồi", "cần ra khỏi Đảng", "hãy bỏ Đảng".

Thử đọc lại luận điệu "hả hê" của Nguyễn Lân Thắng trên đài BBC sau khi hai ông Lê Hiếu Đằng và Phạm Chí Dũng rời bỏ Đảng: "Tôi nghĩ Đảng chưa bao giờ ở tình thế hiểm nghèo như thế này bởi những người trí thức tương đối có tiếng tăm, tương đối có uy tín ở trong xã hội, mà bây giờ họ tuyên bố ly khai khỏi Đảng, một cách chính thức"; "Đây là một tổn thất vô cùng lớn về mặt tính chính danh của Đảng, lúc này uy tín của Đảng không còn gì nữa, thực sự không còn gì nữa"; "Hành động của ông Lê Hiếu Đằng và ông Phạm Chí Dũng có thể cũng dẫn đến một phong trào ly khai khỏi Đảng một cách ồ ạt, diễn ra với một số lượng lớn, và lúc đó sự cầm quyền của Đảng sẽ bị lung lay một cách rất dữ dội"... Những luận điệu như trên được các báo đài nước ngoài chia sẻ, đăng tải một cách liên tục, với các "bình luận" luôn đầy những ý kiến tiêu cực, phiến diện. Vô hình trung, cách thức phỏng vấn và đăng tải này khiến người ta liên tưởng "phong trào" này hiện đang hết sức sôi nổi, được nhiều người biết đến, dự kiến sẽ diễn ra "ồ ạt" và gây "tổn thất lớn cho Đảng". Đây là thứ cảm giác luôn được gieo rắc bài bản mỗi khi chiến dịch nào đó bắt đầu của cả số phản động trong và ngoài nước với sự hợp tác chặt chẽ từ mấy cơ quan truyền thông quốc tế kia.

Bỏ Đảng hay để tránh bị Đảng bỏ? Có thể nhận thấy, khi Đảng đang siết chặt kỷ cương, kỷ luật, những hành vi sai trái của những đối tượng trên không còn che đậy được nữa. Họ hiểu, họ chắc chắn không thoát khỏi đợt xử lý Đảng đang ập đến. Vậy hà cớ gì phải chờ đến lúc bị kỷ luật Đảng; họ đã chủ động "bỏ Đảng" để tự cho mình "kiên quyết", "giữ vững lập trường" và "đỡ mang tiếng". Đó chính là sự vụ lợi đằng sau cái mác "đấu tranh" của những người này.

2. Sự thất bại ê chề của cái gọi là phong trào "bỏ Đảng"

Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã đúc kết, hiện tượng "trở cờ" rõ nhất, phổ biến nhất hiện nay là

cố tình nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nói không đi đôi với làm; nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác; nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc nghỉ hưu... Với công cuộc chống tham nhũng, chỉnh đốn Đảng, làm trong sạch nội bộ Đảng, những phần tử đó đã, đang và chắc chắn sẽ tiếp tục bị thanh loại ra khỏi "guồng máy" của Đảng.

Không phải là hiện tượng phổ biến và cũng chẳng thể tạo thiệt hại gì lớn cho Đảng, Nhà nước, dân tộc. Thậm chí những phần tử trên bỏ Đảng còn giúp cho tổ chức trong sạch, vững mạnh hơn cũng như giúp vạch trần bộ mặt thật, tâm địa hại nước, phản dân của chúng. Tuy nhiên, muốn xã hội tốt đẹp, ngày càng phát triển thì những hành vi tráo trở, phản bội của các đối tượng "trở cờ" cần phải được nhận diện, đấu tranh, xử lý triệt để. Cùng với đó, các cơ quan, đơn vị, tổ chức cơ sở đảng cần chú trọng, tích cực hơn nữa trong phòng và chống chủ nghĩa cá nhân - nguyên nhân sâu xa của bệnh "trở cờ". Sự tự giác, tự tu dưỡng, rèn luyện của mỗi đảng viên, nhất là từ những người làm công tác quản lý sẽ là nền tảng vững chắc, pháo đài kiên cố ngăn chặn, đẩy lùi bệnh "trở cờ". Có như thế, Đảng ta sẽ ngày càng vững mạnh, đất nước ngày càng phát triển, dân tộc mãi trường tồn.

Và sau đó, có vẻ như chẳng kiếm được ai thêm, phong trào bỏ Đảng này mở rộng ra đến cỡ tuyên bố bỏ Đoàn của cô Nguyễn Phương Uyên. Nhưng rồi quanh đi quẩn lại thỉnh thoảng được khuấy lên bằng cách nhắc đến những tên tuổi đã bỏ Đảng trước đây rồi tự chìm nghỉm vì không tìm được thêm ai chịu "bỏ Đảng" từ chính trong hàng ngũ những người tự xưng "đấu tranh dân chủ" trong nước kia.

Đảng là một tập hợp những người có chung chí hướng, là đội tiên phong của giai cấp vô sản, với nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào ấm no, tự do, hạnh phúc và Đảng đại diện cho quyền lợi của đại đa số quần chúng nhân dân. Việc có một số

cá nhân bức xúc, bất mãn là điều không thể tránh khỏi. Nhưng nếu muốn tốt cho Đảng, cho đất nước, họ phải góp ý để Đảng mạnh lên chứ không phải là đứng ra tuyên bố "bỏ Đảng", "tự ra khỏi Đảng" một cách ồn ào.

Xem xét kỹ hơn, chúng ta có thể thấy hành vi tuyên bố "bỏ Đảng" của một số nhà trí thức, văn nghệ sĩ nổi tiếng về bản chất là lợi dụng uy tín, sức ảnh hưởng của bản thân nhằm bôi nhọ danh dự, uy tín của Đảng, phục vụ cho lợi ích của bản thân. Hành động của họ được các đối tượng phản động, chống đối tuyên truyền, xuyên tạc thành một sự kiện lớn lao, thành một "dấu hiệu" đặc biệt. Tuy nhiên, từ một góc nhìn khác, chúng ta có thể coi việc một số người tuyên bố "bỏ Đảng" là một sự đào thải, thanh lọc có tính tự nhiên trong quá trình vận động, chỉ những đảng viên trung kiên, không bị dao động, không lệch lạc về nhận thức, tư tưởng, mới xứng đáng là đảng viên của Đảng. Sự thanh lọc, đào thải đó có thể là điều đáng tiếc, nhưng cũng là dịp để mỗi đảng viên khác thấy mình có trách nhiệm hơn, tâm huyết hơn, bản lĩnh hơn! Đại tướng Võ Nguyên Giáp từng nói: *Đừng nghĩ cuộc chiến bây giờ sẽ giống cuộc chiến trước kia*. Câu nói ấy đúng trong mọi hoàn cảnh. Kẻ thù thách thức sự trong sạch và vững mạnh của Đảng bây giờ không phải là súng đạn trên chiến trường nữa!

Từng một thời là chủ đề được tung hô nhiệt tình cả trên mạng xã hội lẫn truyền thông phương Tây, vậy nay "phong trào bỏ Đảng" chỉ còn là sự thất bại thảm hại ngay như tính phi nghĩa của nó.

HÒA HỢP, HÒA GIẢI DÂN TỘC - CHỦ TRƯƠNG, CHÍNH SÁCH ĐÚNG ĐẮN, NHẤT QUÁN CỦA VIỆT NAM*

Nguyễn Thanh Thủy**

Đại đoàn kết dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong quá trình dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương đoàn kết mọi người dân Việt Nam yêu nước, không phân biệt giai cấp, dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, nam nữ, lứa tuổi để huy động mọi nguồn lực xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì tương lai đất nước. Đặc biệt, thời gian qua, Đảng, Nhà nước Việt Nam đã nỗ lực thực hiện nhiều chính sách hòa giải, hòa hợp dân tộc, đoàn kết cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Song, một bộ phận nhỏ những người thiếu thiện chí lại đi ngược với số đông, cố tình xuyên tạc, bóp méo, cản trở sự nghiệp chân chính đó.

1. Vẹn nguyên giá trị lời Bác Hồ căn dặn năm xưa

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định nguyên tắc độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, thống nhất đất nước và sự toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc ta: "nước Việt Nam là một khối thống nhất về mặt dân tộc, lịch sử và kinh tế, và không một lực lượng nào trên thế giới có thể chia cắt nổi Việt Nam"[1]; "Đồng bào Nam Bộ là dân nước Việt Nam. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không

---

* Tác phẩm đạt Giải B.

** Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Tuyên Quang.

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.11, tr.36.

bao giờ thay đổi!"[1]. Theo Người: "Năm ngón tay cũng có ngón vắn ngón dài. Nhưng vắn dài đều họp nhau lại nơi bàn tay. Trong mấy triệu người cũng có người thế này thế khác, nhưng thế này hay thế khác đều dòng dõi của tổ tiên ta"[2]. Với Người, đất nước, núi sông Việt Nam là một khối thống nhất, Bắc - Trung - Nam không thể phân chia, kết đoàn ba miền như con một cha, nhà một nóc, no đói, rách lành sẻ chia, đùm bọc, "không ai có thể chia rẽ nước Việt Nam ta". Người đặt cả tâm trí mình "luôn luôn bên cạnh mấy triệu đồng bào quyết chiến đến giọt máu cuối cùng để bảo vệ cho nền độc lập Việt Nam"[3].

Sau Hội nghị Fontainebleau, ngày 18-9-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh về nước trên tàu Dumont Durville. Cùng về Việt Nam với Người, có bốn trí thức Việt kiều tại Pháp là các ông: Trần Đại Nghĩa (Phạm Quang Lễ), Trần Hữu Tước, Võ Quý Huân và Võ Đình Quỳnh - những người từ bỏ cuộc sống yên ổn về nơi gian khó, dấn thân vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tập hợp họ lại, đặt lợi ích chung của dân tộc, của Tổ quốc lên trên hết.

Bác Hồ từng nói, trong thực hiện đại đoàn kết dân tộc, phải có thái độ "cầu đồng tồn dị" - chấp nhận sự khác biệt của các giai cấp, tầng lớp, dân tộc trong xã hội, nhưng không trái ngược với mục tiêu chung. Đó là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, vì tự do, ấm no, hạnh phúc của nhân dân.

2. Chủ trương, chính sách đúng đắn, nhất quán của Đảng, Nhà nước ta

Thấm nhuần sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta trong từng chặng đường phát triển, luôn chủ trương nêu cao tinh thần đại đoàn kết dân tộc, tạo điều kiện cho người Việt Nam ở nước ngoài, kể cả những người đã từng làm việc trong chế độ cũ trở về thăm quê hương, đóng góp, xây dựng đất nước.

[1, 2, 3] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.4, tr.280, 280, 89.

Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng (01-1994) chủ trương tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy mọi năng lực sáng tạo của công nhân, nông dân và trí thức, các tầng lớp, các giai cấp, các tôn giáo, kể cả cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (6-1996) nhấn mạnh: "cần thực hiện tốt hơn nữa việc mở rộng, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, ở cả trong nước và nước ngoài, phát huy dân chủ, động viên tối đa sức mạnh của toàn thể dân tộc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh"[1].

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng (4-2001) cụ thể hóa quan điểm về sức mạnh đại đoàn kết toàn dân: "Thực hiện đại đoàn kết các dân tộc, tôn giáo, giai cấp, tầng lớp, thành phần kinh tế, mọi giới, mọi lứa tuổi, mọi vùng của đất nước, người trong Đảng và người ngoài Đảng, người đang công tác và người đã nghỉ hưu, mọi thành viên trong đại gia đình Việt Nam dù sống trong nước hay ở nước ngoài. Phát huy sức mạnh của cả cộng đồng dân tộc, truyền thống yêu nước, ý chí tự lực, tự cường và lòng tự hào dân tộc, lấy mục tiêu giữ vững độc lập dân tộc, thống nhất, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh làm điểm tương đồng, tôn trọng những ý kiến khác nhau không trái với lợi ích chung của dân tộc, xóa bỏ mặc cảm, định kiến, phân biệt đối xử về quá khứ, giai cấp, thành phần, xây dựng tinh thần cởi mở, tin cậy lẫn nhau, hướng tới tương lai... trên cơ sở liên minh vững chắc giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức"[2].

Ngày 26-3-2004, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 36-NQ/TW về

---

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2016, t.55, tr.360.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2016, t.60, tr.148.

công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài, khẳng định: "Xóa bỏ mặc cảm, định kiến, phân biệt đối xử do quá khứ hay thành phần giai cấp; xây dựng tinh thần cởi mở, tôn trọng, thông cảm, tin cậy lẫn nhau, cùng hướng tới tương lai. Mọi người Việt Nam, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân, địa vị xã hội, lý do ra nước ngoài, mong muốn góp phần thực hiện mục tiêu trên đều được tập hợp trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc"[1].

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: "Hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài có địa vị pháp lý vững chắc, phát triển kinh tế và đời sống, hòa nhập xã hội nước sở tại. Nâng cao hiệu quả công tác bảo hộ công dân, quản lý lao động, du học sinh... Tạo điều kiện để đồng bào giữ gìn tiếng Việt, bản sắc văn hóa dân tộc, nâng cao lòng tự hào, tự tôn dân tộc. Làm tốt công tác thông tin tình hình trong nước, giúp đồng bào hướng về Tổ quốc, nhận thức và hành động phù hợp với lợi ích quốc gia - dân tộc, có chính sách thu hút nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"[2].

Ngày 12-8-2021, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 12-KL/TW về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới. Kết luận 12 tiếp tục khẳng định chủ trương, chính sách nhất quán củng cố vững chắc đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không tách rời của cộng đồng dân tộc Việt Nam. Kết luận 12 cũng góp phần thúc đẩy thực hiện công tác người Việt Nam ở nước ngoài toàn diện và mạnh mẽ hơn theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII, thể hiện rõ hơn tình cảm và trách nhiệm của Đảng và Nhà nước trong việc chăm lo cho đồng bào Việt Nam ở nước ngoài, từ đó động viên, khích lệ đồng bào ta tiếp tục

---

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2016, t.63, tr.285.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.171.

nỗ lực vươn lên, khơi dậy tiềm năng, phát huy nguồn lực to lớn và tinh thần yêu nước hướng về quê hương, đất nước.

Các Hiến pháp Việt Nam, từ Hiến pháp đầu tiên năm 1946 cho đến Hiến pháp năm 2013 đang được thực thi hiện nay, đều quy định rõ ràng về chế độ chính trị, nhà nước và sự toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc ta. Điều 1 Hiến pháp năm 2013 quy định: "Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời". Về những yếu tố chủ yếu của dân tộc, Điều 5 Hiến pháp năm 2013 quy định: "1. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là quốc gia thống nhất của các dân tộc cùng sinh sống trên đất nước Việt Nam; 2. Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, chia rẽ dân tộc; 3. Ngôn ngữ quốc gia là tiếng Việt. Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy phong tục, tập quán, truyền thống và văn hóa tốt đẹp của mình".

Thể chế hóa Hiến pháp năm 2013, nhiều đạo luật của Nhà nước ta đã có chế tài nghiêm khắc với những tội danh xâm phạm an ninh quốc gia, tuyên truyền phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc. Tại Điều 9 Luật Báo chí năm 2016, quy định các hành vi bị nghiêm cấm, trong đó có những hành vi như: đăng, phát thông tin có nội dung gây chia rẽ giữa các tầng lớp nhân dân, giữa nhân dân với chính quyền nhân dân, với lực lượng vũ trang nhân dân; gây hằn thù, kỳ thị, chia rẽ, ly khai dân tộc, xâm phạm quyền bình đẳng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

Trên thực tế, hàng năm, lãnh đạo Đảng, Nhà nước Việt Nam luôn có những cuộc gặp mặt đại diện cộng đồng người Việt Nam tại các nước trên thế giới. Tháng 9-2021, tại buổi gặp mặt đại diện cộng đồng người Việt Nam tại Áo, Czech, Ba Lan, Đức, Hungary, Slovakia, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ khẳng định: "Người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không tách rời và là một người lực của cộng đồng

dân tộc Việt Nam. Nhà nước luôn khuyến khích, tạo điều kiện để bà con về thăm quê hương, đầu tư sản xuất kinh doanh, đồng thời có những biện pháp hỗ trợ để cộng đồng ổn định địa vị pháp lý, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc ở sở tại"[1].

Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài đã triển khai nhiều hoạt động, như: tổ chức Hội nghị người Việt Nam ở nước ngoài toàn thế giới; trại hè Việt Nam dành cho thế hệ trẻ kiều bào; đoàn kiều bào tiêu biểu về thăm quân, dân huyện đảo Trường Sa, Nhà giàn DK1... Chương trình Xuân quê hương hàng năm được tổ chức đầm ấm, thiết thực, ý nghĩa, thu hút sự quan tâm, tham gia của đông đảo kiều bào. Thông qua những hoạt động trên, nhiều cá nhân kiều bào trước kia còn nặng định kiến nay đã thay đổi nhận thức, chính kiến và có những đóng góp thiết thực cho quê hương đất nước. Năm 2021, kiều bào đã quyên góp số tiền lên tới hơn 80 tỷ đồng, cùng nhiều trang thiết bị, vật tư y tế ủng hộ Quỹ vắcxin phòng, chống Covid-19 và công tác phòng, chống dịch ở trong nước. Đặc biệt, mặc dù chịu tác động bởi đại dịch Covid-19, nhưng lượng kiều hối về Việt Nam năm 2021 vẫn tăng 5,2% so với năm 2020 - ước đạt 18,1 tỷ USD (theo Ngân hàng Thế giới).

Điều đó cho chúng ta thấy, bất kỳ trong thời điểm nào, hoàn cảnh nào, Đảng, Nhà nước ta luôn luôn quan tâm, coi trọng vấn đề đại đoàn kết dân tộc, phát huy sức mạnh tổng hợp của người Việt Nam, dù họ ở bất cứ đâu, miễn sao, họ thật sự mong muốn cống hiến, đóng góp cho quê hương, đất nước.

3. Những giọng điệu lạc lõng trong dòng chảy đại đoàn kết dân tộc

Bên cạnh đại đa số người Việt Nam ở nước ngoài có thiện chí hòa hợp, hòa giải, vẫn còn một bộ phận cố chấp, hằn học, chống phá, hận

[1] Nguyễn Hoàng: *Người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không tách rời của cộng đồng dân tộc Việt Nam*, https://baochinhphu.vn/nguoi-viet-nam-o-nuoc-ngoai-la-bo-phan-khong-tach-roi-cua-cong-dong-dan-toc-viet-nam-102299805.htm

thù. Sau gần nửa thế kỷ đất nước được thống nhất, non sông thu về một mối, họ vẫn coi ngày 30-4 là "ngày quốc hận," "tháng tư đen", "chiến tranh ý thức hệ"..., tăng cường xuyên tạc, bóp méo về chính sách hòa hợp, hòa giải dân tộc của Việt Nam.

Hòa hợp, hòa giải không phải là cái cớ để những người này đưa ra những yêu sách, đòi hỏi phi lý đối với đất nước, đánh tráo khái niệm, đổi trắng thay đen, bóp méo ý nghĩa lịch sử trọng đại của Ngày thống nhất đất nước, phủ nhận những thành tựu kinh tế - xã hội và vị thế trên trường quốc tế mà Việt Nam đã nỗ lực đạt được trong 47 năm qua, đặc biệt là sau 36 năm đổi mới.

Hòa hợp dân tộc trên cơ sở tôn trọng sự khác biệt, không định kiến, phân biệt đối xử nhưng không có nghĩa là xóa nhòa lịch sử và đảo ngược chân lý. Gần đây, một số blogger lợi dụng việc ca sĩ Khánh Ly hát bài *Gia tài của mẹ*, ra rả trên mạng một số luận điệu rằng, ở Việt Nam còn lâu mới có hòa hợp, hòa giải dân tộc (?). Nên nhớ, ca sĩ Khánh Ly hát trên lãnh thổ Việt Nam thì phải tuân theo những quy định pháp luật của Việt Nam. Lịch sử Việt Nam được viết bằng mồ hôi, xương máu của bao nhiêu thế hệ đi trước. Lịch sử cần được giữ gìn, trân trọng. Hòa hợp, hòa giải dân tộc không có nghĩa là quay lưng với lịch sử. Chính từ chủ trương, chính sách hòa hợp, hòa giải dân tộc của Đảng, Nhà nước Việt Nam mà những ca sĩ đã từng lên tiếng chống phá Tổ quốc như Đan Nguyên, Khánh Ly, Bằng Kiều... được đặt chân về Việt Nam biểu diễn, thăm thân. Việc Khánh Ly cất lên ca từ "hai mươi năm nội chiến từng ngày" không chỉ sai bản chất vấn đề, mà còn là đang phá bỏ, đi ngược lại với chủ trương, chính sách đoàn kết dân tộc đúng đắn của Đảng, Nhà nước và dân tộc Việt Nam đang hướng đến. Nếu Đảng, Nhà nước Việt Nam không hòa hợp, hòa giải dân tộc, nhân dân Việt Nam không bao dung, độ lượng thì liệu Khánh Ly có thể cất lên tiếng hát ở đêm diễn thứ hai "Khánh Ly - 60 năm hát tình ca" tại Nhà hát lớn Hà Nội hay không?

4. Hòa hợp, hòa giải trên tinh thần thiện chí, cùng một mẫu số chung

Đó chính là mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Đó là sự ổn định để phát triển; lấy lợi ích quốc gia, dân tộc làm điểm tương đồng; tôn trọng những điểm khác biệt không trái với lợi ích chung của quốc gia - dân tộc; đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước. Nhà nước ta tạo điều kiện cho mọi người, kể cả những người từng làm việc trong chế độ cũ được về thăm, đóng góp để xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp, văn minh, tiến bộ... Song hành với đó, mỗi người Việt Nam ở nước ngoài cũng phải hướng tới mẫu số chung để đoàn kết dân tộc. Đúng như Michael Bùi - Tổng Biên tập báo *Trẻ Online* (Mỹ) từng viết trong bài: *Tâm tư người con ở xa quê hương* đăng trên tạp chí *Quê hương*: "Lịch sử đã cho thấy, người mang dòng máu Việt Nam bao đời nay, dù bôn ba khắp nơi nhưng rồi cũng quay về cội nguồn dân tộc. Rất nhiều người con xa quê hương, dù ra đi trong hoàn cảnh nào, họ đã trở về với quê hương và đóng góp khả năng cho quê hương. Vì hai chữ quê hương, mọi người tự gác bỏ những khác biệt cá nhân, phong tục tập quán mà họ cảm thụ, chịu ảnh hưởng ở các nước phương Tây để cùng đoàn kết lại với những người có cùng nguyện vọng xây dựng một Việt Nam giàu mạnh, sánh vai cùng bạn bè năm châu. Người Việt Nam khắp nơi đang đặt niềm tin vào ý chí đoàn kết và hoàn toàn tin tưởng với ý chí và bản lĩnh đó có thể xây dựng một Việt Nam như mong muốn"[1].

5. Đóng góp, sẻ chia và những chuyến trở về

Hiện nay, cộng đồng người Việt ở nước ngoài có khoảng 5,3 triệu người trên 130 quốc gia và vùng lãnh thổ. Có một điều chắc chắn là:

[1] Xem https://vov.vn/nguoi-viet/kieu-bao/tam-tu-nguoi-con-o-xa-que-huong-226621.vov

Đông đảo bà con người Việt ở nước ngoài hoan nghênh công cuộc đổi mới và chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng, Nhà nước ta, mong muốn đất nước cường thịnh, sánh vai với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới. Người Việt Nam ở nước ngoài đã và đang hội nhập sâu rộng vào xã hội sở tại, kinh tế ngày càng ổn định. Bà con luôn tha thiết hướng về quê hương, đất nước, nhiều người con đã trở về tham gia các hoạt động đầu tư; kinh doanh; hợp tác khoa học, công nghệ, giáo dục, văn hóa, nghệ thuật, thể thao, nhân đạo, từ thiện... Đa phần họ đều đang lao động, cống hiến, đóng góp sức lực vì sự phát triển của Tổ quốc, vì một Việt Nam hùng cường.

Nhiều kiều bào đã thực hiện nhiều chương trình, dự án tâm huyết cho quê hương. Điển hình như nhà văn, nhà nhân đạo Phùng Thị Lệ Lý (Le Ly Hayslip) miệt mài cho những dự án giúp đỡ hàng nghìn trẻ em và người nghèo nông thôn Việt Nam, với ngôi làng Hy vọng - nơi trú ngụ của hàng trăm trẻ em nghèo miền Trung Việt Nam; hơn 10 thư viện đại học, bệnh viện đa khoa và một trung tâm tim mạch cho người nghèo tại Huế. Nhiều hệ thống cung cấp nước sạch cô lắp đặt đã thay đổi thói quen cho người dân nông thôn đến hôm nay. Nữ kỹ sư Lê Duy Loan, người sáng lập Hoa Hướng Dương - tổ chức quyên góp tiền xây trường cho học sinh nông thôn Việt Nam; doanh nhân, hoa hậu Di Ái Hồng Sâm với SAM Foundation chuyên gây quỹ hỗ trợ trẻ em, thanh thiếu niên mồ côi và cơ nhỡ tại cả Việt Nam và Mỹ; doanh nhân Văn Đinh Hồng Vũ - đồng sáng lập tổ chức VietSeeds cung cấp học bổng và chương trình đào tạo, cố vấn cho sinh viên khó khăn học giỏi...

Còn nhớ, năm 2004, ông Nguyễn Cao Kỳ, cựu Phó Tổng thống chính quyền Sài Gòn từ Mỹ trở về nước lần đầu tiên sau gần 30 năm ở nước ngoài. Chiều 15-01-2004, được sự giúp đỡ của Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh, ông Nguyễn Cao Kỳ đã có buổi trò chuyện với giới báo chí trong và ngoài nước tại khách sạn Sheraton. Ông nói rằng: "Nếu nói về cảm giác... 30 năm trước tôi khóc vì tôi đã phải rời

bỏ quê hương. Có thể nói đó là lần đầu tiên trong cuộc đời tôi khóc. Và khi tôi nhìn thấy Thành phố Hồ Chí Minh từ trên máy bay trong lần trở về này thì cũng là lần thứ hai trong đời tôi nước mắt lại tuôn ra. Lại một lần khóc nữa vì tôi tìm lại quê hương"[1].

Dải đất hình chữ S "sáng chắn bão giông, chiều ngăn nắng lửa" này đã trải qua nhiều đau thương, hy sinh, mất mát để có nền độc lập, thống nhất, hòa bình hôm nay. Lịch sử luôn nhắc nhớ mỗi người con đất Việt phải biết vun vén, chăm lo, đặt lợi ích của Tổ quốc, của dân tộc lên trên hết:

Mai này con ta lớn lên
Con sẽ mang đất nước đi xa
Đến những tháng ngày mơ mộng
Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình
Phải biết gắn bó san sẻ
Phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở
Làm nên Đất Nước muôn đời...

(Trích *Đất nước* - Nguyễn Khoa Điềm).

Suy cho cùng, dù đi đâu về đâu, Tổ quốc vẫn là cội nguồn để mỗi người con xa xứ quay trở về. Quê hương luôn dang rộng vòng tay chào đón những người con từ khắp nơi trên thế giới hướng về nguồn cội với tâm thế đồng sức, đồng lòng xây dựng đất nước ta ngày một đàng hoàng hơn, to đẹp hơn. Nhưng chúng ta cũng cương quyết không chào đón, thậm chí phải loại bỏ những kẻ cơ hội, hằn học, định kiến, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Bởi, trên hành trình của sự phát triển, không có dấu chân của kẻ phá hoại.

[1] Xem https://tuoitre.vn/ong-nguyen-cao-ky-toi-da-khoc-lan-thu-hai-trong-cuoc-doi-16605.htm

HOA CÙNG MỘT CỘI*

Trần Thanh Hùng**

Việt Nam là một quốc gia đa tôn giáo, vì vậy đoàn kết tôn giáo có ý nghĩa rất quan trọng trong đời sống xã hội và có tác động quan trọng đến tiến trình cách mạng. Giải quyết vấn đề này không chỉ là thực hiện đoàn kết giữa đồng bào có đạo và không có đạo, mà còn cần thực hiện đoàn kết trong nội bộ các tôn giáo, đoàn kết giữa đồng bào có tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau. Mặc dù thế giới quan của người có tôn giáo khác nhau, song đều có điểm chung là đoàn kết gắn bó trong ngôi nhà chung của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam cùng nhau để góp sức cho mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

1. Trong ngôi nhà chung

Dự nhiều kỳ họp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai, tôi được gặp, được nghe những lời tâm huyết của gần một trăm con người tiêu biểu cho nhiều thành phần khác nhau, đến từ khắp nơi trên địa bàn tỉnh. Họ là những cán bộ chuyên trách của Mặt trận, là lãnh đạo ban, ngành, các tổ chức thành viên, đại diện cho tổ chức tôn giáo, các dân tộc thiểu số, trí thức, văn nghệ sĩ. Trong đó, có người chỉ là nông dân như anh Hồ Sáu, lại có những người từng một thời "vào sinh, ra tử" hoặc là lãnh đạo chủ chốt của tỉnh như chị Ba Hòa hay anh Võ Văn Một (Trưởng ban liên lạc chiến sĩ bị tù đày, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai).

---

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Hội Cựu chiến binh tỉnh Đồng Nai.

Không chỉ vậy, tôi còn gặp sắc màu từ những tu phục của những linh mục, nữ tu Công giáo, những vị Hòa thượng, Ni trưởng, Thượng tọa cả Bắc tông, Nam tông hoặc Tịnh độ tông, của các huynh đệ Cao Đài đến từ Hội thánh Tây Ninh, của Giáo cả Hayi Ab Đô Ha Mit - Hồi giáo Ixlam, của anh Lý Nàm Sáng, của các anh K'Cân, K'Giao... Lâu nay họ sống trong các cộng đồng tôn giáo, dân tộc khác nhau, sinh hoạt trong các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau và hướng về một giáo chủ khác nhau, nhưng họ lại có một điểm chung đó là tình thương yêu con người, yêu thương đồng bào, yêu thương quê hương, đất nước nơi họ được làm người và từ đó họ cùng hướng về một mục tiêu sống tốt đạo đẹp đời.

Sự gắn bó này, bắt nguồn từ hai tiếng "đồng bào" từ thuở Quốc tổ Hùng Vương cùng với Quốc mẫu Âu Cơ đã tồn tại từ những ngày đầu lập quốc, ngày nay vẫn đã và đang lan tỏa trong những cư dân trên phần đất phương Nam này.

Sự gắn kết ấy ngày càng thêm bền chặt kể từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam và Mặt trận Dân tộc thống nhất (nay là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam) ra đời. Từ đó, các cộng đồng dân tộc và tôn giáo được xích lại gần nhau hơn, có thể ngồi lại với nhau để cùng sẽ chia mà không phân chia mình là dân tộc, là tôn giáo nào, như những tháng năm đã cùng nhau hướng về mục tiêu dành lại độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, cho dù kẻ xâm lược đến từ phương Bắc hay phương Tây. Sống trong hòa bình, họ lại đoàn kết keo sơn hơn, thắt chặt tình làng nghĩa xóm hơn, đậm đà bản sắc dân tộc hơn để cùng chung sức, chung lòng làm cho đất nước này ngày càng văn minh, hiện đại, giàu đẹp hơn.

Đại đoàn kết, một quy luật và khẳng định truyền thống văn hóa hàng ngàn năm lịch sử trường tồn của dân tộc Việt Nam. Nhờ có đoàn kết, đồng lòng mà 54 tộc người cùng chung sống trên mảnh đất không rộng lắm, người không đông lắm, trình độ phát triển về kinh tế còn khó khăn, nhưng đã vượt qua bao gian lao, thử thách, chống chọi được với thiên tai, địch họa, bảo vệ giang sơn, bờ cõi, thống nhất non sông,

giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, và đang chung sức, chung lòng xây dựng đất nước ta ngày một đàng hoàng hơn, to đẹp hơn.

2. Những tiếng nói kết đoàn

Nói về "đại đoàn kết", tôi đặc biệt ấn tượng về những vị đại diện cho hai tôn giáo có nhiều tín đồ nhất của Đồng Nai, đó là hai vị: một đại diện cho Phật giáo và một là linh mục Công giáo. Ấn tượng sâu đậm ấy đến từ những ý kiến đầy tâm huyết của các vị qua nhiều kỳ họp của Mặt trận, với những nội dung súc tích, đầy chân tình và trách nhiệm. Những ý kiến của họ đã tạo một âm hưởng với nhiều tiết tấu nhưng gần gũi với nhau và tràn đầy cảm xúc, tâm huyết. Vị hòa thượng của Phật giáo với phong thái ung dung tự tại, cử chỉ hiền hòa, ngôn từ êm ái mang tính chất "*Thiền*" đã cho thấy đạo pháp luôn gắn liền với dân tộc để dẫn dắt tăng ni, Phật tử, để đưa đạo vào đời bằng những hành động thiết thực, những việc làm vì an sinh xã hội, là những ứng xử đầy chất "*Từ bi*", nhằm góp phần xây dựng tỉnh Đồng Nai một cách thiết thực, vun đắp chan hòa tình dân tộc, nghĩa đồng bào. Còn vị linh mục là thành viên của Ủy ban đoàn kết Công giáo, với phong thái từ tốn, khiêm cung, đầy chất "*Bác ái*" của Thiên Chúa, luôn ứng xử thanh cao, tao nhã của một vị tu sĩ có trình độ tư duy về Kitô giáo, nhận thức sâu hơn chương trình hành động công tác Mặt trận để cùng sẽ chia, nhận xét, đánh giá một cách minh triết đầy chất "*Thực chứng, hữu hình*". Vị đại diện Công giáo đã đi xa hơn một bước, nhìn nhận thực tế vẫn còn ít nhiều tồn tại trong xã hội cần được khắc phục, cần được đổi thay, nếu muốn đạt được một chung cuộc tràn đầy hạnh phúc, bình an cho mọi người.

Tiếng nói của Giáo cả Hayi Ab Đô Ha Mit lại đậm chất một lão nông người dân tộc thiểu số, ông cho rằng: Tôi chỉ mong muốn mọi người hãy giúp chúng tôi, những người thiểu số có cuộc sống ngày càng tốt hơn để chúng tôi có thể an tâm thể hiện niềm tin vào Thượng đế Allah và Thiên sứ Mohammad, tin vào sự vĩnh cửu của kinh Qur'an và luật Sariat.

Sự khác nhau ấy là do mỗi người nhìn nhận xã hội qua lăng kính của tôn giáo mình đang phục vụ, nhưng lại đang tìm đến nhau sự đồng thuận trong ngôi nhà chung, ngôi nhà đại đoàn kết, ngôi nhà mà họ đang cùng nhau dựng xây để ngày càng thêm đẹp cả nội dung lẫn hình thức.

3. Cùng nhớ lời Bác dặn

Mở đầu lời kết luận hội nghị, vị Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh nhắc lại lời Bác Hồ trong *Thư gửi Luật sư Nguyễn Hữu Thọ nhân dịp Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam công bố bản Cương lĩnh chính trị* cùng đồng bào, chiến sĩ và cán bộ miền Nam ngày 06-9-1967: "*Đoàn kết* là sức mạnh vô địch của chúng ta. Bản Cương lĩnh chính trị của Mặt trận là ngọn cờ *đại đoàn kết* toàn thể nhân dân miền Nam để cùng nhau chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi cuối cùng. Nhân dân ta đã đoàn kết, càng đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ hơn nữa!"[1].

Từ ý nghĩa đó, vị Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh cho rằng, tuy rằng mỗi tổ chức giáo hội đều có đức tin tôn giáo và hệ thống giáo lý khác nhau, nhưng suy cho cùng đều hướng đến mục đích phục vụ cho con người trong cuộc sống trần thế, điều này phù hợp với Chương trình hành động của Mặt trận, đó là cùng với toàn dân trong tỉnh, mỗi vị đại diện cho từng tổ chức giáo hội thống nhất với nhau, cùng nhau chung sức, chung lòng góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng Đồng Nai đi trước, về trước trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Thật vậy, muốn thực hiện đoàn kết các dân tộc, các tôn giáo, giai cấp, tầng lớp phải thống nhất được điểm tương đồng làm cơ sở cho việc tăng cường đoàn kết. Một khi thống nhất được điểm tương đồng thì tinh thần yêu nước được phát huy, sự đoàn kết dân tộc được thêm chặt chẽ và tăng cường. Không thống nhất "điểm tương đồng" thì

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.15, tr.366.

không thể củng cố được khối đại đoàn kết toàn dân. Bởi vì, điểm tương đồng của khối đại đoàn kết có cội nguồn sâu xa của truyền thống lịch sử dân tộc, từ tinh thần yêu nước của mọi người Việt Nam. Đồng bào dù theo tôn giáo hay không theo một tôn giáo nào cũng đều có lòng yêu nước thiết tha, tình cảm gắn bó với mảnh đất mà mình sinh sống. Đó là cơ sở để xây dựng khối đoàn kết và xác định điểm tương đồng trong mỗi giai đoạn lịch sử. Trong giai đoạn hiện nay, mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh" là mẫu số chung, là điểm tương đồng lớn nhất của đại đoàn kết dân tộc.

Ứng xử hay nhất là vị chủ trì hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh là bao giờ cũng khéo léo tổng hợp và dung hòa nhiều xu hướng, nhiều nhận định của đại diện các tôn giáo và từ đó "kết lại" thành một chủ trương hành động của Mặt trận để cùng nhau nhìn về một hướng, về phía trước, để cùng nhau động viên mọi nguồn lực xây dựng một Đồng Nai giàu mạnh và văn minh, hiện đại hơn trong lòng Tổ quốc yêu thương đang tiến gần hơn mục tiêu hiện đại hóa, công nghiệp hóa, sánh vai cùng bạn bè khắp năm châu.

Mỗi chặng đường đi lên, đi cùng của mỗi nhiệm kỳ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai tràn đầy ý nghĩa, càng minh chứng cho những chặng đường lịch sử đấu tranh cách mạng vẻ vang của dân tộc mà Mặt trận thống nhất luôn là một khối vững bền, được thể hiện cụ thể ở mỗi tổ dân phố, mỗi xóm, mỗi làng, mà ở đó các dân tộc, các tôn giáo đã và đang đồng tâm nhất trí, hiệp lực, cùng nâng cao lòng yêu nước, cùng nhau làm cho cuộc sống của mỗi người, mỗi gia đình không chỉ giàu lên về vật chất, mà quan trọng hơn là đời sống đạo đức của tình người trong tình tự kết đoàn của toàn dân tộc.

Màu sắc bao giờ cũng khác nhau, như những đóa hoa muôn sắc, muôn màu, nhưng hoa màu gì cũng phải xuất phát từ một cội. Và, Mặt trận Tổ quốc là nền tảng tin cậy để muôn hoa cùng khoe sắc trong vườn hoa muôn sắc, ngát hương của Tổ quốc Việt Nam.

VẤN ĐỀ AN NINH CON NGƯỜI TRONG VĂN KIỆN ĐẠI HỘI LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG*

Đỗ Hồng Quang**

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã quyết nghị nhiều vấn đề quan trọng trong phát triển đất nước giai đoạn tới, với nhiều vấn đề mới lần đầu được nhận thức và quán triệt cụ thể, qua đó cho thấy sự phát triển trong nhận thức, lý luận của Đảng. Một trong số đó phải kể đến quan điểm của Đảng về vấn đề an ninh con người. Đảng đã đưa ra những quan điểm rất cụ thể, rõ ràng về góc tiếp cận an ninh con người, thực chất của an ninh con người cũng như mối quan hệ giữa an ninh con người với an ninh quốc gia và an ninh phi truyền thống. Tính mới của vấn đề an ninh con người được Đảng ta nhận thức trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII không chỉ trong tương quan đối sánh với giai đoạn trước đó, mà còn mới mới so với nhận thức của thế giới.

1. Quan niệm của Đảng về an ninh con người

Quan niệm về an ninh con người trên thế giới đã manh nha xuất hiện từ sau thời kỳ Chiến tranh lạnh, xuất phát từ những tranh luận liên quan đến vấn đề an ninh. Sau đó, chủ đề này tiếp tục thu hút sự tranh biện của giới khoa học và lần đầu tiên, một khái niệm "an ninh con người" đã ra đời trong *Báo cáo phát triển con người năm 1994* của Chương trình phát triển Liên hợp quốc (UNDP). Trong báo cáo đã xác định hai nội dung lớn của an ninh con người cũng chính là nội

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hưng Yên.

hàm của khái niệm này, chính là: sự an toàn của con người trước những đe dọa triền miên và sự bảo vệ con người trước những biến động bất thường tổn hại đến cuộc sống thường ngày[1]. Đặt con người vào trung tâm xem xét và quan tâm đến lợi ích thực sự cùng cơ hội phát triển của con người chính là điểm then chốt trong định nghĩa về an ninh con người của Liên hợp quốc. Trên cơ sở đó, Báo cáo cũng chỉ ra bảy mối đe dọa chính đối với an ninh con người, cũng được xem như là nội dung của an ninh con người, đó là: *an ninh kinh tế* (bảo đảm việc làm và thu nhập), *an ninh lương thực* (không bị thiếu ăn), *an ninh sức khỏe* (không bị đe dọa bởi dịch bệnh), *an ninh môi trường* (không bị ô nhiễm về không khí, nguồn nước), *an toàn cá nhân* (không bị đe dọa bắt bớ, giam cầm), *an ninh cộng đồng* (duy trì bản sắc văn hóa của dân tộc) và *an ninh chính trị* (bảo đảm quyền tự do cơ bản của con người về dân sự, chính trị).

Cho đến nay, cách tiếp cận của UNDP về an ninh con người vẫn là cách tiếp cận được trích dẫn nhiều nhất trong các nghiên cứu cũng như trở thành một căn cứ lý luận để vận dụng, triển khai vào thực tiễn của nhiều tổ chức, nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Theo đó, nhận thức, tư tưởng về an ninh con người đã phát triển từ sớm ở Việt Nam, đã được Đảng Cộng sản Việt Nam nhận diện và tiếp cận. Kể từ khi lãnh đạo đất nước, Đảng ta đã cho thấy tính xuyên suốt trong đường lối, các chủ trương hành động của Đảng và được hiện

[1] Nguyên tác nội dung trong *Báo cáo phát triển con người 1994*: "Human security can be said to have two main aspects. It means, first, safety from such chronic threats as hunger, disease and repression. And second, it means protection from sudden and hurtful disruptions in the patterns of daily life-whether in homes, in jobs or in com munities" (dịch nghĩa: Có thể nói, an ninh con người có hai khía cạnh chính. Trước hết, nó có nghĩa là sự an toàn khỏi những mối đe dọa triền miên như nạn đói, dịch bệnh và sự đàn áp. Thứ hai, nó có nghĩa là sự bảo vệ khỏi những biến động bất thường và gây tổn thương trong cuộc sống hàng ngày - cho dù là ở nhà, trong công việc hay trong cộng đồng), UNDP: *Human development report 1994*, Oxford University Press 1994, p.23.

thực hóa trong hệ thống chính sách, pháp luật của Nhà nước luôn lấy con người làm mục tiêu cuối cùng của sự phát triển, con người là động lực của quá trình đổi mới, đồng thời cũng là chủ thể của quá trình sáng tạo và phát triển bền vững đất nước. Chính bởi luôn đặt con người vào vị trí trung tâm của quá trình phát triển cho nên Đảng luôn quán triệt rất rõ ràng và nhất quán mối quan hệ hữu cơ giữa phát triển kinh tế với việc bảo đảm công bằng và tiến bộ xã hội.

Song, việc sử dụng đích xác thuật ngữ "an ninh con người" mới chỉ được ghi nhận lần đầu trong văn kiện Đại hội lần thứ XII năm 2016 và trở nên phổ biến ở văn kiện Đại hội lần thứ XIII năm 2021. Cụ thể, Đại hội lần thứ XII của Đảng, an ninh con người đã trở thành một trong những vấn đề quan trọng, là một phần không thể thiếu trong số 06 nhiệm vụ trọng tâm mà nhiệm kỳ Đại hội này đề ra thực hiện, cũng như được khẳng định lại trong Nghị quyết của Đại hội: "Thu hút, phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực và sức sáng tạo của nhân dân. Chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, giải quyết tốt những vấn đề bức thiết; tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội và giảm nghèo bền vững. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc"[1]. Quá trình tổng kết những thành tựu và nhận diện những vấn đề đặt ra từ sau nhiệm kỳ của Đại hội lần thứ XII là bước đệm để toàn Đảng, toàn thể nhân dân bước vào thực hiện các nhiệm vụ mới mà Đại hội lân thứ XIII đề ra. Một trong số đó chính là vấn đề bảo đảm thực hiện và phát huy an ninh con người.

Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã thực sự đặt an ninh con người vào trung tâm của các chương trình nghị sự. Chỉ xét riêng về tần suất xuất hiện của cụm từ "an ninh con người" trong Văn kiện cũng đã lên

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2016, tr.135.

đến con số 12 lần[1]. Song quan trọng hơn cả là, an ninh con người đã trở thành nội dung trọng tâm, có liên quan trong tất thảy các vấn đề, nội dung, định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước trong nhiệm kỳ này cũng như trong tương lai. Đảng còn coi trọng và đề ra nhiệm vụ bảo đảm an ninh con người như là một dấu hiệu chỉ báo, đánh giá, có thể ảnh hưởng đến kết quả của công tác quản lý phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; "... thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của con người Việt Nam"[2].

Bảo đảm an ninh con người là một nhiệm vụ không thể thiếu trong tăng cường quốc phòng, an ninh và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Bởi vậy, Đảng ta luôn chú trọng đến công tác an ninh, an toàn và luôn xác định đây là nhiệm vụ hàng đầu đối với cuộc sống của nhân dân.

Có thể nhận ra rằng, cách tiếp cận của Đảng về an ninh con người trong văn kiện Đại hội lần thứ XIII cho thấy sự kế thừa và phát triển trong tư duy, nhận thức. Những yếu tố được Đảng ta *kế thừa* từ nhận thức chung của thế giới (như đã nêu ở trên) để xây dựng và đề ra định hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước. Đồng thời, nhận thức, tư duy của Đảng về an ninh con người đã sớm phát triển từ khi lãnh đạo đất nước, không phải chỉ đến Đại hội lần thứ XII khi xác lập, sử dụng thuật ngữ "an ninh con người" trong văn kiện.

Bên cạnh việc kế thừa và vận dụng linh hoạt các nội dung của an ninh con người, Đảng ta đã *phát triển* sáng tạo và nhất quán trong

---

[1] Thứ tự xuất hiện thuật ngữ "an ninh con người" được Đảng nói đến trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII lần lượt ở tập I (các trang 37, 47, 71, 87, 106, 111, 148, 156, 202); tập II (các trang 330, 331, 336).

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.202.

cách tiếp cận về an ninh con người. Theo đó, an ninh con người không khuôn hẹp ở từng cá nhân với những nhu cầu và quyền lợi cá nhân mà an ninh con người chính là an ninh, an toàn của toàn thể nhân dân, dân tộc Việt Nam, không phân biệt lứa tuổi, dân tộc, tôn giáo, vùng miền, giai cấp trong tương quan với việc đáp ứng các nhu cầu cơ bản của cá nhân. Đây là cách tiếp cận theo nghĩa rộng. Nó khác hẳn với cách tiếp cận an ninh con người theo nghĩa hẹp (vốn thể hiện trong định nghĩa của UNDP và phổ biến ở các nước phát triển Bắc Âu và Mỹ) tức an ninh, an toàn của con người với tư cách cá nhân với những mong muốn và nhu cầu của cá nhân, hoàn toàn độc lập với an ninh quốc gia, dân tộc.

Như thế, *thực chất an ninh con người là trạng thái an toàn và được bảo đảm an toàn của nhân dân trước các tác nhân gây ra tình trạng bất ổn định cho cộng đồng, xã hội và đất nước*. Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng an ninh con người, đề cao vai trò của quần chúng nhân dân, nhân dân làm chủ thực sự của xã hội. Tất cả các chính sách đề ra nhằm thực hiện an ninh xã hội, công bằng, bình đẳng xã hội, xóa đói giảm nghèo, nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tinh thần... đều không nằm ngoài mục đích bảo đảm an ninh con người, bảo đảm tốt hơn an ninh cho nhân dân.

2. Mối quan hệ giữa an ninh con người với an ninh quốc gia và an ninh phi truyền thống

Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng cho thấy bước phát triển trong nhận thức của Đảng về an ninh con người, không chỉ ở quan niệm, góc tiếp cận thuật ngữ mà cụ thể hơn còn là sự nhận thức sâu sắc về mối quan hệ giữa an ninh con người với an ninh quốc gia và an ninh phi truyền thống trong bối cảnh mới.

Trước hết là những nhận định, quan điểm của Đảng về mối quan hệ giữa an ninh con người với an ninh quốc gia. Quan điểm của Đảng ta về

vấn đề này hết sức rõ ràng, an ninh con người có mối quan hệ thống nhất hữu cơ với an ninh quốc gia. Một mặt, an ninh con người không hề tách rời an ninh quốc gia, bảo đảm an ninh con người cũng chính là bảo đảm an ninh quốc gia, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa[1]. Mặt khác, an ninh quốc gia chính là điều kiện tiên quyết để bảo đảm an ninh con người. Con người không thể tách rời những điều kiện, hoàn cảnh sống cụ thể của mình (ở đây chính là quốc gia với những đặc điểm kinh tế, chính trị, tự nhiên, văn hóa, tôn giáo...). Nếu điều kiện sống, hoàn cảnh sống không bảo đảm an ninh, an toàn thì cũng sẽ không có an ninh con người. Nhận thức rõ điều này, Đảng chủ trương "củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên... Kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Chú trọng an ninh, an toàn là một trong những yếu tố hàng đầu trong cuộc sống của người dân"[2].

Quan điểm trên thể hiện được điểm mới, tính khác biệt trong cách tiếp cận vấn đề so với những cách tiếp cận vốn đã tồn tại trước đó về mối quan hệ giữa an ninh con người và an ninh quốc gia như: Trường phái tuyệt đối hóa con người cá nhân cho rằng an ninh con người được xác định rộng hơn an ninh quốc gia; hay trường phái dựa vào phát triển bền vững lại cho rằng phải hiểu an ninh quốc gia rộng hơn an ninh con người...[3]. Tuyệt đối hóa vai trò, tầm quan trọng của an ninh quốc gia hay an ninh con người cũng đều không đem lại nhận thức toàn diện và đầy đủ. Đặc biệt, trong bối cảnh của Việt Nam lại càng cho thấy sự hợp lý

---

[1] Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.155-156.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.156.

[3] Xem Chu Mạnh Hùng: *Mối quan hệ giữa an ninh con người và an ninh quốc gia trong bối cảnh toàn cầu hóa,* Tạp chí *Nhà nước và Pháp luật*, số 10/2011.

trong cách tiếp cận của Đảng ta về mối quan hệ hữu cơ, thống nhất giữa an ninh quốc gia và an ninh con người. Bởi lẽ, nó đã phá dỡ được luận điệu xuyên tạc, lợi dụng vấn đề an ninh con người, tuyệt đối hóa lợi ích của cá nhân, tuyệt đối hóa quyền lợi của cá nhân để chống phá, can thiệp thô bạo vào nền chính trị và độc lập chủ quyền của Việt Nam. Trong bối cảnh ấy, sự xuất hiện và củng cố vững chắc lý luận về an ninh con người trong văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng càng khẳng định chắc chắn về tính ưu việt của con đường mà Đảng, Nhà nước và nhân dân ta kiên trì - con đường xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai là quan điểm của Đảng về mối quan hệ giữa an ninh con người với an ninh phi truyền thống. Đảng ta nhận định, các vấn đề an ninh phi truyền thống sẽ tác động trực tiếp, mạnh mẽ đến an ninh con người, đe dọa đến sự an toàn tính mạng, sự phát triển ổn định đời sống của nhân dân, đặt ra nhiều thách thức chưa từng có cho phát triển bền vững[1]. Nói cách khác, trong mối quan hệ với an ninh con người, an ninh phi truyền thống đóng vai trò là nền tảng của an ninh xã hội và an ninh con người.

Từ chỗ nhận diện chính xác mối quan hệ tác động của an ninh phi truyền thống đến an ninh con người, Đảng ta đã xác định rõ những nguy cơ đe dọa đến an ninh từ đó chủ động, tích cực trong bảo đảm an ninh con người. An ninh con người sẽ không thể được bảo đảm nếu như con người không có môi trường sống ổn định, an toàn, không có việc làm, không thể ổn định an sinh hay bị bủa vây bởi dịch bệnh hoặc thiên tai... Do vậy, để công tác bảo đảm an ninh con người thực sự có hiệu quả trước hết cần trên tinh thần chủ động của mỗi quốc gia.

Chính vì vậy, 05 định hướng lớn trong phát triển đất nước theo

[1] Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.208.

hướng công nghiệp hiện đại mà Đảng đề ra tại Đại hội lần thứ XII đều đặt con người, lợi ích của nhân dân làm trung tâm, quan tâm đến công tác ứng phó, khắc phục trước tác động của nhân tố an ninh phi truyền thống[1]. Đại hội lần thứ XIII của Đảng tiếp tục chỉ rõ: "Quản lý phát triển xã hội có hiệu quả, nghiêm minh, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; xây dựng môi trường văn hóa, đạo đức xã hội lành mạnh, văn minh; chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, chất lượng dân số, gắn dân số với phát triển; quan tâm đến mọi người dân, bảo đảm chính sách lao động, việc làm, thu nhập, thực hiện tốt phúc lợi xã hội, an sinh xã hội. Không ngừng cải thiện toàn diện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân"[2].

Trong số các nhân tố của an ninh phi truyền thống, Đảng nhận diện rất cụ thể mối đe dọa an ninh phi truyền thống đối với an ninh con người ở Việt Nam trong tương lai gần đó chính là hiện tượng biến đổi khí hậu. Thực trạng phát triển của Việt Nam trong tương lai sẽ phải đối diện với nguy cơ mất an ninh, an toàn môi trường lớn nhất chính là biến đổi khí hậu. Hơn nữa, biến đổi khí hậu thực sự là nhân tố mới của thời đại cho dù con người có muốn hay không. Bởi vậy thích ứng là hướng tiếp cận tốt nhất để vừa bảo đảm được mục tiêu an ninh, an toàn vừa bảo đảm được mục tiêu phát triển đất nước.

An ninh con người là một vấn đề mới, được Đảng luận bàn trong văn kiện Đại hội lần thứ XIII. Tính mới của vấn đề là bởi, lần đầu tiên Đảng ta chính thức sử dụng phổ biến thuật ngữ "an ninh con người" và chính thức đặt vấn đề bảo đảm an ninh con người như một phần tất

---

[1] *Năm định hướng lớn nhằm phát triển nhanh, bền vững, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại* (trong Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về các Văn kiện Đại hội lần thứ XII của Đảng), Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới*, Phần II (Đại hội X, XI, XII), Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2019, tr.580-587.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.II, tr.330.

yếu trong bảo đảm an ninh quốc gia cũng như phát triển bền vững đất nước. Tính mới của vấn đề còn bởi, cách tiếp cận cùng quan điểm nhất quán của Đảng ta đối với an ninh con người so với quan niệm và cách tiếp cận phổ thông của thế giới. Bởi vậy, an ninh con người cũng không hề thoát ly hay đứng lên trên an ninh quốc gia, mà là một bộ phận hữu cơ, không thể tách rời.

BIỂU HIỆN MỚI CỦA MỘT ÂM MƯU CŨ*

Phan Thị Thanh Thanh*

"Phi chính trị hóa lực lượng vũ trang" là một trong những âm mưu thâm độc, nguy hiểm, được các thế lực thù địch, đối tượng phản động, cơ hội chính trị xác định là nhiệm vụ trọng yếu trên lộ trình chống phá, nhằm mục đích tách lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân ra khỏi sự lãnh đạo của Đảng, làm cho lực lượng vũ trang không còn là lực lượng chính trị tin cậy, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Nhà nước và nhân dân. Khi đó, Đảng mất đi chỗ dựa vững chắc, kẻ thù dễ bề thao túng, tiến tới thực hiện mục tiêu thứ hai - xoá bỏ nền nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

1. Nhận diện âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch đòi phi chính trị hóa lực lượng vũ trang hiện nay

Sự nghiệp đổi mới trong 35 năm qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước ta đã gặt hái được nhiều thành quả cách mạng to lớn. Tuy nhiên, bên cạnh những thành quả đó, vẫn còn nhiều nguy cơ, thách thức tác động đến tình hình an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; các thế lực thù địch xác định Việt Nam là mục tiêu trọng điểm trong hoạt động chống phá, đẩy mạnh thực hiện "diễn biến hòa bình". Số đối tượng trong nước với sự hà hơi, giúp sức từ các thế lực thù địch bên ngoài, đã và đang ráo riết, gia tăng tuyên truyền những luận điệu xuyên tạc, đòi phi chính trị hóa lực lượng vũ trang.

---

* Tác phẩm đạt Giải B.

* Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Thứ nhất, chúng đưa ra các luận điệu "mị dân" để xuyên tạc cho rằng, lực lượng vũ trang không thể tiếp tục duy trì dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, như "duy trì quyền lực trên họng súng rõ ràng quân đội bị vòng xoáy quyền lực chính trị mê hoặc và ở các nước có nền dân chủ mạnh mẽ thì quân đội hay lực lượng vũ trang chỉ giữ vai trò bảo vệ Tổ quốc và nhân nhân, không bao giờ tham gia vào cuộc tắm máu dân"; "lực lượng vũ trang phải đứng trung lập, đứng ngoài chính trị, chứ không phải trung thành với bất kỳ tổ chức nào"; "khi lực lượng vũ trang nghe theo lệnh cấp trên, điều đó là quân đội bị chính trị hóa. Nó tạo thứ chính trị bạo tàn vì lợi ích kẻ cầm quyền độc tài luôn đối nghịch với nhân dân"...

Ở trong nước, số đối tượng phản động, thế lực thù địch lợi dụng các vụ biểu tình, bạo loạn như ở Bình Thuận năm 2018, hay vụ án Lê Đình Kình cùng đồng bọn xảy ra tại xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội năm 2020... để quy chụp, công kích, xuyên tạc trắng trợn "lực lượng vũ trang đàn áp nhân dân", "chĩa súng vào dân", "lực lượng vũ trang ở Việt Nam bị nhiều lãnh đạo Đảng lợi dụng cho việc đi cướp đất của dân tạo ra một đế chế dân oan mạnh nhất thế giới"... Những luận điệu đó nhằm kích động quần chúng bức xúc, hiểu sai vấn đề, làm mất niềm tin của người dân vào lực lượng Công an, Quân đội; bôi nhọ uy tín, danh dự của lực lượng vũ trang. Đồng thời, chúng mượn cớ này nhằm "quốc tế hóa" vụ việc, kêu gọi thế lực bên ngoài can thiệp, tạo đà gây bất ổn nền an ninh chính trị trong nước để đi đến việc xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, lợi dụng thành tựu của cuộc Cách mạng khoa học công nghiệp 4.0, các thế lực thù địch, đối tượng phản động xem đây là "mảnh đất phì nhiêu" trong việc thực hiện các hoạt động chống phá, biến hệ thống mạng internet toàn cầu thành công cụ tuyên truyền các luận điệu xuyên tạc của chúng. Các trang mạng "mọc lên như nấm độc sau mưa", núp bóng danh nghĩa báo chí, truyền thông để thực hiện

"chiến tranh thông tin", điển hình như: VOA, BBC, RFA, RFI... các trang Facebook, Youtube của tổ chức phản động Việt Tân, Biệt đoàn Sao Trắng, Thanh niên Công giáo, Đô thành Sài Gòn, các trang/nhóm "xã hội dân sự"... Chúng thường xuyên tổ chức các diễn đàn, hội luận trên không gian mạng; đăng tải, tán phát nguồn tài liệu, thông tin tuyên truyền giá trị dân chủ phương Tây, âm thầm cổ súy "phi chính trị hóa lực lượng vũ trang", từ đó liên hệ vào những thực trạng còn bất cập, hạn chế trong nước để hạ thấp uy tín của Đảng, Nhà nước và lực lượng Công an, Quân đội, nhằm mưu đồ "tạo dựng" trong người dân, thậm chí cán bộ, đảng viên sự "hoài nghi" vào Đảng, vào chế độ; từng bước kích động số đối tượng chống đối, bất mãn trong nước hình thành lực lượng chính trị đối lập tiến tới thực hiện các cuộc "cách mạng sắc màu", "cách mạng đường phố" tại Việt Nam.

Thứ ba, quá trình hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa diễn ra vô cùng mạnh mẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, đảng viên được giao lưu, học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kiến thức. Nắm bắt được vấn đề đó, một số cơ quan đặc biệt nước ngoài lợi dụng, tiến hành các hoạt động tiếp cận, mua chuộc, lôi kéo, thậm chí có trường hợp cán bộ, đảng viên của chúng ta bị khống chế buộc phải "dính chàm" trở thành "quân cờ" phục vụ âm mưu, hoạt động của chúng.

2. Tính tất yếu lực lượng vũ trang phải đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng Cộng sản Việt Nam

V.I.Lênin đã chỉ rõ: "... những câu nói của bọn tôi tớ của nền chuyên chế về tính trung lập của quân đội, về sự cần thiết phải giữ cho quân đội đứng ngoài chính trị v.v. là giả dối, rằng những lời nói đó không thể mong được binh lính đồng tình một chút nào"[1]. Kế thừa và phát triển lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin về lực lượng vũ trang, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Phải tăng cường sự lãnh đạo của

[1] V.I.Lênin: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2005, t.12, tr.136.

Đảng trên mọi lĩnh vực"[1]; "Quân đội ta có sức mạnh vô địch, vì nó là một quân đội nhân dân do Đảng ta xây dựng, Đảng ta lãnh đạo và giáo dục"[2]. Các thế lực thù địch luôn rêu rao cho rằng, ở những quốc gia tư bản phương Tây, lực lượng vũ trang chỉ phục tùng cho chính phủ, chứ không đặt dưới sự lãnh đạo của bất kỳ đảng phái chính trị nào. Tuy nhiên, đó chỉ là hình thức bên ngoài nhằm che đậy cho sự thật bên trong; bản chất của nó vẫn là đại diện cho ý chí, phục tùng lợi ích chung của giai cấp tư sản, mà như V.I.Lênin đã khẳng định: "Những hình thức của các nhà nước tư sản thì hết sức khác nhau, nhưng thực chất chỉ là một: chung quy lại thì tất cả những nhà nước ấy, vô luận thế nào, cũng tất nhiên phải là *nền chuyên chính tư sản*"[3].

Thực tiễn tình hình thế giới đã chứng minh một chân lý: *Bất kỳ quốc gia nào có lực lượng vũ trang đứng trung lập, "đứng ngoài chính trị" tất yếu quốc gia đó có nền chính trị bất ổn!* Minh chứng cho chân lý này là những cuộc chính biến của các quốc gia như: Tunisia với cuộc "cách mạng hoa nhài" năm 2011, trước làn sóng biểu tình "tẩy chay" chính phủ của người dân với sự ủng hộ của lực lượng quân đội, buộc Tổng thống Ben Ali phải chạy trốn sang Ảrập Saudi. Đầu năm 2021, Myanmar đã diễn ra cuộc đảo chính do Thống tướng Min Aung Hlaing tiến hành, với cáo buộc Đảng Liên đoàn quốc gia vì dân chủ Myanmar (NLD) gian lận bầu cử, có ý định thành lập chính phủ mới nhằm đối đầu với lực lượng quân sự. Cuộc đảo chính đã khiến đất nước Myanmar rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng, làn sóng biểu tình, bạo loạn diễn ra thường xuyên, nền kinh tế suy sụp trong khi dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, cướp đi hàng nghìn sinh mệnh, đẩy người dân nước này vào cảnh đói nghèo.

Những cuộc đảo chính còn xảy ra ở nhiều quốc gia khác trên thế

---

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.12, tr.420.

[2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.14, tr.435.

[3] V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2005, t.33, tr.44.

giới, điển hình nhất là cuộc cách mạng "Mùa Xuân Ảrập" diễn ra ở các nước như: Ai Cập năm 2013, Nam Sudan năm 2013, Lybia năm 2013 và năm 2015, Guinea Bissau năm 2012, Zimbabwe năm 2017... Kết quả những cuộc đảo chính quân sự chính là các vụ biểu tình và bạo loạn, gây mất ổn định chính trị, kinh tế suy yếu, tạo điều kiện cho thế lực bên ngoài lợi dụng nhảy vào can thiệp, phá hoại.

Tại Việt Nam, trong tiến trình xây dựng và bảo vệ Đảng, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, dưới sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam, lực lượng vũ trang đã đoàn kết cùng với nhân dân đấu tranh, giành thắng lợi vẻ vang trong hai cuộc kháng chiến, kiến quốc vĩ đại chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và tay sai; khẳng định tính chính nghĩa trong cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Tây Nam và biên giới phía Bắc, giúp đỡ nước bạn Campuchia vượt qua thời kỳ đen tối dưới sự cai trị tàn ác của chủ nghĩa diệt chủng Khmer Đỏ. Lực lượng Công an nhân dân đã chủ động, nhanh chóng đập tan các mưu đồ hoạt động chống phá cách mạng nước nhà, triệt phá thành công âm mưu, lật đổ chính quyền cách mạng của các cơ quan tình báo nước ngoài và tổ chức phản động lưu vong. Ngày nay, công cuộc đấu tranh chống phản động của lực lượng Công an nhân dân tiếp tục được đẩy mạnh, nhận được sự ủng hộ của quần chúng nhân dân trong và ngoài nước; nhiều vụ án được làm rõ, số đối tượng phản cách mạng hoạt động chống phá lần lượt bị bóc gỡ, đưa ra ánh sáng.

Thực tiễn đó khẳng định một chân lý không thể thay đổi mà Đảng ta đã nêu rõ tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII: "Khẳng định sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội và Công an; phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang trong bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội"[1].

[1] Văn phòng Trung ương Đảng: *Kết quả Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII Đảng Cộng sản Việt Nam (Đề cương thông báo nhanh)*, H.2021, tr.77.

3. Nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh chống luận điệu đòi "phi chính trị hóa lực lượng vũ trang" của các thế lực thù địch

Thời gian tới tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, tiềm ẩn những nguy cơ, thách thức khó lường ảnh hưởng trực tiếp đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta. Để nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh chống những âm mưu, thủ đoạn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, đối tượng phản động hòng mục đích phi chính trị hóa lực lượng vũ trang, chúng ta cần thực hiện tốt một số vấn đề sau:

Thứ nhất, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ, đảng viên có bản lĩnh, lập trường kiên định, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Con người là nhân tố đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp cách mạng và đổi mới của đất nước; vai trò con người cách mạng được Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa"[1]. Để tránh không đi vào vết xe đổ của lịch sử Liên Xô và các nước khối xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu, điều kiện tiên quyết hàng đầu của Đảng, Nhà nước nói chung và lực lượng vũ trang nhân dân nói riêng cần phải xây dựng, đào tạo một đội ngũ cán bộ, chiến sĩ, đảng viên có bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định mục tiêu, con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và nhân dân ta lựa chọn: "Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực tiễn Việt Nam; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới"[2]. Kiên định, đứng vững trên lập trường của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó giữ vững nguyên tắc lực lượng

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.13, tr.66.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2016, tr.46.

vũ trang phải đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng Cộng sản là điều kiện quan trọng góp phần thúc đẩy cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi.

Mỗi cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "cố gắng học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, nâng cao trình độ giác ngộ; giữ gìn kỷ luật của Đảng..."[1]. Thường xuyên tự trau dồi, bồi dưỡng kiến thức, "rèn đức luyện tài", nâng cao nhận thức sâu sắc các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng trong tình hình mới, tuyệt đối tin tưởng vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng, lãnh đạo.

Thứ hai, củng cố, nâng cao niềm tin của quần chúng nhân dân vào lực lượng vũ trang dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới, không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân"[2]. "Nhà nước của ta là nhà nước của nhân dân chống đế quốc và phong kiến, tính chất của nó là nhân dân dân chủ chuyên chính (dân chủ với nhân dân và chuyên chính với kẻ địch). Tất cả mọi quyền lực đều là của nhân dân, do giai cấp công nhân lãnh đạo, lấy công nông liên minh làm nền tảng"[3]. Lịch sử cách mạng trên thế giới và trong nước đã chứng minh đó là chân lý đúng đắn; cách mạng muốn thành công, đất nước muốn phát triển, hòa bình, ổn định, tất cả là dựa vào sức mạnh đoàn kết của lòng dân, "đẩy thuyền cũng là dân, lật thuyền cũng là dân", "*Dễ mười lần không dân cũng chịu. Khó trăm lần dân liệu cũng xong*"[4]. Nhận thức được điều đó, lực lượng vũ trang nhân dân phải luôn phát huy phẩm chất, tinh thần vì nước quên thân, vì dân phục vụ, "việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì có

[1, 3] Hồ Chí Minh: *Biên niên tiểu sử*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2016, t.5, tr.285, 253.

[2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.10, tr.453.

[4] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.15, tr.280.

hại đến dân, ta phải hết sức tránh"[1]. Sẵn sàng đi bất cứ đâu, làm bất cứ việc gì khi Đảng và nhân dân cần đến. Không tỏ thái độ hách dịch, nhũng nhiễu trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công tác, cũng như trong đời sống thường nhật; không cho phép tồn tại suy nghĩ mình là cấp trên của nhân dân, thái độ vô trách nhiệm, bao che các hành vi vi phạm pháp luật, gây tổn hại tới lợi ích chính đáng, hợp pháp của công dân... "Làm cán bộ tức là suốt đời làm đày tớ trung thành của nhân dân"[2]. Điều quan trọng nhất là cần phải củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng, vào chế độ xã hội chủ nghĩa, củng cố chặt chẽ mối quan hệ máu thịt giữa nhân dân với Đảng, giữa lực lượng vũ trang với quần chúng nhân dân bằng những việc làm cụ thể, thường nhật trong công tác, chiến đấu và đời thường của mỗi đảng viên, cán bộ, chiến sĩ. Để cho nhân dân hiểu rõ được: Công an, Quân đội từ nhân dân mà ra, vì nhân dân phục vụ!

Chú trọng làm tốt công tác dân vận, vận động quần chúng, đi sâu, đi sát vào nhân dân để lắng nghe, tiếp thu ý kiến của người dân, trên cơ sở đó để có sự điều chỉnh trong hoạch định chính sách, chiến lược an ninh quốc phòng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho quần chúng nhân dân hiểu rõ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng là hướng đến mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh", xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân. Từ đó, nhân dân cùng đồng lòng, nghiêm túc thực hiện.

Cuộc đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn, hoạt động của thế lực thù địch, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng trong tình hình mới là một "cuộc kháng chiến trường kỳ", toàn dân, toàn diện; đòi hỏi đội ngũ tuyên truyền viên, báo cáo viên ở các cấp phải làm sao cho nhân dân thấy rõ, nhận diện được các âm mưu, thủ đoạn đòi phi chính trị hóa lực lượng vũ trang của các thế lực thù địch, các đối tượng phản động

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.4, tr.65.
[2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.15, tr.670.

trong và ngoài nước nhằm mục đích bạo loạn, lật đổ gây bất ổn chính trị, suy thoái kinh tế đất nước để trục lợi cá nhân cho một nhóm người, cho tổ chức phản động. Khi nhân dân đã hiểu, đã nhìn thấu, người dân sẽ tích cực, tự giác tham gia bảo vệ an ninh trật tự, đấu tranh phòng chống tội phạm, xây dựng "thế trận lòng dân", an ninh nhân dân góp phần bảo vệ vững chắc an ninh quốc phòng, thúc đẩy kinh tế, chính trị phát triển, ổn định.

Thứ ba, tiếp tục đẩy mạnh công tác đấu tranh, phòng chống âm mưu, hoạt động chống phá của thế lực thù địch.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã nhấn mạnh: "thiết lập thế trận an ninh liên hoàn bên trong với bên ngoài biên giới quốc gia và trên không gian mạng; đặc biệt coi trọng an ninh mạng"[1]. Yêu cầu đặt ra trong thời gian tới, chúng ta cần chủ động trong công tác nắm tình hình, nhận diện những mưu đồ, hoạt động chống phá của thế lực thù địch trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội; tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong bất kỳ mọi tình huống. Kịp thời phát hiện, bóc gỡ, xử lý nghiêm những đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng; "bóp nát từ trong trứng nước" những âm mưu, thủ đoạn hoạt động chống phá, bạo loạn, khủng bố của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, chống đối.

Nhanh chóng điều tra, làm rõ, xử lý có hiệu quả, triệt để các vụ việc phức tạp trên lĩnh vực an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội gây bức xúc, hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Tuyệt đối không để các thế lực thù địch có cơ hội, điều kiện lợi dụng các quyền tự do, dân chủ để khoét sâu, thổi phồng những vấn đề tiêu cực của xã hội, tuyên truyền những giá trị "ảo" của phương Tây, gây chia rẽ nội bộ, phá vỡ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phá vỡ niềm tin của nhân dân vào Đảng, vào lực lượng vũ trang.

---

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.280.

Thứ tư, xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng vũ trang trong sạch, vững mạnh.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta đã chỉ rõ nhiệm vụ đến năm 2030 phấn đấu "xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại"[1]. Do vậy, mỗi người đảng viên, cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang cần phải thường xuyên tự giác thực hiện "tự soi, tự sửa"; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, trong công tác, chiến đấu, xây dựng lực lượng. Sẵn sàng bảo vệ cái đúng, dám đấu tranh với cái sai, cái chưa phù hợp và coi đây là nền tảng để xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân thực sự "cách mệnh" và vững mạnh. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: "Mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt. Được như thế thì trong Đảng sẽ không có bệnh mà Đảng sẽ khỏe vô cùng"[2].

Chú trọng đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng, nâng cao "sức đề kháng", khả năng "miễn dịch" cho đội ngũ đảng viên, cán bộ, chiến sĩ trước những âm mưu, thủ đoạn chống phá của kẻ thù, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Làm tốt khâu công tác tổ chức cán bộ trong toàn bộ hệ thống bộ máy của Đảng, Nhà nước nói chung và lực lượng vũ trang nhân dân nói riêng.

Đề cao cảnh giác, rà soát, sàng lọc kỹ, tuyệt đối không để lọt vào hàng ngũ những đối tượng "bất minh về tiêu chuẩn chính trị", chủ động phòng ngừa không để các phần tử "cơ hội chính trị", "bất mãn chế độ" chui sâu, leo cao vào các hàng ngũ cơ quan cấp cao của Trung ương, địa phương nhằm mục đích phá hoại thành quả cách mạng mà Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã dày công xây dựng.

---

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.201.

[2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.7, tr.279.

Có thể thấy rằng, trong bối cảnh hiện nay, mưu đồ, hoạt động chống phá đòi phi chính trị hóa lực lượng vũ trang của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi, xảo quyệt đã và đang đặt ra nhiều khó khăn, thách thức cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta. Để nâng cao chất lượng nhiệm vụ đấu tranh dập tắt các âm mưu, hoạt động chống phá của chúng, đòi hỏi trong thời gian tới, cần tiếp tục huy động sự vào cuộc đồng bộ của toàn hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương trong công tác đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc thù địch đi ngược lại lợi ích của Đảng, Nhà nước và nhân dân trên mọi mặt trận, trong đó đặc biệt chú trọng lĩnh vực an ninh không gian mạng, xây dựng "trận địa thông tin" vững chắc góp phần vào công cuộc bảo vệ chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và thành quả cách mạng mà Đảng, nhân dân ta đã đạt được trong sự nghiệp 35 năm đổi mới đất nước.

ĐẤU TRANH VỚI ÂM MƯU, HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THẾ LỰC THÙ ĐỊCH, PHẢN ĐỘNG ĐỜI "PHI CHÍNH TRỊ HÓA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG"*

Lê Tiến Lâm*

"Phi chính trị hóa lực lượng vũ trang" là một trong những âm mưu thâm độc, nham hiểm trong chiến lược tổng thể chống phá cách mạng nước ta với mục tiêu tách lực lượng vũ trang ra khỏi sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nhiệm vụ cấp bách hiện nay là phải có những giải pháp phù hợp, hiệu quả trong đấu tranh phòng, chống âm mưu của các thế lực thù địch, góp phần củng cố và nâng cao sức chiến đấu của lực lượng vũ trang, chống lại chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch.

1. Nhận diện âm mưu, hoạt động chống phá

"Phi chính trị hóa lực lượng vũ trang" là một nội dung trọng yếu của "diễn biến hòa bình" được các thế lực thù địch thực hiện nhằm vào Việt Nam. Các thế lực thù địch cho rằng, "phi chính trị hóa lực lượng vũ trang" chính là làm cho lực lượng vũ trang đứng ngoài chính trị, mất phương hướng và mục tiêu chiến đấu; là con đường cơ bản để "vô hiệu hóa" vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam; là cơ hội để chúng tiến hành "cách mạng sắc màu", "cách mạng đường phố" ở nước ta. Đây là âm mưu không mới, nhưng cực kỳ nguy hiểm.

Về luận điệu, các thế lực thù địch đã tung ra rất nhiều nội dung

---

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

* Công an tỉnh Ninh Bình.

xuyên tạc, quan điểm sai trái, mị dân khác nhau, trong đó tập trung vào một số luận điệu sau:

Thứ nhất, "chứng minh" lực lượng vũ trang không liên quan đến chính trị, với lập luận Quân đội nhân dân, Công an nhân dân là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, vì vậy chỉ cần bảo vệ an ninh Tổ quốc, không cần đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Các vấn đề liên quan đến lực lượng vũ trang, công tác quốc phòng, an ninh phải được nhân dân bàn bạc công khai và quyết định, thông qua Quốc hội.

Thứ hai, tập trung công kích nguyên tắc Đảng lãnh đạo "tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt" đối với lực lượng vũ trang; cho rằng nguyên tắc đó thể hiện Đảng tự cho mình quyền đứng trên xã hội, trên luật pháp, bởi lực lượng vũ trang là để "bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nhân dân", Đảng chỉ là một bộ phận của xã hội, sao lại giành "độc quyền lãnh đạo" cho riêng mình (?).

Thứ ba, lợi dụng những khó khăn về đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang để kích động, gây mâu thuẫn giữa lãnh đạo, chỉ huy với cán bộ, chiến sĩ; phá hoại khối đoàn kết, thống nhất trong nội bộ lực lượng vũ trang. Đặc biệt, các thế lực thù địch đã lợi dụng sai phạm của một số cán bộ, lãnh đạo thuộc lực lượng vũ trang để quy kết cho rằng, vì có Đảng Cộng sản Việt Nam bao che, thao túng nên dẫn tới tham nhũng và lợi ích nhóm trong lực lượng vũ trang; từ đó gây tâm lý hoang mang, dao động tiến tới suy giảm sức mạnh, sức chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ.

Thứ tư, các thế lực thù địch ra sức xuyên tạc, bôi nhọ bản chất, truyền thống của lực lượng vũ trang; xuyên tạc các sự kiện lịch sử có ý nghĩa chính trị trọng đại của đất nước. Nguy hiểm hơn, chúng đã xuyên tạc hình ảnh các chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong xử lý các điểm nóng, giải quyết các vấn đề phát sinh để bảo vệ nhân dân, bảo vệ trật tự an toàn xã hội là "đàn áp nhân dân". Chúng lu loa, vu cáo rằng "quân đội, công an

cũng chỉ là công cụ bạo lực của một đảng độc đoán chuyên quyền, không mang lại lợi ích cho người dân". Mục đích cuối cùng của các thế lực thù địch là làm mất uy tín, vị thế, vai trò của lực lượng vũ trang trước nhân dân, từ đó chia rẽ mối quan hệ "cá - nước" của các chiến sĩ trong lực lượng vũ trang và nhân dân ta.

Thứ năm, các thế lực thù địch tìm mọi cách tuyên truyền phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp và đấu tranh giai cấp; xuyên tạc tư tưởng quân sự, an ninh của Chủ tịch Hồ Chí Minh; đường lối, quan điểm quân sự, an ninh của Đảng, nhất là quan điểm về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân. Chúng đưa kiến nghị, đòi sửa đổi khẩu hiệu xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân từ "cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại" sang "chuyên nghiệp, tinh nhuệ, hiện đại"; ra sức tuyên truyền về việc xây dựng "quân đội chuyên nghiệp", "đội quân nhà nghề", coi quân đội, công an là một nghề nghiệp giống như những nghề khác. Mục đích cuối cùng của các thế lực thù địch là đòi xóa bỏ tính "cách mạng" trong xây dựng lực lượng vũ trang, xóa bỏ công tác đảng, công tác chính trị, tiến tới xóa bỏ vai trò của Đảng đối với Quân đội nhân dân và Công an nhân dân.

Bên cạnh đó, lợi dụng chính sách mở rộng hợp tác quốc tế của Đảng và Nhà nước ta, chúng còn đưa các yêu sách đòi chúng ta phải thay đổi mô hình tổ chức của lực lượng vũ trang theo "tiêu chí quốc tế" (trong đó yêu cầu lực lượng vũ trang đứng trung lập, không đặt dưới sự lãnh đạo của một tổ chức hay một đảng phái chính trị nào).

Về hình thức, phương tiện, khác với giai đoạn trước chỉ chủ yếu viết sách, phát tờ rơi, tụ tập gây mất trật tự, biểu tình trái phép; hiện nay, dưới sự phát triển mạnh mẽ như vũ bão của công nghệ 4.0, các thế lực thù địch đã chuyển hướng sang tấn công bằng nền tảng công nghệ như mạng xã hội (Facebook, Zalo, Twitter, Youtube, Tiktok...), báo điện tử, truyền hình, phát thanh với cường độ, tần suất tấn công ngày càng tăng lên. Với sự hỗ trợ công nghệ hiện đại, nhất là trí tuệ

nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data), khối lượng tin bài được các đối tượng thù địch tung ra rất lớn, cập nhật hàng ngày theo các vấn đề thời sự trong và ngoài nước. Ngoài tấn công thông thường, các thế lực thù địch còn đặc biệt chú trọng tổ chức thành các chiến dịch tuyên truyền, kích động một cách ồ ạt trên không gian mạng, nhất là những dịp trong nước có các sự kiện chính trị nổi bật.

2. Đấu tranh chống âm mưu, ý đồ "phi chính trị hóa lực lượng vũ trang" hiện nay

Âm mưu, ý đồ "phi chính trị hóa lực lượng vũ trang" của các thế lực thù địch là rất rõ ràng, với thủ đoạn xảo quyệt, tinh vi. Việc nhận thức đúng bản chất, vai trò lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang là căn cứ, cơ sở để đấu tranh, phản bác có hiệu quả những luận điệu sai trái đòi "phi chính trị hóa lực lượng vũ trang" của các thế lực thù địch.

Về mặt lý luận, lịch sử phát triển của nhân loại từ khi có giai cấp, nhà nước đến nay cho thấy, không bao giờ có lực lượng vũ trang "trung lập về chính trị", "đứng ngoài chính trị", "phi giai cấp", "không can dự vào chính trị". Quân đội, Công an là sản phẩm của đấu tranh giai cấp; luôn gắn chặt với giai cấp, nhà nước sinh ra nó và mang bản chất giai cấp sâu sắc. Bản chất của quân đội, công an là công cụ bạo lực vũ trang của một giai cấp, một nhà nước với mục tiêu là bảo vệ lợi ích căn bản của giai cấp, nhà nước ấy; trong lịch sử chưa có một quân đội nào chiến đấu vì lợi ích chung của tất cả các giai cấp.

Bản chất của cái gọi là "quân đội phi chính trị", "quân đội phi giai cấp" thực chất chỉ là thứ ngôn ngữ hoa mỹ nhằm che đậy âm mưu toan tính lật đổ chế độ, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng với cách thức, thủ đoạn rất tinh vi, thâm độc của các thế lực thù địch và đối tượng phản động mà thôi. V.I.Lênin vạch trần rằng: "Không lôi kéo quân đội vào chính trị - đó là khẩu hiệu của bọn tôi tớ giả nhân giả

nghĩa của giai cấp tư sản"[1]. Trong tác phẩm *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước*, Ph.Ăngghen đã nhấn mạnh: "Không có cảnh sát, nhà nước không thể tồn tại được"[2]. V.I.Lênin cũng khẳng định một cách dứt khoát rằng, sự nghiệp cách mạng "cần có quân đội cách mạng vì những vấn đề lịch sử vĩ đại chỉ có thể được giải quyết *bằng vũ lực*, mà trong cuộc đấu tranh hiện đại thì *tổ chức vũ lực* có nghĩa là tổ chức quân sự"[3].

Trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện thực tiễn Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở Quân đội nhân dân Việt Nam: "Quân sự mà không có chính trị như cây không có gốc, vô dụng lại có hại"[4]. Đối với Công an nhân dân, Người căn dặn: "Là một bộ phận của cả bộ máy Nhà nước nhân dân dân chủ chuyên chính tiến lên chủ nghĩa xã hội, công an phải bảo vệ dân chủ của nhân dân và thực hiện chuyên chính với những kẻ chống lại dân chủ của nhân dân"[5].

Về mặt thực tiễn, lịch sử cách mạng thế giới và cách mạng Việt Nam đã chứng minh, khi thoát ly sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng vũ trang sẽ bị biến chất, xa rời mục tiêu đấu tranh và sức chiến đấu suy giảm. Khi lực lượng vũ trang không còn là công cụ bạo lực của giai cấp, nhà nước thì tất yếu sẽ dẫn tới sụp đổ chế độ chính trị. Chính bi kịch "phi chính trị hóa" đã khiến Quân đội Xôviết - một quân đội hùng mạnh từng đánh bại chủ nghĩa phát xít, với gần 4 triệu quân thường trực, vũ khí trang bị rất hiện đại bỗng chốc mất phương hướng chiến đấu, không biết phải bảo vệ mục tiêu nào trong "thảm họa chính trị" diễn ra vào tháng 8-1991, dẫn đến sự sụp đổ của Liên Xô.

---

[1] V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2005, t.12, tr.136.

[2] C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.1995, t.21, tr.178.

[3] V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2005, t.10, tr.376.

[4] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.7, tr.217.

[5] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.11, tr.247.

Bài học xương máu rút ra từ sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu là bất luận trong điều kiện hoàn cảnh nào, Đảng Cộng sản cũng không được rời bỏ vai trò lãnh đạo sự nghiệp quốc phòng an ninh, lãnh đạo lực lượng vũ trang nhân dân. Sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang "tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt" là nguyên tắc bất biến, nhất quán, xuyên suốt tiến trình cách mạng Việt Nam, là nhân tố quyết định mọi thắng lợi, bảo đảm cho lực lượng vũ trang nhân dân ngày càng trưởng thành, lớn mạnh, hoàn thành xuất sắc sứ mệnh của mình trước dân tộc.

Hiện nay, tình hình thế giới và trong nước có cả thời cơ và thách thức đan xen; các thế lực thù địch vẫn liên tục tấn công nhằm thực hiện âm mưu "phi chính trị hóa lực lượng vũ trang". Để giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với lực lượng vũ trang nhân dân; để đẩy mạnh đấu tranh, phản bác lại những luận điệu phản động của các thế lực thù địch, bảo đảm cho lực lượng vũ trang luôn giữ vững bản chất cách mạng, mục tiêu, lý tưởng chiến đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội nhân dân và Công an nhân dân vừa là nguyên tắc cơ bản, vừa là quy luật cơ bản trong việc xây dựng lực lượng vũ trang kiểu mới của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Phải luôn giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với mọi hoạt động của các đơn vị lực lượng vũ trang, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Hai là, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân về vai trò của Đảng trong công tác lãnh đạo lực lượng vũ trang. Đặc biệt, quan tâm coi trọng công tác giáo dục, giác ngộ lập trường giai cấp cho cán bộ,

chiến sĩ. Nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chủ động, nhạy bén, kiên quyết đấu tranh trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, góp phần làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", "phi chính trị hóa lực lượng vũ trang" của các thế lực thù địch; phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", tạo sự thống nhất cao về chính trị, tư tưởng của cán bộ, chiến sĩ.

Ba là, đẩy mạnh xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh về chính trị, đảm bảo luôn giữ vững bản chất giai cấp công nhân, trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc, với chế độ xã hội chủ nghĩa; nâng cao tinh thần sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì sự ấm no, hạnh phúc của nhân dân. Tăng cường hiệu quả công tác đảng, công tác chính trị; quan tâm, chăm lo đời sống cán bộ, chiến sĩ để họ yên tâm công tác, chiến đấu. Xây dựng tổ chức đảng các cấp trong lực lượng vũ trang thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao.

Bốn là, củng cố vững chắc các mối quan hệ của lực lượng vũ trang trên tinh thần dân chủ, đoàn kết, đồng thuận và kỷ luật: quan hệ trong nội bộ lực lượng vũ trang (quan hệ giữa cấp trên và cấp dưới; quan hệ đồng chí, đồng đội; quan hệ cá nhân với tổ chức; quan hệ giữa lãnh đạo, chỉ huy với phục tùng), quan hệ giữa Quân đội nhân dân và Công an nhân dân, quan hệ giữa lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam với nhân dân, quan hệ giữa lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam với nhân dân và lực lượng vũ trang các quốc gia khác vì mục tiêu hòa bình và ổn định. Giải quyết đúng đắn các mối quan hệ nói trên, nhất là các mối quan hệ chính trị nội bộ, từ đó tạo sự thống nhất trong toàn quân và các lực lượng có liên quan.

Năm là, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, các lực lượng chuyên trách và toàn thể quần chúng nhân dân trong đấu tranh phản bác quan điểm "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang. Nâng cao tính chiến đấu, sức thuyết phục và thực hiện có hiệu quả các

giải pháp công nghệ trong đấu tranh phản bác âm mưu, thủ đoạn đòi xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang; vạch rõ bản chất phản động, phản khoa học và tính chất nguy hiểm, tác hại, hậu quả của âm mưu, thủ đoạn đó.

Đấu tranh chống "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang là một nội dung quan trọng của cuộc đấu tranh chống "diễn biến hòa bình", một nhiệm vụ chủ yếu, cấp bách của cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận. Đây là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Với trách nhiệm chính trị và sự đoàn kết của toàn dân tộc, chúng ta tin tưởng rằng, lực lượng vũ trang sẽ luôn vững mạnh, xứng đáng là lực lượng vũ trang của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng.

GIỮ SẠCH "THANH BẢO KIẾM" TRƯỚC ÂM MƯU "BÔI ĐEN"*

Huỳnh Thế Thanh**

Công an nhân dân là "thanh bảo kiếm", là "lá chắn" bảo vệ nhân dân, bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; xây dựng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại là yêu cầu cấp thiết, góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

1. Xứng danh "thanh bảo kiếm" của Đảng

"Thanh bảo kiếm" bảo vệ Đảng - "lá chắn thép" bảo vệ nhân dân

Ngày 16-3-2022, Bộ Chính trị khóa XIII đã ban hành Nghị quyết số 12-NQ/TW về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Nghị quyết tiếp tục khẳng định, Công an nhân dân là "lá chắn", "thanh bảo kiếm" bảo vệ nhân dân, bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ.

Cùng với sự phát triển và lớn mạnh không ngừng của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam qua 77 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, Công an tỉnh Bình Thuận phát huy truyền thống, thi đua, lập nhiều thành tích, chiến công, thực sự là chỗ dựa vững chắc của nhân dân, của cấp ủy và chính quyền địa phương. Vượt qua khó khăn từ những ngày đầu tái lập tỉnh (4-1992), lực lượng Công an tỉnh Bình Thuận không ngừng lớn mạnh, thể hiện rõ nét vai trò nòng cốt trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội,

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Công an tỉnh Bình Thuận.

nổi bật là tội phạm hàng năm luôn giảm, tai nạn giao thông được kiềm chế và giảm trên cả ba tiêu chí, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được chú trọng và phát triển mạnh về chiều sâu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu được giao đều đạt và vượt, qua đó, tạo môi trường an toàn, ổn định, góp phần tích cực vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đợt dịch Covid-19 vừa qua là minh chứng rõ nét về vai trò "lá chắn phòng, chống dịch" và "thanh bảo kiếm" bảo đảm an ninh, trật tự của lực lượng Công an. Có nhiều thời điểm, dịch diễn biến vô cùng phức tạp, tuy nhiên, với tinh thần "vì nước quên thân, vì dân phục vụ", lực lượng Công an đã chủ động nắm tình hình, tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự gắn với kiểm soát, phòng, chống dịch, không để bị động, bất ngờ. Hơn 2.500 lượt cán bộ, chiến sĩ được huy động, tăng cường kịp thời tại hơn 233 chốt kiểm soát, tổ tuần tra, qua đó đã phát hiện và xử lý hơn 2.600 trường hợp vi phạm, triệt phá đường dây làm giả giấy xét nghiệm Covid-19... Trong cuộc chiến chống đại dịch Covid-19, hàng trăm cán bộ, chiến sĩ bị thương do bị đối tượng chống đối tấn công và bị nhiễm bệnh khi làm nhiệm vụ.

Với những đóng góp to lớn trong cuộc chiến phòng, chống dịch Covid-19, Công an tỉnh Bình Thuận vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen vì thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch.

Đấu tranh trực diện với âm mưu "bôi đen"

Song song với nhiệm vụ bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác với quan điểm sai trái, thù địch, lực lượng Công an phải tập trung bảo vệ uy tín, hình ảnh của mình trước âm mưu "bôi đen".

Thượng tá Phạm Văn Thục, Phó Trưởng phòng Phòng An ninh

chính trị nội bộ, Công an tỉnh Bình Thuận cho biết: "Chỉ tính từ năm 2020 đến nay, trên địa bàn tỉnh, lực lượng chức năng đã phát hiện, xử lý hơn 120 trường hợp vi phạm, trong đó hơn 20 vụ việc liên quan đến xuyên tạc, vu khống, đăng tải, tán phát những thông tin tiêu cực về lực lượng Công an; giả mạo, giả danh cán bộ Cơ quan điều tra, phòng cháy, chữa cháy để lừa đảo, chiếm đoạt tài sản...".

Những hành vi nêu trên vô cùng nguy hiểm. Chúng làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, hình ảnh, hoạt động của lực lượng Công an, phủ nhận vai trò "thanh bảo kiếm", "lá chắn thép" của lực lượng Công an.

Không để cho những thông tin xấu độc như trên có "đất sống", lực lượng Công an đã triển khai các biện pháp nhằm đấu tranh một cách trực diện và hiệu quả trên mọi mặt trận; đã chủ động triển khai các biện pháp truy tìm, truy xét, phát hiện, xử lý sớm, nghiêm minh các hành vi vi phạm đồng thời thông báo, chia sẻ rộng rãi về hành vi, phương thức, thủ đoạn để nâng cao cảnh giác trong nhân dân.

Từ năm 2020 đến nay, lực lượng chức năng đã đấu tranh, xử lý hơn 07 vụ việc/07 đối tượng vi phạm, xử phạt hành chính với số tiền hơn 40 triệu đồng; cảnh cáo, yêu cầu đính chính, công khai xin lỗi và xóa bài viết đối với 07 trường hợp; xử lý hình sự 03 đối tượng có hành vi lan truyền thông tin nhằm "bôi đen" lực lượng Công an.

Điển hình là vụ đối tượng N.T.P.T đã có hành vi phát trực tiếp (livestream) xuyên tạc ("Công an đánh dân"), kêu gọi, gây áp lực đòi thả người thân là đối tượng vi phạm pháp luật. Video được lan truyền nhanh chóng, thu hút hàng nghìn lượt xem, hàng trăm bình luận không tích cực, làm ảnh hưởng đến uy tín của lực lượng Công an. Ngay sau đó, ta đã có bài viết phản bác, vạch trần ý đồ, mục đích của các đối tượng trên mạng xã hội; đồng thời, qua làm việc, đấu tranh nghiệp vụ, các đối tượng đã thừa nhận hành vi vi phạm, xóa nội dung đăng tải; lực lượng chức năng cũng đã củng cố hồ sơ, xử lý đối tượng trước

pháp luật để răn đe, cảnh tỉnh, bảo vệ hình ảnh, uy tín của lực lượng Công an.

Có thể khẳng định, thời gian qua, lực lượng Công an các cấp đã làm tốt vai trò tham mưu với cấp ủy, chính quyền trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh có hiệu quả với các quan điểm sai trái, thù địch cũng như âm mưu "bôi đen", góp bảo vệ hình ảnh, uy tín của lực lượng Công an.

2. "Xây" và "Chống" - hai bánh xe vững chắc

Kết hợp giữa "xây" và "chống" là quan điểm chỉ đạo, nhưng cũng là nguyên tắc quan trọng, là việc làm thường xuyên, là giải pháp cơ bản, lâu dài, hiệu quả trong đấu tranh phản bác và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Trước âm mưu "bôi đen" nhằm hạ uy tín, hình ảnh của lực lượng, bên cạnh công tác đấu tranh, Công an tỉnh Bình Thuận đã tập trung đẩy mạnh xây dựng hình ảnh người cán bộ, chiến sĩ Công an bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ.

"Lấy cái đẹp, dẹp cái xấu"

Các cuộc vận động, đợt sinh hoạt chính trị, nhất là về "tự soi, tự sửa" đã được triển khai sâu rộng, liên tục; kỷ luật, kỷ cương được siết chặt; công tác kiểm tra được tăng cường, đã góp phần chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên cũng như tư thế, lễ tiết, tác phong, văn hóa giao tiếp ứng xử trong toàn lực lượng. Những mô hình, việc làm cụ thể, thiết thực, hoạt động đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, xây dựng nông thôn mới... cũng được triển khai rộng khắp và lan tỏa tích cực, qua đó góp phần xây dựng hình ảnh người chiến sĩ Công an trọng dân, gần dân, hiểu dân, quan tâm chăm lo đời sống cho nhân dân.

Từ năm 2017 đến nay, lực lượng Cảnh sát 113 đã tiếp nhận, giải quyết hiệu quả gần 2.000 tin liên quan công tác an ninh, trật tự, hơn

30 tin được nhân dân yêu cầu giúp đỡ; hàng nghìn lượt cán bộ, chiến sĩ tình nguyện làm thêm ngoài giờ và ngày nghỉ để giải quyết sớm thủ tục hành chính cho nhân dân với tinh thần "khi dân cần, khi dân khó, có Công an".

Với phương châm "6 biết" (biết chào; biết cười; biết lắng nghe; biết hướng dẫn; biết cảm ơn; biết xin lỗi) - "4 được" (được nhân dân quý mến; được Đảng, chính quyền tin tưởng; được Ban, ngành ủng hộ; được đồng sự giúp đỡ) và "Mỗi ngày làm một việc tốt vì nhân dân", cán bộ, chiến sĩ Công an toàn tỉnh đã tham gia giải quyết kịp thời các yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền gương người tốt, việc tốt cũng được đẩy mạnh; từ năm 2017 đến nay, đã phát hơn hàng nghìn tin, bài, ảnh tuyên truyền; phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử của Công an tỉnh, đội ngũ cộng tác viên tham gia viết bài, đăng tải, lan tỏa thông tin, hình ảnh đẹp về lực lượng Công an nhân dân.

Qua thực tiễn công tác, chiến đấu, đã xuất hiện hàng trăm tấm gương dũng cảm, quên mình trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, liêm khiết không nhận hối lộ, tận tụy trong công việc, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, nhiều tập thể, cán bộ, chiến sĩ nhận được ý kiến đề nghị biểu dương và thư khen từ nhân dân.

Mỗi đảng viên là một "chiến sĩ trên không gian mạng"

Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16-3-2022 của Bộ Chính trị khóa XIII khẳng định: *Xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh không chỉ là trách nhiệm của lực lượng Công an mà còn là trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị*. Do đó, trước âm mưu "bôi đen" hình ảnh, uy tín của lực lượng Công an nhân dân, mỗi cán bộ, đảng viên cần phát huy vai trò, trách nhiệm, chủ động đấu tranh phản bác để thông tin xấu độc về lực lượng Công an "không còn đất sống".

Đồng chí Nguyễn Lê Thành, Trưởng phòng Phòng Thông tin - Tuyên tuyền, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Thuận cho biết: "Hình ảnh,

uy tín của lực lượng Công an là tài sản quý giá, được hun đúc từ những hy sinh, cống hiến và xương máu của lớp lớp thế hệ cán bộ, chiến sĩ với bề bày chiến công, thành tích. Tuy nhiên, trong tình thế các thế lực thù địch, phần tử xấu đang tăng cường hoạt động "bôi đen" lực lượng Công an trên không gian mạng, hơn lúc nào hết, mỗi cán bộ, đảng viên phải là một "chiến sĩ", là một "cây bút sắc bén", phản bác có hiệu quả với thông tin xấu độc", góp phần mở rộng "vùng xanh trên không gian mạng".

Muốn vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải nắm vững lý luận về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ, không ngừng trau dồi, phát triển tư duy, năng lực phản bác; mặt khác, phải chủ động chia sẻ, lan tỏa những thông tin tích cực; chủ động phát hiện, đấu tranh hiệu quả với thông tin xấu độc, không để chúng lây lan. "Đối với cán bộ, đảng viên Công an thì càng phải phát huy hơn nữa vai trò tiên phong, gương mẫu; cảnh giác cao độ, chủ động phát hiện và "hiệp đồng tác chiến" trong đấu tranh phản bác và phải là lực lượng thường trực chiến đấu trên không gian mạng" - Thượng tá Nguyễn Thành Long, Trưởng phòng Phòng An ninh chính trị nội bộ, Công an tỉnh Bình Thuận chia sẻ.

Ba "xây", ba "chống"

Để tiếp tục xây dựng lực lượng Công an nhân dân ngày càng trong sạch, vững mạnh, giữ sạch "thanh bảo kiếm" giữa âm mưu "bôi đen", thiết nghĩ cần quan tâm thực hiện một số giải pháp về "ba xây - ba chống" sau đây:

Trước tiên, cần tăng cường bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ quan điểm của Đảng về xây dựng lực lượng Công an nhân dân, đặc biệt là Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15-3-2018 và Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16-3-2022 của Bộ Chính trị. Đồng thời, phải tập trung xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh toàn diện, đi đôi với bảo vệ hình ảnh, uy tín và truyền thống tốt đẹp của lực lượng Công an nhân dân. Bên cạnh đó, phải coi trọng và phát huy hơn nữa vai trò của quần chúng nhân dân, xây dựng thế trận an ninh nhân dân trên không gian

mạng; xây dựng mối quan hệ phối hợp, hiệp đồng giữa các cơ quan: Quân đội, Thông tin - Truyền thông, Tuyên giáo, Đoàn Thanh niên...; xây dựng đội ngũ làm công tác tuyên truyền, phản bác, luôn thường trực, sẵn sàng chiến đấu với thông tin xấu độc trên không gian mạng.

Bên cạnh đó, phải triển khai thực hiện nghiêm Kết luận số 21-KL/TW ngày 25-10-2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, mà trọng tâm là ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái. Tăng cường dự báo để chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa và làm thất bại âm mưu "phi chính trị hóa Công an nhân dân". Khi phát hiện các luận điệu, thông tin xấu độc, cần phải triển khai ngay các lực lượng để tác chiến, hiệp đồng, đấu tranh phản bác kịp thời.

VẠCH TRẦN ÂM MƯU LỢI DỤNG "XÃ HỘI DÂN SỰ" ĐỂ CHỐNG ĐẢNG, NHÀ NƯỚC*

Nguyễn Văn Tuấn**

Thời gian qua, các đối tượng chống đối ở trong và ngoài nước liên tục cổ xúy, thúc đẩy các mô hình "xã hội dân sự" theo mô hình phương Tây ở Việt Nam, trên các lĩnh vực khác nhau như văn hóa, giáo dục, môi trường, truyền thông... Bài viết làm rõ phương thức thủ đoạn và tính chất thực sự của hoạt động lợi dụng "xã hội dân sự" để chống Đảng, Nhà nước thời gian qua.

1. Những chiêu trò mang danh "xã hội dân sự"

"Xã hội dân sự" là khái niệm bắt nguồn từ phương Tây. Thuật ngữ "civil society" trong tiếng Anh được dịch sang tiếng Việt là "xã hội dân sự" hoặc "xã hội công dân". Hiện tại, chưa có khái niệm thống nhất về "xã hội dân sự" mà dựa vào góc độ tiếp cận khác nhau để giải thích theo những cách khác nhau, thậm chí đối lập nhau.

Theo Từ điển Bách khoa thư mở Wikipedia: *Xã hội dân sự cấu thành từ tổng thể của các tổ chức xã hội và dân sự tự nguyện mà các tổ chức này tạo nên cơ sở của một xã hội tự vận hành, khác với các cấu trúc quyền lực của một nhà nước (bất kể hệ thống chính trị của nhà nước này thuộc kiểu gì) và các thể chế thương mại của thị trường.*

Viện Những vấn đề phát triển (VIDS) thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam định nghĩa: *Xã hội dân sự là các tổ chức xã hội nằm ngoài nhà nước, ngoài các hoạt động của doanh*

---

* Tác phẩm đạt Giải C.

** Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

nghiệp, ngoài gia đình, để liên kết người dân với nhau thông qua những hoạt động vì mục đích chung.

Lợi dụng yếu tố thiếu thống nhất, thậm chí đối lập như trên, các tổ chức phi chính phủ (NGO) nước ngoài, tổ chức phản động lưu vong, số đối tượng chống đối trong nước đã giải thích nội hàm khái niệm "xã hội dân sự" tại Việt Nam theo tiêu chí các nước phương Tây. Họ tuyên truyền, thổi phồng, cường điệu hóa tính ưu việt, dân chủ của "xã hội dân sự", đề cao vai trò "độc lập" của các tổ chức, cá nhân; cho rằng sự phát triển của "xã hội dân sự" ở Việt Nam sẽ đồng nhất với thực hiện tốt dân chủ hóa, khắc phục những hạn chế trong quản lý nhà nước và giải quyết được những vấn đề tồn tại về kinh tế, chính trị, xã hội...

Tương tự như đã thực hiện ở Liên Xô, Đông Âu trong thập niên 80-90 của thế kỷ XX, các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh vấn đề "xã hội dân sự" ở Việt Nam nhằm thúc đẩy sự xuất hiện các lực lượng, tổ chức chính trị đối lập, làm suy yếu sự quản lý của Nhà nước, tìm mọi cách xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chúng hy vọng đây là một "hướng đi mới" để chuẩn bị các điều kiện cần thiết về tổ chức, lực lượng, cho sự ra đời công khai, hợp pháp của các tổ chức chính trị đối lập với Đảng Cộng sản Việt Nam, buộc Việt Nam phải chấp nhận "đa nguyên chính trị", "đa đảng đối lập".

Được sự "hà hơi tiếp sức" của các đối tượng bên ngoài, hàng loạt các tổ chức "xã hội dân sự" đã được ra đời núp dưới hình thức như tổ chức xã hội - nghề nghiệp, từ thiện, nhân đạo, hoạt động vì môi trường... Trong đó, nhiều tổ chức hoạt động dưới danh nghĩa "dân chủ", "nhân quyền", "nhân đạo" như: "Hội Anh em dân chủ", "Hội Tù nhân lương tâm", "Hội Bầu bí tương thân", "Hội Phụ nữ nhân quyền", "Hội Nhà báo độc lập"... Để hỗ trợ các tổ chức "xã hội dân sự" trong nước, các tổ chức phản động bên ngoài cũng lập ra hàng loạt các tổ chức "xã hội dân sự" như: "Đoàn Thanh niên Phan Bội Châu", "Tập

hợp Đồng Tâm", "Tập hợp Thanh niên Dân chủ", "Liên minh Dân tộc Việt Nam"...

Nghiên cứu về hoạt động lợi dụng "xã hội dân sự" chống Đảng, Nhà nước thời gian qua cho thấy, các đối tượng tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, tuyên truyền đề cao, tuyệt đối hóa "xã hội dân sự", phủ nhận chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Các đối tượng tuyên truyền về "xã hội dân sự" theo hướng đây là mô hình xã hội tốt đẹp, tự do, dân chủ, cần áp dụng tại Việt Nam. Điển hình như những luận điệu "vì sao chính quyền sợ xã hội dân sự", "xã hội dân sự sẽ giải quyết triệt để vấn đề tham nhũng, cửa quyền", "Việt Nam nên thừa nhận xã hội dân sự"... Cùng với đó, các đối tượng triệt để lợi dụng một số vấn đề còn hạn chế, tiêu cực trong quá trình thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước... để khái quát mô hình nhà nước hiện nay là "độc tài, chuyên chế, không dân chủ", "không phát huy được khả năng của tổ chức, cá nhân" từ đó phủ nhận sự ưu việt của chế độ, yêu cầu phải thay thế bằng các "tổ chức xã hội dân sự".

Thứ hai, tập hợp, hình thành các tổ chức, hội, nhóm trái pháp luật dưới danh nghĩa "xã hội dân sự".

Thông qua nhiều thủ đoạn khác nhau, trọng tâm là qua các diễn đàn trực tuyến, mạng xã hội, các đối tượng thành lập, công khai hóa tổ chức, sau đó tiếp tục tuyên truyền, lôi kéo quần chúng tham gia nhằm mở rộng phạm vi, địa bàn, lĩnh vực hoạt động, tiến tới từng bước "tham gia vào đời sống cộng đồng", "người dân tham gia vào công việc của chính quyền", kết hợp với danh nghĩa "phản biện chính sách", "phản biện xã hội", "đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng"... để kích động tâm lý chống Đảng, Nhà nước, tạo nhân tố, điều kiện thực hiện "cách mạng màu" khi có thời cơ.

Đáng chú ý, thời gian qua, lợi dụng quy định của pháp luật cho

phép thành lập "tổ chức đại diện người lao động" tại doanh nghiệp không thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, các tổ chức phản động ráo riết đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền lôi kéo công nhân thành lập các hội, nhóm, tổ chức bất hợp pháp trên lĩnh vực lao động, công đoàn tại các địa phương, hướng tới thành lập "Công đoàn độc lập" tại Việt Nam. Điển hình như tổ chức khủng bố Việt Tân công khai mưu đồ thành lập các "nghiệp đoàn độc lập" ở trong nước với ba giai đoạn: *Giai đoạn 1*, củng cố hoạt động "nhóm bạn công nhân" (được thành lập từ tháng 12-2019 trên không gian mạng với mục tiêu phát hiện, lôi kéo, kết nối số công nhân, người lao động có quan điểm chống đối đấu tranh đòi quyền lợi, làm lực lượng nòng cốt cho các "nghiệp đoàn độc lập"). *Giai đoạn 2*, âm mưu thành lập tổ chức phi chính phủ để thúc đẩy ra đời "nghiệp đoàn độc lập". *Giai đoạn 3*, công khai hóa tổ chức "nghiệp đoàn độc lập"[1].

Thứ ba, sử dụng danh nghĩa "xã hội dân sự" yêu cầu tự do vô giới hạn trong các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực chính trị.

Các đối tượng cho rằng "xã hội dân sự" có tính độc lập với Nhà nước, không mang bản chất giai cấp. Do đó, không cần sự lãnh đạo của Đảng cũng như hoạt động quản lý của Nhà nước, thậm chí các tổ chức "xã hội dân sự" chỉ cần hoạt động theo tôn chỉ, mục đích, thỏa thuận của người lập ra, không cần theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở đó, chúng yêu cầu Nhà nước phải đảm bảo, thực thi các nội dung về "tự do" vô giới hạn, trọng tâm là "tự do ngôn luận", "tự do báo chí", "tự do lập hội", "tự do tham chính", "tự do tiếp cận thông tin"... Lợi dụng các quyền tự do ngôn luận, tự do đóng góp ý kiến, các đối tượng thúc đẩy tư tưởng "nhân quyền cao hơn chủ quyền", hướng lái người dân hình thành tâm lý chống đối, phản kháng với chính quyền.

[1] Xem https://congan.com.vn/tin-chinh/chong-dien-bien-hoa-binh/nup-bong-to-chuc%20-dai-dien-nguoi-lao-dong-de-chong-pha-dang-nha-nuoc_121431.html

Dưới danh nghĩa "phản biện xã hội", đóng góp ý kiến, không ít đối tượng đã biến nó thành một diễn đàn để công khai các luận điệu xuyên tạc, công kích, chống phá chính quyền, đòi "đa nguyên chính trị", "đa đảng đối lập", xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Điển hình là vụ việc 07 tổ chức "xã hội dân sự", bao gồm Câu lạc bộ Lê Hiếu Đằng, Ban vận động Văn đoàn Độc lập, Diễn đàn xã hội dân sự, Lập quyền dân và Trung tâm nghiên cứu văn hóa Minh Triết, Diễn đàn Bauxite Việt Nam... đã soạn thảo và đăng tải "Kiến nghị 117" yêu cầu Quốc hội bãi bỏ ba điều luật trong Bộ luật Hình sự năm 2015 gồm: Điều 109 "Tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân", Điều 117 "Tội phát tán tài liệu nhằm chống Nhà nước" và Điều 331 "Tội lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước" đã khiến dư luận hết sức bất bình[1].

Thứ tư, tìm cách chuyển hóa các tổ chức chính trị - xã hội, hội thành tổ chức "xã hội dân sự".

Thông qua các dự án, tài trợ về tài chính, tổ chức hội thảo... để tìm hiểu xu hướng quan điểm hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, cũng như tiếp cận những người giữ các vị trí lãnh đạo để tuyên truyền, mua chuộc, lôi kéo, từng bước làm thay đổi về tư tưởng, hành động và điều hành tổ chức theo hướng thoát ly khỏi sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước.

2. Sự thật đằng sau bức màn "xã hội dân sự"

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và tri thức nhân loại, những giá trị cốt lõi, trong đó có quyền con người với những giá trị nền tảng là "tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết" được Liên hợp quốc và tất cả các quốc gia coi trọng và bảo đảm. Tuy nhiên, nhằm thực hiện âm mưu bá quyền của mình, các quốc gia tư bản phương Tây đã đánh tráo khái niệm "dân chủ",

[1] Xem https://baolongan.vn/am-muu-den-toi-phia-sau-kien-nghi-117-a129537.html

"nhân quyền", "xã hội dân sự", truyền bá "giá trị dân chủ, nhân quyền" của mình ra khắp thế giới, coi đó là thước đo cho mọi nền văn hóa và nhà nước. Không những thế, họ còn sử dụng chiêu bài "dân chủ, nhân quyền", "xã hội dân sự" để chia rẽ, can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia mà họ coi là "không thân thiện" với mình.

Trong những năm 80 cuối thế XX, nhằm chống phá các nước xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu, Mỹ và phương Tây đã châm ngòi, thúc đẩy sự ra đời của hàng loạt tổ chức "xã hội dân sự" ở các quốc gia này. Ở Ba Lan, tổ chức "xã hội dân sự" mang tên "Công đoàn đoàn kết" giữ vai trò ngòi nổ và đột phá làm sụp đổ chế độ xã hội và nhà nước do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Ở Liên Xô, Mỹ và phương Tây sử dụng chiêu bài "dân chủ", "nhân quyền", "xã hội dân sự" để tấn công phá hủy ý thức hệ xã hội chủ nghĩa; đưa tới sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô, làm tan rã quốc gia hùng mạnh hàng đầu thế giới này.

C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ: "Xã hội dân sự theo đúng nghĩa của nó được sinh ra từ xã hội tư sản. Nó được hình thành bởi những chế định lịch sử - xã hội, bởi những hình thức quan hệ sản xuất đặc biệt, bởi những hình thức quan hệ và đấu tranh giai cấp và được bảo vệ bởi những cơ chế chính trị - pháp lý tương ứng"[1]. Theo C.Mác, chủ quyền của nhân dân phải trở thành vấn đề trung tâm trong một xã hội dân sự đích thực, làm cơ sở cho một chế độ dân chủ và một nhà nước dân chủ chân chính. Điều đó cho thấy, không thể có một "xã hội dân sự" thực sự nào đi ngược lại với quyền lợi của người dân, gây chia rẽ giữa các dân tộc, tôn giáo, kích động gây bất ổn về chính trị, xã hội như hoạt động của các tổ chức "xã hội dân sự" được nước ngoài hậu thuẫn ở Việt Nam nói riêng và ở các quốc gia khác nói chung như trong thời gian vừa qua.

[1] Xem https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/nghien-cu/-/2018/452/xa-hoi-dan-su.aspx

Mỗi quốc gia, mỗi dân tộc có những nét riêng về lịch sử, văn hóa và cách vận hành, quản lý xã hội riêng biệt, hoàn toàn không thể lấy mô hình tổ chức xã hội của một quốc gia này làm chuẩn mực để áp đặt lên quốc gia khác. Và ngay tại chính các quốc gia tư bản như Mỹ và phương Tây - cái nôi của "xã hội dân sự", nơi có hàng nghìn các tổ chức "xã hội dân sự" đã hoạt động hàng trăm năm nhưng quyền lợi của các tầng lớp nhân dân vẫn chưa được đảm bảo. Ngay tại Mỹ, tình trạng phân biệt chủng tộc, khoảng cách giàu nghèo vẫn là vấn đề mà chính quyền Mỹ không thể nào giải quyết được.

Tuyên ngôn độc lập của Mỹ - bản tuyên ngôn luôn được nước Mỹ tự hào về giá trị nhân quyền, đã từng khẳng định "Mọi người sinh ra đều bình đẳng, rằng tạo hóa đã ban cho họ những quyền tất yếu và bất khả xâm phạm, trong đó có quyền sống, quyền được tự do, và quyền mưu cầu hạnh phúc". Tuy nhiên, từ hàng trăm năm nay, khái niệm "nhân quyền" chỉ được giới hạn là nhân quyền của người da trắng, còn người da đen ở Mỹ với chưa được thụ hưởng toàn bộ giá trị nhân quyền này. Phải tới năm 1964, sau quá trình đấu tranh lâu dài, người da đen ở Mỹ mới được phép đi bầu cử và phải tới 40 năm sau mới có vị Tổng thống Mỹ là người da màu. Và đến tận ngày hôm nay, tình trạng phân biệt chủng tộc vẫn là vết cắt sâu tồn tại ngay trong lòng nước Mỹ.

Ở Việt Nam, Đảng, Nhà nước luôn tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân, trong đó có quyền lập hội, quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Bổ sung, phát triển năm 2011) thông qua tại Đại hội lần thứ XI của Đảng, ghi: "Đảng tôn trọng tính tự chủ, ủng hộ mọi hoạt động tự nguyện, tích cực, sáng tạo và chân thành lắng nghe ý kiến đóng góp của Mặt trận và các đoàn thể. Đảng, Nhà nước có cơ chế, chính sách, tạo điều kiện để Mặt trận và các đoàn thể nhân dân hoạt động có hiệu quả, thực hiện vai trò giám sát và phản

biện xã hội"[1]. Kế thừa các Hiến pháp trước đây, Hiến pháp năm 2013 đã hiến định quyền lập hội tại Điều 2, Chương II: *Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định*. Cương lĩnh, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta đối với các tổ chức quần chúng là minh bạch, rõ ràng: *Tôn trọng và trân trọng mọi tổ chức xã hội tự nguyện hướng vào mục tiêu xây dựng xã hội ta trở thành một xã hội văn minh, trong đó các quyền con người và quyền công dân được bảo đảm ngày càng tốt hơn*.

Mặc dù luật về quyền lập hội theo Hiến pháp năm 2013 đang trong quá trình xây dựng, song trên thực tế quyền này đã được bảo đảm ở Việt Nam. Nhiều tổ chức xã hội tự nguyện, tự chủ về mọi mặt đã ra đời và có đóng góp tích cực trên các lĩnh vực xã hội, nhất là về nhân đạo, từ thiện, an sinh xã hội, góp phần thúc đẩy dân chủ, công bằng xã hội. Nhiều NGO nước ngoài cũng đã có mặt tại Việt Nam, được Nhà nước tạo điều kiện giúp đỡ. Theo thống kê, tính đến tháng 12-2021, Việt Nam có quan hệ với trên 1.000 NGO, trong đó có khoảng 500 NGO đang hoạt động thường xuyên. Hằng năm, các NGO hỗ trợ khoảng 3000 chương trình, dự án và khoản viện trợ với giá trị viện trợ giải ngân trong hơn 20 năm ước đạt trên 4,3 tỷ USD.

Đất nước chúng ta đang trong quá trình xây dựng, phát triển; cần sự đóng góp, tham gia của toàn thể nhân dân, các giai tầng trong xã hội. Tuy nhiên, chúng ta không bao giờ chấp nhận bất cứ thế lực nào, đối tượng nào lợi dụng vấn đề "xã hội dân sự" để chống phá chính quyền, tước đoạt thành quả cách mạng Việt Nam gần một thế kỷ qua.

---

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, tr.87.

"KIT TEST" CÁN BỘ*

Lê Thị Huỳnh Thu Hà**

Trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, nhiều cán bộ đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn thực hiện hành vi trục lợi trong việc đấu thầu mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, gây thất thoát rất lớn ngân sách nhà nước, nhất là "trái đắng" từ "món quà" của Công ty Việt Á. Lợi dụng khuyết điểm này, các thế lực thù địch đã "thổi phòng" tiêu cực, cho rằng "đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng bị tha hóa, biến chất, tham nhũng, lãng phí; Đảng Cộng sản Việt Nam không thể thành công trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, suy thoái" (!)... Đây là luận điệu xuyên tạc, lấy hiện tượng quy thành bản chất, hoàn toàn phiến diện, không khách quan.

1. Khi nhắc đến "kit test" chúng ta nghĩ ngay đến bộ "kit test" nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 dựa trên mẫu dịch tỵ hầu để phát hiện bệnh nhân nhiễm Covid-19. Tuy nhiên, cũng từ những bộ "kit test" do Công ty Việt Á cung cấp, có nhiều "*trái đắng*" từ "*món quà lại quả*" của Việt Á mang lại. Thế nhưng, từ hiện tượng này mà đánh giá bản chất, "*tô đậm*" tiêu cực, cho rằng "cán bộ đảng viên ngày càng tham nhũng, lãng phí", "Đảng Cộng sản Việt Nam hoàn toàn không thể thành công trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, suy thoái..." (!) là không đúng thực tiễn khách quan, bởi vì:

Thứ nhất, những cán bộ, đảng viên sai phạm trong vụ việc của Công ty Việt Á chỉ là một bộ phận nhỏ, không phải toàn bộ đảng viên

---

* Tác phẩm đạt Giải C.

** Trường Chính trị tỉnh Bến Tre.

Đảng Cộng sản Việt Nam. Không thể chỉ vì "một cành cây có sâu mà cắt cả cây", chỉ "cắt bỏ" những "cành có sâu" để cứu cây. Nghĩa là cán bộ, đảng viên nào sai phạm sẽ bị xử lý; sai phạm đến đâu xử lý nghiêm minh, triệt để đến đó; Đảng ta không "bao biện", rất công tâm và sẵn sàng xử lý bất kỳ ai gây hại, ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, dân tộc, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân. Việc xử lý cán bộ, đảng viên sai phạm "không có ngoại lệ", "không có vùng cấm", không có chuyện "hạ cánh an toàn", kể cả khi đương nhiệm hoặc đã nghỉ hưu. Xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên sai phạm, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý là bài học răn đe chung, cảnh tỉnh để không xảy ra tình trạng tương tự. Bên cạnh đó, việc đưa ra khỏi Đảng những cán bộ, đảng viên tham nhũng, suy thoái không làm mất niềm tin trong nhân dân.

Thứ hai, Đảng Cộng sản Việt Nam hoàn toàn có khả năng và đủ năng lực để thực hiện thành công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, suy thoái. Bằng chứng thực tế, trong 10 năm qua, cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 2.700 tổ chức đảng, gần 168.000 đảng viên, trong đó có hơn 7.390 đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng; đã kỷ luật hơn 170 cán bộ cấp cao diện Trung ương quản lý, trong đó có 33 ủy viên, nguyên ủy viên Trung ương Đảng, hơn 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội lần thứ XIII của Đảng đến tháng 6-2022, đã kỷ luật 50 cán bộ diện Trung ương quản lý, trong đó có 08 ủy viên, nguyên ủy viên Trung ương Đảng, 20 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang[1]... Điển hình như liên quan đến vụ án tại Công ty Việt Á, hàng loạt lãnh đạo các Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC), lãnh đạo bệnh viện vướng vào lao lý vì nhận "lại quả", lần lượt "củi khô", "củi tươi" đã bị đưa vào "lò" khi có đầy đủ nhân chứng, chứng cứ chứng minh rõ sai phạm.

[1] Xem Quỳnh Hoa (TTXVN): *Nhân tố hàng đầu quyết định thành công của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực*, https://baotintuc.vn/thoi-su/nhan-to-hang-dau-quyet-dinh-thanh-cong-cua-cong-tac-phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-022062812264099 6.htm

Thứ ba, quy trình xử lý cán bộ, đảng viên sai phạm liên quan đến tham nhũng ngày càng hoàn thiện, được thực hiện nghiêm túc, khoa học, khẩn trương, nhanh chóng. Trước hết là kỷ luật Đảng, tiếp theo là hành chính và sau đó là xử lý hình sự, tất cả đều được thực hiện theo nguyên tắc của Đảng, đúng theo quy định pháp luật của Nhà nước, đảm bảo tính dân chủ, công bằng, nhân văn, thuyết phục và nghiêm minh.

Thứ tư, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta được thực hiện đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương tạo ra sự chuyển biến quyết liệt, tích cực, hiệu quả cao hơn nữa theo đúng tinh thần "trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt!". Tại Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII, Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận và thống nhất rất cao chủ trương thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đây là chủ trương cần thiết, đúng đắn, phù hợp với tình hình thực tế. Tính đến ngày 27-6-2022, đã có 34 tỉnh, thành phố thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực[1].

Thể chế phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đang ngày càng có bước phát triển mới, như: Hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật liên quan đến Luật phòng, chống tham nhũng; thực hiện kê khai tài sản thường niên, kê khai thu nhập của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp; khẩn trương xây dựng và hoàn thiện cơ chế phòng ngừa, cơ chế răn đe để kiểm soát tham nhũng, tham nhũng vặt, thực hiện nghiêm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Một trong những nguyên nhân sâu xa của tham nhũng đó là chế độ tiền lương và các chế độ chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ,

[1] Xem Quỳnh Hoa (TTXVN): *Nhân tố hàng đầu quyết định thành công của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực,* https://baotintuc.vn/thoi-su/nhan-to-hang-dau-quyet-dinh-thanh-cong-cua-cong-tac-phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-20220628122640996.htm

công chức còn bất hợp lý, chưa đáp ứng được những nhu cầu cơ bản, thiết yếu. Do đó, Đảng, Nhà nước ta tiếp tục thực hiện cải cách chế độ tiền lương đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để họ nâng cao chất lượng cuộc sống và an tâm hơn trong công tác. Theo từng giai đoạn phát triển của đất nước, chính sách tiền lương và các chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có sự thay đổi rõ rệt. Đây được xem là một phương án phòng, chống tham nhũng hữu hiệu nhất.

2. Đảng và Nhà nước ta luôn xác định công tác phòng, chống tham nhũng được là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, vừa cấp bách, vừa khó khăn, phức tạp, lâu dài. Hội nghị Trung ương 5 khóa XI xác định "tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng, với những biểu hiện tinh vi, phức tạp, xảy ra trên nhiều lĩnh vực, nhiều cấp, nhiều ngành... gây bức xúc trong xã hội và là thách thức lớn đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước"[1]. Do đó, Hội nghị đã thống nhất thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị. Từ Hội nghị Trung ương 5 khóa XI cho đến nay, công tác phòng, chống tham nhũng có bước tiến mạnh mẽ, toàn diện, để lại dấu ấn tốt trong toàn xã hội. Qua đó, khẳng định Đảng và Nhà nước ta hoàn toàn có thể thành công trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, suy thoái. Tuy nhiên, công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí vẫn còn một số hạn chế như: Tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng, thất thoát còn thấp; việc tự kiểm tra, phát hiện và xử lý tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị vẫn còn một số khâu yếu; tham nhũng trong một số lĩnh vực vẫn nghiêm trọng, tinh vi gây bức xúc trong dư luận xã hội...

Để công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí tiếp tục lan tỏa

[1] Xem *Toàn văn bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực*, http://xaydungdang.org.vn/Home/vankientulieu/2022/17136/Toan-van-bai-phat-bieu-cua-Tong-Bi-thu-Nguyen-Phu-Trong.aspx

mạnh mẽ trong toàn xã hội; tiếp tục nhận được sự đồng tình, ủng hộ của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân, được cộng đồng quốc tế ghi nhận, cần có sự chung tay, thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, toàn thể nhân dân Việt Nam.

Tiếp tục phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, nhất quán chủ trương phòng, chống tham nhũng, tránh tình trạng "trên nóng, dưới lạnh", tránh "dọc, ngang không thông", từng bước tạo niềm tin vững chắc trong nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đại hội lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định và bổ sung một số định hướng lớn cho công tác phòng, chống tham nhũng: "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ hơn và hiệu quả hơn. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời, không có vùng cấm, không có ngoại lệ những hành vi tham nhũng, lãng phí và bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, lãng phí. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nhân dân; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Coi phòng, chống tham nhũng, lãng phí là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc"[1].

Đẩy mạnh phòng ngừa qua đó chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm minh hạn chế thiệt hại, làm thất thoát nghiêm trọng ngân sách nhà nước. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao nhận thức và hành động thống nhất trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, trước hết là sự nêu gương của cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức. Tiếp tục kiện toàn bộ máy,

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.II, tr.250-251.

cán bộ, đảng viên thật sự liêm chính, trong sạch, trang bị bộ "kit test" phát hiện sớm những trường hợp "dương tính" với cám dỗ từ "món quà lại quả" và đưa ra "phác đồ điều trị" hiệu quả nhất, nhanh chóng "âm tính", hạn chế thiệt hại về nguồn nhân lực và vật lực của quốc gia. Công khai, minh bạch một cách đầy đủ, rõ ràng, chính xác về quy trình xử lý cán bộ, đảng viên khi phát hiện sai phạm về tham nhũng đến mọi tầng lớp nhân dân. Từ đó, khẳng định rằng việc xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên sai phạm trong lĩnh vực tham nhũng không phải là "đấu đá nội bộ", mà chính là Đảng ta sẵn sàng đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, bản lĩnh chính trị, gây hại cho lợi ích quốc gia, dân tộc. Qua đó củng cố thêm niềm tin trong nhân dân không dao động trước những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, thể chế, chính sách để phát hiện sớm, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng.

Thông qua đội ngũ tuyên truyền viên, các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội, quán triệt sâu, rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, những tác hại do tham nhũng gây ra, góp phần hình thành niềm tin, sự đồng tình, ủng hộ trong nhân dân về phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Đồng thời, nhân dân chủ động tiếp cận thông tin đã được công khai liên quan đến xử lý tham nhũng, lãng phí một cách đầy đủ, toàn diện để nhận thức đầy đủ hơn, rõ ràng hơn; không mơ hồ, dao động trước những luận điệu xuyên tạc, thổi phồng của các thế lực thù địch, phản động về vấn đề phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Mỗi cán bộ, đảng viên thường xuyên cập nhật những chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tự trang bị cho bản thân những biện pháp phòng ngừa hiệu quả đảm bảo trong suốt quá trình công tác của mình không bị "*dương tính*" trước cám dỗ của "món quà lại quả".

Luôn giữ vững lập trường chính trị, kiên định, ủng hộ chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, phản bác lại các quan điểm sai trái, thù địch hòng phá hoại cuộc đấu tranh chống "giặc nội xâm" của dân tộc.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam hiện nay đã chứng minh rõ Đảng và Nhà nước ta chuẩn bị đầy đủ những điều kiện cần thiết cho cuộc đấu tranh đầy quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực làm trong sạch bộ máy, xử lý kịp thời giảm thiệt hại, thất thoát ngân sách nhà nước. Đồng thời, Đảng ta không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo để tiếp tục nâng cấp hệ thống "*miễn dịch*" cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; kịp thời thanh lọc bộ máy, dập tắt "lỗ hổng" tiềm ẩn nguy cơ gây hủy hại trong bộ máy nhà nước ta. Qua đó, củng cố thêm niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân để cùng đồng lòng xây dựng đất nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh.

"NGHĨ MÌNH PHƯƠNG DIỆN QUỐC GIA"*

*Mai Quang Thắng***

Đại đa số cán bộ, đảng viên của ta biết giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống, song vẫn còn một bộ phận không nhỏ thiếu kiên trì, nhẫn nại, thiếu khiêm tốn, sa vào chủ nghĩa cá nhân, không vượt qua được cám dỗ của tiền tài danh vọng và sắc dục dẫn đến đánh mất tất cả.

Tiêu đề bài viết là câu thơ số 2.591 trong *Truyện Kiều* của Đại thi hào Nguyễn Du miêu tả nhân vật Hồ Tôn Hiến "giật mình" nhớ ra vị thế "quan tổng đốc trọng thần" của triều đình sau khi bắt Thúy Kiều "thị yến dưới màn", "ép cung đàn nhặt tâu".

"Nghĩ mình phương diện quốc gia,

Quan trên nhắm xuống người ta trông vào".

Xét trong trường hợp cụ thể này, Hồ Tôn Hiến đã tỉnh táo, bản lĩnh để vượt qua được sự cám dỗ trước tài sắc của Thúy Kiều.

Từ câu thơ của Đại thi hào Nguyễn Du về vị quan của triều đình phong kiến, nghĩ tới đội ngũ cán bộ, đảng viên có quyền lực, giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hiện nay càng cần phải có bản lĩnh vững vàng trước sự tấn công của tiền tài, danh vọng; biết sử dụng quyền lực để xây dựng cho mình phong cách lãnh đạo, quản lý thông minh. Công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng nói chung, đấu tranh phòng, chống tham nhũng nói riêng, những năm qua đã có không ít cán bộ, đảng

* Tác phẩm đạt Giải C.

** Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang.

viên giữ các vị trí quan trọng trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở mắc khuyết điểm, vi phạm đến mức phải xử lý hình sự. Có thể khẳng định, những người đó đã không giữ được "phương diện quốc gia".

Phương diện quốc gia theo chú giải của *Truyện Kiều* là "bậc tai mắt của quốc gia, bậc người hệ trọng của nhà nước", người cán bộ, đảng viên không giữ được "phương diện quốc gia" có nhiều nguy hại.

Trước hết, là hại cho danh dự của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức mình đang công tác. Nhiều cán bộ, đảng viên khi nhận kỷ luật và đứng trước tòa đã phải ân hận, day dứt vì không chỉ mất tất cả, họ còn làm khổ người mẹ, người cha, người vợ, người chồng và con của mình; ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức mình đang công tác. Mức kỷ luật cán bộ, đảng viên hay bản án của tòa tuyên tùy thuộc vào mức độ vi phạm của họ nhưng có thể chắc chắn rằng bản án lương tâm, trách nhiệm, danh dự sẽ còn theo họ đến suốt cuộc đời.

Danh dự, nhân phẩm không phải có được trong ngày một ngày hai mà phải trải qua quá trình tu dưỡng, rèn luyện, qua gian nan thử thách trong công việc và cuộc sống. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: "Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân"[1]. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhiều lần nhắc nhở về danh dự của người cán bộ, đảng viên: *Cái còn mãi với thời gian là danh dự, trọng liêm, trọng chính, trọng đức. Còn vật chất chỉ là phù vân, nó quý thì quý thật nhưng ông cha ta đã tổng kết: Danh thơm thì còn mãi. Tiền bạc lắm làm gì? Chết có mang đi theo được không? Danh dự mới là điều thiêng liêng, cao quý nhất.*

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.15, tr.672.

Thứ hai, là họ bị cấp trên trách phạt, dư luận xã hội lên án. Kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước rất nghiêm khắc nhưng cũng rất nhân văn, lấy phòng ngừa, giáo dục thuyết phục là chính. Những người cố tình vi phạm sẽ có các quy tắc buộc họ phải chịu trách nhiệm với hành vi của mình. Ba nhiệm kỳ gần đây, Trung ương đều ban hành các văn bản quan trọng về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng ở Hội nghị Trung ương 4, thể hiện quyết tâm chính trị rất cao "không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai". Trong 10 năm qua, cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 2.700 tổ chức đảng, gần 168.000 đảng viên, trong đó có hơn 7.390 đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng. Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã kỷ luật hơn 170 cán bộ cấp cao diện Trung ương quản lý, trong đó có 33 ủy viên, nguyên ủy viên Trung ương Đảng, hơn 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. Riêng từ đầu nhiệm kỳ Đại hội lần thứ XIII của Đảng đến nay, đã kỷ luật 50 cán bộ diện Trung ương quản lý, trong đó có 08 ủy viên, nguyên ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 20 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang[1].

Dư luận xã hội không khỏi thắc mắc, đặt câu hỏi khi nhiều cán bộ, đảng viên có chức, quyền, có cuộc sống giàu sang không phải bằng thu nhập chính đáng, khác xa mức sống của đại đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân. Dư luận xã hội phẫn nộ, lên án gay gắt những trường hợp cán bộ, đảng viên bất chấp liêm sỉ, luật pháp, đạo đức để trục lợi "sạch sành sanh vét cho đầy túi tham". Dân gian vẫn nhắc chúng ta rằng: "Trăm năm bia đá cũng mòn, ngàn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ", trước khi hành động, hãy nghĩ đến hậu quả của hành động đó.

Trong tác phẩm *Đạo đức cách mạng,* Chủ tịch Hồ Chí Minh từng chỉ rõ: "Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu,

[1] Xem Vương Trần: *Xử lý kỷ luật 33 Ủy viên, nguyên Ủy viên Trung ương, hơn 50 sĩ quan cấp tướng,* https://laodong.vn/thoi-su/xu-ly-ky-luat-33-uy-vien-nguyen-uy-vien-trung-uong-hon-50-si-quan-cap-tuong-1062326.ldo

mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí... Nó trói buộc, nó bịt mắt những nạn nhân của nó, những người này bất kỳ việc gì cũng xuất phát từ lòng tham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân mình, chứ không nghĩ đến lợi ích của giai cấp, của nhân dân"[1]. Nhìn lại những trường hợp cán bộ, đảng viên mắc khuyết điểm để thấy rõ ràng rằng: "Chủ nghĩa cá nhân là một kẻ địch hung ác của chủ nghĩa xã hội. Người cách mạng phải tiêu diệt nó". Vì vậy, người cán bộ, đảng viên phải nhớ lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong"[2].

Thứ ba, những vi phạm của họ trở thành cái cớ cho phần tử phản động, chống đối lợi dụng chống phá chế độ. Nhân việc Đảng, Nhà nước sàng lọc những người không đủ tư cách ra khỏi hệ thống chính trị, các đối tượng tập trung xuyên tạc công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, suy diễn trong Đảng có "phe phái", "đấu đá nội bộ" gây hoài nghi dẫn tới mất lòng tin của cán bộ, đảng viên, nhân dân với chế độ. Từ một bộ phận cán bộ, đảng viên vi phạm, họ suy luận vô căn cứ khi cho rằng "Đảng không còn mang bản chất giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, của dân tộc". Chúng dùng lời "đường mật", "bả vinh hoa" để dụ dỗ, lôi kéo những cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" quay trở lại chống phá Đảng và Nhà nước, nhằm âm mưu lâu dài là xây dựng "ngọn cờ" để chống phá chế độ từ bên trong, làm cho Đảng Cộng sản Việt Nam bị "đổi màu, biến chất, mất vai trò lãnh đạo".

Công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng sẽ tiếp tục được Đảng ta đẩy mạnh trong thời gian tới. Để giữ gìn hình ảnh, uy tín, danh dự của mình nhằm phục vụ nhân dân, người cán bộ, đảng viên cần thường xuyên tu dưỡng đạo đức, học tập rèn luyện nâng cao trình độ, trong đó

[1, 2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.11, tr.611, 612.

đạo đức là gốc. Khi làm việc phải đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết, trước hết; ít lòng ham muốn về vật chất như lời Bác Hồ từng căn dặn. Mỗi đảng viên tốt sẽ góp phần giúp Đảng ta tốt hơn. Đảng phải kiên quyết, kiên trì, nghiêm khắc, gương mẫu trong công cuộc xây dựng và chỉnh đốn nhằm xây dựng được một đội ngũ biết giữ gìn "phương diện quốc gia".

LỜI THỀ VÀ SỰ BỘI ƯỚC CẦN LÊN ÁN![*]

Minh Nhâm - Lê Thạch - Thùy Linh[**]

Một loạt cán bộ cấp cao vừa bị khởi tố. Họ bội ước bốn lời tuyên thệ thiêng liêng khi được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Đứng trước sự cám dỗ như của Công ty Việt Á, nhưng nếu bản lĩnh, nhớ và giữ vững được lời tuyên thệ, chắc chắn chúng ta sẽ vượt qua mọi cám dỗ.

Những quyết định khởi tố bị can của cơ quan chức năng đối với một số lãnh đạo của Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội cho thấy cuộc chiến không khoan nhượng trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng ngày càng quyết liệt và được nhân dân ủng hộ đông đảo.

Rồi đây, các vụ việc tham nhũng, tiêu cực sẽ tiếp tục được đưa ra ánh sáng, không gì che lấp được và không ai cản được. Cuộc chiến này sẽ ngày càng cam go, quyết liệt, nhưng không thể lùi bước.

Hội nghị tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012-2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực diễn ra ngày 30-6-2022, cho biết: Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 2.700 tổ chức đảng, gần 168.000 đảng viên, trong đó có hơn 7.390 đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã kỷ luật hơn 170 cán bộ cấp cao diện Trung ương quản lý, trong đó có 33 ủy viên, nguyên ủy viên Trung ương

[*] Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

[**] Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước.

Đảng, hơn 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. Riêng từ đầu nhiệm kỳ Đại hội lần thứ XIII của Đảng đến nay, đã kỷ luật 50 cán bộ diện Trung ương quản lý, trong đó có 08 ủy viên, nguyên ủy viên Trung ương Đảng, 20 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang.

Ở đây, điển hình là vụ án "vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng và đưa hối lộ" của Công ty Việt Á.

Trong rất nhiều nguyên nhân của tình trạng đó, nhìn sâu bên trong, một nguyên nhân sâu xa là họ bắt đầu từ sự tha hóa tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Nói cụ thể và nghiêm khắc, họ đã bội ước với lời tuyên thệ thiêng liêng khi được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam, họ đã giẫm đạp lên lời thề nghề nghiệp, dối trá và phụ bạc nhân dân.

1. Họ thề: *Tuyệt đối trung thành với mục đích lý tưởng cách mạng của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; phục tùng tuyệt đối sự phân công và điều động của Đảng*... Nhưng sự thật thì sao?

Đây là lời tuyên thệ trước Đảng kỳ, khi họ gia nhập Đảng. Lời tuyên thệ là vậy, song, việc thực hành sự tuyên thệ ấy mới là điều cần bàn.

Chúng ta chứng kiến, sau hai năm gồng mình chống đại dịch Covid-19, có biết bao nhiêu gia đình đã ly tán, mất người thân, có biết bao cuộc chia ly để cùng nhau vào vùng chống dịch ở Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bắc Giang, Hải Dương v.v.. Đây là một sự cố gắng, một sự nỗ lực của cả một dân tộc tạo nên thành công trong phòng, chống dịch được cả thế giới công nhận, song trong sự nỗ lực sinh tử ấy của dân tộc, lại xuất hiện con virút nguy hiểm hơn cả Covid-19 mang tên Việt Á. Hàng loạt quan chức ngành Y tế thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tại nhiều tỉnh, thành phố và cả một số đơn vị thuộc lực lượng vũ trang đã "ngã ngựa", rơi vào vòng

lao lý. Hàng loạt những người được gọi là "khoa học gia" đã đem sự dối trá bôi nhọ lên thanh danh trung thực, liêm chính của những nhà khoa học chân chính và cả những sĩ quan công tác trong lực lượng vũ trang.

Thật trớ trêu, họ đã bội thề và xâm phạm uy tín của Đảng, danh dự của Nhà nước, lợi dụng "đục nước béo cò" chỉ cốt để "vinh thân, phì gia". Họ vứt đi liêm sỉ, quỳ xuống thờ phụng đồng tiền để đục khoét quốc khố, ngoảnh mặt với sự sinh tử của đồng bào. Họ tự phỉ báng danh dự cán bộ, đảng viên, cam tâm lạnh lùng chà đạp lên nỗi đau mất mát của nhân dân cốt để bành trướng lợi ích phe nhóm, mưu toan làm mục ruỗng quốc gia. Chắc chắn, những cái tên như loại ấy còn dài nữa làm cho nạn bội ước, bội thề có nguy cơ lan rộng, càng thêm nguy hại và cũng vô cùng nhức nhối.

Vậy là lời tuyên thệ: Tuyệt đối trung thành với mục đích, lý tưởng của Đảng, đối với những cán bộ, đảng viên ấy, chẳng còn giá trị, chẳng còn thiêng liêng đã đành. Trước khi bị cơ quan chức năng truy tố, những cán bộ, đảng viên đó vẫn điềm nhiên khoác lên mình tấm áo mỹ miều cố tình che đậy sự ly khai mục tiêu, lý tưởng của Đảng, giẫm đạp lên lời thề Hippocrates thiêng liêng, lời thề khoa học liêm chính và trung thực...

Sự thất bại về pháp luật họ còn có thể sửa chữa được và ra tù. Nhưng, họ có hiểu không, họ thất bại về đạo đức như thế, thì ai trong số họ có thể tìm được chốn nương thân, sau khi mãn hạn án tù?

2. Họ thề: *Không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ kiến thức, năng lực công tác, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, có lối sống lành mạnh; đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác. Chấp hành quy định của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm*... Nhưng sự thật như thế nào?

Nhìn vào diễn biến vụ án Việt Á, một bộ phận cán bộ, đảng viên thực thi nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó đã thiếu

tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, không tự cảnh giác, tự rèn luyện mình, không có đủ bản lĩnh để vượt qua cám dỗ. Họ đã bắt tay móc ngoặc với nhau để kiếm tìm lợi ích cho riêng mình trong tất cả các khâu, các quy trình để cấp phép cho sản phẩm của Việt Á, từ đề tài khoa học, đến cấp số, sổ lưu hành, đến hiệp thương giá cả để đưa sản phẩm của Việt Á vào sử dụng nhằm trục lợi không chỉ cho bản thân mà còn vun vén cho gia đình, dòng họ, phe nhóm họ v.v..

Với cương vị của mình, lẽ ra bộ phận đảng viên này phải làm gương, chống lại chủ nghĩa cá nhân, cục bộ quan liêu, tham nhũng thì bản thân họ đã đi ngược lại lời thề của chính mình và vì lợi ích tăm tối của mình, họ đã chà đạp lên lợi ích của cả dân tộc Việt Nam. Họ không thể biện minh cho sự thiếu kiến thức chuyên môn, cái mà họ thiếu là đạo đức, là tấm lòng trong sáng. Và khi quyết định kỷ luật của Đảng được ban ra, các cơ quan chức năng xác quyết, họ mới thấu cái giá phải trả cho hành động đi ngược lại lời thề danh dự của người cán bộ, đảng viên..., thì đã quá muộn màng!

Công tác tuyên truyền, giáo dục, nhất là giáo dục liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm, cơ chế kiểm soát nạn tham nhũng dù vẫn đang là những "lỗ hổng" cần kíp phải bịt kín, nhưng nếu họ tự giáo dục, tự kiểm tra mình, trước khi quá muộn, thì đâu nên nỗi sa lưới pháp luật. Vì, họ đều là cán bộ, đảng viên.

3. Họ thề: *Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân; tích cực tham gia công tác quần chúng, công tác xã hội nơi làm việc và nơi ở; tuyên truyền vận động gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước*... Nhưng sự thật như thế nào?

Từ vụ án Việt Á, càng sáng tỏ về sự vi phạm mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân và xã hội của một số lãnh đạo cấp cao như ông Nguyễn Thanh Long, nguyên Bộ trưởng Bộ Y tế; ông Chu Ngọc Anh, nguyên

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, nguyên Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hay nhiều lãnh đạo CDC khác... đều do thiếu tu dưỡng, rèn luyện, không có sự liên hệ chặt chẽ với nhân dân, thiếu tôn trọng lợi ích của nhân dân, thậm chí vì động cơ cá nhân đi ngược lại lợi ích của cả xã hội. Điều mà đúng ra, các ông ấy phải có trách nhiệm đấu tranh và bảo vệ khi thực hiện chức trách nhiệm vụ của người lãnh đạo, người cán bộ, đảng viên.

Tách mình ra khỏi nhân dân là con đường ngắn nhất dẫn tới thất bại. Và, những ai cả gan chà đạp lên lợi ích của nhân dân, của đất nước, thì nhất định phải chuốc lấy quả báo, đó là họa tự sát thân.

4. Họ thề: *Tham gia xây dựng, bảo vệ đường lối, chính sách và tổ chức của Đảng; phục tùng kỷ luật, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng; thường xuyên tự phê bình và phê bình, trung thực với Đảng; làm công tác phát triển đảng viên; sinh hoạt đảng và đóng đảng phí đúng quy định*... Nhưng sự thật thì sao?

Từ vụ án Việt Á càng cho thấy, công tác tổ chức, kỷ cương, kỷ luật, phê bình và tự phê bình trong Đảng của một số chi bộ, đảng bộ ở một số nơi còn thực sự lỏng lẻo, vai trò của cơ sở đảng, tính dân chủ tại ở những cơ sở đảng này thực sự bị tê liệt. Các ông nguyên Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thanh Long, nguyên Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Chu Ngọc Anh đều là những người đứng đầu cấp ủy nơi đó và giám đốc một loạt CDC các tỉnh, thành phố, đều bị khai trừ ra khỏi Đảng, bị truy tố trước pháp luật đã minh chứng rõ sự bội thề của họ. Với cương vị và trách nhiệm của mình, họ phải gương mẫu giữ gìn kỷ luật của Đảng, bảo vệ pháp luật của Nhà nước, phụng sự nhân dân nhưng họ lại quên hết những gì họ đã từng tuyên thệ.

Dân gian nghìn năm đã phán quyết: Nhân nào quả nấy, gieo gió ắt gặt bão, khi bất cứ ai bội tín, bội thề!

Thật là đau đớn, xót xa khi thời gian qua, chúng ta mất nhiều đảng viên, cán bộ!

Song, không còn con đường nào khác, vì sự hưng vong của đất nước, sự sinh tử của chế độ, sự còn mất của đồng bào, chúng ta cũng phải tiếp tục loại trừ bất kể những ai thoái hóa, biến chất, bội thề, bội tín với nhân dân, với Đảng và Nhà nước. Vì, sự mất mát lớn hơn tất cả là mất niềm tin của của nhân dân đối với Đảng, với sự nghiệp dân tộc nối đời xây dựng, dưới ngọn cờ của Đảng.

Lúc này, hơn lúc nào hết, càng trong khó khăn, thử thách, mỗi cán bộ, đảng viên càng giữ vững lời tuyên thệ. Đó là lý tưởng sống, là liêm sỉ, là danh dự của mỗi chúng ta trước Đảng, trước nhân dân.

Lúc này, hơn lúc nào hết, chúng ta càng thấm thía điều mong mỏi của đồng chí Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nguyễn Phú Trọng: *Người được giao chức vụ, quyền hạn phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, thường xuyên tự soi, tự sửa. Mọi cán bộ, đảng viên phải ghi nhớ sâu sắc lời căn dặn của Bác Hồ rằng: Đảng ta là đảng cầm quyền; Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đày tớ thật trung thành của nhân dân. Đảng phải luôn luôn dựa vào nhân dân, lắng nghe nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân; việc gì có lợi cho nhân dân thì phải hết sức làm và làm cho bằng được. Ngược lại, việc gì có hại cho nhân dân thì phải hết sức tránh. Việc gì nhân dân không đồng tình, thậm chí căm ghét, phản đối thì phải cương quyết ngăn ngừa, uốn nắn và xử lý nghiêm các sai phạm.*

Cán bộ, đảng viên, trước hết là người lãnh đạo phải biết trọng liêm sỉ, giữ danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân có hành vi tham nhũng, tiêu cực...

Đó là sức sống và sự linh thiêng của những lời thề trước Đảng, trước nhân dân, của mỗi cán bộ, đảng viên lúc này!

NHỐT QUYỀN LỰC "ĐEN" TRONG "LỒNG" THỂ CHẾ![*]

Nguyễn Quốc Huy[**]

Thời gian qua, hàng loạt các vụ việc liên quan đến tham nhũng bị khởi tố, điều tra như: Vụ nâng giá bộ sinh phẩm xét nghiệm Covid-19 tại Công ty Việt Á; vụ lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ và trục lợi cá nhân tại Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao; các sai phạm về đấu giá đất, chứng khoán... đang khẳng định quyết tâm của Đảng, Chính phủ về "không có vùng cấm" trong cuộc chiến chống tham nhũng. Đặc biệt, gần đây vụ khởi tố Tập đoàn FLC và Tân Hoàng Minh liên quan đến thao túng thị trường chứng khoán và phát hành trái phiếu doanh nghiệp như "phát súng" đầu tiên của năm cho thấy quyết tâm của Đảng, Nhà nước và Chính phủ trong việc đập tan cái gọi là quyền lực "đen" được tạo ra bởi những đồng tiền bẩn, thói kinh doanh chộp giật, coi thường kỷ cương pháp luật. Mục đích chính của cuộc chiến không khoan nhượng này nhằm lành mạnh hóa thị trường, tạo môi trường kinh doanh thực chất bền vững. Đó chính là nền tảng vững chắc cho năm khởi đầu thực hiện Chương trình phục hồi kinh tế.

1. Truy tận nơi "trú ẩn" cuối cùng

Chỉ trong vòng một tuần qua, hàng loạt vụ vi phạm pháp luật liên quan bất động sản, thị trường chứng khoán, phát hành trái phiếu doanh nghiệp đã được các cơ quan chức năng khởi tố cho thấy quyết tâm lành mạnh hóa thị trường của Đảng, Nhà nước và Chính phủ. Cụ thể, ngày 29-3-2022, Bộ Công an đã có Quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt

[*] Tác phẩm đạt Giải C.

[**] Thông tấn xã Việt Nam.

tạm giam đối với Trịnh Văn Quyết, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn FLC về hành vi "thao túng thị trường chứng khoán" và "che giấu thông tin trong hoạt động chứng khoán" gây thiệt hại nghiêm trọng cho nhà đầu tư, ảnh hưởng đến hoạt động của thị trường chứng khoán. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra cũng tiếp tục khởi tố hàng loạt các cá nhân khác liên quan đến vụ việc thao túng thị trường chứng khoán tại FLC.

Chỉ sau đó một tuần, ngày 05-4-2022, Cơ quan điều tra Bộ Công an khởi tố ông Đỗ Anh Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn Tân Hoàng Minh để điều tra về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, xác minh một số hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật liên quan việc phát hành trái phiếu, huy động tiền nhà đầu tư của các công ty thành viên. Ngoài ông Dũng, Cơ quan điều tra cũng khởi tố bị can, bắt tạm giam 06 người khác có liên quan.

Trước đó, hàng loạt các vụ án đã được Bộ Công an khởi tố, điển hình như vụ án vi phạm quy định về đấu thầu, nâng khống giá sinh phẩm xét nghiệm Covid-19 để thu lợi bất chính hàng nghìn tỷ đồng xảy ra tại Công ty Việt Á. Điều đáng nói, mở rộng điều tra vụ án, đã có nhiều lãnh đạo địa phương và Bộ Y tế, Bộ Khoa học và Công nghệ cũng đã bị khởi tố. Những vi phạm trên gây hậu quả nghiêm trọng, thiệt hại tiền và tài sản của Nhà nước, gây bức xúc trong xã hội, ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức đảng, của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Y tế. Tiếp nối ngay sau vụ án "thổi giá' sinh phẩm xét nghiệm của Công ty Việt Á, vụ án "nhận hối lộ" xảy ra tại Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao lại một lần nữa khiến người dân cả nước vô cùng bức xúc. Ngày 27-01-2022, Cơ quan an ninh điều tra Bộ Công an khởi tố vụ án "nhận hối lộ" để xét duyệt cấp phép cho các công ty thực hiện chuyến bay đưa công dân Việt Nam từ nước ngoài về nước nhằm trục lợi cá nhân xảy ra tại Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao. Điều đáng nói, từ khi dịch Covid-19 bùng phát, Việt Nam đã tổ chức gần 800 chuyến bay, đưa hơn 200.000 công dân từ hơn 60 quốc

gia và vùng lãnh thổ về nước. Khi các chuyến bay được mở, nhiều người dân phải mua vé rất đắt và thủ tục rườm rà.

Những sai phạm này có thể được ví như tội ác, bởi chúng tấn công vào đúng thời điểm người dân gặp hoạn nạn trong đại dịch và đang không biết bấu víu vào đâu. Nhiều đồng bào vì thế đã "hai lần đau" bởi hành động vô cảm của những nhóm người chỉ biết thu vén lợi ích cá nhân, sẵn sàng chà đạp lên đạo đức và pháp luật để trục lợi cho bản thân mình.

Vụ án tại Cục Lãnh sự cũng như vụ án Việt Á tiếp tục cho thấy sự xuống cấp nghiêm trọng về đạo đức cán bộ, đạo đức công vụ ở một số mắt xích của cơ quan công quyền, những lỗ hổng trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát tại không ít cơ quan, với trách nhiệm cao nhất của người đứng đầu.

Cùng với đó, với việc khởi tố, bắt tạm giam các chủ tịch tập đoàn lớn, từng góp mặt trong top những người giàu nhất thị trường chứng khoán Việt Nam đã gửi đi một thông điệp mạnh mẽ: Bất cứ ai phạm pháp và gây rối loạn thị trường sẽ bị trừng trị nghiêm minh.

Các vụ việc trên còn thể hiện rõ sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của lãnh đạo Đảng, Nhà nước trong công cuộc phòng chống tham nhũng tiêu cực nói chung cũng như các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm nói riêng. Điển hình là tinh thần chỉ đạo rất rõ ràng, cụ thể của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: "không có vùng cấm, không có ngoại lệ", "không chịu bất kỳ sức ép không trong sáng của tổ chức, cá nhân nào".

Cùng với đó, trong một năm của nhiệm kỳ Chính phủ mới, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ cũng đã quyết tâm xử lý các vấn đề tồn đọng, lành mạnh hóa thị trường, bám sát tình hình để kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh đột xuất, phức tạp. Ngay từ cuối tháng 12-2021, trước một số trường hợp giá trúng đấu giá đất cao gấp nhiều lần so với giá khởi điểm (có trường hợp cao bất thường), Thủ tướng

Chính phủ đã ban hành Công điện 1767/CĐ-TTg, yêu cầu kịp thời ngăn chặn, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng đấu giá để gây nhiễu loạn thị trường, trục lợi. Cũng trong tháng 12-2021, Thủ tướng Chính phủ có Công điện số 8857/CĐ-VPCP yêu cầu Bộ Tài chính khẩn trương thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật về phát hành và sử dụng vốn thu được từ phát hành trái phiếu, nhất là phát hành trái phiếu riêng lẻ của các doanh nghiệp bất động sản, của tổ chức tín dụng có liên quan đến doanh nghiệp bất động sản, các doanh nghiệp có khối lượng phát hành lớn, lãi suất cao, các doanh nghiệp có kết quả kinh doanh thua lỗ, các doanh nghiệp phát hành không có tài sản bảo đảm...

Tại Hội nghị trực tuyến của Thường trực Chính phủ với các địa phương ngày 05-4-2022 về tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và ba tháng năm 2022, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã chỉ rõ: Một vấn đề có tính quy luật là với các vi phạm liên quan tới phát hành trái phiếu doanh nghiệp, thị trường chứng khoán, bất động sản, dòng tiền đều tìm đến nơi "trú ẩn" cuối cùng là bất động sản. Các cơ quan liên quan cần lưu ý nội dung này để có giải pháp phù hợp. Chỉ đạo của Thủ tướng cho thấy rõ, thời gian tới, Chính phủ và các bộ, ngành địa phương sẽ tiếp tục tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra các vi phạm trong lĩnh vực bất động sản, thị trường chứng khoán...

Theo báo cáo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong năm 2021, cả nước đã khởi tố, điều tra 390 vụ án/1.011 bị can về các tội tham nhũng, chức vụ. Qua thanh tra, kiểm toán đã kiến nghị xử lý tài chính, thu hồi 81.290 tỷ đồng và 811 ha đất; kiến nghị xử lý hành chính 2.286 tập thể và 6.132 cá nhân. Trong năm 2022, Đảng và Nhà nước tiếp tục kiên định và quyết liệt với cuộc chiến chống tham nhũng. Kết quả không chỉ là những con số xử phạt, thu hồi, mà quan trọng hơn là kiên quyết loại bỏ những "con sâu", "mầm bệnh" trong bộ máy quản lý nhà nước và trong cộng đồng doanh nghiệp, từ đó "thanh lọc máu" cho nền kinh tế và xã hội.

2. Thanh lọc để lành mạnh hơn

Việc "mạnh tay" khởi tố một số vụ án liên quan tới tham nhũng gần đây diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế còn yếu bởi tác động của đại dịch Covid-19. Không ít tâm lý lo ngại sẽ gây tác động tới hoạt động kinh tế nói chung bởi các yếu tố dây chuyền, nhất là trong lĩnh vực chứng khoán, bất động sản thường kéo theo hệ lụy liên quan tới các ngân hàng. Điển hình là ngay sau khi có thông tin xấu liên quan đến các "đại gia" trên sàn chứng khoán, thị trường chứng khoán nhiều phen "chao đảo". Điều này cũng dấy lên quan điểm lo ngại "có thể lợi bất cập hại" cho thị trường, song thực tế hoàn toàn không phải vậy. Theo các chuyên gia, trong ngắn hạn, sự việc đã gây tác động xấu tới các cổ phiếu có liên quan. Tuy nhiên, xét về dài hạn, đây là tin tốt của thị trường bởi nó thể hiện quyết tâm làm trong sạch, lành mạnh và minh bạch thị trường, mang đến niềm tin mới cho các nhà đầu tư.

Thực tế thị trường cho thấy, khi có thông tin ông Trịnh Văn Quyết, Chủ tịch Tập đoàn FLC bị tạm hoãn xuất cảnh ngày 28-3-2022, thị trường chứng khoán Việt Nam đã giảm hàng chục điểm. Tuy nhiên, sau khi ông Quyết bị khởi tố, tạm giam ngày 29-3-2022 vì hành vi thao túng thị trường chứng khoán, ngay trong phiên sáng 30-3-2022, mặc dù nhóm cổ phiếu "họ FLC" tiếp tục nằm sàn nhưng VN-Index chỉ giảm 07 điểm. Điều này cho thấy thị trường chỉ "lung lay", diễn biến tiêu cực khi các thông tin tiêu cực liên quan tới cá nhân hay một vài doanh nghiệp nào đó còn chưa rõ ràng. Ngược lại, khi các thông tin đã rõ ràng, ai vi phạm phải bị xử lý, tâm lý thị trường phần lớn đã được giải tỏa.

Cần khẳng định rằng, ông Trịnh Văn Quyết thao túng thị trường chứng khoán, khiến thị trường phát triển không lành mạnh. Việc cơ quan chức năng mạnh tay thanh lọc các hành vi không lành mạnh, sai phạm trên thị trường chứng khoán, cần được nhìn nhận là tín hiệu tích cực.

Hay cũng với việc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hủy 09 đợt chào bán trái phiếu từ tháng 7-2021 đến tháng 3-2022 với tổng trị giá 10.030 tỷ đồng của các công ty thuộc Tập đoàn Tân Hoàng Minh vì công bố thông tin sai sự thật, che giấu thông tin trong hoạt động phát hành trái phiếu riêng lẻ.

Thực tế, đây không phải lần đầu tiên cơ quan quản lý xử lý vi phạm về việc phát hành trái phiếu sai quy định, không công bố thông tin, công bố thông tin sai sự thật và che giấu thông tin. Đây là động thái kiên quyết của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, cũng như của các cơ quan quản lý nói chung để làm lành mạnh hoạt động của thị trường chứng khoán, đặc biệt là hoạt động của thị trường trái phiếu - một kênh huy động vốn mới của nền kinh tế. Đồng thời, động thái trên làm trong sạch, giúp thị trường trái phiếu doanh nghiệp, thị trường bất động sản phát triển an toàn, bền vững hơn.

Vụ việc "phơi sáng" sử dụng nguồn tiền huy động từ trái phiếu doanh nghiệp sai mục đích của Tân Hoàng Minh, vì thế, không hề là một "quân domino" gây ảnh hưởng đến thị trường. Ngược lại, chính việc này lại phát ra một tín hiệu cảnh báo tới các doanh nghiệp có ý định phát hành trái phiếu "bừa bãi". Điều này khiến việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp sẽ được trả lại đúng nghĩa là một kênh huy động vốn trong sạch cho doanh nghiệp.

Bởi, nếu không chấn chỉnh, cứ để tồn tại tình trạng doanh nghiệp huy động cả trăm tỷ, ngàn tỷ qua trái phiếu nhưng không có sự giám sát nguồn tiền này về đâu, đầu tư thế nào, sử dụng đúng mục đích không... thì đó mới là điều nguy hiểm.

Những vụ án liên quan đến FLC hay Tân Hoàng Minh xét về lâu dài là điều tốt cho thị trường tài chính nói riêng và nền kinh tế nói chung khi những "ung nhọt" được giải phẫu và sớm được cắt bỏ. Hơn nữa, việc các cơ quan chức năng xử lý các hành vi vi phạm kể trên cũng giúp lấy lại uy tín cho nền kinh tế thị trường ở Việt Nam, khẳng định quyết tâm

lành mạnh hóa thị trường, nỗ lực này sẽ được các tổ chức quốc tế ghi nhận tích cực.

Vụ việc liên quan Tập đoàn FLC hay Tân Hoàng Minh chắc chắn là lời cảnh tỉnh cho ai đó còn nghĩ rằng, giàu có hay thế lực sẽ che chắn được và họ chắc chắn sẽ phải chùn bước cho những việc làm sai trái. Tuy nhiên, những gì các doanh nghiệp, doanh nhân đã làm được, góp phần cho đất nước phát triển vẫn sẽ được ghi nhận; những ai vi phạm pháp luật, coi thường quốc pháp, tiếp tục tái diễn sai trái sớm muộn gì cũng bị trừng trị. Điều đó suy cho cùng sẽ tốt cho đất nước, góp phần để mọi việc đi vào khuôn khổ pháp luật nhanh chóng hơn.

Cần phải hiểu rằng, vấn đề lớn hơn và tác động trực tiếp tới các thị trường trong nền kinh tế từ ngắn hạn đến dài hạn chính là nền tảng kinh tế vĩ mô, sức khỏe của doanh nghiệp, niềm tin của người dân... Những yếu tố này tại Việt Nam đang có chiều hướng dần cải thiện nhiều hơn và tốt lên trong lộ trình hồi phục kinh tế. Minh chứng là trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp GDP quý I năm 2022 của Việt Nam vẫn đạt 5,03%, đây là mức cao so với khu vực và trên thế giới.

Trong khuôn khổ Diễn đàn Kinh tế thường niên Việt Nam 2022 (VBF) diễn ra mới đây, cộng đồng doanh nghiệp nước ngoài đã đánh giá cao sự phục hồi mạnh mẽ của kinh tế Việt Nam dưới sự chỉ đạo vững vàng và những cam kết quyết liệt của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ. Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) Alain Cany đánh giá, các doanh nghiệp châu Âu đã có tín hiệu lạc quan khi chỉ số môi trường kinh doanh của EuroCham (BCI) đã tăng 42 điểm phần trăm so với quý III năm 2021, đạt gần 61 điểm phần trăm vào tháng 01-2022. Việt Nam có cơ hội thu hút làn sóng đầu tư mới bằng cách tận dụng các hiệp định thương mại mới đã đạt được.

Việc làm trong sạch thị trường và những nỗ lực của Chính phủ khi triển khai Chương trình phục hồi nền kinh tế là nền tảng quan trọng nhất để các thị trường có được sự "thăng hoa" nhất và các nhà đầu tư tin tưởng và kỳ vọng vào môi trường đầu tư kinh doanh. Đây mới là sự ổn định vững chắc cho thị trường chứ không phải chỉ là yếu tố "rung lắc" nhất thời.

3. Diệt sâu phải triệt từ gốc

Lành mạnh hóa thị trường rõ ràng là việc cần làm để tạo môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch và tăng niềm tin cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Tuy nhiên, để làm được cũng không phải là câu chuyện đơn giản do các hoạt động tội phạm ngày càng tinh vi hơn. Vấn đề đặt ra lúc này là cần "diệt sâu phải triệt từ gốc".

Tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng từ năm 2013-2020, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã chỉ ra, một trong những hạn chế, bất cập dẫn đến tham nhũng hiện nay là thể chế về quản lý kinh tế - xã hội còn nhiều khiếm khuyết, tạo kẽ hở, điều kiện thuận lợi cho một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái, biến chất lợi dụng để thực hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực, làm thất thoát rất lớn tài sản công. Điển hình là các quy định về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp còn lỏng lẻo, để xảy ra nhiều vi phạm; quy định về quản lý và sử dụng đất đai còn nhiều sơ hở, nhất là quy định về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất dẫn đến tình trạng vi phạm pháp luật, lãng phí đất đai còn xảy ra ở nhiều nơi.

Theo Tiến sĩ Nguyễn Xuân Trường, Ban Nội chính Trung ương, lợi ích mà tham nhũng hướng đến không chỉ dừng lại ở vật chất nữa, mà còn phi vật chất, không chỉ diễn ra trong khu vực công, mà còn trong khu vực tư, có sự móc nối, câu kết chặt chẽ giữa người có chức vụ, quyền hạn trong khu vực nhà nước với doanh nghiệp.

Đấu tranh với tham nhũng, làm trong sạch lại thị trường khó khăn là vậy, song không thể không làm và càng không thể lùi bước.

Ngày 11-8-2021, phát biểu tại phiên họp toàn thể đầu tiên của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh cần phải đấu tranh loại bỏ tư tưởng bàn lùi, vin cớ rằng việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực sẽ cản trở sự phát triển, làm nhụt chí dẫn đến làm "cầm chừng", "phòng thủ", "che chắn", giữ "an toàn" trong một bộ phận cán bộ, công chức nào đó, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Với tinh thần đó, năm 2022, Tổng Bí thư cũng chỉ đạo tiếp tục cụ thể hóa, thể chế hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương, giải pháp về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng; đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện thể chế để khống chế tham nhũng. Trọng tâm là hoàn thiện thể chế kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các lĩnh vực dễ phát sinh; hoàn thiện cơ chế kiểm soát tài sản, thu nhập, bảo đảm thực chất, hiệu quả.

Quay trở lại những vụ việc thao túng thị trường chứng khoán gần đây, các công cụ kỹ thuật, các quy định pháp luật hiện nay không phải không có, song vấn đề là cần ngăn chặn sớm để không còn hiện tượng "con voi chui lọt lỗ kim" như vậy. Không để hành vi thao túng lũng đoạn kéo dài một thời gian, tác động lớn tới thị trường, ảnh hưởng đến nhà đầu tư, đến khi có những vi phạm lớn, dư luận quan tâm thì cơ quan chức năng mới vào cuộc.

Các chuyên gia cho rằng, hoạt động giám sát hiện nay vẫn còn khá lỏng lẻo, tạo ra nhiều khoảng trống. Hoàn thiện điều này sẽ góp phần làm minh bạch các hoạt động đầu tư trên thị trường, phát triển thị trường bền vững hơn, ngăn ngừa các hành vi trục lợi.

Cùng với sự phát triển nhanh của thị trường chứng khoán, các quy định pháp lý cũng cần phát triển để theo kịp và tốt hơn hết là chủ động

đi trước, tạo nền tảng cho sự phát triển các định chế mới, tạo nền tảng cho sự tham gia có hiệu quả của toàn xã hội vào việc giám sát, tuân thủ trên thị trường. Đồng thời, cần xây dựng một văn hóa độc lập, khách quan, trung thực trong mọi hoạt động của thị trường.

Hay như đối với thị trường trái phiếu doanh nghiệp, thị trường này đã phát triển ngoài mong đợi của các nhà quản lý, song vẫn còn nhiều yếu tố chưa bền vững. Vẫn còn tình trạng doanh nghiệp phát hành trái phiếu ồ ạt không có đảm bảo, không công khai minh bạch trong hoạt động... Những bất cập trong cơ chế quản lý, giám sát, nhất là đối với mục đích sử dụng vốn phát hành trái phiếu doanh nghiệp có thể làm biến tướng ý nghĩa của kênh huy động vốn trung và dài hạn hiệu quả này. Thậm chí còn khiến trái phiếu doanh nghiệp có thể trở thành thị trường rủi ro rất lớn, gây nguy hại đến một phương thức huy động vốn rất quan trọng trong nền kinh tế.

Việt Nam đã trải qua một thời kỳ dài cải cách doanh nghiệp nhà nước. Tuy nhiên, trong thời gian qua, doanh nghiệp tư nhân đã phát triển mạnh với sự xuất hiện của nhiều tập đoàn lớn. Nhiệm vụ cần tập trung lúc này là đảm bảo thị trường lành mạnh, dù là doanh nghiệp nhà nước hay tư nhân. Do đó, bên cạnh cải cách doanh nghiệp, Nhà nước cũng cần tập trung quản lý thị trường, đặc biệt là ngăn chặn hành vi thao túng thị trường ở những tập đoàn lớn.

Cần phải khẳng định rằng, yếu tố quan trọng nhất để phục hồi kinh tế là tạo một môi trường minh bạch, khuyến khích đầu tư, thúc đẩy chuỗi cung ứng... Ngoài ra, tạo một thị trường tài chính ổn định, đảm bảo hệ thống thủ tục thông thoáng, minh bạch cũng giúp Việt Nam thực thi hiệu quả Chương trình phục hồi nền kinh tế sau đại dịch Covid-19, tạo nền tảng phát triển kinh tế bền vững.

Những vụ án được khởi tố gần đây thể hiện thông điệp rõ ràng rằng, không có một quyền lực "đen" nào có thể lợi dụng kẽ hở của thị trường để "lộng hành", thao túng thị trường. Không ai có thể lạm

quyền, lộng quyền, làm trái, bất chấp nguyên tắc, quy định, quy chế, thể chế để vụ lợi. Quyền lực "đen" đó sẽ phải được nhốt vào chiếc "lồng" thể chế, dựa trên các quy định, chính sách. Và đương nhiên, các cơ chế chính sách vẫn cần tiếp tục được hoàn thiện để đảm bảo công khai, minh bạch mới có thể "triệt" được những "con sâu" từ gốc.

NÊN CHĂNG?*

*Đào Quang Huy***

1. Nhìn lại hơn bốn nghìn năm lịch sử nước Việt Nam ta, thời đại nào mà có được vua sáng, tôi hiền (vua quan tài đức) ắt sẽ tạo nên thời thịnh trị (dân yên, nước thịnh); thời nào vua quan tài hèn đức kém thì triều cương đổ nát, đất nước suy vong, dân chúng lầm than cơ cực bởi cảnh đói rét bần hàn.

Không nói đâu xa, nạn đói năm 1945 cướp đi sinh mạng của hơn hai triệu người, riêng tỉnh Thái Bình quê tôi chết đói hai mươi tám vạn! Không phải chỉ có đói cơm ăn mà còn "đói" cả các nhu cầu thiết yếu khác như quần áo thì rách rưới, nhà ở là nhà tranh vách đất, mái dột, tường xiêu; hễ gặp bão là đổ. Về dân trí (học vấn) hơn 90% số dân không biết chữ; về y tế thời Pháp thuộc cả tỉnh Thái Bình chỉ có một cái nhà thương (bệnh viện tỉnh) quy mô nhỏ. Cả phủ Thái Ninh (gồm ba huyện Thanh Lan, Đông Quan, Thụy Anh) cũng chỉ có một trạm xá với duy nhất một đốc tờ (y sĩ). Còn về nhân quyền, toàn bộ nữ giới từ trẻ đến già, nam giới dưới 18 tuổi và trên 60 tuổi thì đều không có bất cứ quyền gì (kể cả về kinh tế - chính trị - xã hội). Tôi chỉ xin đơn cử việc phân chia ruộng đất công (công điền quản cấp) thời phong kiến - Pháp thuộc: Sau khi trừ đi số tư điền là của riêng những nhà địa chủ, phú nông và trung nông; số ruộng còn lại là đất xấu thuộc xứ đồng xa, chua trũng là công điền được đem cấp cho toàn bộ dân đinh (nam giới từ 18 tuổi đến 60 tuổi); số người còn lại không được cấp gồm toàn bộ nữ giới, nam giới dưới 18 tuổi và trên 60 tuổi. Điều

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Đảng viên, tỉnh Thái Bình.

đó lý giải là thành phần bần, cố nông thì chỉ có đời nối đời đi ở và làm thuê cấy mướn cho địa chủ! Đó là căn nguyên chính dẫn đến thảm cảnh chết đói năm 1945.

Còn bây giờ, Thái Bình quê tôi không còn hộ đói, hộ nghèo chỉ còn dưới 04%. Trong những hộ nghèo hiện đang nhận được sự quan tâm giúp đỡ của toàn xã hội (tiền điện sinh hoạt, tiền nước sạch hàng tháng được Nhà nước hỗ trợ); nếu nhà ở không an toàn hoặc bị dột nát thì được Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp cùng họ hàng, làng xóm góp phần giúp đỡ xây dựng). Những người bị tàn tật, khuyết tật, những người già từ 80 tuổi trở lên... đều được Nhà nước trợ cấp hàng tháng. Tóm lại là toàn bộ những đối tượng yếu thế hoặc gặp khó khăn đều được Nhà nước, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm và nhân dân quan tâm giúp đỡ để "không có ai bị bỏ lại phía sau".

Việt Nam ta chỉ ít năm trước còn là nước nghèo, nền kinh tế chưa phát triển, mới thoát ra từ mấy cuộc chiến tranh, lại chịu sự bao vây, cấm vận vô nhân đạo mà vẫn làm được những điều tốt đẹp nêu trên, thử hỏi đã có mấy nước như ta đã làm được? Kể cả một số nước khá giả cũng có làm được đâu. Trên thế giới hiện nay vẫn còn xảy ra đói rét, mù chữ, bất bình đẳng giới. Thậm chí có nước còn để xảy ra người già và trẻ em chết đói!.

Có dành thời gian mà tĩnh tâm suy tư, lấy cuộc sống vật chất và tinh thần ngày nay so với mảnh đất quê hương mình gần 80 năm về trước và lại nhìn ra thế giới ngày nay, mới thấy hết giá trị to lớn mà chế độ xã hội mới mang lại, càng thấm thía công ơn của Đảng - Bác Hồ.

Tôi là người đã cao tuổi, vốn dĩ kiệm lời, chẳng dễ khen chê, nhưng không thể vô cảm trước những chuyện bất bình phi lý. Nói vậy là bởi được biết có một số anh em, bà con ta mang trong mình dòng máu Việt, hiện đang sống ở nước ngoài đã có những ý kiến thể hiện

trên các trang mạng truyền thông không đúng với bản chất sự kiện, hiện tượng đã và đang có ở đất nước, quê hương ta. Ở quê tôi thì chẳng ai tin được những luận điệu đủ kiểu lập lờ, kích động của các vị, thậm chí có vị còn pha lẫn cả hằn học, hận thù.

Bảo dân chúng tôi oán ghét chế độ xã hội chủ nghĩa, hận thù Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam ư? Không được đâu. Nhờ kế thừa tinh hoa và truyền thống anh hùng của dân tộc, đồng thời tiếp thu tinh hoa của thời đại mà Đảng Cộng sản Việt Nam ngay từ ngày thành lập đến nay đã và đang luôn tỏ rõ mục đích tôn chỉ cho đến chương trình hành động đều là vì nước, vì dân.

Có thể minh chứng cho điều khẳng định trên bằng vài ví dụ rất cụ thể. Với một đảng chỉ mới 15 tuổi (1930-1945) đã lãnh đạo thành công cuộc Cánh mạng Tháng Tám - một cuộc cách mạng thần kỳ, đổi thay chế độ xã hội có cả hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở làng (xã) không để xảy ra cảnh "máu chảy đầu rơi", mà bằng khí thế cách mạng sục sôi của đồng bào cả nước chỉ vẻn vẹn có mấy ngày cuối tháng 8 năm ấy đã giành chính quyền toàn quốc. Nói đó là cuộc cách mạng thần kỳ quả không ngoa. Sau thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám, tiếp đến là đánh thắng các cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp, đế quốc Mỹ, bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc, giữ vững nền độc lập tự do, thống nhất đất nước.

Nhân dân ta không bao giờ quên quá khứ khổ đau, tủi nhục, tang thương thời thực dân - phong kiến thống trị và sự tàn khốc của các cuộc chiến tranh. Đồng thời, cũng không bao giờ quên những người đã hy sinh cho độc lập, tự do của Tổ quốc. Cùng với sự hy sinh xương máu của các liệt sĩ, lớp lớp các chiến sĩ xông pha chiến đấu trên các chiến trường lửa đạn, sự đóng góp, sẻ chia "vì nước quên thân, vì dân quên mình" của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ở hai miền Nam Bắc và các kiều bào ta ở nước ngoài, anh em bầu bạn khắp năm châu nhiệt tình ủng hộ, giúp đỡ. Nhân dân ta cũng sẵn sàng mở rộng vòng tay

đón những người dù trước đây có lỗi lầm với Tổ quốc nhưng khi lương tri thức tỉnh đã có những việc làm mang ý nghĩa thiết thực vì Tổ quốc, vì đồng bào mình.

Lấy ông Dương Văn Minh, ông Nguyễn Cao Kỳ làm ví dụ minh chứng cho ý nghĩa to lớn của nhiều, rất nhiều bà con, anh em đã từng lầm lạc mà căn nguyên của sự lầm lạc ấy có lẽ chỉ là quan điểm một thời. Rồi trong tâm trí họ thấy được "quốc - dân" mới là gốc rễ, mới là "chính đạo" của muôn đời, nên đã sớm tỉnh ngộ trở lại góp phần xây dựng đất nước - quê hương, được Đảng, Nhà nước và nhân dân ta rất hoan nghênh và trân trọng. Thật đúng là "thấy lầm thì hết lạc".

Tôi thiết tưởng nếu anh em và bà con ta thực sự có lòng vì dân, vì nước thì thay vì đứng từ xa nhìn về mà xỉa xói không bằng hãy trở về cùng Đảng - Nhà nước và nhân dân ta thẳng thắn đối thoại. Đối thoại sẽ "*là liều thuốc tiên*" xóa bỏ mọi sự mặc cảm, xa cách, mở ra cách nhìn nhận mới, cảm thông, gần gũi "*khép lại quá khứ, hướng tới tương lai*", mang trí tuệ - tâm huyết cùng toàn Đảng, toàn dân tích cực đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần làm trong sạch môi trường chính trị - kinh tế - xã hội, đồng thời mang tài năng, vốn liếng và công nghệ tiên tiến (nếu có) để trước hết là làm giàu cho mình, sau là góp phần làm mạnh giàu đất nước như nhiều doanh nhân, trí thức và cả một số cựu chính trị gia đã và đang thể hiện. Làm được như vậy, chắc hẳn hay hơn.

2. Việc khen chê, với thái độ chân thành: Tốt khen, xấu chê là việc bình thường, nên làm. Những sự vụ tham nhũng, tiêu cực trong đời sống kinh tế - xã hội, kể cả đời sống chính trị là rất đáng phải phê phán, đấu tranh, xử lý nghiêm minh. Việc làm tốt cho Dân, cho Nước cũng phải ghi nhận, đánh giá công bằng. Thế mới là người đứng đắn, chân thực. Không nên "lập lờ đánh lộn", "đổi trắng thay đen". Chớ để mang tiếng là hạng "tiểu nhân gian trá".

Tuy rằng vấn nạn tham nhũng tiêu cực ở Việt Nam ta là không ít.

Song, không thể vì vậy mà xóa nhòa đi những thành tựu mang ý nghĩa lịch sử, thiết thực của nước nhà. Đó là: Cách mạng Tháng Tám giành lại độc lập cho Nước, xóa bỏ được cuộc đời nô lệ cho Dân. Tiếp đến, lần lượt đánh thắng các cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp, đế quốc Mỹ... Những sự kiện lịch sử ấy chắc không ai có thể bác bỏ được. Trong công cuộc đổi mới, những thành tựu đã đạt được cũng đã là hết sức diệu kỳ: Xóa đói, giảm nghèo và đang ngày càng nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế... cùng với xây dựng cơ sở vật chất kinh tế - xã hội trên mọi lĩnh vực ở khắp các vùng miền đều tiến bộ, đổi thay nhanh chóng, khẳng định con đường đi lên văn minh - hạnh phúc là thật chứ không phải chỉ có mơ.

Là người dân, hàng ngày được xem truyền hình, chúng tôi biết rằng, nạn tham nhũng, tiêu cực đã được Đảng, Nhà nước ta coi là quốc nạn và quyết tâm chống. Quyết tâm ấy đã được thể hiện qua mấy kỳ Đại hội Đảng toàn quốc, các nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Trung ương. Đảng đã xác định tham nhũng là kẻ thù đe dọa trực tiếp đến sự tồn vong của chế độ xã hội. Đảng đã kiện toàn lại Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và giao trọng trách cho người lãnh đạo cao nhất của Đảng làm Trưởng ban.

Thật may cho Dân, cho Nước, ông Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư của Đảng, tuổi cao trí càng cao, đủ uy tín làm ngọn cờ để anh chị em - đồng chí (đạo quân chống tham nhũng) vững niềm tin, mang nhiệt huyết thể hiện được lòng trung trinh vì Dân, vì Nước! Kết quả thì mọi người kể cả trong và ngoài nước đều đã biết, hàng loạt vụ tham nhũng bị tìm ra, trong đó có cả những đại án "động trời" liên quan đến nhiều người, thu về cho ngân sách nhà nước nhiều nghìn tỷ đồng. Nhiều quan chức cấp cao phải hầu tòa, phải ngồi tù, kể cả trốn ra nước ngoài cũng được bắt về công khai xét xử. Thật đúng là đã "nói đi đôi với làm", thực sự cuộc chiến này "không có vùng cấm". Không còn nghi hoặc gì nữa. Dân chúng ta đã trở lại thực sự tin vào Đảng.

Cuộc chiến chống tham nhũng, tiêu cực nếu được tiếp tục đề cao và kiên quyết hơn nữa thì Dân đã tin sẽ lại càng tin hơn.

Cần phải nhấn mạnh rằng, vấn nạn tham nhũng, tiêu cực thì ai là người có lương tri chẳng bất bình, căm ghét. Chính vấn nạn nó ngược lại với bản chất chế độ xã hội tốt đẹp, nó đã làm xói mòn lòng tin vào Đảng và Nhà nước.

Vì vậy, mong Đảng và Nhà nước cần phải "mạnh tay" hơn nữa, để bầu không khí chính trị - kinh tế - xã hội trên khắp đất nước ta sớm được thực sự trong lành - để nơi nơi không còn lời than vãn - để dòng máu Việt lại hòa hợp chảy đều trong cơ thể Việt, cùng góp phần bồi bổ cho cơ thể Việt ngày càng cường tráng, vững vàng trước mọi bão tố phong ba, đi lên nhanh hơn cùng nhịp sống văn minh của thời đại, mang lại phồn vinh cho đất nước, hạnh phúc cho toàn dân.

NHỮNG BIỂU HIỆN "DÂN TÚY" TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY*

*Nguyễn Khỏe***

Chủ nghĩa dân túy đã và đang phát triển mạnh mẽ, tác động trực tiếp đến hệ thống chính trị ở nhiều quốc gia trên thế giới, ảnh hưởng đến quan hệ quốc tế. Tại Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước, chủ nghĩa dân túy chưa hình thành trào lưu có ảnh hưởng đến đời sống chính trị - xã hội. Tuy nhiên, đã có những biểu hiện "dân túy" trong cán bộ, đảng viên. Việc kịp thời nhận diện và tổ chức phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với những biểu hiện của chủ nghĩa dân túy trong cán bộ, đảng viên là rất bức thiết để hạn chế những hậu quả tiêu cực, tạo môi trường hòa bình, ổn định phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

1. Chủ nghĩa dân túy - xu hướng chính trị gây tranh cãi

Thuật ngữ "chủ nghĩa dân túy" được sử dụng từ những năm 1890 tại Mỹ trong phong trào thúc đẩy người dân nông thôn và Đảng Dân chủ chống lại những người Đảng Cộng hòa thường sống tập trung ở đô thị. Thuật ngữ này cũng được sử dụng để nói đến phong trào của các trí thức ở Nga tự ghét bỏ tầng lớp của mình và đồng cảm với giai cấp nông dân vào thế kỷ XIX.

Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, thuật ngữ "chủ nghĩa dân túy" được sử dụng khá lỏng lẻo để chỉ những phong trào chính trị - xã hội khác nhau, từ chủ nghĩa phát xít đến chủ nghĩa cộng sản... Đến năm 2004,

---

* Tác phẩm đạt Giải B.

** Công an tỉnh Phú Yên.

Cas Muddle - Giáo sư chính trị học tại Đại học Georgia (Mỹ) đã đưa ra một khái niệm ngày càng có ảnh hưởng về chủ nghĩa dân túy, cho rằng đây là một "hệ tư tưởng mỏng", chỉ đơn thuần xây dựng lên một khuôn khổ: một dân tộc trong sạch chống lại một tầng lớp tinh hoa mục nát[1]. Giải thích xã hội theo cách rất đơn giản rằng, xã hội bị phân hóa thành hai tuyến, giữa một bên là người dân và bên kia là "giới tinh hoa" - những người có quyền thế nắm giữ quyền lực chính trị, tài sản hoặc đặc quyền, đặc lợi, có trình độ chuyên môn trong xã hội. Những người theo chủ nghĩa dân túy cho rằng, người dân thì trong sạch, trong khi giới tinh hoa thì tham nhũng, thường xuyên nói dối, tìm cách kiểm soát và nô dịch nhân dân.

Tuy có rất nhiều cách hiểu và định nghĩa khác nhau, nhưng về bản chất có thể coi chủ nghĩa dân túy là *một trào lưu, phong trào chính trị mang tính chất mị dân, sử dụng tâm lý bất mãn của người dân với các vấn đề bất cập trong xã hội, xung đột lợi ích giữa các nhóm đa số và thiểu số trong xã hội để tác động, kêu gọi, tổ chức phong trào nhằm tập hợp, tranh thủ quần chúng phục vụ mục đích chính trị của cá nhân hay tổ chức*.

Chủ nghĩa dân túy có thể phát triển mạnh mẽ ở các xã hội dân chủ theo kiểu phương Tây, nơi có hệ thống chính trị đa đảng phái, "bầu cử tự do" và "xã hội dân sự" hoạt động mạnh. Điều đó là do phương thức đấu tranh chủ yếu của chủ nghĩa dân túy là thông qua bầu cử và đấu tranh nghị trường gắn liền với những cá nhân đại diện có cá tính mạnh mẽ, sức thu hút cá nhân, có tài hùng biện thuyết phục và truyền cảm hứng cho đám đông. Tuy nhiên, các trào lưu dân túy dù phát triển mạnh mẽ nhưng thường chỉ tồn tại trong thời gian ngắn và không bền vững do không có cơ sở chính trị vững chắc vì thiếu sự ủng hộ của giới tinh hoa, không tận dụng được kinh nghiệm của các lực lượng

[1] Xem *What is populism?* (Chủ nghĩa dân túy là gì?), *The Economist*, ngày 19-12-2016, http://nghiencuuquocte.org/2017/01/04/chu-nghia-dan-tuy-la-gi/

chính trị - xã hội rộng rãi để quản lý, điều hành đất nước một cách hiệu quả.

Từ năm 2016 đến nay, tình hình chính trị - xã hội thay đổi sâu sắc, ảnh hưởng của dịch bệnh, suy thoái kinh tế, xung đột Nga - Ukraine làm tỷ lệ thất nghiệp gia tăng, khoảng cách giàu - nghèo ngày càng sâu sắc, nguy cơ mất hòa bình, ổn định an ninh... Tình hình đó đã thúc đẩy chủ nghĩa dân túy phát triển mạnh mẽ, gắn liền với chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa biệt lập, ảnh hưởng sâu sắc đến tình hình chính trị thế giới. Qua đó, làm tăng thêm mâu thuẫn nội bộ tại các quốc gia, phát triển chủ nghĩa bảo hộ, gia tăng cạnh tranh và nguy cơ xung đột trong quan hệ quốc tế. Những sự kiện điển hình như: (1) những nhà dân túy ở Anh đã khai thác tâm lý lo ngại làn sóng nhập cư sẽ làm xáo trộn văn hóa, bất ổn an ninh, nguy cơ đánh mất cơ hội việc làm của người bản xứ và sự khó khăn của nước Anh khi phải đóng góp khoản ngân sách lớn cho Liên minh châu Âu (EU) để thành công trong việc vận động người dân bỏ phiếu ủng hộ việc Anh rời EU vào tháng 01-2020, tạo ra nguy cơ EU lâm vào khủng hoảng và sụp đổ; (2) ứng cử viên Đảng Cộng hòa Donald Trump với khẩu hiệu tranh cử "Đưa nước Mỹ vĩ đại trở lại!" cùng với các chính sách như lên án lỗ hổng về thuế khóa, phản đối hiệp định thương mại tự do, chống người nhập cư và cam kết ưu tiên công ăn việc làm cho người dân thông qua các phát ngôn gây sốc trên truyền thông đã đánh trúng sự phẫn nộ của hàng triệu người Mỹ da trắng thuộc tầng lớp lao động và trung lưu, đã giành thắng lợi trong cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ vào tháng 11-2016.

2. Những biểu hiện "dân túy" trong cán bộ, đảng viên hiện nay

Ở Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước, chủ nghĩa dân túy chưa hình thành trào lưu có ảnh hưởng đến đời sống chính trị - xã hội. Tuy nhiên, đã có một số vụ việc có những biểu hiện bước đầu của chủ nghĩa dân túy, bị các thế lực thù địch, phản

động bên ngoài lợi dụng để hoạt động chống phá. Tiêu biểu như vụ việc biểu tình, gây rối an ninh trật tự tại tỉnh Bình Thuận năm 2019. Trong vụ việc này, lợi dụng tâm lý bức xúc của một số người dân phản đối mức độ ô nhiễm nghiêm trọng của Nhà máy nhiệt điện BOT Vĩnh Tân 1 chưa được chính quyền địa phương giải quyết triệt để và nhiều ý kiến trái chiều, quan ngại liên quan yếu tố nước ngoài về dự thảo Luật Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt và Luật An ninh mạng, các thế lực thù địch, đối tượng bất mãn, cơ hội chính trị, thoái hóa, biến chất đã kích động một bộ phận người dân thiếu hiểu biết tham gia biểu tình, đập phá trụ sở cơ quan công quyền làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Thuận nói riêng và cả nước nói chung.

Sự việc trên cho thấy, chủ nghĩa dân túy có thể phát triển ở nước ta dưới sự tác động của chủ nghĩa dân túy trên thế giới và những yếu tố bất ổn nội tại như: tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, tham ô, tham nhũng, "lợi ích nhóm" của một bộ phận cán bộ, đảng viên; sự gia tăng phân hóa giàu - nghèo, bất bình đẳng trong xã hội; xung đột xã hội, tranh chấp, khiếu kiện, nhất là liên quan đất đai, ô nhiễm môi trường, dân tộc, tôn giáo chưa được giải quyết triệt để; việc thực hiện quy định dân chủ tại một số nơi còn chưa nghiêm túc dẫn đến bức xúc trong quần chúng nhân dân... Nếu chủ nghĩa dân túy bị các thế lực thù địch và phần tử xấu lợi dụng để chống phá Đảng, Nhà nước sẽ đem lại hậu quả xấu cho sự ổn định và phát triển của đất nước.

Hiện nay, chủ nghĩa dân túy cũng đã dần len lỏi, xâm nhập vào đội ngũ cán bộ, đảng viên, thể hiện dưới dạng thủ đoạn chính trị của các cá nhân có những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" để đạt được mục đích chính trị, lợi ích cá nhân.

Thứ nhất, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham ô, tham nhũng, cục bộ, địa phương, thiếu dân chủ trong lãnh đạo, điều

hành, thao túng công tác cán bộ, trù dập những người dám đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, dân chủ hình thức để áp đặt đoàn kết xuôi chiều nhằm phục vụ ý đồ cá nhân, "lợi ích nhóm". Những biểu hiện này lại được "ngụy trang" dưới danh nghĩa hành động quyết liệt, tinh thần "dám nghĩ, dám làm, dám nhận trách nhiệm" vì lợi ích chung của tập thể và nhân dân, không có động cơ vụ lợi cá nhân. Đồng thời, lợi dụng truyền thông, mạng xã hội để "đánh bóng tên tuổi", thu hút sự ủng hộ của quần chúng, tranh thủ phiếu bầu trong các cuộc bầu cử.

Thứ hai, có những phát ngôn "theo đuôi quần chúng", đặt lợi ích trước mắt của một bộ phận quần chúng lên trên dù không đúng với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Những cán bộ, đảng viên này thường là những người có chức vụ, quyền hạn ở các cơ quan dân cử, là trí thức, chuyên gia, nhà khoa học lợi dụng các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, các buổi tiếp xúc cử tri để đưa ra những quan điểm, thông tin, phát biểu "gây bão" phù hợp với lợi ích cục bộ và tâm lý của một bộ phận quần chúng về các vấn đề đang được dư luận xã hội quan tâm, tập trung khoét sâu vào những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm của chính quyền trong công tác quản lý nhà nước nhằm tạo sự chú ý, được truyền thông tung hô, tạo ảnh hưởng lớn đến quần chúng.

Thứ ba, phát ngôn, soạn thảo "hồi ký", "nhật ký", cung cấp thông tin tiêu cực, thiếu kiểm chứng liên quan quá trình công tác, vấn đề nội bộ các cơ quan, đơn vị đã hoặc đang công tác để bịa đặt, xuyên tạc, lừa bịp nhân dân về tình hình chính trị nội bộ Đảng; lợi dụng những hạn chế, thiếu sót trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước để gieo rắc sự nghi ngờ trong quần chúng nhân dân về khả năng lãnh đạo, điều hành của Đảng, Nhà nước qua các thời kỳ. Qua đó, phủ định chủ nghĩa Mác-Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quy kết thể chế chính trị ở Việt Nam "tạo lập vị trí của Đảng đứng trên Hiến pháp", "Đảng đã và đang tham nhũng quyền lãnh đạo, cai trị đất nước,

chuyên quyền, độc đoán"; đòi "đa nguyên chính trị", "tam quyền phân lập", phát triển "xã hội dân sự", xây dựng chế độ theo kiểu "dân chủ phương Tây".

Thứ tư, một số cán bộ, đảng viên có biểu hiện bất mãn, thể hiện rõ tư tưởng chính trị "cấp tiến", bị các thế lực thù địch, đối tượng chính trị, phản động lôi kéo, mua chuộc, xúi giục tham gia các hoạt động chống Đảng, Nhà nước. Các thế lực thù địch, phản động sẽ tích cực lợi dụng danh nghĩa "đã hoặc đang là cán bộ, đảng viên" của các đối tượng này để ra sức tuyên truyền, tung hô, tạo dựng thành "ngọn cờ" trong "phong trào chống Đảng, Nhà nước", thông qua các hoạt động "phỏng vấn", livestream trên các phương tiện "truyền thông lề trái" trên không gian mạng... để gây dựng hình ảnh, thu hút sự quan tâm, ủng hộ của quần chúng.

Sự hình thành và phát triển của những biểu hiện "dân túy" trong cán bộ, đảng viên xuất phát từ nhiều nguyên nhân:

Trước hết, bản thân cán bộ, đảng viên đó thiếu tu dưỡng, rèn luyện, giảm sút ý chí phấn đấu, sa vào chủ nghĩa cá nhân, không đủ bản lĩnh để vượt qua những cám dỗ từ lợi ích vật chất, tham vọng quyền lực, danh vọng - đây là nguyên nhân chủ yếu, mang tính quyết định.

Thứ hai, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, quản lý cán bộ, đảng viên ở một số chi bộ, đảng bộ còn lỏng lẻo, lơ là, chưa được quan tâm đúng mực, chưa tạo được sức "đề kháng" cho cán bộ, đảng viên trước những biểu hiện chủ nghĩa dân túy. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, xử lý sai phạm của cán bộ, đảng viên có biểu hiện "dân túy" chưa được chú trọng và thực hiện nghiêm túc. Công tác thông tin, tuyên truyền về những biểu hiện "dân túy" còn ít về số lượng và chất lượng chưa cao. Công tác quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền một số nơi vẫn còn thiếu sót, làm suy giảm niềm tin của quần chúng nhân dân, tạo điều kiện để những biểu hiện dân túy có "đất" hoạt động.

3. Đấu tranh ngăn chặn các biểu hiện "dân túy" trong cán bộ, đảng viên

Trong thời gian tới, các biểu hiện "dân túy" trong cán bộ, đảng viên nếu không được ngăn chặn, đẩy lùi sẽ là một yếu tố tác động tiêu cực đến sự ổn định chính trị - xã hội, an ninh, quốc phòng ở Việt Nam. Bởi vì, bản thân chủ nghĩa dân túy mang tính chất đối kháng về tư tưởng đối với sự lãnh đạo của Đảng, nếu phát triển thành phong trào rộng rãi sẽ gây suy giảm niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết toàn dân; đào sâu các vấn đề mâu thuẫn xã hội, gây khó khăn cho công tác xử lý, giải quyết của chính quyền; ảnh hưởng đến việc xây dựng môi trường hòa bình, ổn định cho sự phát triển của đất nước và làm giảm uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Để nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với những biểu hiện "dân túy" trong cán bộ, đảng viên, cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, tiếp tục nghiên cứu, vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc xây dựng đất nước, giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng; đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh để củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Tập trung cụ thể hóa, thể chế hóa kịp thời các chủ trương của Đảng, hoàn thiện hệ thống pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội và quần chúng nhân dân để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước, khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý, điều hành.

Hai là, nắm bắt và giải quyết hiệu quả các vấn đề mâu thuẫn xã hội để triệt tiêu cơ sở phát triển của chủ nghĩa dân túy. Cấp ủy,

chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở phải sâu sát với nhân dân, thực hiện nghiêm túc các quy định, quy chế về phát huy dân chủ ở cơ sở; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đối thoại với nhân dân, giải quyết những kiến nghị, lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân; xử lý kịp thời, dứt điểm các vấn đề bức xúc liên quan đến đời sống nhân dân, các vụ tranh chấp, khiếu kiện đông người, phức tạp, không để các đối tượng dân túy xuyên tạc, lôi kéo người dân tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự hình thành các "điểm nóng".

Ba là, tiếp tục nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, kịp thời nhận diện các biểu hiện "dân túy" mới trong cán bộ, đảng viên để cảnh báo đông đảo cán bộ, đảng viên chủ động nhận diện, phòng ngừa. Hình thức cảnh báo có thể qua kênh thông tin nội bộ của Đảng và các cơ quan, ban, ngành; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng internet; thông qua việc tổ chức các hội nghị, hội thảo... Tổ chức hiệu quả công tác đấu tranh phản bác, cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về những luận điệu xuyên tạc, mị dân của các đối tượng dân túy, không để người dân bị lợi dụng tham gia các hoạt động chống phá chính quyền, gây mất an ninh, trật tự.

Bốn là, mỗi cán bộ, đảng viên phải tự tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, tích cực học tập nâng cao trình độ, kiến thức chuyên môn; nhận diện đúng 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, gắn với đấu tranh tự phê bình và phê bình để phòng ngừa các biểu hiện "dân túy". Đây là yếu tố quan trọng và mấu chốt vì suy cho cùng "cán bộ là cái gốc của mọi công việc"[1]; nếu cán bộ, đảng viên tự tạo được "sức đề kháng" mạnh mẽ thì sẽ không sa vào những biểu hiện "dân túy".

Năm là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng của các chi bộ, đảng bộ, kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý nghiêm

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.5, tr.309.

các trường hợp cán bộ, đảng viên có biểu hiện "dân túy", không để các thế lực thù địch, phản động có điều kiện lợi dụng móc nối, lôi kéo tiến hành các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước. Đồng thời, thực hiện tốt công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, có đối sách phù hợp, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm an ninh quốc gia của những trường hợp có biểu hiện "dân túy", trong đó chú trọng công tác cảm hóa, giáo dục để họ có thể nhận thức được những sai lầm, vi phạm của bản thân, thể hiện chính sách nhân đạo, nhân văn của Đảng, Nhà nước ta để họ sửa chữa, khắc phục, đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

SỰ SAI TRÁI CỦA LUẬN ĐIỆU "THAY ĐỔI THỂ CHẾ CHÍNH TRỊ ĐỂ NGĂN CHẶN TẬN GỐC VẤN NẠN THAM NHŨNG"*

Nguyễn Thị Mai**

Trong lúc Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đang thể hiện quyết tâm cao độ trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực "không có vùng cấm", "không có ngoại lệ", "bất kể người đó là ai, trên cương vị nào" thì các thế lực thù địch lại ra sức xuyên tạc, kích động, hướng lái dư luận và phủ nhận sạch trơn những thành quả chúng ta đã đạt được. Những luận điệu trên là phi lý luận, phi thực tiễn.

1. Những luận điệu phi lý

Trong lúc Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đang đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các trang mạng phản động bên ngoài tiếp tục đưa ra những luận điệu vô cùng thâm độc, mang tính đơm đặt, kích động, như: "Tham nhũng có tính đảng", "tính đảng độc tài chuyên chính đẻ ra tính đảng tham nhũng", "tham nhũng không thể nào bị ngăn chặn hay xóa bỏ khi nào "tính đảng độc tài chuyên chính" còn tồn tại". Họ ngụy biện rằng, tham nhũng tại Việt Nam "là một loại cỏ độc ăn sâu vào trong đất, không thể cắt, không thể nhổ, mà phải thay bằng đất mới"; tham nhũng như một lũ chuột, không thể diệt chuột với một ngôi nhà "lụp xụp, dột từ nóc dột xuống" nên muốn diệt chuột thì phải đập đi, xây lại, phải "thay đổi thể chế chính trị" ở Việt Nam thì mới ngăn chặn được tận gốc vấn nạn tham nhũng[1].

---

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Trường Chính trị tỉnh Yên Bái.

[1] Xem bài *Tham nhũng có tính đảng* của Trần Trung Đạo; bài *Ông nội diệt chuột* của Phan Phan Phan trên mạng internet.

Họ còn đưa ra những luận điệu rằng, Đảng Cộng sản Việt Nam "dung túng, bao che" cho tham nhũng, cho những cán bộ có nhiều sai phạm, xử lý sai phạm không đến tận cùng của vấn đề. Họ dùng chiếc "lưỡi không xương" lu loa lên rằng, những đảng viên, cán bộ cấp cao của Việt Nam cũng vướng vào tham nhũng cho thấy thể chế chính trị ở Việt Nam đang rơi vào tình trạng "nhà dột từ nóc dột xuống"; điển hình như vụ Việt Á cho thấy tham nhũng ở Việt Nam mang tính hệ thống, Việt Á là "một cây củi vĩ đại"...

Những luận điệu trên không mới, nhưng hết sức nguy hiểm, tấn công trực diện vào nhận thức, tình cảm của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân. Họ cố ý tạo ra cho những người đọc thiếu thông tin rằng, công cuộc phòng, chống tham nhũng của Việt Nam "như muối bỏ biển", "dù cố gắng đến mấy cũng không đem lại kết quả" (!!!). Đó là một âm mưu vô cùng thâm độc nhằm phủ nhận sạch trơn mọi cố gắng, nỗ lực của chúng ta.

2. Tham nhũng là "khuyết tật bẩm sinh của quyền lực"

Tham nhũng là một "căn bệnh" đồng hành, gắn liền với hoạt động của mọi Nhà nước. Montesquieu (1689-1755), nhà triết học, nhà tư tưởng chính trị người Pháp đã chỉ rõ: *Mọi người có quyền lực đều có xu hướng lạm dụng quyền lực đó.* Điều đó cho thấy tham nhũng và quyền lực luôn song hành cùng nhau, tham nhũng "là bóng tối vươn theo quyền lực", thậm chí là "khuyết tật bẩm sinh" của quyền lực; ở đâu có quyền lực ở đó đều có nguy cơ tham nhũng. Chính vì vậy, tham nhũng là vấn nạn diễn ra ở tất cả các nhà nước trên thế giới mà không kể nước đó giàu hay nghèo, thể chế chính trị đa nguyên hay nhất nguyên, trình độ phát triển kinh tế - xã hội như thế nào. Điều đó được minh chứng rất rõ qua các giai đoạn lịch sử phát triển của loài người, từ thời Hy Lạp cổ đại.

Trong xã hội hiện đại, tham nhũng trở thành "vấn nạn" mang tính

toàn cầu, thế giới có cả Công ước quốc tế về chống tham nhũng với 187 thành viên (tính đến ngày 06-2-2020) trong đó có 181/193 quốc gia là thành viên của Liên hợp quốc để tạo ra một khuôn khổ pháp lý cho sự hợp tác giữa các quốc gia trong phòng ngừa và đấu tranh với vấn nạn này. Các quốc gia, kể cả những nước được đánh giá là có tỷ lệ tham nhũng thấp nhất thế giới, đều thiết lập những cơ chế để phòng, chống tham nhũng như: Thực hiện công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước (ở các nước Bắc Âu); các biện pháp để cán bộ, công chức "không dám, không muốn, không thể" tham nhũng, làm gương từ trên xuống dưới (ở Singapore); chiến dịch "bàn tay sắt" (ở Nga); chiến dịch "đả hổ, diệt ruồi" (ở Trung Quốc)... Cho đến nay, không một quốc gia nào trên thế giới dám tuyên bố rằng, có thể loại trừ hoàn toàn tham nhũng, diệt tận gốc tham nhũng ở nước mình.

Ở Việt Nam, các triều đại phong kiến đều quy định rõ và nghiêm cấm các hành vi tham nhũng của quan lại. Điển hình là Bộ luật Hồng Đức dưới triều Lê Thánh Tông, Bộ luật Gia Long dưới triều Nguyễn đều quy định rõ: Không được tham lam, vơ vét của cải của dân, không được nhận hối lộ, không được phép lợi dụng việc công để mưu lợi việc riêng cho bản thân hoặc gia đình, các quan xét xử phải công tâm, không được nhận đút lót mà làm oan người vô tội; những quan lại vi phạm sẽ bị trị tội nghiêm khắc. Để phòng, chống tham nhũng, các triều đại phong kiến còn dùng luật "Hồi tỵ" mà theo đó người đứng đầu một địa hạt sẽ không được làm quan nơi mình sinh ra và lớn lên, không được lấy vợ nơi mình nhậm chức, có sự dịch chuyển giữa các địa hạt theo chu trình.

Trong thời kỳ kháng chiến, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn dân, toàn quân ta chung sức, đồng lòng chiến đấu giành độc lập, tự do cho dân tộc, thống nhất đất nước. Thế nhưng, tham nhũng vẫn xảy ra, vụ án tiêu biểu nhất trong thời kỳ đó là vụ án Trần Dụ Châu "biển thủ công quỹ, nhận hối lộ, phá hoại công cuộc kháng chiến"

và đã bị Tòa án binh tối cao tuyên án tử hình ngày 05-9-1950. Sau khi bị tuyên án, ông ta đã gửi đơn lên Chủ tịch Hồ Chí Minh xin được tha tội chết nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Một cái ung nhọt, dẫu có đau cũng phải cắt bỏ, không để nó lây lan, nguy hiểm".

Vậy các nước theo thể chế chính trị đa nguyên, đa đảng, các nước được mệnh danh là "dân chủ", "tiến bộ" trên thế giới có xảy ra tham nhũng hay không? Có thể kể đến những vụ tham nhũng lớn, gây chấn động thế giới và những người dính líu đến tham nhũng đều là những nhân vật cấp cao ở các quốc gia như: vụ cựu Tổng thống Mỹ Richard Nixon buộc phải từ chức ngày 09-8-1974 (nếu không sẽ bị Nghị viện tiến hành phế truất) do lợi dụng quyền lực chính trị để trục lợi; vụ ông Pavlo Lazarenko - Thủ tướng Ukraine năm 1996-1997 đã lợi dụng quyền hạn của mình biển thủ 200 triệu USD từ ngân sách nhà nước; vụ Tổng thống Hàn Quốc Park Geun Hye đã bị Quốc hội Đại Hàn dân quốc phế truất năm 2017 vì lợi dụng quyền lực khi đang tại vị và nhận hối lộ liên quan đến các tập đoàn lớn; vụ nữ Tổng thống Brazil Dilma Rousseff bị Nghị viện luận tội và phế truất khi cố tình che giấu thâm hụt ngân sách nhà nước và bê bối tham nhũng liên quan đến Tập đoàn dầu khí quốc gia Petrobras...

Đây đều là những nhân vật cấp cao của các quốc gia và là minh chứng rõ ràng là tham nhũng không loại trừ một ai, nó có thể tấn công làm biến dạng, biến chất ngay cả đối với những người được đào tạo bài bản, có trình độ cao, giữ vị trí chủ chốt của bất kỳ quốc gia nào.

Như vậy, tham nhũng diễn ra ở khắp các quốc gia, khắp các lĩnh vực, không loại trừ quốc gia đó dân chủ hay mất dân chủ, tiến bộ hay chưa tiến bộ, cán bộ cấp cao hay cấp thấp của Nhà nước, một đảng cầm quyền hay nhiều đảng thay nhau cầm quyền thì vẫn xảy ra tham nhũng. Theo Chỉ số về tham nhũng trong khu vực công (chỉ số CPI) do Tổ chức Minh bạch Quốc tế (Transparency International - TI) công bố hàng năm, những quốc gia có nạn tham nhũng nhức nhối nhất thế

giới lại là những nước theo chế độ đa đảng, đa nguyên chính trị hoặc những nước đang trong tình trạng bất ổn về chính trị, kinh tế, xã hội như: Somalia (13 điểm), Syria (13 điểm) và Nam Sudan (11 điểm).

Các quốc gia trên thế giới có rất nhiều các giải pháp để ngăn ngừa, hạn chế, đấu tranh với tham nhũng nhưng không có quốc gia nào chống tham nhũng bằng cách thay đổi thể chế chính trị. Do đó, có thể khẳng định lại một lần nữa rằng, những luận điệu đòi thay đổi thể chế chính trị ở Việt Nam để ngăn chặn được tận gốc vấn nạn tham nhũng chỉ là sự lạc lõng, vừa phi lý luận vừa phi thực tiễn, cho thấy sự nhận thức nông cạn, góc nhìn phiến diện, thiển cận của những kẻ tự cho mình là hiểu biết mà thôi.

3. Không thể xuyên tạc sự thật, phủ nhận sạch trơn những thành quả trong công tác phòng, chống tham nhũng của Đảng hiện nay

Thực hiện chủ trương của Đảng trong xử lý tham nhũng "không có vùng cấm, không có ngoại lệ", "bất kể người đó ở cương vị, chức vụ nào", thời gian qua, một loạt cán bộ, đảng viên cấp cao từ ủy viên và nguyên ủy viên Bộ Chính trị; ủy viên và nguyên ủy viên Trung ương, từ Bộ trưởng đến nguyên Bộ trưởng; Bí thư, nguyên Bí thư; Chủ tịch, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố đã bị kỷ luật, thậm chí bị xử lý bằng pháp luật, sai phạm đến đâu xử lý đến đó.

Đảng đưa ra chủ trương thống nhất, Nhà nước thể chế hóa thành pháp luật tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho công tác phòng, chống tham nhũng. Luật Cán bộ, công chức hiện hành đã đưa thêm một hình thức kỷ luật là "xóa bỏ tư cách chức vụ đã đảm nhiệm"; cán bộ, đảng viên phải chịu trách nhiệm trong suốt quá trình thực thi công vụ của mình, loại bỏ đi "tư duy nhiệm kỳ, hoàng hôn nhiệm kỳ". Đây là việc làm kiên quyết, có hệ thống và bài bản của Đảng và Nhà nước ta trong phòng ngừa, xử lý tham nhũng.

Việc xử lý cả những cán bộ, đảng viên cấp cao và minh bạch hoàn

toàn trong cả quá trình xử lý của chúng ta cho thấy bản lĩnh của Đảng, quyết tâm cao độ, sự nghiêm khắc trong phát hiện và xử lý tham nhũng; thực hiện "nói đi đôi với làm", chứ không phải chống tham nhũng trên khẩu hiệu. Đây cũng là lời cảnh tỉnh cho những cán bộ, đảng viên nào đang hoặc có ý định tham nhũng để "tự soi", "tự sửa", tự rèn luyện mình. Như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã từng nói "không ai thích kỷ luật đồng chí mình" nhất là những cán bộ, đảng viên mà Đảng, Nhà nước, nhân dân đã mất bao công sức để đào tạo, bồi dưỡng và trao kỳ vọng. Thế nhưng, chúng ta cũng không cần những cán bộ, đảng viên chỉ chăm lo, vun vén cho lợi ích bản thân, đánh mất đạo đức cách mạng, xa rời mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

Một Đảng không hề dung túng, che giấu cho những sai phạm; một Đảng dám nhìn thẳng vào sự thật, dám chịu "đau đớn" để cắt đi những ung nhọt trong cơ thể mình, tìm ra nguyên nhân và làm mọi cách để sửa chữa, khắc phục những khuyết điểm, thì đó là một Đảng mạnh, tiến bộ và chân chính, xứng đáng được tin tưởng, tín nhiệm và trân trọng những thành quả mà Đảng đã mang lại. Vụ Việt Á đâu đủ tư cách là "cây củi vĩ đại", có chăng chỉ là mảnh quỳ tím, là phép thử để lật tẩy những cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng rèn luyện, đánh mất tư cách đạo đức cách mạng, thoái hóa, biến chất mà thôi.

Tuy nhiên, nhìn nhận một cách thẳng thắn, khách quan cũng cho thấy rằng, vẫn còn nhiều việc cần phải làm để khắc phục những tồn tại trong công tác phòng, chống tham nhũng như: Chưa kịp thời ngăn chặn, phòng ngừa từ sớm, từ xa tránh để xảy ra những hậu quả nghiêm trọng rồi mới xử lý, công tác kiểm soát quyền lực nhà nước hiện nay vẫn chưa chặt chẽ, tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng vẫn còn thấp... Nhưng Đảng ta xác định đây là việc làm lâu dài, không thể tiến hành chỉ trong ngày một ngày hai. Bởi vì chúng ta đang trong giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội - thời kỳ cái mới được sinh ra những chưa hoàn thiện, cái cũ chưa thể mất đi hoàn toàn.

Dù còn nhiều khó khăn, nhưng với những quyết tâm, nỗ lực và kết quả to lớn mà Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã đạt được trong công tác phòng, chống tham nhũng hiện nay được quốc tế ghi nhận và đánh giá cao, nhân dân Việt Nam đều được chứng kiến. Điều đó càng làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân ta thêm vững tin và ủng hộ cao với công tác phòng, chống tham nhũng, tin tưởng vào lý tưởng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

Tham khảo thêm đánh giá của TI cho thấy, nếu như Việt Nam trước năm 2012, chỉ số CPI chỉ đạt 24 đến 29 điểm; đến giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2015 đạt 31 điểm; năm 2018 đạt 33 điểm thì từ năm 2019, chỉ số CPI của Việt Nam đã đạt 37 điểm, xếp hạng thứ 96, vượt qua Thái Lan (hạng 101) và Philippines (hạng 113). Năm 2021, chỉ số CPI của Việt Nam tiếp tục tăng lên 39 điểm, xếp hạng thứ 87/180 quốc gia và vùng lãnh thổ. Mặc dù, Việt Nam không công nhận đây là một tiêu chí đánh giá chính thức về tham nhũng, nhưng đó cũng là sự đánh giá, nhìn nhận một cách khách quan của một tổ chức quốc tế uy tín. Kết quả này cho thấy, sự đánh giá cao của quốc tế đối với Việt Nam và hoàn toàn phù hợp với những quyết tâm và nỗ lực của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trong đấu tranh chống tham nhũng những năm gần đây.

Những luận điệu của các đối tượng kể trên chỉ là sự xảo trá, là cách nhìn thiển cận của những kẻ cố tình chống phá, cố tình đơm đặt thông tin xoáy vào những bất cập của xã hội, đưa ra những câu hỏi theo kiểu "lập lờ" để gieo rắc những hoài nghi, kích động, tạo luồng dư luận không tốt trong xã hội. Những luận điệu lạc lõng, vô căn cứ trên càng lộ tẩy bộ mặt thật của chúng trước những thành quả to lớn mà Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã đạt được mà thôi.

TỰ DO TRONG KHUÔN KHỔ PHÁP LUẬT*

Dương Thùy Linh**

Tôn trọng và bảo vệ nhân quyền luôn là chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước ta. Sau hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, những tiêu chuẩn về quyền con người (trong đó có quyền tự do báo chí, tự do ngôn luận) ngày càng được củng cố để phù hợp với sự phát triển mạnh mẽ của đời sống xã hội. Tuy nhiên, "tự do báo chí", "tự do ngôn luận" cũng là những vấn đề mà các tổ chức, cá nhân phản động, thù địch luôn sử dụng để chống phá Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam. Điều đó đặt ra yêu cầu cấp bách, quan trọng phải nhận diện đúng và phản bác hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch về vấn đề này.

1. Những luận điệu xuyên tạc

Có thể thấy rằng, các phần tử thù địch, cơ hội chính trị luôn tìm mọi cách để tạo dựng những thứ gọi là "tự do báo chí", "tự do ngôn luận" theo cách hiểu ấu trĩ, hạn hẹp, đầy hằn học với mưu đồ thâm độc. Phổ biến nhất trong các luận điệu sai trái của các thế lực thù địch là cho rằng ở Việt Nam không có tự do ngôn luận, không có tự do báo chí. Chúng dã tâm, chủ đích lựa chọn, lợi dụng những vấn đề nhiều người dân quan tâm, dễ gây bức xúc, dễ lan truyền rộng rãi trong xã hội để tạo dựng những kịch bản đen tối, những luận điệu sai trái nhằm phá hoại các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; kích động, kêu gọi bạo động, lật đổ chế độ, xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; lợi dụng danh nghĩa "phản biện xã hội" để xuyên

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Viện Quan hệ quốc tế, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nhân danh đấu tranh chống tiêu cực để kích động các hành vi chống đối.

Trên không gian mạng, các thế lực thù địch thường xuyên rêu rao rằng "phản biện là xa lạ với báo chí Việt Nam", "báo chí Việt Nam chỉ được tô hồng, báo chí Việt Nam bị kiểm duyệt và định hướng nội dung". Chúng luôn khăng khăng rằng, báo chí Việt Nam chỉ được nói về những thông tin tích cực, có lợi cho Đảng và Nhà nước; nếu nhà báo nào, tờ báo nào kiên quyết chống tiêu cực sẽ phải "trả giá", hoặc báo chí ở nước ta là công cụ để thế lực này chống thế lực kia, báo chí hỗ trợ đắc lực cho những lợi ích nhóm...

Khi một số phần tử cực đoan, chống đối, vi phạm pháp luật, lợi dụng danh nghĩa nhà báo, blogger, "nhà hoạt động nhân quyền" bị các cơ quan chức năng bắt giữ để điều tra, khởi tố, xét xử thì đồng bọn của chúng lấy cớ để vu cáo rằng "Việt Nam đàn áp tự do ngôn luận, tự do báo chí", "dân oan bị khước từ quyền tự do ngôn luận", "chuyện gì đang xảy ra với tự do báo chí ở Việt Nam?", "Việt Nam vẫn là quốc gia toàn trị, không có tự do ngôn luận, tự do báo chí"... Các vụ việc thời gian gần đây như của Phạm Thị Đoan Trang hay một số thành viên trong cái gọi là Hội Nhà báo độc lập Việt Nam, nhóm Báo Sạch... đã cho thấy rõ những hành vi nêu trên.

Mỗi khi Đảng, Nhà nước ta ban hành chủ trương, chính sách, văn bản pháp luật liên quan đến báo chí thì các thế lực thù địch lại xuyên tạc bằng luận điệu như "làm mất tự do ngôn luận, tự do báo chí", "triệt tiêu dân chủ"... Điển hình là khi Quốc hội thông qua Luật An ninh mạng năm 2018, các đối tượng xuyên tạc rằng, Luật này "chống lại loài người", "đàn áp bất đồng chính kiến". Khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03-4-2019 phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025, trên các trang mạng xã hội, phiên bản tiếng Việt của một số cơ quan báo chí nước ngoài đã đưa những thông tin quy chụp, thiếu căn cứ như: "Quy hoạch

báo chí đến năm 2025: Giảm số lượng, vẫn kiểm soát chặt" (RFA, ngày 03-4-2019), "Quy hoạch báo chí 'theo kiểu coi báo chí là công cụ" (BBC, ngày 09-4-2019), "Quy hoạch báo chí "vi hiến", sẽ "làm thất nghiệp" hàng nghìn nhà báo?" (VOA, ngày 09-4-2019)... Các trang mạng xã hội của các cá nhân, tổ chức phản động cũng hùa theo rằng: "Việt Nam không có nền báo chí độc lập", "Quy hoạch báo chí - phóng viên mất việc, độc giả mất lựa chọn?"...

Đáng chú ý, một số tổ chức phi chính phủ nước ngoài như "Phóng viên không biên giới" (RSF), "Ngôi nhà tự do" (Freedom House), "Mạng lưới nhân quyền Việt Nam"... thường xuyên đưa ra những bản đánh giá, xếp hạng vô căn cứ, thiếu tính khách quan dựa trên những nguồn thông tin rất hạn hẹp, theo những tiêu chuẩn về "dân chủ, nhân quyền" của phương Tây. Bản thân những tổ chức này không đưa ra khái niệm thế nào là "tự do báo chí" và những yếu tố được sử dụng để đánh giá tự do của một nền báo chí, không hề cân nhắc đến các yếu tố về văn hóa, xã hội, nhận thức của từng quốc gia.

2. Tự do báo chí, tự do ngôn luận ở Việt Nam - pháp lý và thực tiễn

Cần phải khẳng định rằng, Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn đề cao, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm quyền tự do báo chí, tự do ngôn luận của công dân. Điều này được thể hiện rất rõ ràng trong Hiến pháp và hệ thống pháp luật của nước ta trong suốt hơn 90 năm qua. Ngay từ Hiến pháp năm 1946 - Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Nhà nước ta đã quy định rất rõ về quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí: Công dân Việt Nam có quyền: Tự do ngôn luận, tự do xuất bản, tự do tổ chức và hội họp, tự do tín ngưỡng, tự do cư trú, đi lại trong nước và ra nước ngoài[1]. Các bản Hiến pháp năm Hiến pháp năm 1959, Hiến

[1] Xem *Hiến pháp năm 1946 của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa*, https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-quy-pham-phap-luat/hien-phap-nam-1946-234

pháp năm 1992 (sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2001), Hiến pháp năm 2013 cũng khẳng định rất rõ điều này, trong đó Hiến pháp năm 2013 quy định tại Điều 25: Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định.

Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của mọi mặt đời sống xã hội, đặc biệt là sự bùng nổ của thông tin đại chúng, hệ thống pháp luật Việt Nam ngày càng hoàn thiện, các quyền cơ bản, chính đáng của con người (trong đó có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí) ngày càng được đề cao, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm để phù hợp với thực tiễn xã hội. Có thể kể đến các văn bản pháp luật như Luật Tiếp cận thông tin năm 2013; Luật Báo chí năm 2016, Luật An ninh mạng năm 2018...

Sự phát triển mạnh mẽ của các loại hình báo chí tại Việt Nam trong suốt thời gian qua cho thấy không hề có sự "bóp nghẹt" hay "cản trở" báo chí phát triển. Ở Việt Nam đang phát triển đầy đủ tất cả các loại hình báo chí có mặt trên thế giới như báo in, báo điện tử, báo truyền hình, báo nói, với 779 cơ quan báo chí với 21.132 nhà báo, trong đó có 142 báo, 612 tạp chí và 25 cơ quan báo chí điện tử; 72 cơ quan có giấy phép hoạt động phát thanh truyền hình[1]. Các cơ quan báo chí trong nước đã và đang làm tốt nhiệm vụ phản ánh hiện thực một cách khách quan, chân thực về tình hình trong nước và thế giới, ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu về thông tin của người dân trong nước và cộng đồng quốc tế. Ngày 03-4-2019, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 362/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025. Đây là văn bản pháp lý có tính nền tảng cho việc đổi mới mô hình và tổ chức, quản lý nền báo chí nhằm phát triển xã hội thông tin, đáp ứng yêu cầu cấp bách của thực tiễn báo chí trước sự thay đổi và phát triển mạnh mẽ của cách mạng công nghệ.

---

[1] Xem Vietnamplus: *Việt Nam có 779 cơ quan báo chí trên cả nước*, https://www.vietnamplus.vn/infographics-viet-nam-co-779-co-quan-bao-chi-tren-ca-nuoc/687958.vnp

Bên cạnh đó, Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn coi báo chí là một trong những kênh giám sát, phản biện xã hội hiệu quả nhất và luôn ủng hộ, tạo điều kiện để báo chí làm tốt vai trò này. Thời gian qua, tính phản biện xã hội của báo chí ngày càng được phát huy, đặc biệt là trong các vấn đề, sự kiện thu hút sự quan tâm của dư luận xã hội. Những góc nhìn đa chiều, những phản ánh về hạn chế, thiếu sót của chính sách đã góp phần quan trọng giúp những chính sách được ban hành trở nên phù hợp hơn với thực tiễn xã hội. Ví dụ cụ thể là trong cuộc chiến chống dịch Covid-19 ở Việt Nam, những bất cập, vướng mắc trong chính sách đã được báo chí phản ánh kịp thời và từ đó được điều chỉnh cho phù hợp như: việc cấp giấy đi đường tại Hà Nội, vụ việc "bánh mì không phải thực phẩm thiết yếu" tại Nha Trang, việc tồn tại quá nhiều ứng dụng liên quan đến dịch Covid-19 gây phiền toái cho người dân...

Báo chí trở thành một trong những lực lượng tiên phong đi đầu trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nhiều vụ việc tham nhũng, tiêu cực đã được các cơ quan chức năng xử lý sau khi có sự phát hiện của báo chí. Đặc biệt, trong thời gian gần đây, các đại án về tham nhũng, tiêu cực, lợi dụng chức vụ quyền hạn của các cán bộ, thậm chí là cán bộ cấp cao đều được báo chí đưa tin, phản ánh kịp thời, đúng sự thật, không hề có chuyện che giấu thông tin hay nói giảm, nói tránh như các luận điệu xuyên tạc vẫn rêu rao.

Trên không gian mạng, kể từ khi nước ta hòa mạng internet vào năm 1997 cho đến nay, việc tiếp cận thông tin của người dân ngày càng trở nên thuận tiện. Người dân có thể dễ dàng truy cập vào các nền tảng báo chí, mạng xã hội trên toàn thế giới để cập nhật các tin tức trên mọi mặt của đời sống xã hội. Những nền tảng mạng xã hội phổ biến trên thế giới như Facebook, Twitter, Youtube, Tiktok, Instagram... đều xuất hiện ở Việt Nam với lượng người dùng đông đảo. Tính tới tháng 6-2021, Việt Nam có gần 70 triệu người sử dụng internet, nằm trong top 20 nước có

số người sử dụng internet cao nhất thế giới[1]. Thông qua các nền tảng mạng xã hội, người dân còn có thể bày tỏ mọi suy nghĩ, trăn trở, mong muốn chính đáng, hợp pháp, bảo đảm thuần phong mỹ tục, giá trị nhân văn, đạo đức... của mình. Những điều trên cho thấy ở Việt Nam không hề có sự hạn chế hay cấm đoán nào đối với quyền tiếp cận thông tin trên mạng của người dân. Đồng thời, Đảng, Nhà nước ta còn ngày càng coi trọng phát triển các hạ tầng kỹ thuật nhằm hướng đến mục tiêu chuyển đổi số, hình thành nên chính phủ số và những công dân số.

Tuy nhiên, cần phải lưu ý rằng, bất cứ quyền con người nào, trong đó có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí cũng đều phải tuân theo khuôn khổ pháp lý đã quy định. Pháp luật được sinh ra để điều chỉnh hành vi của con người, để đảm bảo sự tự do, quyền lợi của người này không chà đạp hay xâm phạm đến quyền lợi và sự tự do của người khác. Do đó, sẽ không thể tồn tại sự tự do không giới hạn, tự do tuyệt đối trong bất cứ lĩnh vực nào.

Điều này được thể hiện rất rõ ngay cả trong pháp luật quốc tế và pháp luật của các quốc gia được cho là dân chủ nhất trên thế giới. Điều 19 Tuyên ngôn quốc tế về nhân quyền được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua vào ngày 10-12-1948 ghi rõ: "Mọi người đều có quyền tự do ngôn luận và biểu đạt; bao gồm tự do giữ ý kiến mà không bị can thiệp, cũng như tự do tìm kiếm, thu nhận và truyền bá thông tin và tư tưởng bằng bất cứ phương tiện truyền thông nào và không giới hạn về biên giới"[2]. Nhưng đồng thời, Điều 29 của bản Tuyên ngôn này đã quy định tại rằng, việc thực hiện những quyền tự do của mỗi người đều phải chịu những giới hạn do luật pháp đặt ra để những quyền tự do của người khác cũng được thừa nhận và tôn trọng.

---

[1] Xem Quân đội nhân dân: *Tính tới tháng 6-2021, Việt Nam có gần 70 triệu người dùng internet*, https://www.qdnd.vn/giao-duc-khoa-hoc/tin-tuc/tinh-toi-thang-6-2021-viet-nam-co-gan-70-trieu-nguoi-dung-internet-680523

[2] *Tuyên ngôn quốc tế về nhân quyền*, Nxb.Lao động - Xã hội, H.2011, tr.410.

Pháp luật các nước trên thế giới cũng đều quy định rõ ràng về hoạt động báo chí và quyền tự do báo chí phải hoạt động trong khuôn khổ pháp lý vì những vấn đề an ninh quốc gia, trật tự xã hội, vấn đề đạo đức, vì quyền lợi và sự tự do của người khác. Không một quốc gia nào lại cho phép sử dụng báo chí để kích động người dân chống phá nhà nước, lật đổ chế độ, tuyên truyền đưa tin sai sự thật, vô căn cứ, xuyên tạc, bôi nhọ nhằm xúc phạm danh dự của các tổ chức, cá nhân khác.

Hoạt động trong khuôn khổ của pháp luật không những sẽ thúc đẩy sự phát triển của báo chí mà còn tạo điều kiện để báo chí trở thành một nguồn lực thúc đẩy sự phát triển của xã hội. Trong bối cảnh Đảng và Nhà nước ta đang nỗ lực hoàn thành mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, tinh thần thượng tôn pháp luật càng phải được tôn trọng, không ai có thể có quyền đứng trên pháp luật.

VẤN ĐỀ UKRAINE VÀ SỰ XUYÊN TẠC, SUY DIỄN*

Vũ Văn Tự**

Khi thế giới dậy sóng trước những căng thẳng leo thang xoay quanh quan hệ giữa Nga và Ukraine, một số đối tượng thù địch, chống đối lại tung ra những luận điệu xuyên tạc, suy diễn quan điểm của Việt Nam. Chúng ta nên cảnh giác với những thông tin này.

1. Những luận điệu suy diễn, xuyên tạc

"Thừa nước đục thả câu", "bới lông tìm vết", tung ra những luận điệu xuyên tạc, suy diễn, hướng lái dư luận theo hướng tiêu cực... là một trong những chiêu bài được các thế lực thù địch, phản động, các phần tử cơ hội, bất mãn chống đối thực hiện trong những ngày qua, khi tình hình thế giới liên tục dậy sóng trước những căng thẳng leo thang xoay quanh quan hệ giữa Nga và Ukraine mà đỉnh điểm là khi Tổng thống Nga V.Putin phát động chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine ngày 24-02-2022, một số luận điệu xuyên tạc, suy diễn quan điểm của Việt Nam về vấn đề xung đột giữa Nga - Ukraine trong khi Việt Nam đã nhiều lần nêu quan điểm chính thức về xung đột Nga - Ukraine.

Ngày 02-3-2022, tại phiên họp khẩn cấp lần thứ XI, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua nghị quyết kêu gọi Nga rút quân khỏi Ukraine. Sau khi nghị quyết trên được thông qua và thông tin các nước thành viên Liên hợp quốc thể hiện quan điểm, trên một số diễn đàn internet, mạng xã hội, một số cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước đã đưa ra những luận điệu sai trái, suy diễn rằng, quan điểm của

---

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Cục Tuyên huấn, Tổng cục Chính trị, Bộ Quốc phòng.

Việt Nam là "mơ hồ, không rõ ràng", Việt Nam đã không đi theo số đông, cố tình tìm cách lựa chọn quan điểm trung lập đối với cuộc xung đột Nga - Ukraine. Từ việc nêu những câu hỏi mang tính suy diễn chủ quan, nhiều bài viết đưa ra luận điệu quy chụp cho rằng, các quốc gia chọn giữ thái độ trung lập là những quốc gia "phần lớn đổ lỗi cho phương Tây đã kích động các điều kiện dẫn đến cuộc xung đột này". Một số người cuốn theo lối suy diễn trên, cũng đưa ra các bình luận tiêu cực, thậm chí kích động tư tưởng chống phá.

Không những thế, các đối tượng đã cố tình "cắt xén", "thêm thắt", bịa đặt, làm sai lệch thông tin để quy kết cho phần lớn lãnh đạo Đảng, Nhà nước Việt Nam ủng hộ Nga, chính quyền V.Putin cũng như cuộc chiến tranh "xâm lược Ukraine". Có trang mạng dùng thủ đoạn tạo bình luận thăm dò rồi cho những thành phần trong nhóm click vào lựa chọn phương án theo chủ ý của người đặt bình chọn, từ đó lấy cớ vu cáo "người dân ủng hộ đa số", còn quan điểm của Nhà nước "chỉ là thiểu số"! Cá biệt, có luận điệu xuyên tạc rằng, phải chăng Việt Nam đang ngấm ngầm ủng hộ cho cuộc chiến tranh, quay lưng với hòa bình.

Có thể thấy, dù trực tiếp hay gián tiếp thì các luận điệu nêu trên cũng đều nhuốm màu "lệch lạc", "sai trái", "thù địch", nhằm hạ thấp vai trò, uy tín của Đảng, Nhà nước cũng như dân tộc Việt Nam trên trường quốc tế; tác động tiêu cực đến quan hệ đối ngoại của Việt Nam với Nga, Ukraine và cộng đồng quốc tế nhằm phục vụ cho ý đồ "đen tối".

2. Quan điểm của Việt Nam về vấn đề xung đột giữa Nga - Ukraine

Trước hết, Việt Nam đã nhiều lần nêu quan điểm chính thức đối với vấn đề xung đột Nga - Ukraine. Ngày 01-3-2022, phát biểu khi Đại hội đồng Liên hợp quốc tổ chức phiên họp khẩn cấp lần thứ XI thảo luận về tình hình Ukraine, Đại sứ Đặng Hoàng Giang, Trưởng phái đoàn thường trực Việt Nam tại Liên hợp quốc đã nhấn mạnh rằng: "Lịch sử của chính dân tộc chúng tôi hứng chịu các cuộc chiến

tranh đã nhiều lần chỉ ra rằng, cuộc chiến tranh và xung đột đến tận ngày nay thường bắt nguồn từ các học thuyết lỗi thời đề cao chính trị cường quyền, tham vọng thống trị áp đặt và sử dụng vũ lực để giải quyết các tranh chấp quốc tế. Một số xung đột vẫn còn gắn liền với những yếu tố lịch sử, ngộ nhận và hiểu lầm. Với trải nghiệm của chính mình, Việt Nam thấu hiểu rằng, chiến tranh và xung đột khi nổ ra chỉ gây ra đau khổ sâu sắc cho người dân và hậu quả nghiêm trọng đối với nhiều khía cạnh trong đời sống của các quốc gia có liên quan trực tiếp cũng như của các quốc gia khác"[1]. Chính vì thế, Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam không muốn đất nước phải chịu cảnh chiến tranh và cũng không bao giờ muốn chiến tranh xảy ra với bất kỳ quốc gia nào, như đã và đang xảy ra tại Ukraine.

Trên các phương tiện truyền thông đại chúng Việt Nam liên tục phát đi "thông điệp" thể hiện rõ quan điểm của Đảng, Nhà nước Việt Nam không ủng hộ xung đột quân sự xảy ra tại Ukraine, đồng thời tích cực kêu gọi các bên liên quan hết sức kiềm chế, tránh những động thái gây bất ổn cho tình hình chính trị thế giới, ảnh hưởng xấu đến hòa bình, ổn định toàn cầu; đe dọa nghiêm trọng đến sinh mệnh của binh lính và người dân vô tội ở các nơi xảy ra xung đột.

Thứ hai, Việt Nam đã nhiều lần nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tôn trọng luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc. Mọi tranh chấp quốc tế cần được giải quyết bằng các biện pháp hòa bình, dựa trên các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc, bao gồm các nguyên tắc về bình đẳng chủ quyền, độc lập chính trị và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia và không đe dọa hoặc sử dụng vũ lực. Đây là nguyên tắc bất biến, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong toàn bộ hoạt động

[1] Xem VOV: *Toàn văn tuyên bố của Việt Nam tại Đại hội đồng Liên hợp quốc về tình hình Ukraine*, https://vov.vn/chinh-tri/toan-van-tuyen-bo-cua-viet-nam-tai-dai-hoi-dong-lhq-ve-tinh-hinh-ukraine-post927707.vov

lãnh đạo, điều hành, tổ chức và quản lý công tác đối ngoại của Đảng, Nhà nước và Chính phủ ta. Đặc biệt, Việt Nam luôn kiên định chủ trương: Không tham gia liên minh quân sự, không liên kết với nước này để chống nước kia, không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ Việt Nam để chống lại nước khác, không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa vũ lực trong quan hệ quốc tế.

Do đó, đối với vấn đề xung đột giữa Nga và Ukraine vừa qua, Việt Nam luôn đứng ở vị trí trung lập để xem xét, nhìn nhận, đánh giá, phát ngôn và hành động. Ngày 03-3-2022, tại họp báo thường kỳ, trả lời báo chí về việc bỏ phiếu của Việt Nam, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lê Thị Thu Hằng khẳng định: "Chúng tôi cho rằng, ưu tiên hiện nay là cần kiềm chế tối đa, chấm dứt các hành động sử dụng vũ lực để tránh gây thương vong và tổn thất đối với dân thường, nối lại đàm phán đối thoại trên tất cả các kênh để đạt được các giải pháp lâu dài có tính đến lợi ích chính đáng của tất cả các bên trên cơ sở phù hợp với Hiến chương Liên hợp quốc và nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế"[1]. Như vậy, Việt Nam không "thiên vị" hay đứng về bất kỳ một bên nào xoay quanh xung đột giữa Nga và Ukraine. Những luận điệu cho rằng, Việt Nam đứng bên này để chống bên kia, "cổ súy chiến tranh" là hoàn toàn sai trái, bịa đặt.

Thứ ba, trên con đường hội nhập và phát triển, Việt Nam đã và đang đẩy mạnh thực hiện chính sách đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ đối ngoại trên tinh thần nhân dân Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm với tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế, trong đó có cả Nga và Ukraine. Dù là Nga hay Ukraine, Việt Nam vẫn luôn coi trọng, duy trì và phát triển quan hệ đối ngoại một cách bình đẳng, trên tinh thần hợp tác, cùng

[1] VOV: *Xung đột Nga - Ukraine: Việt Nam lựa chọn lẽ phải và đứng về chính nghĩa,* https://vov.vn/chinh-tri/xung-dot-nga-ukraine-viet-nam-lua-chon-le-phai-va-dung-ve-chinh-nghia-post932042.vov

phát triển, phấn đấu vì một môi trường hòa bình, ổn định. Việt Nam một trong những quốc gia đóng góp nhiều sáng kiến hòa bình cho khu vực cũng như thế giới, luôn tích cực tham gia đấu tranh cho hòa bình nhân loại.

Trong ngày thứ hai của phiên họp đặc biệt do Đại hội đồng Liên hợp quốc tổ chức về tình hình Ukraine, đại diện Việt Nam đã tích cực kêu gọi và đề nghị cộng đồng quốc tế thúc đẩy viện trợ nhân đạo cho dân thường, đảm bảo an ninh an toàn của người dân cũng như các cơ sở hạ tầng thiết yếu theo luật nhân đạo quốc tế. Những phát ngôn ấy đã được cộng đồng quốc tế đón nhận, ủng hộ và hoan nghênh. Thực tế đó, đã phần nào minh chứng được, vai trò và sự tham gia tích cực, đúng đắn của Việt Nam trong giải quyết xung đột giữa Nga và Ukraine cũng như gìn giữ hòa bình thế giới.

Có thể khẳng định rằng, với tinh thần hòa bình, hữu nghị, trọng lẽ phải và chính nghĩa trong chính sách ngoại giao của Việt Nam nói chung, đặc biệt là đối với vấn đề xung đột giữa Nga và Ukraine thời gian qua, không đơn thuần là sự tiến bộ, cách mạng của đường lối, chủ trương, chính sách mà tinh thần ấy đã trở thành một trong những nét đẹp truyền thống của dân tộc Việt Nam.

Điều đó cũng một lần nữa khẳng định những quan điểm về đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta vừa tuân thủ các nguyên tắc vừa khéo léo, linh hoạt, đảm bảo lợi ích tối thượng của quốc gia, dân tộc, góp phần khẳng định vị thế và vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế. Đồng thời, cũng đã góp phần đập tan những luận điệu xuyên tạc, suy diễn của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam.

Mọi người nên cảnh giác trước những thông tin của các thế lực thù định, chỉ nên tin vào các thông tin chính thống do những cơ quan thông tin đại chúng chính danh của Việt Nam; chọn lọc các thông tin từ mạng xã hội và các cơ quan thông tin đại chúng nước ngoài.

XUNG ĐỘT NGA - UKRAINE VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM ĐỐI VỚI VIỆT NAM*

Đặng Thị Mai**

Ngày 24-02-2022, Nga đã tiến hành "chiến dịch quân sự đặc biệt" nhằm vào các mục tiêu trên lãnh thổ Ukraine. Đến thời điểm này, xung đột giữa hai nước láng giềng ở châu Âu vẫn chưa có dấu hiệu chấm dứt, đã tác động không nhỏ đến tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của thế giới. Đồng thời, đặt ra bài toán quan trọng cho các nước nhỏ, trong đó có Việt Nam, đối với việc giữ vững độc lập, chủ quyền, đảm bảo lợi ích quốc gia, dân tộc.

1. Thế giới đang chứng kiến "chiến dịch quân sự đặc biệt" của Nga tại Ukraine ngày 24-02-2022. Tiến hành chiến dịch quân sự rất khó khăn và gây tranh cãi này, Nga nhằm 05 mục tiêu: (1) phi quân sự hóa Ukraine; (2) phi phát xít hóa Ukraine; (3) buộc Ukraine phải cam kết là nước trung lập, không gia nhập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO); (4) buộc Ukraine công nhận bán đảo Crimea thuộc Nga; (5) buộc Ukraine công nhận chế độ tự trị của hai vùng ly khai Donetsk và Luhansk.

Trước khi Nga tấn công, Chính phủ Ukraine đã tiến hành cuộc chiến tại Donetsk và Luhansk khiến hơn 14.000 người tử vong; tiến hành chính sách "bài Nga" loại bỏ hoàn toàn những gì liên quan đến Nga, xóa sổ những di sản của Hồng quân Liên Xô - những người đã đem xương máu để giải phóng Ukraine; o ép những người nói tiếng

---

* Tác phẩm đạt Giải B.

** Trường Chính trị tỉnh Hải Dương.

Nga với hơn 17,3% dân số. Nga gọi đó là chủ nghĩa phát xít mới phải loại bỏ và đó là nguyên nhân của "chiến dịch quân sự đặc biệt".

Tuy nhiên, khi thực hiện chiến dịch, Nga đang gặp rất nhiều khó khăn do sự kháng cự của Ukraine, sự hậu thuẫn của phương Tây đối với Ukraine và sự trừng phạt tàn khốc của phương Tây đối với Nga. Thông qua việc đánh giá tiềm lực, sức mạnh, sức chịu đựng để duy trì chiến dịch của Nga và so sánh với các mục tiêu của họ, chúng ta có thể dự đoán về xung đột Nga - Ukraine.

Về tiềm lực và sức chịu đựng: Theo Trung tâm Phục hồi kinh tế từ Công ty tư vấn Civitta và EasyBusiness, Nga phải chi ít nhất 1,5 tỷ USD chi phí quân sự; nếu tính cả thiệt hại về vũ khí, phương tiện chiến tranh thì con số đó khoảng 20 tỷ USD... Trong khi đó, Nga có dự trữ vàng và ngoại tệ khoảng 300 tỷ USD nhưng phần nhiều đã bị đóng băng ở các ngân hàng nước ngoài do bị trừng phạt, cấm vận. Lượng hàng hóa thay thế nhập khẩu của Nga duy trì được trong vòng 10-20 tháng. Như vậy, với quy mô hiện nay, Nga khó có thể duy trì chiến dịch quá một năm. Ngân sách của Nga trong năm 2022 có thể sẽ vẫn dồi dào, nhưng tổn thất trong năm sau có thể vào khoảng 30-50 tỷ USD[1].

Quan trọng hơn đó là thiệt hại về sinh mạng. Sau hơn 100 ngày kể từ khi chiến dịch xảy ra, Nga đã phải thay đổi cả chiến lược lẫn chiến thuật, thu hẹp các mục tiêu của chiến dịch. Từ chỗ bao vây các thành phố lớn của Ukraine như Thủ đô Kyiv, Kharkiv, pháo kích Lviv, Odessa, quân đội Nga lui về vùng Donbass, quyết chiếm thành phố cảng Mariupol bên bờ biển Azov (và đã chiếm được), củng cố khu vực Kherson (chiếm được trước đó), đang cố gắng làm chủ hoàn toàn những thành phố trọng yếu khác như Severodonetsk và Lysychansk nằm ở khu vực sông Siverskiy Donets. Nếu hai thành phố này thất thủ thì gần như toàn bộ tỉnh Luhansk ở vùng Donbass sẽ nằm trong sự kiểm soát của Nga. Theo công bố từ phía Nga ngày 26-3-2022, Nga đã

[1] Theo Truyền hình Thông tấn (VNews).

mất 1.351 binh lính, hơn 3.000 bị thương. Tuy nhiên, các nhà quan sát Ukraine và phương Tây cho rằng, con số thực tế cao hơn so với dữ liệu do phía Nga công bố (từ 12.000 đến 16.000 chết và hơn 30.000 bị thương). Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelensky hôm 02-6-2022 cho biết hơn 30.000 quân nhân Nga đã thiệt mạng. Đó là điều khó khăn nhất để Quốc hội và nhân dân Nga ủng hộ chiến dịch này.

Về phía Ukraine, tại các khu vực ly khai do Moscow hậu thuẫn ở miền Đông Ukraine, đã ghi nhận hơn 1.300 binh sĩ thiệt mạng và gần 7.500 người bị thương ở Donetsk, cùng với 477 dân thường thiệt mạng và gần 2.400 người bị thương; trong khi ở Lugansk, 29 dân thường đã thiệt mạng và 60 người khác bị thương. Cuộc xung đột trong thời gian qua đã phá hủy gần 38.000 tòa nhà dân cư khiến khoảng 220.000 người mất nhà cửa, gần 1.900 cơ sở giáo dục, từ nhà trẻ, trường phổ thông đến đại học đã bị hư hại, trong đó có 180 cơ sở bị phá hủy hoàn toàn. Các thiệt hại về cơ sở hạ tầng khác bao gồm 300 cầu đường bộ và 50 cầu đường sắt, 500 nhà máy và khoảng 500 bệnh viện[1].

Về các mục tiêu của Nga: Mục tiêu thứ nhất, hiện tại Nga đã phá hủy khoảng 70% tiềm lực quân sự của Ukraine. Mục tiêu thứ hai, phi phát xít hóa Ukraine, tức là loại bỏ chủ nghĩa dân tộc, phát xít mà theo Nga đang nổi lên ở Ukraine. Đây là mục tiêu mang tính định tính, trừu tượng mà nếu đạt được mục tiêu thứ nhất và mục tiêu thứ ba thì cũng có thể coi như đạt được mục tiêu này. Mục tiêu thứ ba, Tổng thống Ukraine đã một số lần đề cập có thể chấp nhận không gia nhập NATO. Mục tiêu thứ tư và thứ năm thì gần như không thể xảy ra vì nếu Nga có chiến thắng hoàn toàn, dựng được chính phủ Ukraine thân Nga thì sẽ phải đối mặt với một cuộc kháng chiến lâu dài bởi phe đối lập là chính phủ hiện tại được phương Tây và NATO hậu thuẫn; đa số các nước trên

[1] Xem *Thiệt hại của Nga - Ukraine sau 3 tháng chiến sự "rung chuyển" thế giới,* https://dantri.com.vn/the-gioi/thiet-hai-cua-nga-ukraine-sau-3-thang-chien-su-rung-chuyen-the-gioi-20220606102526509.htm

thế giới sẽ vẫn công nhận chính phủ này mà không công nhận chính phủ thân Nga. Do vậy, sẽ không có sự công nhận mang tính pháp lý như đòi hỏi của Nga.

Hơn ai hết, Tổng thống Nga V.Putin sẽ hiểu rõ vấn đề này. Do vậy, đến một thời điểm nào đó, khi Nga đã đạt được mục đích phá hủy đa số lực lượng và cơ sở vật chất của quân đội Ukraine và Ukraine chấp nhận không gia nhập NATO cùng một số thoả thuận ngừng bắn ở hai vùng ly khai Donetsk và Luhansk, Nga sẽ chấp nhận đàm phán để tránh sa lầy lâu dài. Ukraine và NATO cũng sẽ chấp nhận ba mục tiêu trên vì họ đều hiểu không thể dồn Nga đến "bước đường cùng" dẫn đến Chiến tranh thế giới lần thứ III và thảm họa hạt nhân.

Tuy nhiên, nếu sau hòa đàm và rút quân, tình hình sẽ còn phức tạp kéo dài nhiều năm, bởi hai vùng ly khai vẫn tiếp tục mục tiêu của mình. Chính phủ Ukraine tuy ký thoả thuận nhưng vẫn bằng mọi cách để quản lý khu vực này dẫn đến việc thường xuyên vi phạm hiệp định đã ký như trước đây.

2. Cuộc xung đột kéo dài đã gây ảnh hưởng đến toàn thế giới. Thế giới sẽ bước vào một cuộc chạy đua vũ trang mới vô cùng tốn kém, làm thụt lùi sự phát triển kinh tế, sự chia rẽ ngày càng sâu sắc giữa các nước, các liên minh, cản trở tiến trình toàn cầu hóa. Các nước lớn tuy vẫn muốn trở thành cường quốc lãnh đạo thế giới nhưng sẽ không liều lĩnh sử dụng vũ lực, thôn tính hoặc áp đặt cường quyền lên các nước nhỏ.

Để tiếp tục ổn định và phát triển, Việt Nam cần nhận thức rõ bài học từ cuộc xung đột này. Do vị trí địa chính trị và nguồn gốc lịch sử, Ukraine đứng giữa sự tranh giành ảnh hưởng của phương Tây và Nga. Nếu như Ukraine chọn trung lập, không liên kết, độc lập, tự cường, tôn trọng lịch sử thì đó là lợi thế tuyệt vời. Họ sẽ được cả tài chính của phương Tây đầu tư và năng lượng, khí đốt, nguyên liệu của Nga để phát triển, hơn hết là tránh được chiến tranh, được cả hai bên tranh

thủ. Ngược lại, với chính sách ngả bên này, chống bên kia thì tất yếu xung đột sẽ xảy ra.

Thời gian qua, Việt Nam thực hiện đường lối đối ngoại linh hoạt, hiệu quả, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại, tự lực, tự cường, không liên minh quân sự, không dựa nước này chống nước kia, không cho nước này sử dụng lãnh thổ để tấn công nước khác. Việt Nam có quan hệ ngoại giao với tất cả các nước trên thế giới, có quan hệ hợp tác toàn diện với cả 05 nước thường trực Hội đồng bảo an Liên hợp quốc, có hiệp định thương mại tự do (FTA) với cả Mỹ, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Liên minh châu Âu, Anh... Tất cả các nước trên đều tôn trọng, thậm chí tranh thủ Việt Nam trong nhiều vấn đề. Chính vì vậy, trong đại dịch Covid-19, Việt Nam được các nước hỗ trợ vắcxin nên trong vòng 04 tháng có được hơn 200 triệu liều vắcxin tiêm cho toàn dân để mở cửa, phục hồi kinh tế như hiện nay.

Việt Nam thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa. Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy, là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế trên cơ sở tôn trọng độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Đây cũng là tinh thần của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam hiện đại và mang đậm bản sắc dân tộc theo trường phái ngoại giao "cây tre Việt Nam"[1]. Đó là sự kết hợp hài hòa giữa *gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển*; mềm mại, khôn khéo, nhưng rất kiên cường, quyết liệt; linh hoạt, sáng tạo nhưng rất bản lĩnh, kiên định, can trường trước mọi thử thách, khó khăn vì độc lập dân tộc, vì tự do, hạnh phúc của nhân dân. Đoàn kết, nhân ái, nhưng kiên quyết, kiên trì bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc. Biết nhu, biết cương; biết thời, biết

[1] Nguyễn Phú Trọng: *Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam hiện đại và mang đậm bản sắc dân tộc, Tạp chí Cộng sản,* số 980, tháng 12-2021, tr.8.

thế; biết mình, biết người; biết tiến, biết thoái, "tùy cơ ứng biến", "lạt mềm buộc chặt".

"Gốc vững" trong *đường lối, chiến lược và chính sách ngoại giao của Việt Nam chính là sự* độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế trong thời kỳ đổi mới để mở ra vận hội phát triển mới, cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước, hiện thực hóa khát vọng phát triển. "Thân chắc" thể hiện qua phương châm, quan điểm chỉ đạo và bài học kinh nghiệm khi thực hiện đường lối đối ngoại. Đó là bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc cao nhất, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý tập trung của Nhà nước đối với các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, hợp tác và đấu tranh, bảo vệ đất nước từ sớm, từ xa... "Cành uyển chuyển" là sự linh hoạt về sách lược, nhất là trong bối cảnh các nước lớn cạnh tranh gay gắt như hiện nay.

Trước xung đột Nga - Ukraine, Việt Nam không "chọn phe" mà chọn hòa bình, tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc. Điều đó đã được thể hiện rõ trong Tuyên bố của Đại sứ Việt Nam tại phiên họp Đại hội đồng Liên hợp quốc ngày 02-3-2022: "Lịch sử của chính dân tộc chúng tôi hứng chịu các cuộc chiến tranh đã nhiều lần chỉ ra rằng, các cuộc chiến tranh và xung đột đến tận ngày nay thường bắt nguồn từ các học thuyết lỗi thời đề cao chính trị cường quyền, tham vọng thống trị, áp đặt và sử dụng vũ lực để giải quyết các tranh chấp quốc tế. Một số xung đột vẫn còn gắn liền với những yếu tố lịch sử, ngộ nhận và hiểu lầm. Với trải nghiệm của chính mình, Việt Nam thấu hiểu rằng, chiến tranh và xung đột khi nổ ra chỉ gây ra đau khổ sâu sắc cho người dân và hậu quả nghiêm trọng đối với nhiều khía cạnh trong đời sống của các quốc gia có liên quan trực tiếp cũng như của các quốc gia khác... Mọi tranh chấp quốc tế cần được giải quyết bằng các biện pháp hòa bình, dựa trên các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc bao gồm các nguyên tắc về bình đẳng chủ

quyền, độc lập chính trị và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia và không đe dọa hoặc sử dụng vũ lực. Tất cả các quốc gia lớn hay nhỏ đều phải tuân thủ các nguyên tắc cơ bản này"[1].

Có người hoài nghi rằng, Việt Nam là nước nhỏ, bên cạnh một nước lớn luôn có âm mưu thôn tính thì phải liên kết để chống lại. Câu hỏi này đã được Ukraine trả lời. Vậy, chúng ta không liên kết thì có giữ được đất nước trước đối thủ mạnh không?

Lịch sử dân tộc đã chứng minh rằng, khi nào đất nước chia rẽ, mất đoàn kết, "năm phe, bảy mối" thì ngoại bang sẽ thôn tính. Còn khi thống nhất, đoàn kết thì chúng ta nhất định sẽ thắng lợi.

Trong thời gian tới, khi thế giới tiếp tục chịu những ảnh hưởng từ cuộc xung đột Nga - Ukraine; các nước lớn Mỹ, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản đều có các đối thủ tiềm tàng, thậm chí nguy cơ xung đột hạt nhân; châu Âu đối mặt với khủng hoảng năng lượng và lương thực... Việt Nam tiếp tục giữ ổn định chính trị, an ninh, trở thành nơi an toàn để cả thế giới bảo quản và đầu tư tài sản của mình. Đó là điều kiện để nước ta phát triển.

Tuy vậy, các thế lực thù địch lợi dụng tình hình này bôi nhọ, nói xấu Việt Nam, vu cáo Việt Nam "không bảo vệ chính nghĩa, không chống chiến tranh, khi bị ngoại bang xâm lược không có chỗ dựa", thậm chí kêu gọi biểu tình. Trước tình hình đó, cần chú ý một số vấn đề cơ bản sau:

Một là, quán triệt sâu sắc và thực hiện đúng đắn đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng; tăng cường hợp tác, tiếp tục tạo thế đan xen lợi ích chiến lược giữa nước ta với

[1] Xem VOV: *Toàn văn tuyên bố của Việt Nam tại Đại hội đồng Liên hợp quốc về tình hình Ukraine*, https://vov.vn/chinh-tri/toan-van-tuyen-bo-cua-viet-nam-tai-dai-hoi-dong-lhq-ve-tinh-hinh-ukraine-post927707.vov

các nước, ngăn ngừa xung đột, tránh đối đầu, bị cô lập, phụ thuộc vì lợi ích quốc gia - dân tộc.

Hai là, mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, nhất là hợp tác kinh tế, văn hóa, chính trị, an ninh - quốc phòng với các nước; tiếp tục đưa các mối quan hệ với các đối tác, trước hết là các nước láng giềng và các nước lớn, đi vào chiều sâu, ổn định, hiệu quả; "ưu tiên duy trì ổn định và giữ đà quan hệ, tăng cường tin cậy chính trị, thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực, đồng thời xử lý các khác biệt và vấn đề nảy sinh trên tinh thần hợp tác, hữu nghị, kiểm soát bất đồng, dựa trên luật pháp quốc tế và thông lệ khu vực"[1].

Ba là, thực hiện chính sách "bốn không" trong quan hệ đối ngoại: (1) không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ để chống lại nước khác; (2) không tham gia liên minh quân sự; (3) không liên kết với nước này để chống nước kia; (4) không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế.

Bốn là, coi trọng công tác tuyên truyền về đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách đại đoàn kết dân tộc để mỗi người dân hiểu rõ, từ đó chủ động, tích cực đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái, kích động gây mất ổn định; đoàn kết cùng Đảng và Nhà nước thực hiện thành công sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Chính sách ngoại giao của Việt Nam nói chung, đặc biệt là đối với xung đột giữa Nga và Ukraine thời gian qua là sự hội tụ đầy đủ, toàn diện, phù hợp với các quy luật của lịch sử, hiện tại và tương lai, luôn đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, trước hết trong một thế giới đầy biến động, đa dạng và phụ thuộc lẫn nhau như hiện nay.

---

[1] Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2022, tr.195.

KHÔNG THỂ XUYÊN TẠC SỰ HY SINH CAO QUÝ CỦA QUÂN TÌNH NGUYỆN VIỆT NAM TẠI CAMPUCHIA*

Trần Đình Công**

Trong 03 năm, 08 tháng và 20 ngày cầm quyền trước khi bị lật đổ. Khmer Đỏ đã biến Campuchia thành một đất nước không có quyền con người. Một xã hội không chợ búa, không trường học, không bệnh viện, không gia đình, không tôn giáo. Một dân tộc bị đẩy đến bên bờ diệt chủng với gần ba triệu người bị giết hại. Khmer Đỏ cũng tiến công chiếm nhiều nơi trên tuyến biên giới và hải đảo của nước ta, gây ra những tội ác man rợ đối với dân thường Việt Nam. Để ngăn chặn bàn tay đẫm máu của Khmer Đỏ, góp phần hồi sinh dân tộc và đất nước Campuchia như ngày hôm nay, hàng chục nghìn cán bộ, chiến sĩ quân tình nguyện và chuyên gia quân sự Việt Nam đã ngã xuống. Trong đó còn rất nhiều liệt sĩ chưa thể trở về với đất mẹ Việt Nam.

1. Tháng 4-1975, hàng vạn người dân Campuchia đổ ra đường chào đón quân cách mạng tiến vào giải phóng Thủ đô Phnom Penh, lật đổ chế độ Lon Non với hy vọng vào một trang sử mới tươi sáng, trong hòa bình, ổn định và phát triển của đất nước. Nhưng, tất cả đều không thể ngờ được là ngay sau đó họ được lệnh phải rời bỏ thành phố ngay lập tức. Bắt đầu một cuộc xua đuổi tàn bạo và mở đầu một trong những chế độ độc tài dã man, độc ác nhất trong lịch sử loài người. Những năm tháng cầm quyền của tập đoàn phản động Pol Pot - Ieng Sary chính là trang sử bi thảm và đen tối nhất của đất nước và dân tộc Campuchia.

---

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Quân khu 9, Bộ Quốc phòng.

Nhà báo danh tiếng của Australia, ông William Bowchet đã nhận xét về chế độ Khmer Đỏ như sau: "... Không có ai, chỉ trừ những kẻ điên dại mới nhổ tận gốc cả một dân tộc, bắt họ đi từ Đông sang Tây, từ Nam lên Bắc và ngược lại. Không có ai, trừ những kẻ điên dại mới ra lệnh phá hủy cày và lưới đánh cá, nồi nấu ăn và dụng cụ gia đình chỉ vì chúng có mùi của các phương thức sản xuất và lối sống cá nhân trái ngược với lệnh chủ nghĩa cộng sản ngay tức khắc của Angka...".

Không chỉ gây ra tội ác diệt chủng đối với chính dân tộc mình, Khmer Đỏ còn tiến công, lấn chiếm nhiều nơi trên tuyến biên giới và hải đảo và gây ra nhiều tội ác, thảm sát hàng chục ngàn dân thường Việt Nam. Điển hình như các vụ thảm sát ở Thổ Chu, Ba Chúc. Với mong muốn hòa bình, Việt Nam cố gắng giải quyết cuộc xung đột thông qua đàm phán ngoại giao, nhưng Khmer Đỏ từ chối đàm phán; một số nước lớn không chịu làm trung gian hòa giải; Liên hợp quốc không có biện pháp gì phản hồi lại các phản đối của Việt Nam về các hành động gây hấn của Khmer Đỏ. Buộc chúng ta phải sử dụng vũ lực để bảo vệ Tổ quốc và trừng trị quân xâm lược bằng chiến thắng của cuộc Chiến tranh biên giới Tây Nam.

Trong giai đoạn này, tại Campuchia, phong trào yêu nước lớn mạnh nhanh chóng, các cuộc nổi dậy của quần chúng diễn ra ở nhiều nơi, dẫn đến sự ra đời của Mặt trận Đoàn kết dân tộc cứu nước Campuchia. Ngày 02-12-1978, tại huyện Snuol (Xnuôn), tỉnh Kratie (Crachê) của Campuchia, Mặt trận Đoàn kết dân tộc cứu nước Campuchia đã ra lời kêu gọi giúp đỡ: "... Hãy cứu giúp chúng tôi, không phải chỉ cứu giúp mấy vạn người tị nạn, mà phải cứu giúp cả một dân tộc...".

Thể theo yêu cầu khẩn thiết của nhân dân Campuchia, với tinh thần "giúp bạn là tự giúp mình", từ ngày 23-12-1978, Quân tình nguyện Việt Nam đã cùng lực lượng vũ trang của Mặt trận tiến hành tổng phản công giải phóng các tỉnh miền Đông Campuchia, giải phóng

Thủ đô Phnom Penh và tiếp đó là toàn bộ đất nước Campuchia với chiến thắng lịch sử ngày 07-01-1979 lật đổ chế độ diệt chủng tàn bạo.

Để bảo vệ thành quả cách mạng, Hội đồng nhân dân cách mạng Campuchia thành lập ngày 08-01-1979 đã đề nghị Quân tình nguyện Việt Nam tiếp tục ở lại cùng lực lượng vũ trang Campuchia truy quét tàn quân Khmer Đỏ, giúp đỡ nước bạn củng cố, xây dựng chính quyền cách mạng, xây dựng đất nước.

Liên tục trong 10 năm trời, từ năm 1979 đến năm 1989, mặc dù còn gặp vô vàn khó khăn trong nước do khủng hoảng kinh tế - xã hội và bị bao vây cấm vận, Việt Nam đã giúp đỡ Campuchia xây dựng chính quyền cơ sở, hỗ trợ vật chất, phục hồi kinh tế và đặc biệt là ngăn chặn sự trở lại của Khmer Đỏ. Đến tháng 12-1989, theo thỏa thuận giữa hai Đảng, hai nước, Việt Nam đã rút hết quân tình nguyện và chuyên gia quân sự về nước, hoàn thành nghĩa vụ quốc tế vẻ vang.

Từ những cánh đồng chết, đất nước và nhân dân Campuchia đã hồi sinh kỳ diệu. Đó là minh chứng cho tinh thần quốc tế trong sáng, thủy chung, chí nghĩa chí tình của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam, đặc biệt là sự hy sinh to lớn của Quân tình nguyện Việt Nam. Trong hoàn cảnh ngặt nghèo nhất, bộ đội Việt Nam đã có mặt kịp thời để ngăn chặn bàn tay đẫm máu của những kẻ diệt chủng, cứu giúp nhân dân nước bạn.

Không phải ngẫu nhiên mà ở một đất nước, Phật giáo được xem là quốc đạo, nhân dân Campuchia đã trìu mến gọi Quân tình nguyện Việt Nam là "Bộ đội nhà Phật". Xã luận báo *Nhân dân* (Pracheachon) - cơ quan ngôn luận của Đảng Nhân dân cách mạng Campuchia - số ra ngày 29-6-1989 có đoạn viết: "... Trong những năm cực kỳ bi thảm dưới chế độ diệt chủng Pol Pot, trên thế giới này, có không biết bao nhiêu kẻ mạnh, kẻ giàu nhưng duy nhất chỉ có người bạn láng giềng nghèo Việt Nam đến cứu sống dân tộc ta mà thôi...".

Từ đó cho đến nay, trong các dịp kỷ niệm Ngày chiến thắng

07-01-1979 và các chuyến thăm của lãnh đạo hai nước, các nhà lãnh đạo Campuchia đã rất nhiều lần khẳng định nhờ có sự giúp đỡ vô tư, trong sáng của Việt Nam, sự hy sinh của Quân đội nhân dân Việt Nam thì Campuchia mới có được như ngày hôm nay.

Phát biểu tại Lễ mít tinh kỷ niệm 35 năm Ngày Chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội ngày 05-01-2014, Samdech Akka Moha Ponhea Chakrei Heng Samrin, Chủ tịch Quốc hội Vương quốc Campuchia nhấn mạnh: "Sự thật là nếu không có sự hy sinh cao cả của bộ đội Việt Nam thì dân tộc Campuchia chúng tôi sẽ không có cơ hội để có Ngày chiến thắng lịch sử 07-01-1979"; "Chỉ có đất nước Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đã tự nguyện đưa con cháu và những người thân yêu của mình đến giúp giải phóng và cứu tính mạng của người dân Campuchia trong lúc vô cùng nguy nan và khẩn cầu các nước đến giúp...".

Trong chuyến sang thăm Việt Nam nhân dịp kỷ niệm 40 năm ngày cùng đồng đội bắt đầu con đường cách mạng, cứu đất nước Campuchia khỏi chế độ diệt chủng Pol Pot, Samdech Techo Hun Sen - Thủ tướng Chính phủ Hoàng gia Campuchia khẳng định: "Không có sự giúp đỡ của Việt Nam thì Campuchia không có ngày nay, dứt khoát là thế". Gần đây nhất, trong Thông điệp nhân dịp kỷ niệm 43 năm chiến thắng chế độ diệt chủng (07/01/1979 - 07/01/2022), ông nhấn mạnh: "Chúng ta kỷ niệm sự kiện lịch sử này với tinh thần luôn ghi sâu tội ác tày trời của chế độ diệt chủng Pol Pot gây ra với Tổ quốc và nhân dân Campuchia, cũng như luôn ghi nhớ công lao to lớn của cán bộ, chiến sĩ Mặt trận Đoàn kết cứu nước Campuchia và bộ đội tình nguyện Việt Nam đã đổ xương máu và anh dũng hy sinh trong cuộc chiến đấu lật đổ chế độ diệt chủng Pol Pot và ngăn chặn chúng quay trở lại".

Gần bốn thập kỷ sau khi bị lật đổ, những kẻ đầu sỏ của Khmer Đỏ đã phải chịu trách nhiệm về tội ác do chúng gây ra. Trong phiên

xét xử sáng ngày 16-11-2018, lần đầu tiên Tòa án quốc tế xét xử tội ác Khmer Đỏ tại Campuchia (ECCC) phán quyết rằng, chính quyền Khmer Đỏ đã phạm tội "diệt chủng" tại Campuchia trong giai đoạn từ năm 1975-1979.

Sự thật lịch sử là không thể đảo ngược, công lý đã được thực thi dù quá muộn màng. Vậy mà vẫn còn không ít người có nhận thức sai lầm không thể chấp nhận được, xuyên tạc việc Việt Nam đưa Quân tình nguyện giúp đỡ Campuchia. Tất nhiên, những sự việc này đã vấp phải sự phẫn nộ và phản đối kịch liệt từ phía Việt Nam cũng như từ chính các nhà lãnh đạo và nhân dân Campuchia.

Các thế lực, các tổ chức phản động, những kẻ thù địch với Việt Nam ở trong và ngoài nước, với những dụng ý và mưu đồ xấu, luôn ra rả những luận điệu xuyên tạc hòng phủ nhận sự giúp đỡ của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam đối với đất nước và nhân dân Campuchia; phủ nhận sự hy sinh to lớn của Quân đội nhân dân Việt Nam trong sự nghiệp quốc tế cao cả; kích động hận thù dân tộc hòng làm mất ổn định tình hình, âm mưu chia rẽ, phá hoại quan hệ đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Campuhia.

Mưu đồ đó đã thất bại và chắc chắn sẽ tiếp tục thất bại! Bởi sự giúp đỡ kịp thời và hiệu quả của Việt Nam đối với Campuchia trước đây cũng như ngày nay ngày càng được cộng đồng quốc tế thừa nhận và luôn được Hoàng gia, Chính phủ và nhân dân Campuchia trân trọng và tri ân. Xuyên tạc điều đó cũng chính là xúc phạm những ông bố, bà mẹ, những gia đình Việt Nam và Campuhia đã tiễn đưa những người thân yêu nhất của mình đi chiến đấu vì chính nghĩa; xúc phạm những người lính Quân tình nguyện Việt Nam và lực lượng vũ trang cách mạng Campuchia đã chiến đấu và hy sinh vì sự hồi sinh của đất nước Chùa Tháp; xúc phạm gần ba triệu người dân Campuchia đã bị tước bỏ quyền được sống một cách tàn nhẫn trong giai đoạn bi thảm và đen tối nhất lịch sử đất nước và dân tộc Campuchia.

Với truyền thống và đạo lý "uống nước nhớ nguồn", "ăn quả nhớ kẻ trồng cây" tốt đẹp của dân tộc, chúng ta không bao giờ quên những hy sinh xương máu của các thế hệ cha anh đã ngã xuống vì sự nghiệp cách mạng của dân tộc và nghĩa vụ quốc tế vẻ vang dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Khẳng định cuộc Chiến tranh biên giới Tây Nam cứu dân tộc Campuchia thoát khỏi họa diệt chủng và bảo vệ chủ quyền dân tộc của Việt Nam là cuộc chiến tranh chính nghĩa với những đóng góp to lớn của quân đội và nhân dân Việt Nam; hình ảnh Quân tình nguyện Việt Nam mãi mãi là biểu tượng cao cả của tinh thần quốc tế vô sản trong sáng, thủy chung trong việc giúp nhân dân Campuchia thoát khỏi họa diệt chủng và hồi sinh đất nước. Nhận rõ bản chất và tội ác của chế độ diệt chủng Khmer Đỏ đối với nhân dân Campuchia và nhân dân Việt Nam. Khẳng định sức mạnh và giá trị trường tồn của truyền thống, tinh thần đoàn kết hữu nghị giữa nhân hai nước.

Trải qua những thăng trầm của lịch sử và được tôi luyện trong thử thách, ngày nay, quan hệ hữu nghị Việt Nam - Campuchia ngày càng phát triển sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực, trở thành tài sản quý báu của hai dân tộc và luôn được lãnh đạo và nhân dân hai nước vun đắp củng cố, tăng cường. Đây là những minh chứng hùng hồn cho những sự thật không thể xuyên tạc về sự giúp đỡ và hy sinh to lớn của dân tộc Việt Nam, của quân tình nguyện Việt Nam đối với cách mạng và dân tộc Campuchia.

Tập đoàn phản động Pol Pot - Ieng Sary với cái chính thể Campuchia dân chủ - quái thai của lịch sử, đã muốn biến đất nước Chùa Tháp xinh đẹp thành những cánh đồng chết bằng sự cực đoan, hận thù và những tội ác khủng khiếp trời không dung, đất không tha. Điệu múa Apsara say đắm lòng người có thể đã không còn tồn tại; nụ cười Bayon huyền bí ngàn năm có thể mãi tắt lịm; những kỳ quan của nền văn minh Angkor huy hoàng có thể đã sụp đổ. Nhưng đại nghĩa đã chiến thắng hung tàn;

chí nhân đã khuất phục cường bạo. Chiến thắng ngày 07-01-1979 của cách mạng và nhân dân Campuchia đã thay đổi dòng chảy của lịch sử đất nước và dân tộc Campuchia từ bên bờ của sự diệt vong đến hồi sinh rực rỡ.

Chiến thắng đó có sự đóng góp và hy sinh vô cùng to lớn của Quân tình nguyện Việt Nam.

GIA TÀI CỦA MẸ?*

Lê Thanh Luyến**

"Gia tài của mẹ" là bài hát được cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn sáng tác năm 1965, trong đó có ca từ gây tranh cãi: "20 năm nội chiến từng ngày". Ngày 25-6-2022, tại thành phố Đà Lạt, ca sĩ Khánh Ly hát ca khúc này trong đêm nhạc "Dấu chân địa đàng" tại sân khấu Mây - In The Nest (phường 7, Đà Lạt) do Công ty TNHH Mây Lang Thang chủ quản. Do bài hát này không có trong danh mục 24 ca khúc của chương trình đã cấp phép nên Công ty Mây Lang Thang đã bị Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Lâm Đồng ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức "cảnh cáo". Lợi dụng sự việc trên, một số kẻ cơ hội xuyên tạc rằng, chính quyền "đàn áp nghệ thuật", mà sâu xa hơn là đòi phổ biến bài hát này. Vậy, chúng ta hãy cùng xem, thời gian từ năm 1945 đến năm 1965 (thời điểm cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn viết bài hát) và xa hơn nữa, đến năm 1975, có phải là "nội chiến" hay không?

1. Từ góc nhìn nghệ thuật

Cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn (1939-2001) là một nhạc sĩ lớn với nhiều nhạc phẩm bất hủ về quê hương, về tình yêu, suy ngẫm về nhân sinh, kiếp người. Trong số đó, có các nhạc phẩm phản đối chiến tranh, kêu gọi hòa bình, tiêu biểu là các bài hát trong tuyển tập *Ca khúc da vàng*. Ông phản ánh lại hình ảnh của hiện trạng xã hội lúc đó: Cảnh bom rơi đạn lạc, đoàn người dắt díu nhau chạy nạn, xác chết chồng chất (*Bài ca dành cho những xác người*), về những người thanh niên

---

* Tác phẩm đạt Giải C.

** Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng.

tuổi đôi mươi phải ra chiến trường (*Đứa con của mẹ*), cảnh người mẹ đợi con trong mòn mỏi (*Ca dao mẹ*)...

Trong chiến tranh, có những gia đình mà anh em, bà con ruột thịt, hàng xóm, bạn bè tham gia chiến trận ở hai chiến tuyến đối đầu. Những gì mà một nhạc sĩ, với tâm hồn dễ rung động nhận thấy là cảnh đau đớn và ám ảnh vì những gia đình bị tan nát, xáo trộn bởi lằn ranh chiến tuyến; xa hơn là những con người Việt cầm súng chĩa vào nhau. Chính vì vậy, trong con mắt nghệ thuật của người nhạc sĩ, đó là "nội chiến".

2. Từ góc nhìn toàn diện

Như chúng ta đã biết, nội chiến được định nghĩa là *chiến tranh giữa các giai cấp, các tập đoàn xã hội, các dân tộc, sắc tộc đối địch trong một nước hoặc trong nội bộ một giai cấp, tập đoàn xã hội nhằm giành quyền lực chính trị*[1].

Cuộc chiến tranh giành độc lập, tự do, giải phóng cho dân tộc đã trải qua nhiều hy sinh, gian khổ, đau đớn. Từ ngàn xưa đến nay, quân xâm lược nước ta, từ giặc phương Bắc đến thực dân Pháp, phát xít Nhật, đế quốc Mỹ đều luôn chủ trương "dùng người Việt trị người Việt". Do đó, cảnh "người Việt bắn giết người Việt" đã xảy ra trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc. Nhưng như thế có phải là "nội chiến" hay không?

Trong giai đoạn 1945-1954, xét về chính thể, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được khai sinh ngày 02-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử. Ngày 06-01-1946, toàn dân đi bỏ phiếu bầu cử Quốc hội, Quốc hội bỏ phiếu công nhận danh sách Chính phủ liên hiệp kháng chiến do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu. Như vậy, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có tính chính danh, thuận theo lòng dân, phù hợp với luật pháp quốc tế.

Trong khi đó, sau khi Nhật đảo chính Pháp tại Đông Dương đêm

[1] Xem Trung tâm Từ điển Bách khoa quân sự: *Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam* (bản điện tử), H.2009.

ngày 09-3-1945, Hoàng đế Bảo Đại tuyên bố Đế quốc Việt Nam độc lập với sự cộng tác với Đế quốc Nhật Bản. Ngày 17-4-1945, Nội các Đế quốc Việt Nam - một chính thể bù nhìn, không có tài chính, quân sự, ngoại giao, tất cả phụ thuộc vào người Nhật, do Trần Trọng Kim làm Tổng trưởng (Thủ tướng) được thành lập. Đến ngày 24-8-1945, trong cao trào của Cách mạng Tháng Tám, Hoàng đế Bảo Đại quyết định thoái vị, Chính phủ Đế quốc Việt Nam đến đây tan rã.

Sau khi quay trở lại xâm lược Việt Nam, năm 1949, Pháp đã dựng lên chính phủ bù nhìn Quốc gia Việt Nam, do Bảo Đại làm Quốc trưởng. Đây thực chất là một chiêu bài để hợp thức hóa việc Pháp xâm lược Việt Nam. Quốc gia Việt Nam có nhiệm vụ hỗ trợ quân Pháp chống lại cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo.

Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện rất rõ đặc điểm lịch sự của giai đoạn này: "Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa! Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ"[1].

Cuộc kháng chiến chống Pháp, đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 là cuộc chiến chống xâm lược; đây là sự thật mà không thế lực thù địch nào chối cãi được. Sau khi Pháp thua trận Điện Biên Phủ và ký Hiệp định Genève, chính phủ bù nhìn Quốc gia Việt Nam cùng Pháp di chuyển về vùng phía Nam vĩ tuyến 17.

Trong giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến chống Pháp, Phái bộ cố vấn viện trợ quân sự Đông Dương (MAAG) của Mỹ bắt đầu viện trợ quân sự cho Pháp. Và đến đầu năm 1955, Mỹ nhanh chóng gạt Pháp, trực tiếp tiến hành tổ chức quân đội, chính quyền mới, tiến hành bầu cử riêng rẽ ở miền Nam Việt Nam, lập ra cái gọi là chính thể "Việt Nam

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.4, tr.534.

Cộng hòa", với âm mưu chia cắt lâu dài nước Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới, căn cứ quân sự của Mỹ.

Đế quốc Mỹ áp đặt phương thức thống trị thực dân kiểu mới, giấu mặt, cai trị trá hình. Từ năm 1955 đến năm 1961, đế quốc Mỹ đã viện trợ cho chính quyền miền Nam Việt Nam 07 tỷ USD. Những năm 1955-1956, Mỹ chi 414 triệu USD xây dựng các lực lượng thường trực quân đội Việt Nam Cộng hòa gồm 170.000 người và lực lượng cảnh sát với 75.000 người; 80% ngân sách quân sự của chính quyền Ngô Đình Diệm do Mỹ viện trợ. Trong giai đoạn 1962-1974, Mỹ đã viện trợ cho Việt Nam Cộng hòa 21,336 tỷ USD (bao gồm cả viện trợ kinh tế và viện trợ quân sự)[1].

Hãy nhìn vào các Tổng thống, tướng lĩnh của Việt Nam Cộng hòa, họ là ai?

Ngô Đình Diệm (1901-1963) là quan triều Nguyễn, trong khi cả dân tộc kháng chiến chống Pháp thì Ngô Đình Diệm lưu vong tại Mỹ, châu Âu và được Mỹ sử dụng như một quân bài chính trị.

Nguyễn Văn Thiệu (1923-2001): Tốt nghiệp Trường sĩ quan võ bị Đà Lạt năm 1949 với cấp bậc thiếu úy, phục vụ trong một đơn vị bộ binh của Quân đội Quốc gia nằm trong Liên hiệp Pháp.

Rồi một loạt tướng lĩnh cấp cao khác: Lê Văn Tỵ, Trần Thiện Khiêm, Dương Văn Minh, Nguyễn Khánh, Cao Văn Viên, Đỗ Cao Trí... Tất cả đều xuất thân từ các lực lượng phục vụ cho quân đội viễn chinh Pháp, làm tay sai cho Pháp chống lại đồng bào mình; sau đó phục vụ cho quan thầy mới là Mỹ.

Để chia cắt đất nước ta, đầu tiên Mỹ dùng chính quyền bù nhìn của người Việt và đôla, vũ khí Mỹ để tiến hành chiến tranh. Đến khi thấy sự yếu kém của quân ngụy, Mỹ trực tiếp đổ quân vào Việt Nam năm 1965. Sau đó, để bớt tổn thất cho sinh mạng người Mỹ, năm 1968, đế quốc

[1] Xem Bộ Quốc phòng - Viện Lịch sử quân sự Việt Nam: *Lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954-1975*, tập I - *Nguyên nhân chiến tranh*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.1996.

Mỹ đổi chiến lược thành "Việt Nam hóa chiến tranh", "thay màu da trên xác chết", sử dụng quân đội tay sai Sài Gòn tiến hành chiến tranh.

Đế quốc Mỹ đã chà đạp luật pháp quốc tế, trắng trợn xâm phạm lãnh thổ Việt Nam, và vì thế, trở thành đối tượng đấu tranh trước hết trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc của nhân dân Việt Nam. Cuộc kháng chiến chính nghĩa của dân tộc ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, là cuộc kháng chiến chính nghĩa vĩ đại nhằm giành lại độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, thu giang sơn về một mối, hoàn toàn không có "nội chiến" nào ở đây.

Cô đọng lại, như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết trong *Thư chúc mừng năm mới* (1969):

"Vì độc lập, vì tự do,
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào.
Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào,
Bắc - Nam sum họp, Xuân nào vui hơn!"[1].

3. Quan điểm nên có của thế hệ trẻ

Cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã từng nói: "Chiến thắng của chúng ta là vĩ đại, nhưng chúng ta cũng đã phải trả giá cho chiến thắng đó bằng cả nỗi đau và nhiều mất mát. Lịch sử đã đặt nhiều gia đình người dân miền Nam rơi vào hoàn cảnh có người thân vừa ở phía bên này, vừa ở phía bên kia, ngay cả họ hàng tôi cũng như vậy. Vì thế, một sự kiện liên quan đến chiến tranh khi nhắc lại có hàng triệu người vui mà cũng có hàng triệu người buồn. Đó là một vết thương chung của dân tộc cần được giữ lành thay vì lại tiếp tục làm nó thêm rỉ máu"[2].

Chiến tranh đã lùi chúng ta rất xa, nhưng vẫn còn đó những nguy cơ

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.15, tr.532.

[2] Xem Báo Quốc tế: *Đọc lại bài báo "triệu người vui, triệu người buồn*", http://redsvn.net/doc-lai-bai-bao-trieu-nguoi-vui-trieu-nguoi-buon2/

tiềm ẩn bùng phát xung đột, các thế lực thù địch ngoài kia vẫn rình rập, chực chờ chống phá thành quả cách mạng Việt Nam. Kẻ địch không bao giờ có thể đánh bại một đất nước mà toàn dân tộc đoàn kết đồng lòng. Do đó, các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội chính trị tìm mọi cách để phân hóa, để gieo rắc tư tưởng mất đoàn kết, tách mỗi người ra khỏi "bó đũa" đoàn kết thành từng "chiếc đũa" riêng lẻ và bẻ gãy.

Chúng ta, những thế hệ sinh sau cuộc chiến, chỉ cảm nhận sự khốc liệt của chiến tranh qua những trang sách, những bài viết, những thước phim được tái hiện. Chúng ta cũng là thế hệ thanh niên được giáo dục đầy đủ, có bản lĩnh chính trị, chúng ta cảm thụ được cái hay, cái đặc sắc của âm nhạc nhưng không bị ru ngủ bởi những ca từ ủy mị hay những ca từ sẽ bị hiểu sai lệch đi nếu đặt dưới một góc nhìn lịch sử toàn diện. Cái cần trên hết hiện nay đó là sự thống nhất đồng lòng của cả dân tộc, tập trung giữ vững ổn định chính trị, xây dựng phát triển kinh tế, đưa nước ta hùng mạnh, sánh vai với các cường quốc năm châu như Bác Hồ hằng mong muốn.

CẢNH GIÁC TRƯỚC NHỮNG LUẬN ĐIỆU TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG XUYÊN TẠC TÌNH HÌNH BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM*

Nguyễn Văn Thực**

Từ nhiều năm nay, tình hình Biển Đông luôn là vấn đề thời sự mà dư luận trong nước và quốc tế quan tâm, theo dõi. Đây là vấn đề phức tạp vì liên quan đến chủ quyền biển đảo, an ninh, quân sự, kinh tế, chính trị, ngoại giao của nước ta. Tình hình phức tạp trên Biển Đông đã trở thành "mảnh đất màu mỡ" để các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng xuyên tạc, chống phá công cuộc bảo vệ chủ quyền biển, đảo; từ đó gây xói mòn niềm tin, chia rẽ mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Trước tình hình hiện nay, cần cung cấp thông tin chính thống về tình hình Biển Đông và bảo vệ chủ quyền biển, đảo một cách kịp thời, chính xác, khách quan, trung thực. Không để những "khoảng trống" trong cán bộ, đảng viên và nhân dân cho các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc.

1. Lịch sử bảo vệ chủ quyền trên Biển Đông của Việt Nam

Với hơn 3,4 triệu km^2, Biển Đông là khu vực có tầm quan trọng về địa lý và chiến lược, nơi có tuyến đường biển nhộn nhịp nhất thế giới, nối liền khu vực Tây Thái Bình Dương với Ấn Độ Dương và vùng Vịnh. Biển Đông nằm giữa khu vực sinh sống của khoảng 1,9 tỷ người, nổi tiếng có trữ lượng dầu khí có thể không thua kém Trung Đông và những nguồn tài nguyên biển phong phú. Việt Nam là một quốc gia ven bờ Biển Đông. Diện tích vùng biển thuộc chủ quyền,

* Tác phẩm đạt Giải C.

** Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam rộng khoảng 1.000.000 km^2. Với diện tích ấy, cùng với đường bờ biển dài 3.260 km và trên 3.000 hòn đảo, nằm cạnh các tuyến đường biển giao thông quốc tế huyết mạch, Việt Nam có vị trí địa lý - địa chính trị chiến lược quan trọng ở Đông Nam châu Á.

Thời kỳ cổ đại và trung đại

Suốt chiều dài dựng nước và giữ nước hàng ngàn năm qua, Biển Đông luôn gắn liền với từng bước thăng trầm của lịch sử dân tộc. Sự tích "con Rồng, cháu Tiên" với thủy tổ của người Việt là Lạc Long Quân đưa "50 người con xuống biển" đã minh chứng cho việc các tộc người Việt cổ chiếm lĩnh được Biển Đông để sinh sống, giao thương, trao đổi buôn bán.

Nước ta có những nền văn hóa gắn với biển cả thời tiền sử - sơ sử như: Văn hóa Hạ Long, văn hóa Sa Huỳnh, văn hóa Óc Eo... Qua nhiều bằng chứng lịch sử chắc chắn, chủ quyền của Việt Nam trên Biển Đông đã được khẳng định. Đặc biệt, hình ảnh độc đáo về chiến thuyền trên "trống đồng Ngọc Lũ" (tên gọi của chiếc trống đồng Đông Sơn cổ và đẹp nhất còn nguyên vẹn) thuộc văn hóa Đông Sơn là minh chứng hùng hồn, đặc sắc nhất cho công cuộc chinh phục biển cả và đại dương của thế hệ cha ông.

Trong suốt chiều dài lịch sử các triều đại phong kiến Ngô, Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ, Hậu Lê, quân và dân ta đã lập nên nhiều chiến công hiển hách để chống lại sự xâm lược của các triều đại phong kiến phương Bắc từ hướng biển.

Đại Việt là nhà nước đầu tiên trong lịch sử Biển Đông đã thực thi chủ quyền tại quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Trong suốt hơn 300 năm từ thời chúa Nguyễn (1558-1775) đến nhà Tây Sơn (1778-1802) rồi nhà Nguyễn (từ năm 1802 đến Hòa ước Patenôtre 1884), các nhà nước Việt Nam đã chiếm hữu và thực thi chủ quyền ở quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Việc chiếm hữu và thực thi chủ quyền này là thực sự,

rõ ràng, hòa bình và liên tục, được thể hiện qua các châu bản, văn bản của chính quyền từ trung ương đến địa phương.

Vào thời các chúa Nguyễn và Tây Sơn, đội Hoàng Sa tại đảo Lý Sơn (thành lập năm 1631 dưới thời chúa Nguyễn Phúc Nguyên) và Bắc Hải (thành lập cuối thế kỷ XVII) đã hoạt động khu vực vùng biển phía Nam đến tận biển Hà Tiên. Các đội tàu này gồm nhiều chiến thuyền ra Hoàng Sa, Trường Sa thu nhặt những tài sản có giá trị của tàu bị nạn và trở về nộp cho triều đình. Các đội thương thuyền và chiến thuyền mạnh đã được xây dựng dưới thời kỳ này. Hàng năm, triều Nguyễn đều cho vẽ bản đồ, kiểm kê tài nguyên, đo đạc hải trình và cắm cọc tiêu tại Hoàng Sa được thể hiện trong các "châu bản triều Nguyễn" qua nhiều đời vua.

Chính sử và sách địa lý Việt Nam như *Lịch triều hiến chương loại chí, Toàn tập Thiên Nam chí lộ đầu tư, Đại Nam thực lục tiền biên, Đại Nam nhất thống chí*... đều có nhiều đoạn ghi chép cụ thể việc thực thi chủ quyền của nước ta tại các đảo trên Biển Đông. Nhiều tài liệu của Trung Quốc và phương Tây cũng ghi nhận việc xác lập và thực thi chủ quyền của Việt Nam. Đơn cử cuốn *Hải lục* của Trung Quốc năm 1842 viết: "Vạn lý Trường Sa là đất nối giữa biển, dài vài ngàn dặm, là phên dậu của An Nam"[1]. Trên tấm bản đồ nổi tiếng *An Nam đại quốc họa đồ* đính kèm trong cuốn *Từ điển Latin An Nam* năm 1838 (do Giám mục người Pháp Jean Louis Taberd vẽ và xuất bản) có ghi dòng chữ Latin: "Paracel seu Cát Vàng", nghĩa là "Paracel hoặc là Cát Vàng" là một trong số rất nhiều tài liệu của phương Tây đã ghi nhận quần đảo Hoàng Sa thuộc lãnh thổ Việt Nam[2].

---

[1] Xem Henry Kissinger: *Bàn về Trung Quốc (On China)*, Nxb.Công an nhân dân, H.2012, tr.45.

[2] Xem Lê Khắc Niên: *Hoàng Sa - Trường Sa: Qua đánh giá của các nhà sử học ngoại quốc*, https://baoquangnam.vn/dat-va-nguoi-xu-quang/hoang-sa-truong-sa-qua-danh-gia-cua-cac-nha-su-hoc-ngoai-quoc-61097.html

Thời kỳ cận đại và hiện nay

Đến thời kỳ Pháp thuộc, nhận thức được tầm quan trọng, vị trí chiến lược của Hoàng Sa và Trường Sa, thực dân Pháp đã liên tục có nhiều hoạt động khẳng định và chiếm hữu các đảo tại đây. Tháng 6-1938, thực dân Pháp cho dựng bia chủ quyền tại Hoàng Sa và cử một đơn vị binh lính người Việt ra đồn trú. Từ năm 1929, thực dân Pháp đã thực hiện các hoạt động để chiếm giữ tại các đảo Ba Đình, An Bang, nhóm đảo Song Tử, đảo Loại Ta, Thị Tứ... thuộc quần đảo Trường Sa.

Thời kỳ chính quyền Bảo Đại và chế độ ngụy - Sài Gòn đã thực hiện quản lý hành chính hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa, thông qua những sắp xếp hành chính, tuần tra, thị sát, bắt giữ những tàu thuyền đánh cá nước ngoài thâm nhập trái phép đảo, khẳng định chủ quyền tại một số hội nghị quốc tế.

Sau khi thống nhất đất nước, nước ta đã ban hành nhiều văn bản pháp luật quan trọng về biển đảo Việt Nam, tiếp tục khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa, như: Tuyên bố ngày 12-5-1977 của Chính phủ Việt Nam về lãnh hải, vùng tiếp giáp, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam; Tuyên bố ngày 12-11-1982 của Chính phủ Việt Nam về đường cơ sở để tính chiều rộng lãnh hải; Nghị quyết ngày 23-6-1994 của Quốc hội về việc phê chuẩn Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982; Luật Biên giới quốc gia năm 2003; Luật Biển Việt Nam năm 2012 v.v.. Hiện nay, tại quần đảo Trường Sa, Việt Nam đang thực thi hoạt động bảo vệ chủ quyền tại 21 điểm đảo, 33 điểm đóng quân[1].

[1] Xem Trần Giang Minh: *Quần đảo Trường Sa: Vùng lãnh thổ thiêng liêng không thể tách rời của Tổ quốc Việt Nam*, https://www.camau.gov.vn/wps/portal/?1dmy& page =trangchitiet&urile=wcm%3Apath%3A/camaulibrary/camauofsite/gioithieu/chuyende/biendaoquehuong/tulieuvanban/dfhsgdfr5e

Biển Đông liên quan đến các quyền lợi sát sườn của khoảng 10 nước ven bờ. Trong hơn 160 năm qua, Biển Đông từng chứng kiến sự "thăng trầm, chìm nổi" số phận của các dân tộc ven bờ. Từ Biển Đông, các nước thực dân và đế quốc đua nhau thực hiện chính sách ngoại giao pháo hạm hoặc tiến hành những cuộc xâm lược vũ trang để áp đặt ý chí và sự hiện diện của họ lên các nước trong vùng. Việt Nam là một trong những nước đi đầu, đã đánh đổi biết bao xương máu để giành lại quyền độc lập, tự chủ, toàn vẹn lãnh thổ của mình.

Thời gian qua, Trung Quốc, với tiềm lực quân sự hàng đầu ở Biển Đông, đã đưa ra các đòi hỏi chủ quyền phi lý đối với một vùng biển rộng lớn đến sát bờ biển của các nước theo cái gọi là "đường lưỡi bò", "đường chín đoạn", mà diện tích Trung Quốc nêu ra lên đến hơn 02 triệu km^2 của Biển Đông.

Từ ngày 17 đến ngày 20-01-1974, Trung Quốc dùng vũ lực để đánh chiếm cụm đảo phía Tây quần đảo Hoàng Sa do chế độ ngụy - Sài Gòn kiểm soát, chiếm đoạt toàn bộ quần đảo Hoàng Sa. Từ tháng 01 đến tháng 4-1988, Trung Quốc thực hiện chiến dịch đánh chiếm một số đảo thuộc quần đảo Trường Sa thuộc chủ quyền của Việt Nam, bắn chìm tàu vận tải của Việt Nam. Trong cuộc chiến đấu này, 64 chiến sĩ Hải quân nhân dân Việt Nam đã anh dũng hy sinh để bảo vệ chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc. Đến ngày 06-4-1988, Trung Quốc dùng vũ lực chiếm đóng trái phép 06 vị trí là những bãi cạn ở phía Tây Trường Sa, trong đó có: đá Chữ Thập, đá Gạc Ma, đá Châu Viên, đá Subi, đá Gaven, đá Tư Nghĩa[1]. Năm 1992, Trung Quốc chiếm đá Vành Khăn, thuộc quần đảo Trường Sa. Ngày 24-7-2012, Trung Quốc ngang nhiên lập cái gọi là "thành phố Tam Sa" để tự cho mình có quyền quản lý hành chính cả quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa. Tháng 5-2014, Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan HD-981 trên vùng biển

[1] Xem Trần Công Trục (Chủ biên): *Dấu ấn Việt Nam trên Biển Đông*, Nxb.Thông tin và Truyền thông, H.2012, tr.124.

thuộc vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam. Sau sự kiện trên, Trung Quốc đã tăng cường bồi đắp, đẩy mạnh quy mô xây dựng, quân sự hóa trái phép các đảo, đá trên Biển Đông. Tháng 8-2019, nhóm tàu Hải Dương 8 của Trung Quốc tiến hành khảo sát trái phép khu vực bãi Tư Chính của Việt Nam.

Việt Nam đã đưa ra nhiều tuyên bố phản đối các hành vi xâm phạm chủ quyền của Trung Quốc và liên tục khẳng định chủ quyền tại các hội nghị quốc tế và tổ chức quốc tế.

2. Nhận diện, đấu tranh phản bác một số luận điệu trên không gian mạng xuyên tạc về tình hình biển, đảo hiện nay

Nhận diện đối tượng

Biển, đảo nước ta là một bộ phận lãnh thổ thiêng liêng và có vị trí hết sức quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các thế lực thù địch, phản động luôn tìm mọi cách lợi dụng tình hình bảo vệ chủ quyền biển, đảo của nước ta để xuyên tạc, kích động, chống phá.

Phải kể đến các tổ chức phản động lưu vong như: Việt Tân, Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời, Triều đại Việt, Tập hợp dân chủ đa nguyên; hội nhóm trá hình trong nước như: Lập quyền dân, Diễn đàn xã hội dân sự, Tập hợp quốc dân Việt... Các trang mạng như: Tin tức hàng ngày, Báo Tiếng dân, Luật khoa Tạp chí, Thời báo, Chân trời mới; các trang báo nước ngoài: BBC, RFA, VOA, RFI và các tài khoản mạng xã hội như: Thanh Hieu Bui, Nguyễn Văn Đài, Phạm Chí Dũng; một số đối tượng tự xưng là "nhà báo", "nhà dân chủ", "công dân yêu nước"... đưa ra các thông tin xấu độc, luận điệu sai trái, xuyên tạc về đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước ta đối với vấn đề bảo vệ chủ quyền biển, đảo.

Chúng lợi dụng các sự kiện như: Vụ việc tàu Viking 02 và tàu Bình Minh 02 của Việt Nam bị cắt cáp năm 2011 và năm 2012; Trung Quốc

hạ đặt trái phép giàn khoan HD-981 năm 2014; Công ty Formosa xả thải ra môi trường biển năm 2016; phản đối dự thảo Luật Đặc khu, Luật An ninh mạng năm 2018; sự kiện nhóm tàu Hải Dương 8 của Trung Quốc khảo sát trái phép khu vực bãi Tư Chính năm 2019... để kích động biểu tình, gây bạo loạn lật đổ.

Chúng đưa ra các luận điệu xuyên tạc: "Chính phủ Việt Nam nhu nhược, hèn nhát", "Cộng sản Việt Nam bán Biển Đông", "Đảng, Nhà nước Việt Nam im lặng vì đã thỏa hiệp với nước ngoài", "lãnh đạo Việt Nam vẫn im tiếng trong căng thẳng Bãi Tư Chính với Trung Quốc", "Chính phủ Việt Nam luôn tìm cách bịt miệng báo chí"... Chúng lợi dụng lòng yêu nước, tinh thần dân tộc để kích động người dân "bài Trung", "thoát Trung" hay "thân Mỹ", "liên minh quân sự" với các nước lớn để bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Chúng đưa ra luận điệu quy chụp rằng "khi đất nước chỉ có một đảng thì không có đủ sức mạnh để bảo vệ chủ quyền lãnh thổ"... để đòi "đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập".

Đối tượng chúng hướng đến để tuyên truyền là những người thường xuyên sử dụng mạng xã hội, nhưng trọng tâm, trọng điểm là các thành phần bất mãn và các nhóm thanh niên, sinh viên "nhẹ dạ, cả tin", mong muốn tạo lập lực lượng đối lập với Đảng, Nhà nước ta. Dưới danh nghĩa "đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo", các đối tượng ở nước ngoài cấu kết với số đối tượng trong nước tìm cách hình thành, phát triển cái gọi là "xã hội dân sự" cùng các tổ chức, hội nhóm bất hợp pháp.

Phê phán một số luận điệu xuyên tạc tình hình biển, đảo

Hiện nay, có rất nhiều thông tin xấu độc, các quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch để xuyên tạc, kích động, chống phá liên quan đến tình hình biển, đảo, từ đó âm mưu kích động biểu tình, gây bạo loạn lật đổ. Dưới đây, xin chỉ ra một số quan điểm, luận điệu chính cần phê phán, như sau:

Thứ nhất, phê phán luận điệu muốn giữ vững độc lập, chủ quyền biển, đảo hiện nay thì phải "chống Trung", "bài Trung" triệt để, phải "tẩy chay khách Trung Quốc", "tẩy chay hàng hóa Trung Quốc".

Đây là các luận điệu, quan điểm sai trái, thâm độc, hết sức nguy hiểm, tấn công trực tiếp vào đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta. Biển Đông là một phần quan trọng trong toàn bộ mối quan hệ Việt - Trung. Vì thế, chính sách của Việt Nam luôn là "lưỡi dao nhỏ, sắc bén" để phẫu thuật đúng, trúng mà không cắt nhầm các bộ phận lành mạnh khác. Trước các hành vi xâm lấn trái phép của Trung Quốc, Việt Nam luôn bản lĩnh, phản đối công khai, rộng rãi, vận động sự ủng hộ của các nước và dư luận quốc tế, kiên quyết không lùi bước, phát huy thế "chính nghĩa" của mình, đồng thời tăng cường trao đổi, tích cực đối thoại song phương giữa hai Đảng, hai Nhà nước.

Việt Nam và Trung Quốc là hai nước láng giềng, núi liền núi, sông liền sông, biển liền biển và có nhiều điểm tương đồng từ văn hóa, lịch sử cho đến thể chế chính trị hiện nay. Quan hệ giữa hai nước tuy có trải qua nhiều thăng trầm nhưng tình hữu nghị tốt đẹp giữa nhân dân hai nước vẫn là dòng chảy chính và không ngừng được bồi đắp. Những "kiến nghị", "lời kêu gọi" với mục đích "bài Trung", "thoát Trung"... được đăng tải trên internet và việc những đối tượng quá khích đập phá, hủy hoại tài sản, gây rối ở Bình Dương, Vũng Áng (Hà Tĩnh) năm 2014, tại Bình Thuận năm 2018... đã làm xấu đi hình ảnh của một Việt Nam hòa bình và ổn định chính trị. Đây là những tư tưởng và hành động gây kích động hận thù dân tộc, cần hết sức đấu tranh để loại bỏ.

Thứ hai, phê phán quan điểm cho rằng, Việt Nam phải từ bỏ chính sách "bốn không" trong bảo vệ chủ quyền; rằng "chỉ có liên minh quân sự với một cường quốc nào đó thì Việt Nam mới giữ được chủ quyền biển, đảo".

Để bảo vệ chủ quyền lãnh thổ hiện nay, phải luôn tự chủ, độc lập,

tự cường, "dĩ bất biến, ứng vạn biến", kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại dựa trên cơ sở luật pháp quốc tế, chứ không thể chỉ dựa vào việc liên minh quân sự với một cường quốc. Vì vậy, *Sách trắng* Quốc phòng Việt Nam năm 2019 đã nêu rõ chủ trương: "Không tham gia liên minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ để chống lại nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế"[1].

Những bất đồng, tranh chấp ở Biển Đông hiện nay là vấn đề khó khăn, phức tạp, lâu dài, không thể giải quyết một sớm một chiều. Không phải cứ có cường quốc "bảo vệ, che chở" thì sẽ giữ được chủ quyền lãnh thổ. Thực tế lịch sử cho thấy, nước Mỹ đã bỏ mặc "lời kêu cứu" của chế độ ngụy - Sài Gòn để Trung Quốc chiếm Hoàng Sa năm 1974. Hay như việc Chính phủ Ukraine đã chọn liên minh với Mỹ và phương Tây (theo góc nhìn của Nga), khiến đất nước rơi vào tình cảnh chiến tranh tàn phá, hàng triệu người dân ly tán từ ngày 24-02-2022 đến nay.

Mặt khác, liên minh quân sự với một cường quốc để chống một cường quốc hay một liên minh khác tức là chúng ta đã chọn phe. Nếu vậy, chúng ta sẽ có thêm nhiều kẻ thù thay vì có thể làm bạn với tất cả các quốc gia trên thế giới. Quan điểm dựa vào nước khác để bảo vệ chủ quyền cũng hoàn toàn trái ngược với truyền thống đấu tranh của dân tộc ta. Trải qua hơn 1.000 năm Bắc thuộc, rồi "thắng Tống, bình Nguyên, diệt Minh, phá Thanh", đánh thắng các chủ nghĩa đế quốc, thực dân hùng mạnh nhất, Việt Nam đã đi vào lịch sử thế giới với tư cách một dân tộc không bao giờ chịu khuất phục, luôn giành chiến thắng với phương châm độc lập, tự chủ, luôn tự lực, tự cường.

---

[1] Xem VOV: *Việt Nam kiên định chính sách quốc phòng "bốn không" trong quan hệ quốc tế,* https://vov.vn/chinh-tri/viet-nam-kien-dinh-chinh-sach-quoc-phong-bon-khong-trong-quan-he-quoc-te-post932179.vov

Lịch sử thế kỷ XX đã chứng minh, nền ngoại giao Việt Nam là "kỳ thủ" trên bàn cờ ngoại giao thế giới. Phương châm nền ngoại giao hiện nay luôn đặt gốc rễ bám chắc vị trí số "0" trên trục số, tạo thế cân bằng về lợi ích giữa các nước lớn và không nghiêng hẳn về bên nào cả bởi "không có kẻ thù vĩnh viễn, không có đồng minh vĩnh viễn, chỉ có lợi ích dân tộc là vĩnh viễn" (cựu Thủ tướng Anh Winston Churchill). Diễn biến quan hệ quốc tế thời gian qua cho thấy giữa "đối tác" và "đối tượng" luôn đan xen nhau. Trong đối tượng có đối tác và trong đối tác có đối tượng. Do đó, quan điểm liên minh với một cường quốc để được an toàn hơn, được bảo vệ toàn vẹn chủ quyền biển, đảo là quan điểm sai lầm trong thời điểm hiện nay.

3. Giải pháp nâng cao hiệu quả đấu tranh với các thông tin xấu độc, luận điệu sai trái, xuyên tạc trên không gian mạng về tình hình biển, đảo hiện nay

Quan điểm của Việt Nam về bảo vệ chủ quyền biển, đảo

"Vấn đề Biển Đông" hiện nay liên quan đến 07 phương diện chính: (1) tranh chấp chủ quyền lãnh thổ; (2) tranh chấp quyền chủ quyền, quyền tài phán về các vùng biển; (3) an ninh biển; (4) tự do và an toàn hàng hải; (5) không gian sinh tồn của các quốc gia ven Biển Đông; (6) không gian địa chính trị của các nước lớn; (7) bảo vệ môi trường sinh thái Biển Đông.

Bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Việt Nam là vấn đề hết sức thiêng liêng, nhưng cũng hết sức khó khăn, phức tạp và lâu dài, không thể nóng vội, chủ quan. Hoàng Sa và Trường Sa luôn trong trái tim của mỗi người Việt Nam. Trước sau như một, Việt Nam kiên quyết và kiên trì bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia và lợi ích của đất nước; kiên trì quan hệ hữu nghị với Chính phủ và nhân dân Trung Quốc, giữ vững môi trường hòa bình và ổn định để phát triển. Việt Nam kiên trì chủ trương giải quyết những bất đồng bằng biện pháp

hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế và UNCLOS 1982; thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và sớm đạt được Bộ quy tắc ứng xử tại Biển Đông (COC).

Tháng 01-2021, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta tiếp tục khẳng định: "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước... Tiếp tục thúc đẩy giải quyết các vấn đề trên biển, an ninh, an toàn hàng hải, hàng không trên cơ sở luật pháp quốc tế, nhất là Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982"[1]. Đây là chủ trương đúng đắn và xuyên suốt trong thời gian qua, thể hiện tầm nhìn sáng suốt của Đảng ta trong công cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Chúng ta xác định, giải quyết tranh chấp trên Biển Đông là vấn đề phức tạp lâu dài, do đó cần kiên trì hợp tác tìm kiếm biện pháp hòa bình để giải quyết tranh chấp, bảo vệ lợi ích chính đáng của Việt Nam, đồng thời tôn trọng lợi ích chính đáng của các nước trên cơ sở tuân thủ luật pháp quốc tế.

Một số giải pháp quan trọng

Thời gian tới, các thế lực thù địch tiếp tục sử dụng không gian mạng là một mặt trận chính để chống phá ta, trong đó có việc xuyên tạc tình hình Biển Đông và đường lối, chính sách bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Việt Nam. Do vậy, công tác đấu tranh phản bác, ngăn chặn, đẩy lùi thông tin xấu độc, luận điệu xuyên tạc, sai trái, thù địch trong thời gian tới là nhiệm vụ quan trọng và hết sức cấp thiết. Để thực hiện tốt yêu cầu trên, cần tập trung thực hiện các biện pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng về công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch về chủ quyền biển, đảo. Tiếp tục quán triệt đến cán bộ, đảng viên và nhân

[1] Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr. 67-70.

dân về Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, trong đó có liên quan đến tình hình biển, đảo. Ban Chỉ đạo 35 các cấp cần tiếp tục kiện toàn cơ cấu, tổ chức bảo đảm sự đồng bộ và xây dựng đội ngũ chuyên gia, cộng tác viên nghiên cứu, nắm bắt tình hình biển, đảo kịp thời để tránh bị động thông tin trong mọi tình huống. Tiếp tục nâng cao năng lực của đội ngũ chuyên môn, chuyên trách (an ninh, quân sự, ngoại giao, tuyên giáo, thông tin, truyền thông, văn hóa...). Tăng cường công tác đảm bảo an ninh mạng và quản lý đối với các trang mạng xã hội hoạt động tại Việt Nam. Có hình thức xử lý triệt để các đối tượng đăng tải, chia sẻ các bài viết, video, hình ảnh có nội dung sai sự thật, thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, xuyên tạc về bảo vệ chủ quyền biển, đảo.

Nâng cao hiệu quả công tác nắm tình hình, nghiên cứu, dự báo, phát hiện kịp thời âm mưu, thủ đoạn, đặc biệt là phương thức hoạt động mới của các thế lực thù địch trên không gian mạng liên quan đến tình hình biển, đảo để phản bác, đấu tranh hiệu quả. Trên cơ sở đó, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các cơ quan liên quan phải xây dựng các kịch bản chi tiết để chủ động phòng chống từ sớm, từ xa.

Thứ hai, Bộ Ngoại giao và các cơ quan chức năng liên quan cần cung cấp thông tin chính thống về tình hình Biển Đông và bảo vệ chủ quyền biển, đảo của nước ta đến nhân dân một cách kịp thời, nhanh chóng, khách quan, trung thực. Không để những "khoảng trống tâm lý, tâm trạng" trong cán bộ, đảng viên và nhân dân cho các thế lực thù địch lợi dụng liên quan đến tình hình biển, đảo. Kịp thời ngăn chặn đối với các luồng thông tin thổi phồng sự việc hoặc suy diễn tiêu cực gây hoang mang trong xã hội.

Thứ ba, tăng cường giáo dục, tuyên truyền, nâng cao kiến thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, quy định pháp lý về chủ quyền biển, đảo.

Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các ban ngành liên quan xây dựng một ứng dụng công nghệ trên thiết bị di động cầm tay về các kiến thức chính trị, pháp luật, văn hóa, trong đó có các nội dung liên quan đến nhận diện các quan điểm sai trái, xuyên tạc về bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Tổ chức các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về biển đảo Việt Nam. Tổ chức các buổi học tập "sinh hoạt chuyên đề", buổi "nói chuyên trực tiếp", trong đó có các nội dung liên quan đến tình hình biển, đảo.

Thứ tư, phát huy mạnh mẽ vai trò của báo chí, truyền thông trên mạng xã hội trong đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc, thù địch. Cần tiếp tục xây dựng các trang mạng xã hội trên Facebook, Youtube, Tiktok... đủ lớn, đủ mạnh, đủ sức tuyên truyền, đăng tải các thông tin chính thống, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch một cách nhanh chóng, kịp thời, không chậm trễ. Phải "phủ sóng" sâu rộng đến cộng đồng người sử dụng mạng xã hội, nhất là đến với thế hệ trẻ. Bởi lớp thanh niên Việt Nam ngày nay chính là gạch nối quan trọng để duy trì, phát huy truyền thống hào hùng, vinh quang của lớp cha ông thế kỷ XX bước sang thế kỷ XXI đầy thời cơ và thách thức.

ÂM MƯU TUYÊN TRUYỀN "ĐƯỜNG LƯỠI BÒ" TRONG MỘT SỐ SẢN PHẨM VĂN HÓA HIỆN NAY*

Đặng Thu Hường**

Chỉ trong thời gian ngắn, những sản phẩm văn hóa mang hình ảnh bản đồ "đường lưỡi bò" phi pháp trên Biển Đông đã thâm lậu vào nước ta bằng nhiều con đường khác nhau. Đây là một toan tính nguy hiểm, thông qua các sản phẩm văn hóa - con đường dễ thâm nhập nhất để giành sự công nhận trên thực tế. Do đó, cần bịt kín sơ hở, không để các sản phẩm có hình ảnh "đường lưỡi bò" xâm nhập vào nước ta là hết sức cần thiết.

1. Cuộc "xâm lăng mềm" âm thầm qua các sản phẩm văn hóa

"Đường lưỡi bò", hay "đường chín đoạn", "cửu đoạn tuyến", là đường biên giới phi pháp trên biển mà Trung Quốc tự vẽ ra, có hình dạng tương tự như lưỡi bò bao trọn vùng Biển Đông. Trong những năm gần đây, vấn đề "đường lưỡi bò" của Trung Quốc đã trở thành tâm điểm của dư luận quốc tế về chủ quyền Biển Đông, đặc biệt đối với các quốc gia và vùng lãnh thổ có liên quan, trong đó có Việt Nam. Bắt đầu từ năm 2009, Trung Quốc đã đơn phương đăng tải hình ảnh "đường lưỡi bò" trên bản đồ, ngầm khẳng định chủ quyền lãnh thổ. Từ dã tâm đó, liên tiếp những vụ việc hình ảnh "đường lưỡi bò" được lồng ghép trong các sản phẩm văn hóa đưa vào nước ta, từ công khai ngang nhiên cho đến những mạch ngầm tinh vi nhất. Họ đã tận dụng mọi cơ hội lồng ghép, phát tán hình ảnh phi pháp này nhằm tuyên truyền thông điệp lệch lạc so với công ước quốc tế về chủ quyền biển, đảo.

---

* Tác phẩm đạt Giải B.

** Học viện Chính trị khu vực I, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Trong các tác phẩm điện ảnh

Có thể kể đến tác phẩm bom tấn được chờ đợi nhất của giới trẻ Việt Nam, có tên *Thợ săn cổ vật* (tựa đề tiếng Anh là Uncharted), dự kiến công chiếu tháng 3-2022. Tuy nhiên, bộ phim đã bị cấm chiếu trên toàn bộ lãnh thổ Việt Nam do trong phim có xuất hiện hình ảnh "đường lưỡi bò" phi pháp. Trước đó, bộ phim hoạt hình *Everest - Người tuyết bé nhỏ* (tựa tiếng Anh là Abominable) được khởi chiếu tại Việt Nam vào ngày 04-10-2019, nhưng chỉ sau một tuần công chiếu đã vấp phải sự phản đối và chỉ trích dữ dội từ khán giả do hình ảnh "đường lưỡi bò" phi pháp xuất hiện nhiều lần, thậm chí, ngay trong trailer phát hành trước đó. Ngay lập tức bộ phim đã bị các ban, ngành chức năng liên quan cấm chiếu và tiêu hủy hoàn toàn các thông tin, hình ảnh liên quan. Trước đó nữa, tháng 3-2018, một số rạp phim công chiếu *Điệp vụ Biển Đỏ* (tên tiếng Anh là Operation Red Sea) nhưng ngay sau đó đã bị cấm chiếu do có hình ảnh bản đồ "cửu đoạn tuyến" trong cảnh gần cuối phim.

Hình ảnh "đường lưỡi bò" phi pháp cũng không chỉ xuất hiện trong những bộ phim "bom tấn" được phát hành trên toàn thế giới, mà còn trong nhiều bộ phim lẻ, phim dài tập được phát trên các trang mạng có tiếng Việt. Bộ phim dài tập *Một đời một kiếp* được phát hành trên các nền tảng iQiyi Việt Nam, xuất hiện phân đoạn có chứa bản đồ "đường lưỡi bò" trong tập 13 (mà không hề bị cắt bỏ); hình ảnh này chỉ chớp nhoáng trong vài giây nhưng nhiều khán giả Việt Nam đều dễ dàng nhận ra. Một bộ phim dài tập khác có tựa đề *Gửi thời thanh xuân ấm áp của chúng ta* được phát hành trên các trang mạng, trong tập 9, xuất hiện bản đồ "đường lưỡi bò" gần một giây; phim này hiện vẫn được phát hành qua Netflix Việt Nam với phụ đề tiếng Việt. Phim *Lấy danh nghĩa người nhà* xuất hiện hình ảnh "đường lưỡi bò" phi pháp trong tập 18; phim *Em là thành trì doanh lũy của anh* hiện rõ "đường chín đoạn" bằng các dấu gạch trắng ở tập 5. Hoặc bộ phim

Em là niềm kiêu hãnh của anh trong tập 9 có xuất hiện tấm bản đồ Trung Quốc và Đông Nam Á hiện rõ "đường chín đoạn" phi pháp.

Trong sách giáo khoa, báo, tạp chí

Có thể kể đến bộ sách *Tiếng Hoa dành cho thiếu nhi* (Nhà sách Nhân văn phát hành năm 2013) có in bản đồ Trung Quốc kèm hình "đường lưỡi bò". Trong bộ sách *Wow! Những bí mật kỳ diệu* của tác giả Trung Quốc dành cho học sinh từ 6-16 tuổi bị phát hiện có hình ảnh minh họa "đường lưỡi bò". Ngay cả trong *Giáo trình học tiếng Trung* của trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ (Hà Nội), giáo trình dành cho sinh viên khoa Trung - Nhật vừa bị phát hiện có in hình "đường lưỡi bò" và buộc phải thu hồi gấp.

Trong các ấn phẩm, quảng cáo du lịch, năm 2013, Chi cục Hải quan sân bay quốc tế Đà Nẵng thu giữ 02 tấm bản đồ cỡ lớn (in phần bản đồ "đường lưỡi bò", khu vực quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa của Việt Nam in tên thành quần đảo Tây Sa và Nam Sa) và hàng chục cuốn cẩm nang du lịch không in Hoàng Sa, Trường Sa do hai du khách người Trung Quốc đưa sang Đà Nẵng. Năm 2019, tại Trung tâm hội chợ và triển lãm Sài Gòn (799 Nguyễn Văn Linh, quận 7), thanh tra Sở Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện ở gian hàng của Công ty Du lịch Hola China (trụ sở ở Thượng Hải) mang theo ấn phẩm tờ rơi quảng cáo du lịch in hình "đường lưỡi bò" để trưng bày và dự định phát cho khách tham dự hội chợ. Hình ảnh này cũng xuất hiện trong cuốn sách hướng dẫn tour du lịch Phượng Hoàng Cổ Trấn - Trung Quốc được giới thiệu cho du khách tại Công ty Lữ hành Saigontourist. Trong một buổi triển lãm ô tô tại Việt Nam, bản đồ "đường lưỡi bò" phi pháp đã được cài trên màn hình chiếc xe ô tô nhập khẩu của Volkswagen trưng bày tại đây...

Hình ảnh bản đồ "đường lưỡi bò" phi pháp còn được cài đặt, xuất hiện trong một số trò chơi điện tử, hay được in trên một số sản phẩm trang phục. Thậm chí, từ năm 2012, Trung Quốc đã phát hành mẫu hộ chiếu mới gắn chip điện tử với các trang bên trong có in hình "đường lưỡi bò"...

Cựu Tổng thống Mỹ Richard Nixon đã từng viết trong cuốn sách *Chiến thắng không cần chiến tranh* (1988) rằng: "Mặt trận tư tưởng là mặt trận quyết định nhất, toàn bộ vũ khí của chúng ta, các hoạt động mậu dịch, viện trợ, quan hệ kinh tế sẽ không đi đến đâu nếu chúng ta thất bại trên mặt trận tư tưởng"[1]. Những sản phẩm văn hóa chính là con đường đi vào thế giới tinh thần của con người. "Đường lưỡi bò" phi pháp đang len lỏi vào cuộc sống hàng ngày bằng con đường đó, để trong vô thức, chính người dân Việt chúng ta sẽ vô tình thừa nhận thông qua thái độ tiếp nhận của mình.

Nhận thức được tính nguy hiểm của việc tuyên truyền hình ảnh "đường lưỡi bò" phi pháp, các cơ quan chức năng của chúng ta đã có những hành động quyết liệt để xử lý. Điển hình như: Saigontourist đã bị phạt 50 triệu đồng vì hành vi phát tán ấn phẩm du lịch có in "đường lưỡi bò" cho khách, toàn bộ ấn phẩm vi phạm đã bị tịch thu, yêu cầu Saigontourist chấm dứt hợp tác với phía đối tác Trung Quốc. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã quyết định xử phạt Công ty TNHH CJCGV Việt Nam - đơn vị nhập khẩu bộ phim *Everest: Người tuyết bé nhỏ* với số tiền 170 triệu đồng; kỷ luật, khiển trách, kiểm điểm những người chịu tránh nhiệm chính trong khâu kiểm duyệt và trình chiếu bộ phim này. Đây là những hành động cần thiết; bên cạnh đó cần có những biện pháp phòng bị và quyết liệt hơn nữa.

2. Một số giải pháp phòng, chống

Việc "đường lưỡi bò" phi pháp xuất hiện ngày càng nhiều trong đời sống xã hội là vấn đề rất nguy hiểm và là hồi chuông đáng báo động. Để kiểm soát và ngăn chặn điều này, bên cạnh việc tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước thì mỗi người dân phải nâng cao ý thức trách

[1] Hội đồng Lý luận Trung ương: *Phê phán các quan điểm sai trái, xuyên tạc cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, những biểu hiện "tự diễn biến","tự chuyển hóa" về chính trị trong Đảng*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2017, tr.481.

nhiệm, kịp thời phát hiện và xử lý những sản phẩm, tài liệu liên quan đến "đường lưỡi bò".

Một là, cần phải tuyên truyền giải thích, làm cho mọi người hiểu rõ toan tính cũng như tác hại từ những hành động nhằm tác động lâu dài vào tiềm thức của người dân. Cần làm rõ những nội dung xuyên tạc lịch sử, sai sự thật, vi phạm chủ quyền biển, đảo của Việt Nam, khẳng định rõ hành động phát tán tài liệu này là vi phạm pháp luật Việt Nam. Bên cạnh tuyên truyền sâu rộng trên mọi phương tiện thông tin đại chúng thì cần lồng ghép, nhấn mạnh trong giáo dục phổ thông, đại học về âm mưu này để học sinh, sinh viên nâng cao cảnh giác. Việc giáo dục lịch sử truyền thống chống ngoại xâm, đặc biệt hết sức quan trọng với lớp trẻ.

Phải làm sao mỗi người dân là một kiểm soát viên, là "tai mắt" giúp các cơ quan chức năng kịp thời phát hiện và xử lý những sản phẩm, tài liệu có hình ảnh "đường lưỡi bò". Đặc biệt, khi các hình ảnh "đường lưỡi bò" được in vào quần áo, vào hộ chiếu, sách báo, phim ảnh... rồi vô tình hay cố ý được phát tán và lộ ra.

Hai là, tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước. Siết chặt kiểm duyệt trước khi phát hành sản phẩm văn hóa hay tiếp nhận các hoạt động văn hóa du nhập từ bên ngoài. Chẳng hạn như: biện pháp của Tổng cục Du lịch yêu cầu siết chặt công tác quản lý nội dung thông tin và ấn phẩm quảng bá du lịch, không để những ấn phẩm quảng bá hình ảnh "đường lưỡi bò" phi pháp do nước ngoài xuất bản lại xuất hiện ở Việt Nam. Chúng ta không được xem thường dù là một biểu hiện nhỏ.

Ba là, cần có quy định, chế tài để làm rõ trách nhiệm và xử phạt nghiêm khắc các cá nhân và tổ chức có liên quan đến công tác quản lý trên lĩnh vực văn hóa. Việc đưa những thông tin sai sự thật về lịch sử về chủ quyền quốc gia lồng vào những sản phẩm văn hóa với mưu đồ chính trị là hết sức nguy hiểm. Bởi vậy, việc đưa là những chế tài nghiêm khắc là cần thiết để tăng cường bảo về chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

BIỂN ĐÔNG VÀ CÁCH YÊU NƯỚC CHÂN CHÍNH, KHÔN NGOAN*

Dư Khánh Kiên**

Biển Đông và các quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa là phần máu thịt không thể tách rời của đất nước. Khi có sự xuất hiện của các tàu lạ, vi phạm chủ quyền trên biển của Việt Nam thì con dân nước Việt ai cũng đau đáu hướng về. Tuy nhiên, trên mạng xã hội thường xuất hiện những dòng trạng thái, những bài viết mang tính chất kích động, lôi kéo quần chúng, bôi nhọ chủ trương, đường lối của Đảng, làm phức tạp thêm tình hình. Nếu xuất phát từ lòng yêu nước, những bài viết, dòng trạng thái ấy là thiếu khôn ngoan, vô hình trung đi ngược lại với các nỗ lực của Đảng, Nhà nước ta. Yêu nước là tốt, nhưng yêu nước thế nào là khôn ngoan lại là vấn đề. Bài viết góp thêm một tiếng nói, một cách làm thể hiện tình yêu nước chân chính, khôn ngoan.

Thời gian gần đây, khi tình hình trên Biển Đông căng thẳng, chúng ta cảm nhận rõ ràng ý chí và tinh thần của người Việt Nam. Tinh thần đó, ý chí đó tựu trung là yêu nước, bảo vệ chủ quyền. Điều đó thật không gì quý bằng. Nhưng chúng ta cũng thấy có nhiều người thể hiện tinh thần đó theo cách mà nếu nhìn rộng ra lại gây hại cho đất nước. Hô hào "đánh, đuổi" trên mạng xã hội, phải chăng đó là cách để nhiều người bảo vệ chủ quyền?

Mạng xã hội đã tỏ rõ vị thế và quyền lực của nó. Ở đó ai cũng có quyền bày tỏ quan điểm, ý kiến của mình. Chuyện sẽ chẳng là gì nếu đó là những vấn đề vô thưởng, vô phạt, là những câu chuyện nhân

---

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Báo Lai Châu.

sinh thường nhật. Nhưng khi liên quan đến những vấn đề nhạy cảm, đến địa điểm nhạy cảm và thời điểm nhạy cảm thì mỗi người rất cần ý thức sâu sắc về lời nói của mình.

Biển Đông, quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa là máu thịt của Việt Nam. Mỗi con dân nước Việt không bao giờ được quên điều đó. Đáng mừng là qua mạng xã hội, chúng ta nhận thấy rằng, ý nghĩa cốt tủy đó chưa bao giờ nhạt phai trong mỗi người mang trong mình dòng máu Lạc Hồng. Tuy nhiên, ở cái nơi mà "ai thích gì thì nói nấy", ta cũng thấy có cả tiếng khôn, lời dại. Tốt đẹp phô ra, ta chẳng nói làm gì. Xấu xa tuy phải đậy lại nhưng ta cũng cần chỉ cho nhau mà nhìn nhận rút kinh nghiệm.

Phải chăng cứ hô hào kiểu như "đánh bỏ mẹ nó đi", hay "cứ thế này có mà mất nước", hoặc nặng nề hơn là "hèn với giặc, ác với dân", coi thường người này, nhục mạ người khác là hèn kém, nhu nhược trước "kẻ cướp đang đứng ở sân nhà"... mới là yêu nước. Có thể nhiều người đồng tình (và các thế lực đang ngày ngày mong muốn sự bất ổn của Việt Nam cũng hết sức đồng tình) nhưng những người biết nhìn xa trông rộng thì ắt hẳn là không.

Hô hào "đánh, đuổi" suông không phải là cách để bảo vệ chủ quyền. Việc bạn "nóng máu" lên rồi tiện tay đăng ngay mấy dòng trạng thái trên mạng xã hội như một cách thể hiện cái tôi cá nhân, hoặc cao hơn là thể hiện tình yêu nước, hoặc giả cũng là theo trào lưu đi nữa... hoàn toàn không có ý nghĩa gì nhiều trong việc bảo vệ chủ quyền quốc gia, có chăng chỉ là "đổ thêm dầu vào lửa". Quá hơn, bạn nói chế độ này, lãnh đạo kia không bảo vệ được đất nước, nếu xét ở góc độ đơn thuần, động cơ trong sáng và suy nghĩ cảm tính, thì điều bạn vừa đăng lợi bất cập hại. Chẳng những không bảo vệ được đất nước mà còn giúp cho các thế lực chống đối lợi dụng, vin vào đó mà làm cho đất nước đã khó khăn lại thêm bất ổn.

Biển, đảo của ta, ngoài ý nghĩa thiêng liêng mà mỗi chúng ta gìn

giữ, nó còn là "mỏ vàng". Có một thứ quý giá như vậy trong tay thì việc bị dòm ngó, thậm chí bị dọa nạt là chuyện chẳng lấy gì làm ngạc nhiên. Nhưng may thay, tinh thần, ý chí Việt Nam chưa bao giờ cho phép ta đầu hàng trước nghịch cảnh. Dù hôm nay chủ quyền bị đe dọa, thậm chí một số đảo đã bị nước khác chiếm đóng trái phép, dù cho họ có bồi đắp, cải tạo, xây dựng... hay gì gì đi chăng nữa, chúng ta cũng chưa bao giờ quên đó là đất nước của mình. Đảng, Nhà nước ta cũng vậy. Những chính sách ngoại giao khôn khéo, những xử trí thông minh đã được áp dụng, thực tế đã chứng minh là vô cùng hiệu quả. Dù cho tàu của họ có to, ý đồ của họ là bành trướng, nhưng bấy lâu nay chẳng phải những đảo của ta vẫn đang đứng vững trước bao đợt sóng cồn đó sao. Không bị cuốn theo nước này, không vào hùa với nước khác, những gì đang kiểm soát được giữ vững, những gì đã bị chiếm đóng trái phép thì ta đang đòi về, thiết nghĩ sẽ chẳng có đối sách nào hay hơn, khôn khéo hơn như thế.

Nhắc lại chuyện những dòng trạng thái trên mạng xã hội, ta thấy rằng, yêu nước là tốt nhưng chỉ yêu nước bằng cách "cào phím", nói cho vui mồm hay theo phong trào thì xem ra đó không phải là cách hay. Tôi từng biết có những kẻ ngày ngày hô đánh đánh, đuổi đuổi, hoặc treo nguyên xi câu khẩu hiệu "Tổ quốc cần tôi hiến dâng cả máu", nhưng trong thực tế thì cho dù có vận động đến mỏi mồm cũng chưa một lần đi hiến máu nhân đạo. Những kẻ như thế, khi đối mặt với khó khăn, liệu họ có thật sự dám xung phong, hay lại "lặn" sớm nhất? Những dòng trạng thái của họ, qua theo dõi, tôi thấy đôi khi còn mang cả sắc màu của sự kích động, thậm chí là có ý định kích động nhân dân. Cái giá của hòa bình, hơn ai hết, dân tộc ta đã nếm trải quá đủ rồi.

Tôi viết những điều này không bao giờ có ý nói rằng, chúng ta không được hoặc không nên đăng trên mạng xã hội những điều thể hiện lòng yêu nước, mà chỉ mong ai đó trước khi hạ bút hãy nghĩ xa.

"Anh hùng bàn phím" có quá nhiều rồi. Hãy bớt khẩu hiệu suông mà nên bắt tay vào hành động. Đất nước cần những anh hùng thực sự. Nếu là nông dân, hay làm việc chăm chỉ hơn, hãy đào sâu suy nghĩ, tìm tòi sáng tạo, áp dụng cái mới, cách hay để mỗi tấc đất nở ra tấc vàng. Nếu là tri thức, hãy chiếm lĩnh tri thức nhân loại để phục vụ nhân dân bằng những sáng kiến, phát minh hữu ích. Là thương nhân, hãy kinh doanh chân chính, đặt lợi ích của đất nước, của nhân dân lên trên hết từ đó làm giàu cho chính mình. Là một người lính, hãy luyện tập hăng say, để đánh giỏi bắn trúng, phát huy tối đa hiệu quả trang bị... Làm tốt nhiệm vụ của mình, làm giàu chính đáng cho mình cũng là thực hiện câu "dân giàu, nước mạnh", khi nhà nhà khấm khá, đất nước giàu mạnh, thì đâu phải chỉ tàu ngầm, thậm chí ta hoàn toàn có quyền mơ đến những con tàu lớn hơn thế.

Đó là cách yêu nước chân chính!

Phần thứ hai

MÀI BÚT SẮC ĐỂ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

NHỮNG KẺ MƯỢN DANH*

Hà Huy Phượng**

Khoảng 10 năm trở lại đây, có hiện tượng một số cơ quan báo chí cho ra đời các tờ báo, tạp chí, trang thông tin điện tử với những các cái tên nghe rất "nhạy cảm", gắn với những lĩnh vực tư pháp, hành pháp, xã hội. Một số tòa soạn báo và tạp chí (chủ yếu là báo và tạp chí điện tử), các trang tin điện tử của các cơ quan nhà nước, hội nghề nghiệp, hoạt động theo hình thức tự chủ tài chính, trong cơ cấu tổ chức bộ máy của mình đã thành lập ban, phòng hoặc bộ phận với tên gọi khá mỹ miều như: "Ban/phòng, bộ phận Chuyên đề - Quảng cáo - PR[1]" hoặc "Văn phòng đại diện báo chí"... Một số tòa soạn còn tự in "Thẻ phóng viên" cấp cho các nhân viên, cộng tác viên đi "tác nghiệp", mượn danh báo chí để mời gọi, hù dọa cơ sở, nhất là các doanh nghiệp để nhằm đạt được mục đích lợi ích kinh tế. Phía sau những danh xưng này là những câu chuyện bi hài, thậm chí là vi phạm pháp luật, đã và đang làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, danh dự của nền báo chí và đội ngũ nhà báo cách mạng Việt Nam.

1. Hiện tượng mượn danh báo chí để trục lợi và những hệ lụy

Thời gian gần đây, các danh xưng như: "Phóng viên chuyên đề", "Phóng viên thị trường", "Nhà báo điều tra", "Phóng viên pháp luật", nhà báo/phóng viên thuộc "Ban/phòng, bộ phận Chuyên đề - Quảng cáo - PR" hoặc "Văn phòng đại diện báo chí" bỗng nhiên xuất hiện ở nhiều

---

* Tác phẩm đạt Giải A.

** Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

[1] Public Relation (PR) - Quan hệ công chúng.

nơi. Có lãnh đạo cơ quan, doanh nghiệp phải thốt lên rằng: Sao bây giờ có nhiều cơ quan báo chí và nhà báo liên lạc đề nghị viết bài PR, xin quảng cáo, thậm chí là dọa "tố" để xin hỗ trợ tài chính... đến thế (?).

Một lần, giảng dạy nội dung quản lý nhà nước về báo chí ở một lớp bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí, truyền thông; do là buổi đầu tiên nên tôi làm thủ tục giới thiệu làm quen giữa giảng viên và học viên. Tôi thấy có mấy học viên nữ khá xinh xắn, ăn diện, nước hoa xức thơm nức... Các học viên đó giới thiệu đang là phóng viên, biên tập viên thuộc "Ban/phòng, bộ phận Chuyên đề - Quảng cáo - PR" của báo điện tử X. Tôi thấy lạ! Ban đầu, cứ nghĩ những học viên này là "cánh" làm chuyên đề báo chí "xịn xò", nên nể lắm. Vì tôi là một trong những người đã nghiên cứu khá kỹ lưỡng và công bố nhiều công trình liên quan đến quản lý nhà nước về báo chí, tổ chức hoạt động cơ quan báo chí, lao động nhà báo; đặc biệt là vấn đề xuất bản báo chí, trong đó có việc tổ chức xuất bản ấn phẩm chuyên đề, số chuyên đề, trang chuyên đề, bài báo chuyên đề, chuyên biệt... Tôi cũng đã hướng dẫn một nghiên cứu sinh tiến sĩ Báo chí học bảo vệ thành công luận án về đề tài tổ chức chuyên đề báo chí; đồng thời, đã hướng dẫn thành công hàng chục luận văn thạc sĩ Báo chí học, khóa luận tốt nghiệp cử nhân báo chí về vấn đề nêu trên. Do vậy, khi nghe các học viên giới thiệu là phóng viên, biên tập viên "chuyên đề" trong cơ quan báo chí, tôi lại càng... kính nể và mừng, vì có "đồng minh" hoạt động thực tiễn.

Tuy nhiên, khi hỏi kỹ về công việc cụ thể, nhất là về những khó khăn trong hoạt động chuyên môn, "phận nữ nhi" làm báo và những rủi ro nghề nghiệp... Mấy học viên nữ đó rất thật thà, trải lòng: Chúng em khổ, vất vả lắm ạ! Nỗi lo thường trực là hằng tháng, nếu không đủ chỉ tiêu "khoán" về tài chính do Ban Biên tập giao định mức thì không được nhận lương, thưởng, thậm chí nếu "vi phạm" kéo dài sẽ bị tòa soạn sa thải (ký hợp đồng ngắn hạn). Lo nữa là trong "tác nghiệp" luôn bị "bí đề tài" (đối tác ký kết hợp đồng truyền thông, quảng cáo, tài trợ).

Vì, bây giờ "người khôn, của khó" càng ngày càng có nhiều tòa soạn lập "Ban/phòng, bộ phận Chuyên đề - Quảng cáo - PR", "đội quân" này dần một đông, hoạt động ngày càng "chuyên nghiệp", tạo ra sự cạnh tranh, "đụng hàng", giành nhau "thị phần" là chuyện thường. Nhưng, lo nhất lỡ trong quá trình "tác nghiệp", bị "đối tác" cho... bị sập bẫy tiền thì chỉ có đi tù.

Nghe mấy học viên nữ nói, tôi thấy e ngại, đây quả là một "nghề nguy hiểm". Nhưng, nguy hiểm hơn đó là nghề báo tử tế lại đang bị "biến tướng" bởi một sự "sáng tạo" trong tổ chức hoạt động cơ quan báo chí không giống ai này.

Việc một số đơn vị báo chí hoạt động tự chủ có "sáng kiến" thành lập "Ban/phòng, bộ phận Chuyên đề - Quảng cáo - PR", đưa ra những mô hình hoạt động kinh tế truyền thông nếu hoạt động đúng đắn, làm tăng thêm nguồn thu, giúp cho hoạt động báo chí hiệu quả là đáng hoan nghênh, cần nhân rộng, đặc biệt là đối với các cơ quan báo chí hoạt động bài bản, chuyên nghiệp, đã tạo dựng được thương hiệu, uy tín đối với công chúng. Tuy nhiên, thực tế lại đang tồn tại những đơn vị báo chí hoặc những trang tin điện tử mạo danh báo chí hoạt động kiếm lời dưới cái gọi là "hoạt động kinh tế báo chí". Có tòa soạn báo, tạp chí điện tử đã "phát triển", xuất bản thêm nhiều "trang con", phó mặc cho các nhóm, đội "phóng viên, biên tập viên" tự nuôi nhau. Họ lợi dụng các tính năng đa phương tiện và công nghệ làm báo hiện đại để làm SEO[1] để thu hút lượt công chúng truy cập, tăng view, mời gọi quảng cáo, tài trợ hoặc kết nối "xin, gạ" các doanh nghiệp, doanh nhân làm chuyên đề thông tin, hợp đồng truyền thông, quảng cáo, viết bài PR... Có trường hợp "xin - cho" không được đã tìm mọi thủ đoạn, "hở sườn" của "con mồi" để đe dọa, tống tiền.

Bên cạnh việc thành lập "Ban/phòng, bộ phận Chuyên đề - Quảng

[1] Search Engine Optimization (SEO): Tối ưu hóa công cụ tìm kiếm.

cáo - PR", một số đơn vị báo chí còn thành lập cái gọi là "Văn phòng đại diện báo chí" khắp nơi, nhất là ở những địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển. Mục đích chính của việc thành lập các "văn phòng đại diện báo chí" này là để "hoạt động kinh tế truyền thông".

Ví như ở Thành phố Cần Thơ, trung tâm của các tỉnh miền Tây Nam Bộ, có tới 74 văn phòng đại diện cơ quan báo chí. Trong số này, đa phần là văn phòng đại diện của các cơ quan báo chí lớn, hoạt động bài bản, chính danh, uy tín, có nhiều đóng góp tích cực cho địa phương. Tuy nhiên, cũng có "văn phòng đại diện báo chí tại gia", chủ nhà... kiêm là chủ "văn phòng". Có "văn phòng đại diện báo chí tại gia" khi lực lượng chức năng "hỏi thăm" thì đều không phép, không rõ người đại diện. Mục đích của các "văn phòng đại diện báo chí tại gia" này là chịu trách nhiệm "theo dõi, nắm bắt thông tin" để đeo bám doanh nghiệp, doanh nhân hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân để môi giới "hợp tác, hợp đồng truyền thông", tăng nguồn thu cho "tòa soạn".

Đây cũng là lý do vì sao thời gian gần đây có nhiều "nhà báo" bị truy tố, bắt giam vì tội đe dọa, vòi vĩnh, tống tiền cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức..., gây mất uy tín cho báo giới. Các trường hợp gần đây nhất là những vụ mạo danh báo chí để tống tiền doanh nghiệp ở Hà Nội, Bắc Ninh, Thái Bình là những điển hình đau lòng cho cái gọi là "phóng viên chuyên đề", "phóng viên văn phòng đại diện báo chí". Sẽ còn nữa những trường hợp mượn danh báo chí để đi tống tiền và vào vòng lao lý.

Chưa bao giờ vấn đề đạo đức nghề nghiệp của nghề báo lại được bàn thảo, quan tâm đến như bây giờ. Một nhà báo cao tuổi chia sẻ, trước đây, chúng tôi làm báo chẳng ai nghĩ đến chuyện kiếm tiền, làm giàu cũng như chuyện vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Chúng tôi chỉ lo đi "săn tin" nóng hổi tính thời sự ở đầu nguồn tin tức, sự kiện; lặn lội cả tháng ở cơ sở để khai thác tư liệu viết bình luận, phóng sự, điều tra, ký cho thật chân thật, sống động, tràn đầy hơi thở của cuộc sống. Viết,

tuyên truyền tốt, cơ sở thương yêu, cho củ khoai, củ sắn, mớ rau; lễ tết "hối lộ nhà báo" chút gạo bánh chưng, cân thịt, nhận mà cứ áy náy, nghĩ lần sau đến cơ sở đó phải viết tin, bài hay hơn nữa cho xứng nhận phần quà. Bây giờ thấy "thương" cánh làm báo trẻ, làm báo mà không thấy lo, trăn trở để có được nội dung tác phẩm, sản phẩm tốt mà chỉ mải mê toan tính với hợp đồng này nọ, thế thì làm báo sao mà đúng, hay, hấp dẫn được... (!?).

Một thực tế là hiện nay, những người làm nghề báo tử tế thường hay bị "rát mặt" trước công chúng xã hội bởi tai tiếng từ những "con sâu bỏ rầu nồi canh". Có lần, tôi gọi điện hẹn gặp để làm việc với một lãnh đạo doanh nghiệp về tập huấn kỹ năng xử lý khủng hoảng truyền thông theo đặt hàng của đơn vị. Khi vừa mới nghe thấy loáng thoáng từ "báo chí", vị giám đốc doanh nghiệp đã quát trong máy: "Chúng tôi không có nhu cầu làm chuyên đề, quảng cáo gì nhé!". Rồi vị này ngắt luôn cuộc đàm thoại. Tôi vẫn kiên trì bấm lại máy, vì có việc cần thống nhất với vị lãnh đạo doanh nghiệp về vấn đề tập huấn. Vị lãnh đạo doanh nghiệp nhất định không nghe, thậm chí tắt máy, không có tín hiệu. Tôi đành phải nhắn tin, nói rõ nội dung. Ngày hôm sau, vị giám đốc đã gọi điện lại cho tôi. Anh nói xin lỗi và mong cảm thông, rồi thanh minh. Anh bảo rằng: "Nhà báo, thầy giáo thông cảm, tuần nào tôi cũng phải nghe dăm ba cuộc điện, cả chục tin nhắn mời gọi làm chuyên đề truyền thông, viết bài PR, xin hợp đồng quảng cáo..., rất mệt mỏi...". Hóa ra, anh bị đám "kền kền" quấy rối nên đã cảnh giác cao độ, phản xạ tự nhiên với cú điện thoại của tôi.

Còn nhớ, cách đây hơn 10 năm, trong một lần đặt lịch làm việc với địa phương về vấn đề đảm bảo an toàn giao thông. Tiếp tôi tại phòng làm việc của lãnh đạo Sở X, có đầy đủ các chuyên viên theo dõi những mảng công việc liên quan. Tôi thấy có vẻ cơ quan đã chuẩn bị khá chu đáo cho buổi làm việc. Tuy nhiên, tôi quan sát thấy các gương mặt từ thủ trưởng đến nhân viên của Sở với ánh mắt "mang hình viên đạn",

trong trạng thái "sẵn sàng chiến đấu". Thấy vậy, tôi đành buông vài câu bông đùa, "khen" vui họ cho "hạ hỏa" trước khi vào việc. Tuy nhiên, câu đầu tiên mà vị lãnh đạo Sở nọ đề dẫn: "Ta thống nhất phương thức làm việc thế này nhà báo nhé. Một là, cơ quan không có nhu cầu ký kết hợp đồng tuyên truyền, quảng cáo, tài trợ, pờ rờ (PR)... Hai là,...". Lời đề dẫn của vị lãnh đạo làm tôi tự ái, nóng mặt..., chuyển từ trạng thái bình thường sang "đôi mắt mang hình viên đạn". Tôi xin lỗi ngắt lời, khẳng định "không có cái chuyện "một là" như đồng chí vừa nói...". Thấy tôi phản ứng, vị lãnh đạo hạ giọng, xin lỗi và thanh minh. Vị lãnh đạo đó bảo: "Xin nhà báo thông cảm. Chúng tôi cứ quen với "tiền lệ" khi tiếp các nhà báo là phải thống nhất ngay, "mất lòng trước hơn được lòng sau". Thôi, chúng ta bỏ qua "một là", bắt đầu vào việc từ hai là,...".

Sau buổi làm việc này, tôi và vị lãnh đạo Sở ở địa phương nọ lại trở nên thân thiết từ lúc nào. Ở địa phương, nếu cứ có có thông tin gì mới, hay liên quan đến an toàn giao thông là ông điện thoại, cung cấp thông tin nhiệt tình, đầy đủ và trách nhiệm. Tôi tự nhủ, hóa ra vị lãnh đạo này lại rất có nghề trong quan hệ với báo giới, biết sử dụng báo chí để làm phương tiện truyền thông cho cơ sở. Lần nào có dịp đi công tác ở Hà Nội, ông cũng thường điện thoại trước cho tôi. Tôi thường mời ông cùng anh em ở địa phương đi uống bia hơi Hà Nội, tán chuyện tào lao. Tự dưng tôi thấy vui, thấy thích viết về địa phương của của vị lãnh đạo đó nhiều hơn.

Có lần, "lai rai" với mấy anh em làm doanh nghiệp. Biết tôi là nhà báo, các doanh nhân "nã đạn" làm tôi rát hết cả mặt. Nào là, ông bạn làm báo có biết "con" XYZ ở Ban/phòng chuyên đề pờ rờ (PR) báo P không? Nó là "sát thủ", "khắc tinh", "dũng sĩ diệt giám đốc doanh nghiệp" như bọn tôi đấy! Bọn tôi cứ nhìn thấy nó từ xa là phải... chuẩn bị sẵn phong bao để "đuổi" nó đi cho sớm, đỡ nhức đầu. Nó cứ đến doanh nghiệp nào, chỉ cần ngún nguẩy, hoặc ngồi vào lòng tay giám đốc dại gái nào là "ăn đòn mỹ nhân kế", cứ việc chi tiền quảng cáo,

tài trợ, ký hợp đồng tuyên truyền cho nó cả năm luôn. Mà khốn nạn nhất là nó còn "phím" gọi cho mấy đứa nữa ở các tờ báo khác đến... ngún nguẩy mới khổ. Doanh nghiệp đến khuynh gia bại sản với đám "nữ yêu kèn kền" này.

Mấy người bạn doanh nhân còn nói thêm: Ông có quen "thằng phóng viên" C ở văn phòng thường trú báo điện tử X không? Thằng này nó giàu hơn cánh doanh nghiệp chúng tôi ấy chứ. Nó sống bằng việc đeo bám để "hút máu" doanh nghiệp đấy!. Tháng nào nó chẳng lượn lờ mấy vòng vào công ty của tôi để "xin ly cà phê"... Mà ở tỉnh này có cả ngàn doanh nghiệp vừa và nhỏ. Có mà nó "uống cà phê" nuôi cả họ không hết... Chỉ khổ giới doanh nhân chúng tôi, cứ phải "gãi ghẻ", mệt lắm... À mà nghe nói thằng này mới bị công an bắt vì tội tống tiền doanh nghiệp tại một quán cà phê.

Nghe mấy người bạn doanh nhân "nã đạn" mà tôi thấy đau xót cho nghề chữ nghĩa. Và lại càng thật buồn, khi thời gian gần đây, có nhiều "nam, nữ nhà báo trẻ" vướng vào vòng lao lý do tống tiền doanh nghiệp.

Tôi cũng đã cố gắng giải thích cho mấy anh bạn doanh nhân, rằng đó chỉ là những người mạo danh báo chí, làm báo kiểu "kền kền", làm hổ danh báo giới chân chính. Mà đúng vậy, chúng ta có thể khẳng định là số đông cơ quan báo chí, đội ngũ nhà báo đang hằng ngày, hằng giờ nỗ lực thực hiện nhiệm vụ chính trị lớn lao, dù điều kiện kinh tế, thu nhập còn khó khăn. Chúng ta nên nhìn ở mặt tích cực, đẹp đẽ của nền Báo chí Cách mạng Việt Nam và cố gắng "lau sạch các vết nhơ" để xã hội và những người làm nghề cùng soi chung một tấm gương sáng.

2. Nguyên nhân của hiện tượng mượn danh báo chí để trục lợi

Kết quả nào cũng do những nguyên nhân khách quan và chủ quan tạo nên. Có ba nguyên nhân khách quan lớn nhất dẫn đến thực trạng

mượn danh báo chí để trục lợi, làm xấu hình ảnh của nền Báo chí Cách mạng Việt Nam.

Thứ nhất, đó là hoạt động báo chí ở nước ta đã và đang chịu sự tác động rất lớn của tiến trình toàn cầu hóa truyền thông, bùng nổ thông tin, nhất là truyền thông xã hội, mạng xã hội. Điều này đã gây "nhiễu" đối với các loại hình truyền thông đại chúng truyền thống, trong đó có báo chí. Các loại hình báo chí truyền thống đang phải chịu sức ép, cạnh tranh mạnh mẽ với mạng xã hội về độ nhanh, độ "hot", đa dạng thông tin và đa nền tảng tiếp nhận. Bên cạnh đó là những khó khăn, sự xoay sở để lo tự chủ tài chính lại càng tăng độ khó cho bài toán tồn tại, phát triển trong bối cảnh cạnh tranh. Điều này đã buộc các cơ quan báo chí phải nhanh chóng thay đổi, tìm lối thoát. Các cơ quan báo chí được bao cấp 100% thì đỡ vất vả, tập trung lo sản xuất nội dung theo chức năng, nhiệm vụ chính trị, "tạm hài lòng" với thu nhập hiện tại. Tuy nhiên, có khá nhiều đơn vị báo chí tự chủ trong hoạt động, nhất là về vấn đề tài chính đang phải cố gắng tìm lối đi cho mình bằng việc tạo ra những bộ phận "lạ" như đề cập ở trên để nhằm mục đích... tăng nguồn thu, duy trì hoạt động.

Thứ hai, đó là sự tác động bởi mặt trái của nền kinh tế thị trường đối với lĩnh vực báo chí, truyền thông. Nhiều đơn vị báo chí vốn lâu nay chỉ coi content (nội dung) là "vua" và technology (công nghệ) là "nữ hoàng", thì nay lại phải gánh thêm nhiệm vụ nặng nề, đó là hoạt động kinh tế báo chí. Các cơ quan báo chí trở thành đơn vị sự nghiệp có thu. Chính sách của Nhà nước khuyến khích các đơn vị sự nghiệp có thu gia tăng nguồn thu để giảm chi từ ngân sách nhà nước, tự cân đối thu chi trong các hoạt động... Đây là bài toán khó đối với các đơn vị báo chí tự chủ tài chính hoàn toàn hoặc tự chủ 50%. Đây cũng chính là lý do nảy sinh câu chuyện "túng làm liều" ở một số đơn vị báo chí.

Thứ ba, bên cạnh bài toán khó về tự chủ, nhiều cơ quan báo chí, đặc biệt là những đơn vị báo chí tự chủ hoàn toàn đang phải đối mặt

với sự cạnh tranh khốc liệt về công chúng, thị phần quảng cáo, tiếp thị khách hàng... nên đã khó khăn lại càng khó khăn thêm, tất yếu dễ bị lôi vào vòng túng quẫn. Lãnh đạo cơ quan báo chí đó có thể trở thành "tội đồ" khi "bật đèn xanh" cho nhân viên của mình làm liều. Thế nên có chuyện ông Tổng biên tập trang tin điện tử nọ cho in "Thẻ Phóng viên" và ký, đóng dấu các loại "Giấy giới thiệu" cấp cho các "nhà báo" mạo danh tha hồ tung tác. Gọi là nhà báo mạo danh, vì có thể khẳng định phần đa số "nhà báo" được cơ quan báo chí đó tuyển dụng vào làm việc ở chế độ hợp đồng xác định thời hạn, trả lương khoán. "Đội ngũ" này đều chưa qua các trường đào tạo báo chí, truyền thông; kể cả... chưa tốt nghiệp đại học, cao đẳng, trong số đó chủ yếu là nữ. Tiêu chí tuyển dụng nhân sự vào vị trí "làm báo chuyên đề" là ưu tiên nữ giới, trẻ đẹp, khéo giao tiếp... Thật đáng tiếc, nhiều bạn nữ (có cả sinh viên tốt nghiệp báo chí, truyền thông) do nhẹ dạ, ham giàu sớm đã lọt vào "bẫy săn đầu người" của những đơn vị sống bằng nguồn thu từ cái gọi là "hoạt động kinh tế truyền thông", để rồi vướng vào vòng lao lý, mất đi cả tuổi thanh xuân. Có những bạn nữ xinh xắn, tuổi đời mới đôi mươi, đang nuôi con nhỏ..., ngơ ngác khi bị bắt lúc đang nhận tiền từ doanh nghiệp... Xót xa hơn cả, đó là khi "nhà báo" mạo danh bị bắt, khai ra "đơn vị chủ quản" thì ngay lập tức, Ban Biên tập đơn vị báo chí, truyền thông nọ ban hành quyết định "sa thải" ngay "nhân viên" của mình và ghi thời gian ban hành quyết định trước khi người đó bị bắt... một tháng, để chối bỏ trách nhiệm.

Người dân, doanh nghiệp thì cứ nghe đến từ "báo chí" là kiềng, ghét nhà báo mà họ không cần biết một nhà báo thật tác nghiệp bằng "Thẻ Nhà báo" do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp khác với "Thẻ Phóng viên" hay "Giấy giới thiệu vô địa bàn, vô thời hạn" của các đơn vị báo chí, trang tin điện tử giả mạo. Việc này đang bị đánh đồng, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, mất niềm tin của công chúng đối với nền báo chí và báo giới chân chính. Cũng để nhằm quản lý nhà

nước về nội dung này chặt chẽ hơn, đợt đổi Thẻ Nhà báo năm 2021, Bộ Thông tin và Truyền thông đã rà soát kỹ lưỡng, triển kê khai việc kê khai cấp Thẻ bằng hồ sơ điện tử, số hóa dữ liệu; đồng thời, Bộ chỉ cấp thẻ cho các nhà báo đủ điều kiện, đang trực tiếp hoạt động báo chí. Đối với các cá nhân, đơn vị hoạt động báo chí gián tiếp, Bộ Thông tin và Truyền thông chưa xem xét, cấp "Thẻ Nhà báo". Hy vọng, việc đổi, cấp "Thẻ Nhà báo" lần này được quản lý chặt sẽ góp phần giảm thiểu đáng kể việc lợi dụng danh nghĩa nhà báo để làm điều sai trái, vi phạm đạo đức nghề nghiệp và luật pháp.

Mặt khác, việc Chính phủ ban hành quyết định phê duyệt Quy hoạch báo chí đến năm 2025 cũng là điều kiện tốt để cơ quan quản lý nhà nước và chủ quản báo chí rà soát, sắp xếp, loại bỏ những đơn vị báo chí không còn phù hợp, giảm bớt số lượng "nhà báo" hoạt động thiếu tính chuyên nghiệp.

Về chủ quan, có 06 nguyên nhân cơ bản dẫn đến hiện tượng mượn danh báo chí để trục lợi như sau:

Một là, nhìn từ góc độ quản lý nhà nước, một số chính sách về báo chí, truyền thông, trong đó có Luật Báo chí (sửa đổi, bổi sung ban hành năm 2016) và một số luật liên quan, mặc dù đã có cải thiện nhiều, nhưng chưa tiến kịp, bám sát, phù hợp với hơi thở của đời sống báo chí sôi động. Việc cấp phép, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, truyền thông mặc dù đã rất cố gắng, song vẫn còn nhiều bất cập, thiếu sự mạnh tay, kiên quyết, xử lý dứt điểm để "trị tận gốc" nạn mượn danh báo chí, vi phạm đạo đức nghề nghiệp và luật pháp. Điều này đã làm cho một số đơn vị báo chí, trang tin điện tử "nhờn luật", "nở rộ" tràn lan, lợi dung để "lập lờ đánh lận con đen" giữa trang tin điện tử với báo, tạp chí điện tử, giữa nhà báo chuyên nghiệp với các cộng tác viên. Việc chưa xác định rõ thế nào là tạp chí điện tử, tạp chí điện tử định kỳ dễ dàng bị đánh tráo khái niệm giữa báo và tạp chí, trang tin điện tử với báo chí. Một số tờ tạp

chí điện tử lợi dụng sự nhập nhằng này để "báo hóa tạp chí". Thay vì đăng bài học thuật, phân tích chuyên sâu, chuyên biệt, thông tin chỉ dẫn, các tạp chí điện tử này lại đi làm tin thời sự, điều tra, "đánh đấm" với mục đích buộc đối tượng phải chi tài chính hoặc các lợi ích khác nhằm để thu vén lợi ích về kinh tế cho tòa soạn và cá nhân nhà báo...

Hai là, nhận thức về vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan báo chí đối với cơ quan chủ quản còn mờ nhạt. Đảng và Nhà nước đã có đầy đủ các chủ trương, chính sách để định hướng, chỉ đạo và quản lý, điều hành báo chí phát triển. Tuy nhiên, sự nhận thức của cơ quan chủ quản báo chí, nhất là đối với người đứng đầu còn chưa thực sự tương xứng, thậm chí còn là coi nhẹ, buông lơi, để đơn vị báo chí của mình "sống vất vưởng" để thực thi nhiệm vụ chính trị. Có cơ quan chủ quản chỉ coi báo chí là một bộ phận nhỏ bé trong cơ cấu tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của đơn vị nên không quan tâm, đầu tư về nhân lực, vật lực, định hướng phát triển. Chỉ khi cơ quan báo chí, nhà báo "có vấn đề" thì người đứng đầu, cơ quan chủ quản mới biết đến, lúc đó đã quá muộn.

Có tình tiết thật nực cười, đó là khi phóng viên một tờ báo của một Hội chủ quản bị xử lý vi phạm, lúc đó người đứng đầu Hội mới biết... đấy là tờ báo... do mình làm chủ quản. Được biết hiện nay, có một số "ông bố chủ quản" sinh ra cả "đàn con", phó mặc cho họ tự "kiếm ăn", để rồi có "đứa" phải sống dặt dẹo bằng mánh lới, vi phạm đạo đức nghề nghiệp và luật pháp báo chí.

Ba là, nhận thức của lãnh đạo Ban Biên tập của đơn vị báo chí, trang tin điện tử về nhiệm vụ, chức năng, quyền hạn và những vấn đề liên quan đến chủ trương, chính sách, luật pháp về báo chí, truyền thông còn chưa đầy đủ, dẫn đến việc buông lỏng thực hiện nhiệm vụ chính trị, mê mải chạy theo làm ăn kinh tế. Các lãnh đạo báo chí, trang tin điện tử bất chấp những vi phạm về đạo đức nghề nghiệp, nghĩa vụ và trách nhiệm xã hội của nhà báo để lập ra cái gọi là "Phóng viên

chuyên đề". "Phóng viên pháp luật", "Ban/phòng, bộ phận Chuyên đề - Quảng cáo - PR" và "Văn phòng đại diện báo chí".

Thực tế như trên đã đề cập, có những Tổng Biên tập báo chí, trang tin điện tử đã "bật đèn xanh" cho những "phóng viên" là nhân viên hợp đồng thông qua việc "giao khoán chỉ tiêu". Ngoài đạt chỉ tiêu về sáng tạo tác phẩm, họ còn phải đạt "chỉ tiêu" hợp đồng tuyên truyền, quảng cáo, viết bài PR với số lượng tài chính đạt được/tháng. Nếu càng tăng thu cho tòa soạn thì đồng nghĩa với tăng thu nhập cá nhân. Cũng từ những hoạt động kinh tế báo chí này mà không ít nhà báo bỗng chốc giàu lên nhanh chóng. Có bạn nữ gốc ở vùng quê nghèo, gia đình không mấy dư dả, nhưng chỉ sau vài năm vào làm việc ở "Ban Chuyên đề - Quảng cáo - PR" của một đơn vị thông tin nhỏ đã mua được biệt thực triệu đô, đi siêu xe, dùng hàng hiệu, trưng diện hơn người mẫu. Gần đây nhất, một nữ "nhà báo" bị bắt vì tống tiền tỷ một doanh nghiệp địa phương. Xem trên trang Facebook cá nhân, thấy cô này khoe từ thuở khốn khó đến nhà lầu, xe sang, đi spa, tập gym, có vẻ đời sống phong cách thượng lưu, nhưng thực chất đằng sau khối tài sản có được là những hoạt động mạo danh báo chí để tống tiền cá nhân, tổ chức. Đáng tiếc, khi sự việc xảy ra, Ban Biên tập báo nọ lại phủi trách nhiệm bằng việc ban hành nhanh một quyết định "cắt hợp đồng" trước thời gian "nhà báo" đó bị bắt.

Có lần, một người bạn tâm sự rằng, đã phát hiện ra một sinh viên mới tốt nghiệp tại khoa truyền thông của một đại học tư thục có hành động tống tiền một địa phương. Người bạn bảo định báo cơ quan chức năng xử lý, nhưng thấy cậu này mặt non tơ, khắc khổ, tương lai phía trước còn dài nên đã gặp gỡ, khuyên can và cậu ấy sợ quá, bỏ ngay ý định. Cũng may bạn tôi là người nhân văn, chứ không thì giờ này cậu sinh viên mới tốt nghiệp kia đã sa bẫy tống tiền và ở tù, mất hết tương lai.

Bốn là, đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên ở một số

cơ quan báo chí phẩm chất chính trị, trình độ năng lực chuyên môn báo chí thấp, ít đầu tư và học tập nâng cao trình độ, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức, bị đồng tiền sai khiến, đã sa ngã vào con đường lợi dụng danh nghĩa nhà báo để kiếm lợi bất chính. Theo quan sát, nhận thấy số những "phóng viên chuyên đề" mà các đơn vị báo chí, trang tin điện tử tuyển dụng hiện nay có rất ít người tốt nghiệp từ các ngành đào tạo báo chí, nhất là ở các cơ sở đào tạo báo chí uy tín như Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn Đại học quốc gia Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và một số cơ sở đào tạo khác... Nếu người làm báo không được đào tạo bài bản, sẽ không thể sáng tạo nội dung, tác nghiệp báo chí chuyên nghiệp, nhất là trong môi trường truyền thông phức tạp. Tuy nhiên, một câu hỏi đặt ra là các nhà báo chuyên nghiệp, sống bằng nghề thực chất lại không giàu có mà những "nhà báo" mượn danh, tay ngang lại sống khỏe, giàu bất thường (?). Vậy chỉ có thể là dùng "vốn tự có" hoặc dùng chiêu trò ma quỷ để đe dọa, tống tiền cá nhân, tổ chức mới có được những tài sản kếch xù.

Năm là, những công chúng báo chí, truyền thông dễ dãi, "ưa" tiếp nhận những thông tin giật gân, đời tư, câu view, câu like, cổ xúy cho những thói hư, tật xấu, chỉ nhìn thấy mặt tiêu cực của đời sống xã hội cũng là nguyên nhân để cho những "nhà báo kền kền" bám rỉa, đưa tin "hot", câu khách, hòng tăng lợi ích về kinh tế; đồng thời cũng là "đòn" để hù dọa "đưa ra công luận" để tống tiền cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức. Nếu công chúng mạnh mẽ tẩy chay, nói không với fake news (tin giả), ủng hộ tin chính thống của báo chí tử tế thì cũng góp phần giảm bớt nạn "báo chí kền kền", báo chí mượn danh, làm trong sách đời sống báo chí hiện nay.

Sáu là, các doanh nhân, doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức nếu làm ăn đúng đắn, không có sự gian lận thương mại, tham nhũng, tiêu cực, chắc chắn những "nhà báo kền kền" không có "đất" sống. Tuy vậy, trong

môi trường phát triển kinh tế thị trường, các chính sách quản lý đang dần hoàn thiện, là kẽ hở, môi trường nảy sinh nạn tham nhũng, tiêu cực, vi phạm pháp luật. Đây cũng chính là "mảnh đất" tốt tươi để báo chí mạo danh hoạt động kiếm lời. Một nữ "phóng viên chuyên đề" từng khẳng định chắc như đinh đóng cột, rằng chúng em sờ đến doanh nghiệp XYZ đều có chuyện hết, chẳng qua là... chưa thích cho chết (?). Tôi hiểu, chữ "chưa thích cho chết" thì có nghĩa cả hai đều "sống" (!?). Thật đáng buồn. Mong rằng, tới đây các doanh nhân, doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức hoạt động ngày càng chuyên nghiệp, tuân thủ pháp luật tốt hơn thì sẽ làm "tiệt nọc" những "cái ghẻ", "nhà báo kền kền" đeo bám, vòi vĩnh, tống tiền và vi phạm luật pháp.

Ngày nay, các nền tảng công nghệ truyền thông phát triển vượt bậc, tiện ích, cá cá nhân, doanh nghiệp, doanh nhân, tổ chức cần biết tự sử dụng để truyền thông, quảng bá hình ảnh, thương hiệu cho chính mình hoặc xây dựng cho mình bộ phận truyền thông, PR, quan hệ tốt với báo giới để truyền thông hình ảnh, thương hiệu, tránh việc bị một số nhà báo ép buộc các hợp đồng tuyên truyền, viết bài PR; đồng thời cũng là công cụ để xử lý khủng hoảng nội bộ, đối ngoại chuyên nghiệp. Thực tế cho thấy, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp lớn, có uy tín, thương hiệu rất ít bị sự nhòm ngó, tống tiền của cánh "nhà báo kền kền". Đơn giản là họ làm ăn tử tế, đồng thời quản trị truyền thông rất bài bản, chuyên nghiệp.

3. Giải pháp ngăn chặn hiện tượng mượn danh báo chí để trục lợi

Nạn mượn danh báo chí để trục lợi, những nhiễu, những "con sâu bỏ rầu nồi canh" nói trên cũng chính là "mảnh đất" màu mỡ để các thế lực thù địch, phản động lợi dụng, tung ra những luận điệu bôi nhọ nền Báo chí Cách mạng Việt Nam, xúc phạm những nhà báo chân chính. Để ngăn chặn tình trạng trên, cần có sự vào cuộc đồng bộ của các cơ quan chức năng, của các lực lượng.

Trước hết, tăng cường hơn nữa sự chỉ đạo, định hướng phát triển báo chí của Đảng, nhất là trong bối cảnh bùng nổ truyền thông, xã hội số và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; hoàn thiện hệ thống pháp luật của Nhà nước về báo chí, truyền thông. Khẩn trương thực hiện quy hoạch, sắp xếp các cơ quan báo chí theo quyết định Quy hoạch báo chí Việt Nam đến năm 2025 của Chính phủ. Việc quy hoạch cần rõ, thống nhất về mô hình tổ chức cơ quan báo chí chung và đặc thù, trong đó cần rà soát, loại bỏ những "tờ báo mạo danh", "nhà báo mạo danh" để gìn giữ hình ảnh của nền Báo chí Cách mạng Việt Nam.

Thứ hai, hiện nay, hệ thống cơ quan báo chí của Đảng (báo Đảng) được bao cấp hoàn toàn, thuận lợi trong việc sản xuất, phát hành sản phẩm tới công chúng, ít phải lo đến vấn đề tài chính. Tuy nhiên, hệ thống báo chí của các ngành, tổ chức chính trị - xã hội, liên hiệp hội, hội, mặc dù vẫn phải thực hiện nhiệm vụ chính trị là hàng đầu nhưng đang dần bị xóa bao cấp, khuyến khích tự chủ một phần hoặc toàn phần, đang gặp không ít khó khăn, phải xoay sở để tồn tại. Thực tế thời gian vừa qua, do ảnh hưởng hưởng bởi đại dịch, một số tòa soạn báo in đã phải tạm dừng xuất bản báo in, chỉ duy trì báo điện tử vì lý do chi phí đầu tư tốn kém lại không có nguồn thu từ quảng cáo, tài trợ, gặp khó khăn trong khâu phát hành; nhiều đơn vị báo chí phải thuê trụ sở, thiếu kinh phí hoạt động, nợ tiền in, nhuận bút... Do đó, Chính phủ cần có sự phân loại, đầu tư, hỗ trợ tài chính tốt hơn nữa cho các cơ quan báo chí; có chính sách hỗ trợ như giảm thuế, phát hành phí, chi phí thuê nhà xưởng, kho bãi... để giảm bớt khó khăn.

Thứ ba, các cơ quan báo chí cần chú trọng đầu tư nguồn lực chất lượng cao để tạo môi trường tác nghiệp báo chí chuyên nghiệp. Cụ thể, bên cạnh việc chú trọng nội dung ("nội dung là vua" - content is the king), các cơ quan báo chí cần quan tâm đầu tư kỹ thuật, công nghệ làm báo hiện đại, đa nền tảng, đa phương tiện để đáp ứng sản

xuất các sản phẩm báo chí chất lượng cao. Coi "công nghệ là nữ hoàng" (technology is the queen); đồng thời cũng coi hoạt động kinh tế báo chí là một nhiệm vụ "bất khả thi" (impossible).

Vấn đề nhân lực làm báo chuyên nghiệp cũng rất quan trọng. Các cơ quan báo chí cần có chính sách tuyển dụng, sắp xếp vị trí việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn của mỗi nhà báo; đồng thời cần có chính sách đãi ngộ các nhà báo chính đáng để kịp thời khuyến khích các nhà báo hăng say lao động sáng tạo, giảm bớt những "con sâu bỏ rầu nồi canh".

Thứ tư, các cơ sở đào tạo báo chí cần được đầu tư, đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng, hệ thống giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo... để phục vụ tốt công tác đào tạo đội ngũ nhà báo chính quy, chuyên nghiệp đáp ứng nhu cầu của hệ thống chính trị cũng như nhu cầu xã hội. Thực tế cho thấy, trong số các nhà báo được đào tạo, bồi dưỡng chuyên nghiệp, ít có những người bị vào vòng lao lý do vi phạm đạo đức nghề nghiệp và luật pháp báo chí. Hiện nay, trong bối cảnh bùng nổ truyền thông, các cơ sở đào tạo báo chí truyền thống, có uy tín cũng rất dễ bị cuốn theo "cơn lốc" đào tạo truyền thông, "bỏ bễ" việc đào tạo báo chí; do đó, cần có sự rà soát, "xốc lại" để đầu tư đào tạo báo chí bài bản, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho hệ thống chính trị, như cậy cũng là góp phần cho nền Báo chí Cách mạng Việt Nam thêm sự mạnh để phát triển trong bối cảnh hiện nay.

Khắc phục nạn mượn danh báo chí, "nhà báo kền kền" để trục lợi, cũng chính là để bảo vệ nền Báo chí Cách mạng Việt Nam, bảo vệ danh dự và uy tín của những người làm báo chân chính.

RANH GIỚI![*]

Trần Thị Kiều Diễm**

Từ người có học thức, có vị trí trong xã hội, thậm chí có lúc còn là người hùng "trượng nghĩa" theo đúng nghĩa đen, thế nhưng bước qua lằn ranh đỏ họ đã thành tội phạm. Ranh giới giữa bày tỏ chính kiến cá nhân với chống phá Đảng và Nhà nước liệu có mong manh?

Không phải đến khi doanh nhân Nguyễn Phương Hằng hay Nguyễn Lân Thắng - con cháu một dòng tộc hiếu học nổi tiếng tra tay vào còng vì tội "Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân" theo Điều 331 Bộ luật Hình sự và "Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" quy định tại Điều 117 Bộ luật Hình sự năm 2015, vấn đề ngôn luận cá nhân mới được nhắc đến và chú ý nhiều. Trước đó, một số cái tên như Lê Văn Dũng (Dũng Vova), Phạm Đoan Trang... cũng tương tự. Người lĩnh án, kẻ bị truy nã toàn quốc.

Khởi nguồn của những sai phạm này, phải khẳng định có sự tác động rất lớn từ mạng xã hội. Trong đó có cả bẫy "diễn biến hòa bình" rất tinh vi của các thế lực thù địch đó là thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" từ bên trong cá nhân mỗi người.

1. Ranh giới giữa tự do ngôn luận và xúc phạm, phỉ báng

Sự ảo tưởng sức mạnh quyền lực mạng của doanh nhân Nguyễn

[*] Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

[**] Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước.

Phương Hằng là một quá trình dài tung hô của một bộ phận cư dân mạng và không thể thiếu các phần tử cơ hội núp bóng cổ xúy. Hàng trăm, hàng ngàn, thậm chí là hàng triệu lượt view, like, share trên mạng xã hội ở mỗi buổi livestream rất khó để một người bình thường có đủ bản lĩnh vượt qua cám dỗ, sức hút là người nổi tiếng, người hùng của xã hội. Trên thế giới ảo, họ bỗng thấy mình được trở thành một con người khác, thậm chí có thể thay đổi được trật tự thế giới theo chủ quan của họ. Nhưng ngược lại, được tâng bốc quá mức, được xem như người hùng, cảm giác "quyền lực mạng" tăng cao thì khả năng kiểm soát hành vi lại xuống thấp. Chính sức hút ghê gớm của mạng xã hội khiến không ít người mờ mắt, rẽ sai lối, bỏ qua những cảnh báo, xem thường các hình thức xử phạt hành chính, để rồi tự đẩy mình vào vòng lao lý.

Khác với doanh nhân Nguyễn Phương Hằng, Nguyễn Lân Thắng xuất thân trong dòng tộc trí thức hàng đầu ở Việt Nam, có tố chất lại được đào tạo bài bản. Thế nhưng, Nguyễn Lân Thắng đã rẽ lối đi ngược với lợi ích quốc gia, dân tộc. Vốn kiến thức ấy, uy tín dòng tộc ấy lại vận dụng cho mục đích tuyên truyền sai sự thật chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phỉ báng chế độ. Từ trượt dài đến lún sâu, Thắng trở thành "nghịch tử" của dòng họ Nguyễn Lân và tội đồ của dân tộc.

2. Ranh giới giữa bày tỏ quan điểm, chính kiến và tạo điểm nóng gây bất ổn

Tài khoản Facebook N.V.B của một giáo viên lâu năm ở Bình Phước mở đầu bằng giao diện có chữ "Sống phải có quan điểm, chính kiến...". Chủ tài khoản cũng không ngần ngại bày tỏ phương châm đấu tranh cho tự do dân chủ. Thế nhưng, xuyên suốt dòng thông tin đăng phát chủ yếu là share các bài viết chê bai đất nước, cán bộ lãnh đạo, chế độ xã hội chủ nghĩa. Khi có bất kỳ một thông tin sai phạm nào trong nước dù là rất nhỏ thì chủ tài khoản này lại chia sẻ, bình luận

thiếu thiện chí. Ngay cả một văn bản gõ sai chính tả của ngành giáo dục tỉnh nhà cũng bị đối tượng trưng lên Facebook kêu gọi cộng đồng tham gia bình phẩm. Một sự việc dù đơn lẻ nhưng đánh đồng cả ngành sư phạm của tỉnh, thậm chí là cả nước.

Không riêng tài khoản nêu trên, thời gian qua có không ít Facebooker vô tình bị cuốn vào vòng xoáy like, share góp phần tạo điểm nóng theo "ý đồ" của các phần tử cực đoan. Có thể điểm qua những vụ việc nhỏ lẻ ở địa phương như: Vụ tai nạn xe bồn gây hỏa hoạn nghiêm trọng ở xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành năm 2018; các thông tin xuyên tạc liên quan đến việc xây dựng Trung tâm thương mại huyện Bù Đốp; vụ việc một cán bộ huyện Hớn Quản phản ứng không đúng chuẩn mực tại chốt kiểm dịch Covid-19 tại thị xã Bình Long; vụ việc tự tử tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước năm 2020; vụ tụ tập căng biểu ngữ đòi giải quyết vào tỉnh trong lúc đang giãn cách xã hội ở chốt kiểm soát dịch Covid-19 xã Tân Lập, huyện Đồng Phú; việc khánh thành Cụm công trình X16 trên địa bàn huyện Lộc Ninh... hay vụ việc Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan HD-981 nằm sâu trong vùng biển thuộc quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam; hoạt động lôi kéo tham gia biểu tình, bạo loạn liên quan đến dự thảo Luật Đặc khu kinh tế, Luật An ninh mạng năm 2018...

Tạo điểm nóng gây bất ổn trong xã hội có thể nói là một thủ đoạn không mới nhưng khá tinh vi và được các thế lực thù địch, phản động thường xuyên sử dụng bởi tính chất "rất đời", "rất thực". Từ rác thải môi trường đến tranh chấp đất đai, an sinh xã hội... chúng nhen nhóm sự ích kỷ, cá nhân trong mỗi con người để thổi bùng ngọn lửa tư lợi bất chấp lẽ phải. Mục đích cuối cùng là gây ra sự bất ổn trong xã hội.

3. Ranh giới giữa hoạt động dân chủ và chống phá cách mạng

Một điểm chung của những người sa lầy vào các tổ chức phản động chống phá cách mạng Việt Nam đó là danh xưng đẹp đẽ tự phong "nhà

hoạt động dân chủ". Từ danh xưng này, các đối tượng lầm đường luôn ngỡ mình là người hùng trong xã hội khi một mình đi ngược quan điểm của cả dân tộc. Không tự nhiên mà họ có cảm giác này. Bởi lẽ phía sau là cả một thế lực đang âm thầm dùng mọi chiêu thức thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

Trở lại với trường hợp Nguyễn Lân Thắng. Từ khi kết thân với Bùi Thanh Hiếu - một đối tượng phản động có nickname "Người Buôn Gió" vào năm 2011 và trở cờ cho đến khi bị bắt là hơn 11 năm. Từ một người đam mê viết lách, Thắng bị lôi kéo bằng sự tung hô, tâng bốc của các phần tử cơ hội chính trị. Thắng có tài nhưng đâu phải là xuất chúng, đâu phải chiêu nạp Thắng vào hàng ngũ thì chống phá mới thành công. Chính dòng tộc danh giá Nguyễn Lân, chính sức nặng uy tín mới là cái đích để các phần tử phản động ra sức lôi kéo Thắng làm quân cờ phục vụ chống phá Đảng và Nhà nước ta. Còn Nguyễn Lân Thắng cứ thế trở thành chàng Đôn Kihôtê (Don Quijote), ra sức đấu tranh trên danh nghĩa "nhà hoạt động dân chủ" đến mức được ví như mắc bệnh vĩ cuồng.

Ngay cả khi Nguyễn Lân Thắng bị bắt vì những vi phạm kéo dài, vấn đề này cũng được các thế lực thù địch triệt để lợi dụng tuyên truyền như một "sự kiện trọng đại". Những người trong dòng tộc cũng bị bới móc, dò tìm tung tích cũng như theo dõi từng động thái.

4. Đấu tranh ngăn ngừa vượt "lằn ranh đỏ"

Từ câu chuyện thực tế của các Facebooker vướng vòng lao lý hay bị xử phạt răn đe, chúng ta dễ dàng nhận ra ranh giới giữa bày tỏ quan điểm, chính kiến và tạo điểm nóng chống phá cách mạng không quá mong manh. Bởi đó là cả một quá trình dài các đối tượng lợi dụng mạng xã hội để nói xấu chính quyền, xuyên tạc sai sự thật về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Pháp luật Việt Nam ghi nhận quyền tự do ngôn luận, tự do bày tỏ

quan điểm, thái độ, ý kiến của mình đối với các vấn đề xã hội. Tuy nhiên, quyền tự do đó phải trong khuôn khổ pháp luật. Không ai có thể đứng trên luật pháp dù ở cương vị nào. Luật pháp không cho phép bất cứ ai vu khống, bôi nhọ, mạt sát, chửi rủa người khác. Luật pháp cũng không cho phép một công dân được tự cho mình cái quyền là "quan tòa mạng" để kết tội, chửi bới cán bộ lãnh đạo, vu khống chính quyền hay hạ thấp uy tín của Đảng.

Trong các trường hợp vi phạm kéo dài buộc phải áp dụng luật pháp xử lý có người dừng lại ở việc ngộ nhận, bị lôi kéo, kích động nhưng cũng có cá nhân đã kết nạp chính thức là thành viên của các tổ chức phản động lưu vong ở nước ngoài. Đó là điều hết sức đau xót. Xử lý nghiêm để răn đe là cần thiết nhưng điều quan trọng hơn hết vẫn là đấu tranh, ngăn ngừa từ sớm, từ xa. Thông tin nhanh, cảnh báo giới hạn về "lằn ranh đỏ" với những đối tượng manh nha ý định, kịp thời ngăn ngừa, không để họ bị lôi kéo, dụ dỗ, "chuyển hóa" sâu thêm là điều cần được các lực lượng chức năng, cấp ủy, chính quyền, đoàn thể quan tâm hơn.

Đấu tranh phản bác các thông tin sai trái thù địch trong bối cảnh thế giới đang có những diễn biến phức tạp, khó đoán định là điều rất quan trọng. Với sự bùng nổ của mạng xã hội, đa chiều về thông tin, trong đó có nhiều thông tin trái chiều, xấu, độc thì bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng càng đặc biệt chú ý để củng cố và tăng cao niềm tin của cán bộ, đảng viên, của nhân dân đối với Đảng.

MẶT TRẬN KHÔNG THỂ XEM THƯỜNG*

Hoàng Diệp Hằng**

Trong thời đại công nghệ thông tin phát triển, mạng xã hội có tác động ngày càng mạnh mẽ đến mọi mặt của đời sống xã hội. Các phần tử cơ hội, chống phá triệt để tận dụng mạng xã hội để công kích, gây hoang mang dư luận, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Một bộ phận người dùng mạng xã hội, đặc biệt là thanh thiếu niên, còn thiếu sức "đề kháng" trước các luận điệu xấu độc, với những luồng suy nghĩ đáng báo động. Điều đó đòi hỏi phải đổi mới phương thức tuyên truyền, đấu tranh trên mạng xã hội để tăng tính thuyết phục, sự lan tỏa, tác động tích cực đến người dùng mạng xã hội, đặc biệt là thanh thiếu niên.

Trong thời đại công nghệ số, mạng xã hội càng ngày càng phát triển, với muôn hình muôn vẻ. Người sử dụng mạng xã hội cũng đa dạng mọi ngành nghề, lứa tuổi, trình độ nhận thức... Nó như một xã hội thực sự, chỉ có điều ở đó, sự thật và những những điều phi sự thật luôn luôn đan xen, thật giả lẫn lộn.

Mạng xã hội có sức ảnh hưởng, tác động không nhỏ tới mọi mặt đời sống xã hội. Chính vì thế, lợi dụng mạng xã hội, nhiều tổ chức và phần tử thù địch, chống đối đã sử dụng nó như một công cụ đắc lực để chống phá Đảng và Nhà nước. Trong tình hình trên, một mặt trận đấu tranh trên không gian mạng được hình thành. Yêu cầu đổi mới công tác tuyên truyền được đặt ra vô cùng cấp thiết.

---

* Tác phẩm đạt Giải C.

** Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Lạng Sơn.

1. Mạng xã hội - xu hướng phát triển tất yếu

"Đừng rời xa mạng xã hội dù chỉ một ngày, nếu như bạn không muốn trở thành người tối cổ" - đây dường như là câu mô tả khá chính xác về tình hình hiện nay, khi mà mạng xã hội đã trở thành một nhu cầu tất yếu của mọi lứa tuổi. Nếu như trước đây, internet chỉ dừng lại ở việc đáp ứng nhu cầu tra cứu thông tin, giải trí và công việc, thì hiện nay, nó đã phát triển vượt bậc với tính năng kết nối con người qua các mạng xã hội.

Có thể hiểu mạng xã hội là nền tảng trực tuyến giúp mọi người có thể dễ dàng kết nối với nhau, xây dựng và chia sẻ các thông tin, mối quan hệ với mọi người có chung tính cách, nghề nghiệp, công việc, sở thích... hay có mối quan hệ ngoài đời thực, không phân biệt đối tượng sử dụng và có thể kết nối ở bất kỳ không gian, thời gian nào. Có thể kể đến các mạng xã hội phổ biến ở Việt Nam hiện nay như: Facebook - mạng xã hội được sử dụng rộng rãi nhất trên thế giới hiện nay, Instagram - mạng xã hội chia sẻ hình ảnh, Twitter - mạng xã hội trực tuyến miễn phí, WeChat - mạng xã hội nhắn tin miễn phí, WhatsApp - mạng xã hội nhắn tin đa nền tảng, Tiktok - mạng xã hội nền tảng video âm nhạc. Ngoài ra, có các trang mạng xã hội do người Việt Nam sáng lập như: Zalo, Zing Me...

Hiện nay, Việt Nam có số người sử dụng internet lên đến 70% dân số, đứng thứ 16 thế giới về tỷ lệ người dân sử dụng internet. Trong đó, số lượng người dùng mạng xã hội chiếm 67% dân số, là một trong 10 nước có lượng người dùng Facebook và YouTube cao nhất thế giới. Có khoảng 85% người dùng mạng xã hội truy cập vào các trang mạng hàng ngày và 70% người thừa nhận rằng, họ phải đăng nhập vào mạng xã hội đầu tiên ngay khi vừa mở máy tính hoặc điện thoại di động. Trong số này, thanh, thiếu niên chiếm tỷ lệ khá lớn.

Ở một chừng mực nào đó, có thể nói rằng, mạng xã hội dễ gây nghiện cho người dùng. Sở dĩ như vậy, vì mạng xã hội luôn có những

nội dung và dịch vụ hấp dẫn để thu hút các thành viên. Không chỉ vậy, công nghệ thu thập thông tin của mạng xã hội thực sự đáng nể, rằng "mạng xã hội hiểu bạn hơn cả người thân của bạn". Bằng chứng là khi bạn quan tâm tới một vấn đề nào đó, thì các trang quảng cáo về các vấn đề liên quan liên tục xuất hiện trên "timeline" (dòng thời gian) của bạn, khiến bạn không hề mất nhiều thời giờ để tìm những thông tin đó trên các nền tảng khác. Mặt khác, qua bộ lọc tương tác, mạng xã hội cũng có thể đoán định được mối quan hệ của bạn với những người bạn ngoài đời thực trên mạng xã hội, từ đó ẩn hoặc hiện nhiều hơn các bài viết của nhau để có thể dễ dàng tương tác hơn.

Tính cộng đồng và sự tham gia đông đảo của người dùng mạng xã hội đã được tận dụng để phục vụ cho mục đích giải trí, kinh doanh, học tập nghiên cứu hoặc tập hợp chia sẻ kiến thức cho những người cùng chung sở thích, như: Hội những người yêu thích và chăm sóc hoa hồng, Hội đan móc len, Hội chia sẻ kiến thức về ô tô... Hoặc những clip chia sẻ về các kiến thức trong đời sống hàng ngày, mẹo sử dụng máy tính, hướng dẫn học lái xe, hướng dẫn trình bày các món ăn.... Phổ biến và dễ thấy nhất là trên nền tảng mạng xã hội Facebook hoặc những video ngắn vô cùng xúc tích trên Tiktok (mỗi video trên Tiktok bị khống chế thời lượng chỉ một phút).

Thậm chí, người dùng còn biết liên kết các loại hình mạng xã hội để quảng bá và nhân rộng kênh của mình, tiếp cận được nhiều người xem hơn. Ví dụ như trên Facebook, ta có thể dẫn link YouTube hoặc các video trên Tiktok... Với sự đa dạng và phong phú, hầu như những người sử dụng internet đều có ít nhất một hoặc nhiều tài khoản mạng xã hội và sử dụng một hoặc nhiều loại hình mạng xã hội một lúc. Ở một chừng mực nào đó, mạng xã hội đang cạnh tranh với các loại hình báo chí về tính thông tin và tính thời sự. Nhiều vụ việc được chia sẻ trực tiếp trên mạng xã hội rất nhanh chóng. Nhiều trào lưu ngắn (hay còn gọi là trend) được giới trẻ ưa chuộng bởi tính mới lạ hoặc đơn giản chỉ là không để bị "tụt hậu" so với cộng đồng mạng. Trong dòng chảy công nghệ, gần như

tham gia mạng xã hội là một sự bắt buộc chứ không đơn thuần chỉ là sở thích hoặc nhu cầu cá nhân nữa. Bởi con người sống trong cộng đồng xã hội không thể nào tách rời ra khỏi cộng đồng đó. Khi mà đa số cộng đồng đã chọn cách giao tiếp, trao đổi công việc qua mạng xã hội thì dường như nó cũng là yêu cầu tối thiểu đưa ra khi bạn học tập, sinh sống và làm việc trong cộng đồng của mình.

2. Mạng xã hội - nơi "nở rộ" các luận điệu chống phá

Các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đang ngày ngày sử dụng các phương pháp chống phá tinh vi và xảo quyệt. Dễ thấy nhất là các biểu hiện chống phá trực diện như: Lập các diễn đàn, các hội nhóm để khuếch trương thanh thế và cổ xúy các tư tưởng lệch lạc. Các đối tượng thường núp dưới vỏ bọc các tổ chức "xã hội dân sự" hay dân chủ để xuyên tạc Cương lĩnh, đường lối, quan điểm, nền tảng tư tưởng của Đảng. Chúng lợi dụng một số cá nhân thoái hóa, biến chất về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, chạy theo lợi ích kinh tế để lấy làm nhân vật trung tâm cho các hội nhóm "dân chủ". Chúng lợi dụng mạng xã hội phát tán rộng rãi các tài liệu và văn hóa phẩm có nội dung xấu độc, từ đó kích động hình thành các hoạt động trái pháp luật như biểu tình, kêu gọi chống phá chính quyền địa phương, gây bất ổn về tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội. Chúng cũng từng lập những tài khoản mạng xã hội mạo danh các đồng chí lãnh đạo đảng, nhà nước, lãnh đạo một số bộ, ngành, địa phương để tung tin bịa đặt, bôi nhọ danh dự, gieo rắc sự hoài nghi cho nhân dân. Mỗi khi xảy ra vấn đề nhạy cảm trong đời sống xã hội, thu hút sự quan tâm của người dân, các đối tượng rất "nhanh nhạy" đưa ra ngay các luận điệu chống phá, từ sự việc riêng lẻ để xuyên tạc cho rằng đó là "yếu kém" của chế độ. Chúng cài cắm các tài khoản ở trong những trang mạng xã hội chính thống để chuyên bình luận trái chiều, gây tranh cãi và hoang mang trong dư luận.

Mặt khác, một bộ phận không nhỏ giới trẻ đang dần thiếu đi những kiến thức căn bản về lịch sử, dễ bị mạng xã hội "dắt mũi", từ đó có

những hành xử, phát ngôn không đúng mực, hiểu sai lệch về quá khứ. Đơn cử như sự việc một thời gian trước đây, trên mạng xã hội Tiktok có đăng video một nữ phạm nhân giết người bị giải đi với nụ cười tươi rói và bị nhầm thành nữ anh hùng dân tộc Võ Thị Sáu. Các em thản nhiên bày tỏ sự tiếc thương đối với kẻ giết người hàng loạt mà các em vẫn tưởng đó là người nữ anh hùng dân tộc. Trên mạng xã hội Tiktok cũng từng xuất hiện tài khoản với lượng theo dõi lớn (mỗi clip được đăng tải thu hút từ 200.000 đến 300.000 người xem) đăng tải những nội dung xuyên tạc, xúc phạm đến hình ảnh lãnh tụ Hồ Chí Minh, với những dòng bình luận vô cùng khiếm nhã.

Nguy hiểm hơn là những trào lưu ủng hộ thần tượng người nước ngoài, trong khi bản thân 'thần tượng" từng phát ngôn sai lệch về chủ quyền biển, đảo Việt Nam (share "đường lưỡi bò"). Những người trẻ này suy nghĩ đơn giản rằng "nghệ thuật là nghệ thuật, chính trị là chính trị" và việc họ ủng hộ, hâm mộ, quyên góp (donate) tiền cho thần tượng không ảnh hưởng gì đến lòng yêu nước. Thậm chí, đáng phẫn nộ hơn khi có những bạn trẻ để lại những bình luận như: "Giữa đất nước và idol (thần tượng), ta* vẫn ủng hộ idol..." ; "Nếu họ nói yêu em là phản bội Tổ quốc thì chị không cần Tổ quốc nữa. Tổ quốc đã phản bội chị vì chị yêu em"; "Đất nước chỉ là phù du, chỉ có Lưu Vũ mới là tất cả. Thanh xuân này nguyện dành trọng để bảo vệ Lưu Vũ"[1]. Đây đúng là "đội thần tượng lên đầu, đạp Tổ quốc dưới chân".

Nghệ thuật đã không còn chỉ là trên sâu khấu, nghệ thuật đang kết hợp với không gian mạng, như hàng xóm phương Bắc luôn cố gắng nhồi nhét những yêu sách chủ quyền vào hầu hết những ấn phẩm và sản phẩm nghệ thuật. Và thực tế thì họ đã phần nào đó thành công, khi "đào tạo" ra được một bộ phận người trẻ Việt, vì "cuồng" thần tượng mà sẵn sàng bán đứng Tổ quốc.

[1] Diễn viên Trung Quốc Lưu Vũ, từng hai lần chia sẻ hình ảnh "đường lưỡi bò" trên trang cá nhân.

Sự thật thì luôn đau lòng, nhưng phải thẳng thắn nhìn nhận. Đã rất nhiều người tiếp cận và theo dõi những nội dung sai lệch, xuyên tạc này trong một thời gian dài. Vậy, trong đó, sẽ có bao nhiêu người bị tác động bởi những tư tưởng sai lệch, từ đó không giữ vững lập trường chính trị, phai nhạt lý tưởng cách mạng, mất niềm tin vào Đảng, Nhà nước, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"? Đặc biệt, mạng xã hội Tiktok là một sản phẩm mang tính đặc thù, được ưa chuộng bởi phần đông thanh, thiếu niên - những cá nhân đang trong quá trình phát triển và hoàn thiện nhận thức. Vậy, sẽ có bao nhiêu thanh, thiếu niên vì tò mò mà tìm đến những nội dung độc hại như vậy? Với cách đăng video đơn giản, thiếu đi sự kiểm soát chặt chẽ, người dùng không bị giới hạn độ tuổi, những nội dung bẩn, độc hại này rất dễ dàng lan truyền tới người dùng.

3. Đổi mới trong truyền thông - những nỗ lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng

Thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị khóa XII về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, Ban Chỉ đạo 35 các cấp đã được thành lập, các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể đã vào cuộc và có những hành động quyết liệt.

Trên mặt trận không gian mạng, các trang fanpage, hội nhóm trên Facebook được thành lập ra để phản bác các quan điểm sai trái, thù địch càng ngày càng nhiều và hoạt động có chất lượng. Ngôn ngữ và cách thức phản bác cũng rất đa dạng, kịp thời, bám sát diễn biến tư tưởng, các trào lưu khuynh hướng đang diễn ra trên không gian ạng. Các bài viết đấu tranh với các luận điệu sai trái bám sát các chủ đề mà các thế lực thù địch đưa ra, sử dụng chính những luận điệu của chúng để vạch trần và phản bác. Cùng với đó là tuyên truyền những tấm gương tốt, những câu chuyện đẹp trong cuộc sống, chủ trương "lấy cái đẹp dẹp cái xấu", "mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp". Những trang viết sáng tạo và có sức hấp dẫn được thành lập như: "Lời Bác dạy

ngày này năm xưa", "Lịch sử dễ nhớ", "Tìm hiểu lịch sử", Tiktok lịch sử... hay kênh Youtube "Đàm đạo lịch sử" đăng vào mỗi tối Chủ nhật hàng tuần, thu hút 2.000-3.000 lượt thích chỉ sau một giờ đăng tải, với kiến thức, góc nhìn về lịch sử được trình bày cô đọng, hấp dẫn.

Để có thể tạo được hiệu ứng như vậy, cốt yếu là những người sáng tạo nội dung phải có sự nghiên cứu và tìm tòi, đầu tư công sức, hiểu rõ vấn đề mình viết, biên tập nội dung thực sự cô đọng. Thứ nữa, hình thức thể hiện rất mới mẻ, không gây nhàm chán cho giới trẻ như: Sử dụng lối nói tự nhiên, gần gũi với giới trẻ, ngôn ngữ của giới trẻ, sử dụng các sticker phù hợp, đồ họa đẹp và dễ hiểu. Đặc biệt, phân tích về sự kiện có sự liên hệ, so sánh với hiện tại, khiến giới trẻ có sự hình dung dễ dàng, cảm thấy thiết thực, gần gũi và dễ hiểu. Cách thức tuyên truyền trên không gian mạng qua những kênh và fanpage như vậy mang lại hiệu quả không ngờ. Nhiều người nhận xét rằng, cách học và tìm hiểu lịch sử như vậy hấp dẫn hơn nhiều so với việc học trên lớp đã đi vào lối mòn. Mặt khác, sự đấu tranh ngày càng bài bản và có tính liên kết; những lập luận phản bác theo kiểu "một đối một" (sự đáp trả đơn lẻ) dần được thay thế bằng hình thức "cá chép vờn mồi" (nhiều trang mạng, nhiều bài viết cùng tấn công trực diện, sử dụng nhiều luồng để phản bác một luận điệu).

Thiết nghĩ, điều cốt lõi trong công cuộc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phải dựa trên cái gốc là sự chuyển biến về tư tưởng. Nghĩa là, cộng đồng mạng nói chung và giới trẻ nói riêng cần phải có nhận thức đúng đắn về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để có sức "đề kháng" trước những thông tin xấu độc. Có kỹ năng để nhìn nhận ra những vấn đề nhạy cảm, có chính kiến và có hiểu biết để phản bác lại những quan điểm chống phá, uốn nắn những nhận thức lệch lạc, chưa đúng về các vấn đề của xã hội. Để làm được điều đó thì công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng phải được đặt lên hàng đầu.

Những người làm công tác này cần phải có cách nhìn mới và có

hướng đi mới để thích ứng với sự thay đổi của thực tiễn. Có kiến thức tốt cũng cần phải có cách truyền đạt tốt. Như phân tích ở trên, hiện nay mạng xã hội là một xu thế phát triển tất yếu, có những mặt tích cực và có cả những mặt tiêu cực. Phải biết tận dụng những mặt tích cực của mạng xã hội để làm tốt công tác tuyên truyền, làm sao để nó trở nên hiệu quả nhất.

4. Mạng xã hội - mặt trận tư tưởng cần được giữ vững

Một điều chắc chắn rằng, công cuộc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng không phải là chuyện của riêng ai. Đảng ta cũng đã xác định, cuộc đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch thực chất là cuộc đấu tranh giữa hai ý thức hệ xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa, là cuộc đấu tranh lâu dài, phức tạp và ngày càng diễn ra quyết liệt. "Cuộc chiến" tư tưởng trên không gian mạng diễn ra hàng ngày, hàng giờ, khiến cho tất cả chúng ta không thể nào lơ là cảnh giác, không thể thụ động kiểu "ôm cây đợi thỏ", đợi địch "ra đòn" mới tiến hành đấu tranh phản bác. Cần phải tăng cường "phòng thủ" và "tấn công" trên không gian mạng, với các giải pháp sau:

Một là, đổi mới phương thức, hình thức tuyên truyền trên không gian mạng, chú trọng tính ngắn gọn, cô đọng hàm súc, khơi dậy lòng yêu nước và tinh thần tự hào dân tộc cho giới trẻ. Có hình thức động viên khích lệ, khen thưởng và ghi nhận đối với các người dùng mạng xã hội tích cực (Facebooker, YouTuber, Tiktoker...). Có sự sáng tạo trong các nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng để có sức lan tỏa lớn trên cộng đồng mạng; có hình thức bảo vệ và hỗ trợ họ.

Hai là, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân để nhìn nhận và có trách nhiệm, ý thức trước mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", các dấu hiệu "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Đây là một giải pháp rất quan trọng, thường xuyên, cơ bản, lâu dài để nâng cao cảnh giác, bảo đảm "giữ vững bên trong là chính".

Ba là, cấp ủy đảng, tổ chức chính trị - xã hội tăng cường tuyên truyền, tập huấn cho đoàn viên, hội viên bằng nhiều nội dung, hình thức, trong đó tập trung tuyên truyền về các âm mưu, phương thức, thủ đoạn đưa thông tin xấu độc, giả mạo trên không gian mạng của các loại đối tượng. Từ đó, các đảng viên, đoàn viên, hội viên - những người dùng mạng xã hội cũng chính là những nhân tố tích cực để phát hiện, báo cáo những hành vi bôi nhọ, chống phá Đảng và Nhà nước, những hành vi lệch lạc trên không gian mạng và chính họ là những người có đủ luận điệu và dũng khí để đấu tranh phản bác lại trên không gian mạng.

Bốn là, tiếp tục quán triệt và tổ chức triển khai thật tốt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về đảm bảo an toàn không gian mạng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, như Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 16-9-2013 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng; Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 17-6-2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đảm bảo an ninh và an toàn thông tin mạng trong tình hình mới; Thông báo số 17/TB-VPTW ngày 23-8-2016 của Thường trực Ban Bí thư về biện pháp cấp bách bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng; Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị khóa XII...

Như một xã hội thu nhỏ, mạng xã hội cũng phát triển với sự phức tạp và biến động không ngừng. Cuộc đấu tranh về nền tảng tư tưởng là cuộc đấu tranh lâu dài. Sâu xa hơn, nó là cuộc đấu tranh trong chính mỗi con người, mà đôi khi, hai luồng tư tưởng chỉ cách nhau gang tấc. Điều đó đòi hỏi người dùng mạng xã hội cần phải tự mình nâng cao nhận thức và ý thức, để nâng cao trách nhiệm với xã hội và đất nước, không vô tình trở thành đối tượng bị lợi dụng. Đây không phải là điều dễ dàng và cũng không phải là trách nhiệm của riêng ai, mà là của tất cả mọi người. Nền tảng tư tưởng cũng như một "bệ phóng" vững chắc để mai này đất nước "hóa rồng", cất cánh bay lên.

PHẢI XUẤT PHÁT TỪ TRÁI TIM![*]

Văn Thị Thùy Trang[**]

Xây dựng được niềm tin của nhân dân đã khó, bảo vệ và củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng, vào Nhà nước cũng chưa bao giờ là việc dễ dàng. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phải khởi nguồn từ trái tim, tinh thần và trách nhiệm của mỗi người đảng viên.

Trong giai đoạn hiện nay, hiện tượng "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, các tệ nạn tham nhũng, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, vô cảm trước nhân dân của một bộ phận cán bộ, đảng viên, đặc biệt là các đảng viên giữ chức vụ quan trọng trong Đảng, Nhà nước đã và đang dần dần làm xói mòn niềm tin của nhân dân vào Đảng, vào Nhà nước.

Chính vì vậy, việc "bảo vệ Đảng, bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối lãnh đạo của Đảng; bảo vệ nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước" trở thành nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, được chỉ rõ trong Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị khóa XII.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cần phải có sự nỗ lực, đồng lòng nâng cao tinh thần trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; cần sự nghiên cứu thấu đáo từ khâu xây dựng chủ trương,

---

[*] Tác phẩm đạt Giải C.

[**] Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang.

đường lối đúng đắn, ban hành chính sách, pháp luật phù hợp với thực tiễn kinh tế - xã hội, xu hướng phát triển và hội nhập quốc tế, triển khai và tổ chức thực thi thống nhất từ trung ương đến địa phương. Tuy nhiên, trách nhiệm hàng đầu được đặt lên đôi vai của mỗi đảng viên, trách nhiệm đồng hành cùng Đảng, cùng Nhà nước bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Mỗi cán bộ, đảng viên càng phải tỉnh táo, không ngừng học tập, bồi dưỡng về lý luận chính trị, đấu tranh chống cái ác, cái xấu, rèn luyện bền bỉ hằng ngày để giữ gìn cái tâm trong sáng, giữ gìn danh dự, đạo đức, phẩm giá của người đảng viên, đấu tranh để vượt qua những cám dỗ của "chủ nghĩa cá nhân". Đảng viên có chức vụ càng cao càng phải không ngừng nêu gương, kiên định mục tiêu, trung thành với lý tưởng của Đảng, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nhân dân. Khi gặp khó khăn, gian khổ vẫn kiên trì, không lùi bước, khi gặp thuận lợi vẫn giữ đức tính khiêm tốn, không tự đắc, không tự mãn, không xem thường người khác, không xa rời quần chúng nhân dân.

Người đảng viên có tâm trong sáng sẽ "dám nghĩ", "dám làm", "dám chịu trách nhiệm" vì mục tiêu chung, vì lý tưởng của Đảng, vì lợi ích của nhân dân. Phải biết đặt lợi ích của dân tộc, của giai cấp lên trên lợi ích cá nhân, vững vàng trước mọi khó khăn, bất luận trong hoàn cảnh nào cũng phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết.

Chúng ta đều biết rằng "nhân vô thập toàn", đảng viên cũng là con người bình thường nên cũng sẽ khó tránh khỏi những thiếu sót, sai lầm. Tuy nhiên, khi phát hiện bản thân có sai lầm, thiếu sót phải kịp thời sửa chữa, khắc phục, thành khẩn tự phê bình, nhận khuyết điểm, chịu trách nhiệm với sai sót đó. Đảng ta không thể thành công nếu không có những đảng viên mạnh mẽ, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm hết khả năng, hết trách nhiệm đối với nhân dân, cộng đồng, xã hội. Đặc biệt, nếu đội ngũ cán bộ lãnh đạo không có tầm nhìn xa, trông rộng, bản lĩnh, quyết đoán mạnh mẽ thì làm sao có thể tìm ra

con đường đi mới, giải pháp tích cực, sáng tạo để mở ra tương lai phát triển lớn mạnh, bền vững cho địa phương, cho đất nước?

Hiện nay, tâm lý an phận thủ thường, đùn đẩy trách nhiệm vẫn đang diễn ra và tồn tại trong hoạt động ngày thường của không ít cơ quan, tổ chức. Một số cán bộ, công chức, viên chức làm việc cho có lệ để đến tháng lãnh lương, có hiện tượng "chân ngoài dài hơn chân trong", nhiều công việc quan trọng của Nhà nước, của nhân dân bị chậm trễ, kéo dài; những bức xúc của nhân dân được hứa hẹn "sẽ nhanh chóng giải quyết" nhưng cấp xã thì chuyển lên cấp huyện, cấp huyện báo cáo lên cấp tỉnh, cấp tỉnh kính chuyển lên Trung ương; rồi nhiều việc khó khăn, phức tạp được chuyển từ nhiệm kỳ của lãnh đạo này đến lãnh đạo khác.

Thậm chí, có những cán bộ, đảng viên bị "phai nhạt về lý tưởng", "suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống", "nói không đi đôi với làm", "nói một đằng làm một nẻo", chẳng những không làm đúng, không làm hết trách nhiệm, mà còn chỉ đạo hoặc thực hiện những việc làm sai trái để có lợi nhất cho bản thân, gia đình mà không quan tâm đến nguyện vọng của quần chúng, vô cảm trước khó khăn, bức thiết của nhân dân.

Thời gian gần đây, Đảng đẩy mạnh "quét sạch chủ nghĩa cá nhân", "nâng cao đạo đức cách mạng", những "con sâu, con bọ" hút máu quần chúng nhân dân đã bị điều tra, truy tố, xét xử, "không có vùng cấm, không có vùng trống, không có ngoại lệ, không có đặc quyền, không có hạ cánh an toàn", mọi đảng viên đều bình đẳng khi xử lý kỷ luật và làm nghiêm từ trên xuống. Đảng ta chấp nhận bị ảnh hưởng uy tín để thẳng tay loại bỏ những nhân tố xấu, những mầm bệnh "phai nhạt lý tưởng", "suy thoái về phẩm chất đạo đức" để dần dần làm trong sạch hóa đội ngũ lãnh đạo, củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước.

Đặc biệt, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước,

Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã quyết liệt trong chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, qua đó phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm của đảng viên, đặc biệt là đưa ra ánh sáng các vụ việc nổi cộm, bức xúc được đông đảo quần chúng nhân dân, dư luận xã hội đặc biệt quan tâm. Điển hình như: vụ nâng khống giá kit test xét nghiệm của Công ty Việt Á, vụ chuyến bay "giải cứu" liên quan đến Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao, vụ FLC, vụ Tân Hoàng Minh... Qua đó, xử lý kỷ luật khai trừ khỏi Đảng đối với những đảng viên tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, để sau đó điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật.

Trong giai đoạn hiện nay, để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố lòng tin của nhân dân, mỗi đảng viên tùy vào vị trí, vai trò của bản thân phải không ngừng học hỏi, rèn luyện, tu dưỡng về đạo đức, lối sống, giữ vững bản lĩnh chính trị, trung thành tuyệt đối với lý tưởng của Đảng, là tấm gương sáng về đạo đức, tinh thần trách nhiệm trước Tổ quốc, trước nhân dân. Đảng viên là người giữ vai trò lãnh đạo, đảng viên là công chức, viên chức nhà nước phải công tâm, khách quan, giải quyết công việc bằng lương tâm trong sáng, giữ vững và sử dụng một cách hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền lực mà Nhà nước đã tin tưởng giao phó cho mình, xứng đáng với sự kỳ vọng, tin tưởng của nhân dân.

Đảng viên phải phát huy vai trò, trách nhiệm của cá nhân, thường xuyên nghiên cứu, học hỏi để nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn, nắm vững, nắm chắc chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để thực hiện đúng và nêu gương, vận động quần chúng nhân dân noi theo, bởi "một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền".

Tùy vào vị trí, vai trò của mình, mỗi đảng viên hãy nỗ lực phát huy làm tô đẹp thêm hình ảnh "Bộ đội Cụ Hồ", những "chiến sĩ Công an nhân dân", những "thiên thần áo trắng", những cán bộ, công chức

tận tụy, "cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư", đi đầu, xung kích trên mọi mặt trận, vì nhân dân mà chiến đấu, vì nhân dân mà phục vụ, trên tinh thần "việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm", "việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh", phải luôn gần dân, học hỏi dân, trọng dân, quan tâm và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và chính đáng của cá nhân, tổ chức, được nhân dân quý yêu, tin tưởng.

MÀI BÚT SẮC ĐỂ GIỮ VỮNG TRẬN ĐỊA TƯ TƯỞNG*

Phạm Thị Thanh Phương**

Là chiến sĩ tiên phong trên mặt trận tư tưởng của Đảng, những người làm báo hiện nay đang có nhiệm vụ quan trọng: Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Trên chặng đường đấu tranh đầy cam go này, đòi hỏi những người làm báo phải biết mài sắc ngòi bút, vững tinh thần, không ngừng rèn luyện, nâng cao bản lĩnh, sắc sảo trong lựa chọn đề tài, cách tiếp cận, lan tỏa những giá trị đẹp, góp phần xây dựng thành trì "lòng dân" vững chắc

1. Không hẳn "gió tầng nào gặp mây tầng đó"

Bất kỳ xã hội nào cũng có mặt tích cực và tiêu cực, quan trọng là làm sao chúng ta khuyến khích mặt tích cực nảy nở, sinh sôi, không tạo cơ hội cho mặt tiêu cực có điều kiện lấn át mặt tích cực. Muốn vậy, hạt giống tích cực phải được gieo xuống để thu về trái ngọt là hành vi đẹp, việc làm tử tế. Trong công tác thông tin, tuyên truyền phải nhất quán quan điểm "lấy cái đẹp dẹp cái xấu", lấy thông tin tích cực đẩy lùi thông tin tiêu cực, lệch lạc, sai trái, thù địch.

Do thói quen và yêu cầu công việc, nhiều người trước khi bắt đầu ngày làm việc mới thường lướt qua báo mạng để nắm bắt thông tin, để biết được những sự kiện gì đang xảy ra xung quanh mình. Vậy nhưng, nhiều khi mở báo ra toàn thấy những thông tin không lấy gì đáng chờ

---

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước.

đợi, bao vây là những tin tức về tội phạm, tai nạn giao thông... ở khắp mọi nơi, thường được gọi chung là "tin nóng". Khi đó, cảm giác của nhiều người là ngộp thở, thấy ngày mới của mình thêm nặng trĩu. Không chỉ trên báo "không chính thống", mà các báo "chính thống" cũng đang lao vào cuộc đua "tin nóng" này.

Để rồi bây giờ, mở một trang báo mạng, không khó để bắt gặp tin tức về "tình, tiền, tù tội". Sau đó là hàng loạt những thông tin "ăn theo", liên quan có, thậm chí không liên quan gì cũng được khai thác với tần suất dày đặc, cập nhật phục vụ công chúng báo chí bằng cách giật tít thật "kêu", khơi gợi sự tò mò nơi độc giả. Nhiều khi, chỉ sau khi truy cập vào, độc giả mới biết thông tin chẳng có gì mới, thậm chí tít một đường, nội dung một nẻo. Nhưng chỉ cần độc giả còn quan tâm đến, là thành công.

Trong bối cảnh các nhà đài đang tiến dần tới tự chủ kinh phí, thì lượng người xem cao hay thấp có ý nghĩa rất quan trọng, không chỉ đánh giá sự quan tâm của khán giả, nhiều người biết đến thương hiệu nhà đài hơn, mà quan trọng hơn nữa, phía sau đó là nguồn thu quảng cáo. Chương trình có lượng khán giả càng lớn thì càng dễ vận động tài trợ. Do đó, hoàn toàn có thể hiểu được tại sao các đài phải đua nhau mở các bản tin "nóng".

Chỉ cần nhìn vào lượt tương tác trên hạ tầng số thể hiện qua lượt xem, thích, chia sẻ... chúng ta thấy rất rõ thị hiếu của công chúng. Những thông tin nóng nhan nhản trên các báo, đài thu hút lượng độc giả, khán giả rất lớn. Nhiều lập luận rằng "gió tầng nào gặp mây tầng đó", mỗi đối tượng công chúng báo chí sẽ tự biết lựa chọn những thông tin mình quan tâm, chủ động bỏ qua những thông tin không phù hợp với mình và nhiệm vụ của báo chí là phải đáp ứng. Doanh nhân sẽ quan tâm đến thông tin về kinh tế, cán bộ, đảng viên quan tâm đến thông tin về chính trị, chính khách, văn nghệ sĩ quan tâm đến mảng văn hóa - văn nghệ...

Thế nhưng, liệu có ai trong chúng ta chưa từng quan tâm đến tin nóng? Tâm lý hiếu kỳ, thích nghe chuyện giật gân sẵn có nơi người dân chính là mảnh đất màu mỡ để cho tin nóng có chỗ đứng vững chắc. Điều này đòi hỏi báo chí phải làm tốt chức năng giáo dục thẩm mỹ, định hướng dư luận. Nếu ưu tiên đáp ứng thị hiếu công chúng, chúng ta đã vô tình tạo cơ hội cho kẻ xấu công kích, gieo rắc tâm lý bất an, rằng đất nước đang mất an ninh trật tự, đời sống người dân sẽ không an toàn khi hằng ngày xảy ra quá nhiều vụ án, quá nhiều tội phạm... Việc dẫn dắt người đọc hướng đến những điều xấu về lâu dài sẽ hình thành nên những nhận thức lệch lạc, hoài nghi về sự phát triển của đất nước, phủ nhận những thành tựu và giá trị "chân - thiện - mỹ" mà bao thế hệ dày công xây dựng. Khi niềm tin bị lung lay, tâm lý hoài nghi và tư duy xét lại thường trực trong nếp nghĩ của người dân thì đó sẽ là con đường ngắn nhất dẫn đến thất bại của các cấp chính quyền trong việc đưa ra định hướng phát triển, bởi không nhận được sự đồng thuận và ủng hộ của toàn dân.

2. Xây thành trì từ những câu chuyện đẹp

Là cơ quan tuyên truyền, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước một mặt đáp ứng thị hiếu khán, thính giả, độc giả với những tin nóng trên lĩnh vực an ninh trật tự, nhưng xác định đưa thông tin có chừng mực, ưu tiên theo hướng tuyên truyền, phản bác các hành vi, thủ đoạn của tội phạm, từ đó nâng cao ý thức cảnh giác, phòng ngừa trong quần chúng nhân dân. Không lơ là nhiệm vụ của cơ quan báo chí chính là nơi góp phần lan tỏa những giá trị nhân văn đến với mọi người, nhiều bài viết, phóng sự, chuyên đề với các nội dung bảo vệ thành quả cách mạng Việt Nam, thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt là các câu chuyện nhân văn, ấm áp tình người, những việc làm tử tế đã được tập trung khai thác và lan tỏa đến cộng đồng qua các kênh sóng, hạ tầng số, mạng xã hội.

Đó là việc duy trì mục "Hoa giữa đời thường" - địa chỉ giới thiệu

những tấm gương tiêu biểu, điển hình trên tất cả lĩnh vực: học tập, rèn luyện, lao động, sản xuất, sáng tạo kỹ thuật, hoạt động tình nguyện... định kỳ trong chương trình thời sự của đài. Đó là nâng chất lượng các chương trình truyền hình nhân đạo như "Chia sẻ nỗi đau", "Khát vọng sống", "Chắp cánh ước mơ"... và huy động sự kết nối, tham gia của các câu lạc bộ thiện nguyện trên địa bàn tỉnh. Đó là việc mở thêm những chương trình mới nhẹ nhàng, thấm đẫm yêu thương như "Cuộc sống tươi đẹp", "Giai điệu Việt"... Cứ thế, thông qua những chương trình đậm tính nhân văn, đề cao giáo dục về ý thức đối với đất nước, dân tộc và cộng đồng, cân bằng giữa những giá trị vật chất với giá trị tinh thần, đã mang đến cho người nghe, người xem những cảm xúc tích cực, biết trân quý và yêu thương cuộc sống, biết giá trị của hạnh phúc mà mình đang được hưởng.

Ngoài lan tỏa những câu chuyện đẹp, với quan điểm "xây" đi đôi với "chống", báo chí Bình Phước cũng đã tập trung tuyên truyền, phản bác các âm mưu, phương thức, thủ đoạn đưa thông tin xấu, độc, giả mạo trên không gian mạng của các đối tượng, qua đó để công chúng nhận thức và cảnh giác, có trách nhiệm hơn khi tham gia, tương tác, chia sẻ, bình luận trên các trang mạng xã hội, tránh sa vào bẫy của kẻ xấu và bị dẫn dắt, có những hành vi vi phạm pháp luật, đi ngược lại lợi ích quốc gia, dân tộc.

Ý thức được trách nhiệm của những người làm công tác tư tưởng, mỗi bài viết, chương trình phát thanh, truyền hình, mỗi tác phẩm báo chí được sản xuất với mong muốn lan tỏa niềm tin, khát vọng vươn lên trong chính mỗi cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, góp phần vào việc xây dựng nên một lớp người biết tự tôn dân tộc, giàu lòng yêu thương, sẵn sàng xả thân vì người khác. Điều này càng có ý nghĩa khi Việt Nam đã mở cửa hội nhập, tiếp nhận nhiều nền văn hóa đa dạng như hiện nay. Khi có một lớp người luôn biết trân trọng hồn cốt của dân tộc - đó chính là "thành trì" vững chắc bảo vệ đất nước lâu dài.

3. Rèn luyện để "mắt sáng, lòng trong, bút sắc"

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định rõ yêu cầu xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại. Vì thế, báo chí cần thể hiện tính cách mạng, đi đầu trong những vấn đề lớn của đất nước; là vũ khí tư tưởng sắc bén bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, lợi ích quốc gia, dân tộc; khơi dậy khát vọng phát triển, những giá trị cốt lõi của đất nước, dân tộc; cổ vũ mạnh mẽ tinh thần tự lực, tự cường, đổi mới sáng tạo, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với tích cực, chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả. Sứ mệnh ấy đòi hỏi tầm cao trách nhiệm của báo chí, đòi hỏi những người làm báo rèn luyện hơn nữa để "mắt sáng, lòng trong, bút sắc" như nhà báo lão thành Hữu Thọ đã từng mong mỏi.

"*Mắt sáng*": phải nhìn nhận vấn đề một cách toàn diện bằng sự tỉnh táo của lý trí, không nhìn sự việc một cách phiến diện, không suy xét. Thực tế cho thấy, người làm báo có sự phản xạ rất nhanh đối với thông tin, nhất là những thông tin mới, lạ. Thế nhưng, không nên vì áp lực tính nóng, hấp dẫn của thông tin mà thiếu sự kiểm chứng. Khi chưa nhìn thấy tận mắt, nghe tận tai và chưa đối chứng, tìm hiểu cẩn thận thì đừng vội vàng viết. Trong quá trình hoàn thành bài viết cũng đừng để cảm xúc lấn át. Sự đánh giá theo cảm quan, hời hợt, vô cảm, thậm chí có chiều hướng tô hồng hoặc bôi đen sự vật, hiện tượng, sẽ gây bức xúc trong công chúng và những người làm báo chân chính.

"*Lòng trong*": phải luôn học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để có cái tâm trong sáng. Đạo đức nghề nghiệp bắt buộc người làm báo phải luôn đề cao sự trung thực, không úp mở, có quan điểm rõ ràng, không thỏi phồng, giật gân, giật tít để câu view, câu like.

"*Bút sắc*": phải nêu cao tính chiến đấu của báo chí cách mạng, biết định hướng dư luận, mạnh mẽ phản bác những thông tin sai lệch

bằng lập luận sắc bén, tư duy khoa học. Đặc biệt, đứng trước thế giới mạng xã hội rộng lớn, người làm báo càng phải nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đấu tranh với cái xấu, cái độc hại làm ảnh hưởng đến lợi ích của Đảng, của dân tộc. Cùng với đó, ưu tiên tuyên truyền, lan tỏa "cái đẹp", như những gương người tốt việc tốt, điển hình tiên tiến, những mẩu chuyện cảm động về lòng nhân ái, sự hiếu thảo, ý chí vượt khó vươn lên...; tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước chăm lo cho người dân ở các vùng, miền với tinh thần "không để ai bị bỏ lại phía sau", qua đó để thông tin tích cực trở thành dòng thông tin chủ lưu, dẫn dắt công chúng.

Khi các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội không ngừng chống phá thành quả cách mạng Việt Nam bằng nhiều thủ đoạn tinh vi, tác động tiêu cực đến tâm lý, tình cảm và làm lung lay niềm tin của quần chúng nhân dân, "mài" bút sắc để giữ vững trận địa tư tưởng, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu hiện nay. Không những thế, các tác phẩm báo chí cũng nêu cao tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đấu tranh phê phán những thói hư tật xấu, những hành vi sai trái trong chính nội bộ với tinh thần "tự sửa", "tự soi", để hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin của công chúng. Lịch sử đã chứng minh "lòng dân" chính là thành trì vững chắc cho sự tồn tại của chế độ và những người làm báo phải có trách nhiệm "an dân" bằng những tác phẩm báo chí lan tỏa được niềm tin về sự tốt đẹp của xã hội, về sự nhân văn, chính trực của người dân Việt Nam.

Để có "mắt sáng, lòng trong, bút sắc", mỗi nhà báo phải không ngừng học hỏi, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức nghề nghiệp, nâng cao vốn sống, hiểu biết, vốn nghề, xác định tâm thế để trở thành những nhà báo cách mạng chân chính, làm tròn sứ mệnh người chiến sĩ tiên phong trên mặt trận tư tưởng của Đảng.

PHÂN BIỆT THẾ LỰC THÙ ĐỊCH VỚI CÁ NHÂN, TỔ CHỨC THIẾU THIỆN CHÍ*

*Nguyễn Hải Đăng***

Trong bối cảnh hiện nay, không sai khi ví von công tác chống các luận điệu xuyên tạc, thông tin xấu độc là một "cuộc chiến" với các thế lực thù địch, phản động. Bên cạnh đó, còn xuất hiện một số tổ chức, cá nhân thiếu thiện chí nhưng chưa phải là địch. Nếu không nhận diện đúng đối tượng đấu tranh, động cơ gây rối, phương pháp đấu tranh, người cán bộ, đảng viên khi tham gia đấu tranh có thể đưa ra các quyết định, hành động thiếu khôn ngoan, hợp lý, dẫn đến hậu quả không mong muốn là đẩy những cá nhân, tổ chức còn đang hoang mang, dao động về tư tưởng, lập trường ngả hẳn về phía địch. Vì vậy, phải có cái nhìn thấu đáo, nhận thức mới về vấn đề này.

1. Nhận diện các thế lực thù địch, tổ chức, cá nhân thiếu thiện chí

Nhận diện các thế lực thù địch

Từ thực tiễn của công tác đấu tranh, có thể dễ dàng nhận diện ba kẻ thù chính của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam là: tổ chức khủng bố "Việt Tân", tổ chức khủng bố "Triều đại Việt", cái gọi là "Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời". Kéo theo đó là một mạng lưới các tổ chức ma, chân rết, bình phong được chúng sử dụng nhằm hư trương thanh thế từ đó dễ bề lôi kéo một thiểu số người Việt Nam trong nước và cộng đồng người Việt ở hải ngoại vào các hoạt động chống phá. Nhiều năm qua, chúng không ngần ngại thực hiện các âm mưu

* Tác phẩm đạt Giải A.

** Báo Nhân Dân.

hoạt động chống phá, bất chấp việc những âm mưu này đều nhận lấy thất bại. Những tổ chức ma quỷ này cũng đứng sau tổ chức, kích động hàng loạt những vụ bạo động, gây rối trật tự tại một số địa bàn, "điểm nóng" về trật tự, xã hội, an ninh, biên giới. Ba cái tên nêu trên chưa phản ánh hết các phong trào, tổ chức đang ngày đêm chống phá đất nước và nhân dân ta. Nhưng chúng được biết đến nhiều nhất bởi có tổ chức bài bản, ngân sách dồi dào cũng như số lượng thành viên, người ủng hộ khá đông đảo.

Song song với âm mưu bạo loạn, lật đổ, chúng cũng tổ chức các cuộc chiến tranh thông tin với công cụ chính là bộ phận Việt ngữ của các cơ quan báo chí phương Tây như: BBC, VOA, RFA, RFI; một số tờ báo của người Việt ở hải ngoại và gần đây là mạng xã hội. Bên cạnh đó là hoạt động tuyển mộ "cộng tác viên", "cảm tình viên" người Việt qua các chương trình "học bổng xã hội dân sự" mà thực chất là đào tạo các thành viên khủng bố. Sau khi hoàn thành các "khóa học" này, phần lớn các đối tượng trên sẽ được gửi về Việt Nam để gây dựng phong trào chống phá trong nước dưới mác "nhà báo tự do", "nhà đấu tranh", "nhà hoạt động", "người bất đồng chính kiến", "nhà dân chủ" v.v.. Mặc dù tên gọi khác nhau nhưng về bản chất, nhiệm vụ của những kẻ này đều chỉ là ra sức tuyên truyền các luận điệu xuyên tạc, thông tin xấu độc về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xúc phạm lãnh tụ, bịa đặt, bôi nhọ đời tư lãnh đạo Đảng và Nhà nước; bôi đen tình hình đất nước, con người Việt Nam. Từ đó, chúng từng bước tiêm nhiễm cái nhìn sai lệch, nhận thức độc hại cho một bộ phận người Việt thiếu hiểu biết, non nớt về bản lĩnh chính trị.

Về mặt hình thức, cuộc chiến tranh thông tin này có vẻ là các hoạt động "diễn biến hòa bình", "bất bạo động". Nhưng sâu xa, đích đến cuối cùng của chúng vẫn chỉ để đạt tới những phong trào bạo loạn như đã diễn ra trên thế giới như: "Cuộc cách mạng màu" ở Đông Âu, phong trào "Mùa xuân Ảrập" ở Bắc Phi, phong trào "Dù vàng" ở

Hong Kong... Những vụ việc trong thực tế đã chứng minh cho nhận định này. Điển hình có thể kể đến sự có mặt của Nguyen William Anh (thành viên của VOICE - cánh tay nối dài của tổ chức khủng bố Việt Tân) tại cuộc biểu tình, gây rối trật tự dưới vỏ bọc phản đối Luật Đơn vị Hành chính - Kinh tế đặc biệt và Luật An ninh mạng diễn ra tại Công viên Hoàng Văn Thụ, Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2018.

Như vậy, có thể thấy rằng, các tổ chức khủng bố cùng mạng lưới chân rết của chúng luôn ra sức phá hoại trên mặt trận tư tưởng nhờ sự hậu thuẫn của các tờ báo chống cộng cùng sự tiếp tay của các nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội. Và có thể khẳng định chắc chắn rằng, những hoạt động chống phá này sẽ tiếp tục diễn ra trong thời gian tới. Tuy nhiên, phải công tâm thừa nhận rằng, sức mạnh của "những chiếc vòi bạch tuộc" chuyên tuôn ra các luận điệu xuyên tạc, thông tin xấu độc" đang có chiều hướng suy giảm. Điều này có thể được lý giải bởi những nguyên do sau:

Thứ nhất, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu về kinh tế, văn hóa, xã hội, từng bước xác định rõ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Điều này được chính Phạm Phú Khải (cộng tác viên của VOA) thừa nhận: "Theo Statista thì năm 2021, tỷ lệ nợ công của Nhật là 256,86% và sẽ còn trên 250% đến năm 2026. Việt Nam thì nợ quốc gia là 174.46 tỷ năm 2021 và đến năm 2026 thì ước đoán lên đến 291,58 tỷ. Tỷ lệ nợ quốc gia so với GDP thì năm 2021 là 47,8% và năm 2025 là 45,25%. Như thế, tỷ lệ nợ quốc gia so với GDP của Việt Nam thuộc hạng rất thấp so với đa số các nước khác (...). Hiện nay, Nhà nước Việt Nam đang tập trung vào phát triển kinh tế, ổn định xã hội và có lẽ chủ trương dần dần chuyển đổi chính trị một cách tiệm tiến theo quy trình và chủ động của họ. Theo Ngân hàng Thế giới (WB) thì với mức phát triển trung bình khoảng 5%, trong 25 năm tới, Việt Nam mong muốn đạt được nền kinh tế với mức thu nhập cao (dù chỉ là thấp trong vòng cao đó - "lower high income economy)".

Thứ hai, hoạt động chống phá của các tờ báo "kền kền" truyền thống như VOA, BBC, RFA, RFI, Người Việt... đang đi xuống rõ rệt. Ngày một nhiều người Việt trong và ngoài nước nhận ra bản chất "chống cộng điên cuồng" của các tờ báo này đằng sau vỏ bọc "tự do báo chí". Ngay cả những cá nhân không thiện chí với đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta cũng phải thừa nhận rằng: "từ chục năm trở lại đây, truyền thông bằng tiếng Việt ở hải ngoại lâm vào một cuộc khủng hoảng, tê liệt, chưa thấy lối thoát, trên cả hai phương diện, từ nội dung cho tới ngôn ngữ dùng để chuyển tải nội dung ấy"[1]. Đó là hệ quả tất yếu từ việc các tờ báo này chuyên đăng tải các luận điệu xuyên tạc, thông tin sai sự thật, tin một chiều, tin không kiểm chứng... Bên cạnh đó, nhiều cơ quan báo chí trong nước như: Báo Nhân Dân, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo Quân đội nhân dân, Báo Công an nhân dân, Cổng thông tin điện tử Chính phủ... đã khẳng định được vị trí, sự tin tưởng của độc giả.

Thứ ba, công tác người Việt Nam ở nước ngoài đạt được nhiều thành công. Từ khi Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 26-3-2004 của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài, cùng nhiều chính sách về hòa giải, hòa hợp dân tộc được ban hành, tinh thần đoàn kết cùng xây dựng đất nước giữa người Việt trong và ngoài nước đã được nâng cao đáng kể. Những tư tưởng cực đoan như đòi lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa tại Việt Nam để khôi phục chế độ cũ chỉ được duy trì trong tâm thức của một thiểu số người Việt ở nước ngoài. Bản thân nhiều tổ chức chống cộng cũng phải thừa nhận đã chuyển đổi nguyên tắc và mục đích "đấu tranh", vì "đất nước đã thống nhất, dầu sao ngày 30-4 cũng là một ngày lịch sử đánh dấu một giai đoạn mới và đất nước đã thống nhất và sẽ thống nhất mãi mãi" (Nguyễn Gia Kiểng - kẻ cầm đầu của tổ chức phản động lưu vong "Tập hợp dân chủ đa nguyên").

---

[1] Xem Nguyễn Khoa: *Truyền thông Việt ngữ hải ngoại, cuộc khủng hoảng chưa thấy lối ra*, https://www.vietnamngaymai.com/node/64777

Thứ tư, bản chất tội phạm của các tổ chức phản động này (mà điển hình là "Việt Tân") lần lượt bị các cơ quan báo chí uy tín của phương Tây phát giác. Có thể kể đến sự việc năm 2015, mạng Dịch vụ truyền thông công cộng (PBS) của Mỹ đã công chiếu bộ phim tài liệu *Khủng bố ở Little Sài Gòn* (Terror in Little Saigon) để vạch trần những tội ác của tổ chức Việt Tân đối với cộng đồng người Việt ở nước ngoài. Ngày 10-10-2019, Đài phát sóng công cộng Canada (CBC) công bố phóng sự điều tra *Chương trình đặc biệt cho người tị nạn Việt Nam có thể đã bị lợi dụng*, đồng thời trang mạng của CBC cũng đăng bài *Chương trình đặc biệt cho thuyền nhân cho thấy những yếu kém của hệ thống di trú Canada*. Nội dung của hai tác phẩm báo chí điều tra này đề cập các hành vi của Tổ chức Sáng kiến vì lương tâm người Việt hải ngoại (VOICE) - cánh tay nối dài của tổ chức khủng bố Việt Tân, do Trịnh Hội thành lập - mà CBC nghi ngờ vi phạm pháp luật Canada bằng cách lợi dụng "Bản ghi nhớ liên quan chính sách tạm thời cho một số người Việt ở Thái Lan". Cùng với đó, những cuộc điều tra của nhà báo người Mỹ gốc Việt Nguyễn Thanh Tú đã vạch trần nhiều thủ đoạn khác của Việt Tân và VOICE. Chính những bằng chứng đanh thép này khiến nhiều người Việt ở nước ngoài đã tỉnh ngộ, quay lưng với tổ chức tội phạm này.

Thứ năm, mâu thuẫn do phân chia "lợi nhuận" từ "kinh doanh dân chủ" giữa các cá nhân, tổ chức chống phá với nhau. Điều này được chính những "nhà hoạt động" như Bùi Thanh Hiếu (Hiếu Gió - Người buôn gió), Hoàng Dũng (Dũng học giả), Phạm Thị Đoan Trang thừa nhận. Không chỉ vậy, sau khi đã đạt được mục đích là kiếm tiền và hộ chiếu định cư tại Mỹ, Canada, Australia hoặc một số quốc gia châu Âu, nhiều đối tượng cũng dần rút khỏi các hoạt động chống phá. Cũng chính từ những sự việc như vậy, bộ mặt thật của các "nhà đấu tranh" tự phong này đã lộ diện. Họ chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước chỉ vì tiền và các động cơ thiếu trong sáng khác.

Như vậy, vì nhiều lý do, các hoạt động chống phá của thế lực thù địch, tổ chức phản động không còn mạnh mẽ như giai đoạn trước. Tuy nhiên, thời gian gần đây, sự gia tăng những luận điệu xuyên tạc, quan điểm sai trái từ phía các cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí trong nước và quốc tế đang đặt ra thách thức mới đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng Đảng trên không gian mạng nói riêng và mặt trận thông tin nói chung.

Bản chất của các cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí

Trong khi chân tướng của các thế lực thù địch, tổ chức phản động đã bộc lộ rõ ràng qua các hoạt động, hình thức chống phá, việc phân tích, đánh giá các cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí để tìm ra phương pháp đấu tranh hợp lý là một nhiệm vụ khó khăn, phức tạp.

Bởi lẽ, về bản chất, các cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí không có ý định phản bội Tổ quốc, lật đổ chính quyền nhân dân. Thậm chí, ở một số giai đoạn lịch sử, không ít người trong số họ có tiếng nói, vai trò nhất định trong phong trào đấu tranh, giành độc lập của dân tộc Việt Nam. Một vài người trong số này là trí thức từng giữ cương vị quan trọng hoặc vẫn đang công tác tại một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, trường đại học danh tiếng tại Việt Nam và nước ngoài. Một số người khác là văn nghệ sĩ, người làm báo đã khẳng định được ít nhiều tên tuổi trên lĩnh vực của mình. Tuy nhiên, vì một vài nguyên cớ khác nhau, nhiều quan điểm của họ đã và đang đi ngược với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, lợi ích hợp pháp của nhân dân Việt Nam.

Những cá nhân, tổ chức không thiện chí, thiếu thiện chí với đường lối của Đảng và Nhà nước tuy chỉ là thiểu số, nhưng tầm ảnh hưởng của họ trên một số phương tiện thông tin, đặc biệt là mạng xã hội lại không hề nhỏ. Thậm chí, có mặt nhỉnh hơn cả những trang truyền thông như BBC, RFA, VOA, RFI, Người Việt... Không những vậy, một số tổ chức thiếu thiện chí có trụ sở đặt ở nước ngoài, có tiếng nói

quan trọng đến nhiều chính phủ, quốc gia trên thế giới. Do vậy, không thể xem nhẹ các cá nhân, tổ chức này.

Bên cạnh đó, các thế lực thù địch, phản động cũng dành sự quan tâm đặc biệt tới các cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí để lợi dụng, lôi kéo họ gia nhập vào hoạt động chống phá của chúng. Đó là chưa kể, một số tổ chức phản động điển hình là Việt Tân đã và đang thay đổi hình thức chống phá bằng việc thành lập các tổ chức ma, cài cắm người vào một số tổ chức "xã hội dân sự", tổ chức phi chính phủ. Dưới vỏ bọc "đấu tranh vì tự do, dân chủ", "phản biện xã hội", "tự do ngôn luận", "tự do báo chí", những nhóm này trưng ra vẻ bề ngoài là các tổ chức độc lập nhưng thực ra chỉ là các chân rết của Việt Tân như Luật Khoa tạp chí, Mạng lưới Nhân quyền Việt Nam, Dự án 88 (The 88 Project), Người Bảo vệ Nhân quyền (Defend the Defenders) v.v..

Tiếp đến, các cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí có nhiều động cơ, mục đích khác nhau khi tung ra các luận điệu xuyên tạc, quan điểm sai trái chống lại nền tảng tư tưởng của Đảng. Đôi khi chúng xuất phát từ những lý do đơn giản như mâu thuẫn giữa cá nhân với cá nhân, tập thể, tổ chức, cơ quan, chính quyền; không đồng tình, chưa nắm vững hoặc hiểu sai chủ trương, chính sách của Trung ương, địa phương; bức xúc vì những vấn đề nóng, tệ nạn đang nổi lên trong xã hội; thiếu thông tin quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội Việt Nam. Trong đó, không loại trừ trường hợp một số cá nhân, tổ chức bị kẻ gian, đối tượng xấu "dắt mũi" theo hướng bôi đen, tiêu cực về tình hình đất nước, con người Việt Nam. Cũng phải kể đến sự khác biệt về văn hóa dẫn đến nhìn nhận, đánh giá của một số cá nhân, tổ chức về nội hàm các khái niệm "tự do", "dân chủ" còn mang tính vội vàng, chủ quan, phiến diện, áp đặt.

Có thể khẳng định, bức tranh tổng thể của đất nước hiện nay là rất tươi sáng và triển vọng. Dù vậy, không thể phủ nhận vẫn còn tồn tại các mặt trái, hạn chế như bất bình đẳng trong phân phối thu nhập theo

lao động và tài sản, chênh lệch giàu nghèo, bất bình đẳng về giới, bất bình đẳng về quyền lợi chính đáng giữa các dân tộc sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam. Tình trạng quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí vẫn tồn tại trong bộ máy nhà nước. Quá trình hội nhập quốc tế bên cạnh những thuận lợi cũng đặt ra các thách thức về quốc phòng, an ninh. Các học thuyết, lối sống, quan điểm xấu, độc, tiêu cực đã và đang len lỏi vào đời sống xã hội dưới nhiều hình thức khác nhau. Còn hiện tượng cơ quan báo chí, người làm báo đăng tải các sản phẩm báo chí có nội dung phản ánh sai lệch, phiến diện về đất nước, con người Việt Nam.

Cuối cùng, phải kể đến một bộ phận người Việt từng sinh sống, chịu ảnh hưởng bởi chế độ cũ. Theo thời gian, họ dần dần thừa nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam cũng như chế độ hiện hành. Tuy nhiên, họ vẫn mang trong mình những suy nghĩ, quan điểm tiêu cực, không thiện chí về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Cần có giải pháp đấu tranh phù hợp

Những năm gần đây, các cơ quan chức năng đã có sự nhận diện, phân biệt giữa thế lực thù địch và cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí. Mặc dù vậy, sự phân loại nêu trên mới chủ yếu dừng lại ở thuật ngữ, còn trong phương thức, biện pháp đấu tranh vẫn chưa có nhiều khác biệt rõ rệt, vẫn gộp chung hai nhóm đối tượng này là một hoặc sử dụng lẫn lộn các khái niệm này với nhau.

Nhiều bài viết trên các phương tiện thông tin đại chúng sa đà vào công kích cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí, vội vã quy kết họ có mối quan hệ, hợp tác với các thế lực thù địch, phản động trong khi chưa có bằng chứng rõ ràng, cụ thể. Không ít bài viết sử dụng các ngôn từ "mạnh" có tính công kích, chế giễu đối tượng, bới móc quá khứ, đời tư cá nhân. Một số bài viết mới dừng lại ở việc tập trung chỉ ra những nội dung sai sự thật, bôi đen sự thật, nặng tính bút chiến, mà chưa chú trọng

giáo dục, thuyết phục đối phương chuyển trạng thái từ "đối đầu" sang "đối thoại", nhất là đối với các cá nhân là người nước ngoài, tổ chức quốc tế. Còn nhớ năm 2021, một số người Việt Nam đã để lại nhiều bình luận nặng nề, tục tĩu sau khi tổ chức Freedom House có trụ sở tại Mỹ công bố báo cáo thường niên *Tự do trên thế giới* (Freedom in the World). Cuối năm 2021, một số cá nhân đã tấn công và đổi tên fanpage của các tờ báo thiếu thiện chí VOA, RFA, BBC. Đây là hành động tự phát đã gây được sự "phấn khích" nhất định trong một số người, nhưng cũng khiến mâu thuẫn giữa các tổ chức này với đất nước, con người Việt Nam có thể gia tăng ở mức độ trầm trọng hơn.

Chưa đánh giá đầy đủ về mức độ nguy hiểm của các luận điệu xuyên tạc do các cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí gây ra, đặc biệt là trong nhóm trí thức, văn nghệ sĩ, người nổi tiếng. Khác với các cá nhân, tổ chức phản động ở trong và ngoài nước, tập hợp này khôn khéo hơn trong việc đăng tải các nội dung xuyên tạc, bôi đen, bóp méo sự thật dưới nhiều hình thức như: phản biện xã hội, thư ngỏ, tác phẩm văn học, sáng tác âm nhạc, tranh vẽ, nghiên cứu lịch sử, truyền bá kiến thức v.v.. Nhiều nội dung thoạt qua tưởng chừng vô thưởng, vô phạt nhưng lại ngầm lôi kéo một bộ phận nhân dân cuốn vào các luận điệu xấu, độc; một số tác phẩm phản ánh những vấn đề đã và đang tồn tại trong xã hội, hạn chế của một số chủ trương, chính sách nhưng dưới góc nhìn tiêu cực, một chiều, phóng đại khuyết điểm mà phủ nhận những thành công, thành tựu mà toàn Đảng toàn dân đạt được. Hay xu hướng tìm hiểu, nghiên cứu lịch sử mà thực chất là xét lại lịch sử, cắt ghép lịch sử. Ví dụ khi tuyên bố tìm hiểu lịch sử hình thành của Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân Đông Âu nhưng lại chỉ xoay quanh những giai thoại không kiểm chứng về J.Stalin, khủng hoảng của khối xã hội chủ nghĩa vào cuối thập niên 80 của thế kỷ XX v.v..

Tất nhiên, mục đích của đa số tác giả trong số các ví dụ kể trên không phải là chống Đảng, âm mưu phá hoại, lật đổ chính quyền nhân dân. Những gì họ thể hiện ra xuất phát từ hiểu biết hạn hẹp, cái tôi

cá nhân, cảm thức sáng tạo chủ quan, hời hợt. Nhưng tác hại mà các văn hóa phẩm, bài viết, phát ngôn này gây ra cho xã hội là vô cùng lớn vì chủ thể đều là những người có vai trò, tầm ảnh hưởng nhất định.

Chưa đánh giá đúng tầm ảnh hưởng của các cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí với thanh, thiếu niên hiện nay. Điển hình tại thời điểm phong trào vô chính phủ "Dù vàng" diễn ra mạnh ở Hong Kong, một số cá nhân, hội nhóm thiếu thiện chí trong nước cũng nhanh chân thành lập fanpage "Phong trào Dù vàng Hong Kong", thu hút hơn 114.000 người theo dõi mà theo khảo sát sơ bộ, phần đông người truy cập, bình luận, chia sẻ thông tin từ fanpage này là thanh, thiếu niên. Trong khi đó, phương pháp giáo dục để nâng cao sức đề kháng cho thế hệ trẻ chưa được quan tâm, sâu sát.

Chưa có sự hợp tác liên ngành hiệu quả giữa các cơ quan chức năng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh trước các luận điệu xuyên tạc, thông tin xấu độc. Do đó, việc nhận diện, đánh giá đối tượng là thế lực thù địch hay cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí phần lớn dựa trên cảm tính, kinh nghiệm của cán bộ, đảng viên. Từ đây, không tránh khỏi việc bỏ lọt đối tượng, nhầm lẫn đối tượng và sai sót trong biện pháp đấu tranh. Ở chiều ngược lại, các luận điệu, quan điểm của các cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí có biểu hiện suy thoái về tư tưởng nhưng chưa vi phạm các điều cấm của luật pháp Việt Nam hoặc có vi phạm nhưng chưa đến mức phải xử phạt, xử lý hình sự. Vì vậy, việc sử dụng các biện pháp ngăn chặn như với các thế lực thù địch là chưa khả thi.

Những hạn chế vừa nêu đã cho thấy khó khăn, thách thức khi đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, quan điểm sai trái của các cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí. Từ đây, đòi hỏi phải có những phương thức đấu tranh phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh mới bên cạnh các biện pháp truyền thống. Trong đó, chủ trương lớn vẫn phải là

nâng cao sức đề kháng của nhân dân trước các luận điệu xuyên tạc, đồng thời kiên trì giáo dục, thuyết phục cho các cá nhân, tổ chức này nhận thức đúng về đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Để hoàn thành hai mục tiêu ấy, cần tăng cường thực hiện các biện pháp sau:

Thứ nhất, chủ động đối thoại với một số cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí về các vấn đề nóng đang được xã hội quan tâm; cung cấp thông tin chính xác, chuẩn mực, kịp thời, đứng đắn. Việc chủ động làm việc, cung cấp thông tin cho các tổ chức, diễn đàn quốc tế sẽ góp phần không nhỏ loại bỏ cái nhìn thiên kiến sai lệch của họ khi nhận định, đánh giá về đất nước, con người Việt Nam.

Thứ hai, khi phản bác các luận điệu sai trái của một số cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí, cần tập trung làm rõ tính chất phiến diện, thiếu khách quan, thiếu căn cứ lý luận - thực tiễn, tìm ra các mâu thuẫn, kẽ hở trong lập luận của họ để phủ nhận, bác bỏ; hạn chế đi sâu vào phân tích thông tin đời tư cá nhân, danh tính tổ chức; tiết chế trong việc sử dụng các ngôn từ "mạnh"; không đưa ra nhận định, phán xét khi chưa có căn cứ, dẫn chứng cụ thể.

Thứ ba, đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền, nâng cao nhận thức đứng đắn của nhân dân về nền tảng tư tưởng Đảng. Nhanh chóng phát hiện, tìm hiểu, có biện pháp giáo dục phù hợp đối với trường hợp đang hoang mang, dao động trong nhận thức về đường lối lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Tìm hiểu các nguyên nhân dẫn đến phát ngôn, luận điệu sai trái của các cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí. Đôi khi những phát ngôn trái chiều này xuất phát từ những cảm xúc bột phát, nhất thời, không phản ánh toàn bộ nhận thức của cá nhân, tổ chức đó. Những trường hợp như vậy, nên hướng đến công tác đối thoại, hòa giải trực tiếp thay vì đấu tranh bằng các bài viết, phóng sự.

Thứ tư, nâng cao chất lượng hoạt động báo chí, tuyên truyền. Thời gian qua, hiện tượng tin giả, tin chưa kiểm chứng, tin thất thiệt xuất hiện

trên nhiều tờ báo Việt Nam, kể cả ở một số cơ quan ngôn luận lớn. Một số cơ quan báo chí chỉ chuyên đăng tải các tin tức tiêu cực, giật gân, tin tức mang xu hướng "lá cải", nhưng lại thờ ơ, bỏ qua, xem nhẹ việc đăng tải các thông tin tích cực, người tốt, việc tốt, tạo ra cảm giác tiêu cực, bi quan cho một bộ phận độc giả theo dõi chúng. Điều này không khác nào "tiếp đạn" cho đối phương "bắn mình", vì trên thực tế một số thông tin sai lệch được các cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí trích dẫn từ các tờ báo, trang tin của Việt Nam. Từ đây đặt ra yêu cầu về sự cân bằng, điều tiết thông tin, kiểm tra thông tin trước khi đăng tải trên báo chí và các phương tiện truyền thông đại chúng.

Thứ năm, tăng cường hợp tác, phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc, quan điểm sai trái, xấu độc. Tích cực giao ban báo chí, thông tin báo chí - tuyên giáo, kịp thời cung cấp tình hình chống phá của các thế lực thù địch, cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí; phân tích dư luận xã hội, điều tra xã hội học.

Thứ sáu, khuyến khích, phát huy sức mạnh của nhân dân trong công tác phòng, chống các luận điệu sai trái được tung ra từ các cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí. Bên cạnh đó, quá trình tham gia đấu tranh phản bác cũng cần cần điều chỉnh, kiềm chế nhằm tránh để tình trạng đối đầu trở nên căng thẳng, leo thang, tránh vì thiếu bình tĩnh, thiếu sự cẩn trọng cần thiết để vội vàng bình luận bất cẩn, thậm chí sa đà vào tranh cãi, phê phán có tính cá nhân, khiến việc làm này trở nên chệch hướng so với mục đích tốt đẹp và đúng đắn ban đầu.

Từ thực tiễn đấu tranh, có thể thấy một tín hiệu đáng mừng là các thế lực thù địch, tổ chức phản động đang có dấu hiệu thất thế khi chân tướng xấu xa của chúng lần lượt bị phát giác. Tuy nhiên, hoạt động của các cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí lại có những sự chuyển biến phức tạp, đòi hỏi người cán bộ, đảng viên phải trang bị thêm kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ để có những biện pháp, phương pháp đấu tranh đúng đắn, hiệu quả trong tình hình mới.

LẤP KHOẢNG TRỐNG, KHÔNG ĐỂ SỰ THẬT BỊ XUYÊN TẠC*

*Cù Tất Dũng***

Cuộc đấu tranh chống "giặc nội xâm" do Đảng phát động và chỉ đạo thực hiện đã đạt nhiều kết quả quan trọng, nổi bật, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Để giữ vững, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào Đảng, Nhà nước, một trong những vấn đề đáng lưu tâm là phải lấp những "khoảng lặng", "khoảng trống" về thông tin, không để những luận điệu xuyên tạc có "đất sống".

Tham nhũng, tiêu cực không chỉ gây phương hại đến uy tín của Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị, mà còn gây ra những tổn thất nghiêm trọng về kinh tế, phá hoại những giá trị đạo đức tốt đẹp của dân tộc. Chính vì vậy, Đảng ta đã xác định phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là một trong những nội dung cốt lõi, trọng tâm trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đây chính là tiền đề, là điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội được tốt hơn.

Thực tế cho thấy sau 10 năm hoạt động, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng làm Trưởng ban đã có những chỉ đạo quyết liệt, có những bước đột phá trong cuộc chiến với "quốc nạn" với "giặc nội xâm". Với quan điểm, chủ trương xử lý "không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai", trong giai đoạn này đã có hơn 170 cán bộ cấp cao diện

* Tác phẩm đạt Giải C.

** Ban Nội chính Trung ương.

Trung ương quản lý bị trừng phạt nghiêm khắc dưới "thanh bảo kiếm" kỷ luật Đảng.

Khi Đảng và Nhà nước càng chống tham nhũng quyết liệt bao nhiêu thì những luận điệu xuyên tạc, bôi nhọ cuộc chiến chống "giặc nội xâm" lại xuất hiện với tần suất ngày càng nhiều bấy nhiêu.

Mỗi khi có vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực lớn được phát hiện, cán bộ lãnh đạo cấp cao bị xử lý kỷ luật thì trên nhiều trang mạng của các tổ chức phản động như Việt Tân, Hội Anh em dân chủ, các hãng truyền thông nước ngoài không có thiện cảm với Việt Nam như: RFA, VOA, RFI, BBC News Tiếng Việt, Tiếng Dân... cùng các đối tượng cơ hội chính trị đã lợi dụng triệt để vào công nghệ truyền thông, internet và các trang mạng xã hội phát tán bài viết, hình ảnh xuyên tạc, bịa đặt cuộc chiến chống "giặc nội xâm" của Đảng Cộng sản Việt Nam thực chất là "thanh trừng nội bộ", là "cuộc đấu đá phe phái, triệt hạ lẫn nhau", "Cộng sản Việt Nam đang đánh trận giả chứ không phải thực sự là để chống tham nhũng"... reo rắc sự hoài nghi trong nội bộ, trong dư luận, chia rẽ cán bộ, đảng viên, chính quyền với nhân dân, gây ảnh hưởng tới quá trình hội nhập và phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Từ đó kêu gọi muốn chống tham nhũng thì phải "thay đổi chế độ, phải đa nguyên, đa đảng, phải xây dựng xã hội dân sự...".

Đây không chỉ là cuộc chơi "con chữ" mà là "cuộc chiến thông tin" trên không gian mạng. Các thủ đoạn chống phá này ngày càng bài bản hơn, thâm hiểm hơn, có sự phối hợp giữa cá nhân, tổ chức ở trong nước với nước ngoài. Không chỉ có người dân bị tác động tới suy nghĩ, nhận thức, mà ngay cả một số cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị kém cũng dễ bị rơi vào dòng xoáy của hiện tượng suy thoái về tư tưởng, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", đã trở thành vấn đề không nhỏ và rất nguy hiểm.

Hiện nay, trong đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, bôi nhọ về cuộc chiến chống "giặc nội xâm" đang lộ rõ một "khoảng

trống" rất lớn. Đó là chúng ta đang thiếu một hệ thống tuyên truyền phản kích lại việc phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch. Các cơ quan truyền thông, báo chí rất lúng túng, rơi vào thế bị động không biết phải xử lý thông tin đó thế nào, dẫn tới gần như bỏ ngỏ thông tin, không kịp thời đưa ra tiếng nói phản bác.

Việc tự tạo "khoảng lặng, khoảng trống" về thông tin, tuyên truyền đã tạo điều kiện cho sự phản tuyên truyền của các đối tượng thù địch, bất mãn, cơ hội chính trị tự do tung hoành, lèo lái thông tin, dẫn dắt độc giả đi từ hoang mang đến hồ nghi, dần dà suy giảm niềm tin và không tin vào những nguồn tin chính thống. Mặc dù những điều đó là không chính xác, không đúng bản chất của sự việc, nhưng vẫn được đông đảo người dân tìm đọc.

Tất nhiên, giữa thông tin xuyên tạc và thông tin phản bác bao giờ cũng có độ trễ nhất định về thời gian, nhưng không thể đến hằng tuần được? Vì sau đó, sự quan tâm của công chúng đã chuyển qua vấn đề khác và xã hội đã bị ảnh hưởng nặng nề bởi các loại thông tin xuyên tạc, bịa đặt, hiệu quả của các thông tin chính thống sẽ mất tác dụng, đồng nghĩa với niềm tin của người dân bị suy giảm.

Như vậy, để những thông tin chính thống, đúng sự thật không được đi sau mạng xã hội, để không tạo ra những "khoảng lặng, khoảng trống" trong thông tin, tuyên truyền thì cần phải xây dựng ngay một hệ thống tuyên truyền phản kích có khả năng tác nghiệp trên không gian mạng, dựa trên cơ sở lấy các cơ quan truyền thông, báo chí cùng đội ngũ các nhà xã hội học, chuyên gia lý luận chính trị làm lực lượng nòng cốt.

Đây luôn phải được coi là nhiệm vụ chính trị đặc biệt cần thiết và cần tập trung cải cách để có tư duy lý luận mới theo tinh thần "cọ xát và đối thoại", "phân tích và tranh luận" thì mới đủ sức cạnh tranh và đè bẹp nhưng thông tin thất thiệt, xuyên tạc, bịa đặt.

Các cơ quan chức năng, đơn vị, địa phương phải loại bỏ các rào

cản, tạo môi trường cho thông tin được công khai, minh bạch, kịp thời cho truyền thông, báo chí thông báo công khai các kết quả xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực để giải tỏa những băn khoăn cho người dân, cộng thêm với việc áp dụng chế tài xử lý nghiêm khắc đối với hành vi cản trở, bưng bít thông tin.

Mỗi người dân không nên hùa theo những quan điểm mang tính trào lưu, cần phải tỉnh táo, cần biết "gạn đục khơi trong", nhận rõ tính hai mặt của dư luận xã hội, cảnh giác với những thông tin xấu độc...

Các cơ quan truyền thông, báo chí, đội ngũ trí thức, các học giả cần đi trước một bước, chủ động tiếp cận, khai thác thông tin và phối hợp các cơ quan chức năng sử dụng công nghệ mạng, truyền thông mạng để kịp thời công bố tin, bài viết đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái có tầm lý luận, mang ý nghĩa thực tiễn, có tính thuyết phục, góp phần củng cố và bảo vệ đời sống tinh thần của xã hội; kịp thời biểu dương những tập thể, cá nhân tích cực, lan tỏa những điều tốt đẹp ra toàn xã hội; phải lưu ý, các bài viết phản bác không phải chỉ để "dành tặng" các thế lực thù địch mà còn để giáo dục, thuyết phục đông đảo quần chúng, bạn đọc nhận rõ bản chất, sự nguy hại của quan điểm sai trái, thù địch, cùng đấu tranh, ủng hộ, bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối, chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước.

Cũng rất cần xây dựng, thiết lập các diễn đàn để trao đổi, thảo luận trên các phương tiện truyền thông, nhất là lập diễn đàn trên không gian mạng để tạo môi trường thuận lợi, phát huy dân chủ để cán bộ, đảng viên và nhân dân chủ động thể hiện, bày tỏ tâm tư, nguyện vọng, quan điểm, đề đạt kiến nghị... nhằm huy động trí tuệ, sáng kiến, tâm huyết, trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân vào quá trình bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải tự rèn luyện, tu dưỡng liêm chính từ suy nghĩ tới

hành động để quần chúng nhân dân cùng phấn đấu, học tập làm theo. Đồng thời, mỗi cán bộ, đảng viên cũng phải là một tuyên truyền viên tích cực cho cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, chống các luận điệu sai trái, thù địch.

Mỗi người dân không nên hùa theo những quan điểm mang tính trào lưu, cần phải tỉnh táo, cần biết "gạn đục khơi trong", nhận rõ tính hai mặt của dư luận xã hội, cảnh giác với những thông tin xấu độc, không chia sẻ bừa bãi trên mạng xã hội một cách vô cảm, thiếu trách nhiệm để rồi vô tình vi phạm pháp luật, tiếp tay cho các hoạt động chống phá.

NHÀ BÁO - CHIẾN SĨ TRONG CUỘC ĐẤU TRANH BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG*

Đỗ Phú Thọ**

Là một bộ phận trong đội ngũ những người làm báo cách mạng, những năm qua, các nhà báo - chiến sĩ luôn đi đầu trên mặt trận đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác quan điểm sai trái, thù địch. Giờ đây, khi kẻ địch tăng cường chống phá, các nhà báo - chiến sĩ cần phải thay đổi chiến thuật và tiếp tục xung kích trên tuyến đầu của mặt trận này.

1. Sức mạnh của báo chí trên mặt trận chính trị tư tưởng

Báo chí có vai trò quan trọng trong đời sống xã hội. Đặc biệt, trên mặt trận chính trị tư tưởng, báo chí có sức mạnh to lớn, ảnh hưởng đến sự thành công hay thất bại trên chiến trường. Những năm qua, các cơ quan báo chí, các nhà báo - chiến sĩ trong Quân đội đã phát huy được vai trò và sức mạnh này.

Kể từ khi tờ báo *Thanh Niên* do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập, xuất bản số đầu tiên vào ngày 21-6-1925, trải qua 97 năm, Báo chí Cách mạng Việt Nam không ngừng trưởng thành vững mạnh về mọi mặt, là lực lượng tiên phong trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, luôn đồng hành cùng đất nước và dân tộc, đóng góp to lớn vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của nhân dân ta.

Trong nhiều văn kiện, nghị quyết, Đảng ta đặc biệt nhấn mạnh nhiệm vụ của báo chí là bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin,

---

* Tác phẩm đạt Giải A.

** Quân ủy Trung ương.

tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng; làm cho hệ tư tưởng của Đảng, của giai cấp công nhân, lý tưởng xã hội chủ nghĩa, những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc thấm sâu vào quần chúng nhân dân. Đồng thời, tích cực đấu tranh, góp phần ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực, tệ nạn xã hội; phản bác có hiệu quả những thông tin, quan điểm sai trái, phản động, thù địch, bảo vệ vững chắc trận địa tư tưởng của Đảng.

Trong những năm gần đây, thực tiễn đã có nhiều biến đổi, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đang ra sức xuyên tạc, chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng với những âm mưu ngày càng thâm độc, những thủ đoạn ngày càng tinh vi. Để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, ngày 22-10-2018, Bộ Chính trị khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Nghị quyết số 35-NQ/TW nhấn mạnh vai trò quan trọng của báo chí, truyền thông trong công tác xây dựng, bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ và nhân dân. Đó là, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan báo chí, xuất bản, truyền thông; vận dụng tổng hợp các hình thức tuyên truyền, kết hợp chặt chẽ với đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng, tuyên truyền đối ngoại, tuyên truyền trên internet, mạng xã hội và các kênh truyền thông khác, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch.

Sau gần bốn năm thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW và hơn một năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở nước ta đã đạt được một số kết quả quan trọng với những dấu ấn nổi bật. Các cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn hệ thống chính trị đã nhanh chóng nắm bắt, quán triệt, chỉ đạo tổ chức thực hiện chỉ đạo của Đảng một cách thống nhất, đồng bộ, trở thành nhiệm vụ thường xuyên của mỗi cán bộ, đảng viên. Tinh

thần đó được lan tỏa trong toàn xã hội dưới rất nhiều hình thức, qua đó góp phần khơi dậy ý chí, phát huy sức mạnh đại đoàn kết của toàn dân tộc. Kết quả đó có vai trò đóng góp không nhỏ của các cơ quan báo chí, truyền thông, trong đó có các cơ quan báo chí Quân đội.

Hiện nay đội ngũ các nhà báo trong Quân đội khá đông đảo, tập trung vào các cơ quan báo chí lớn do Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị và Bộ Tổng tham mưu trực tiếp quản lý, chỉ đạo, như: Báo *Quân đội nhân dân*, Trung tâm Phát thanh - Truyền hình Quân đội, Tạp chí *Quốc phòng toàn dân*, Tạp chí *Văn nghệ Quân đội*,, Tạp chí *Quân sự - Quốc* phòng, Điện ảnh Quân đội nhân dân... Trong đó, Báo *Quân đội nhân dân* đã được Thủ tướng Chính phủ xác định là một trong sáu cơ quan truyền thông đa phương tiện chủ lực quốc gia. Các nhà báo Quân đội còn có mặt tại các quân khu, quân chủng, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; các học viện, nhà trường Quân đội. Tại Bộ Chỉ huy quân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cũng biên chế một cán bộ hoặc nhân viên làm công tác báo chí, tuyên truyền.

Sự phát triển về đội ngũ những người làm báo, sự ra đời của các cơ quan báo chí với đầy đủ những loại hình truyền thông đa phương tiện, hiện đại, tạo mạng lưới thông tin rộng khắp ở các vùng, miền, góp phần tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước một cách nhanh chóng, chính xác, kịp thời, sinh động, hấp dẫn đến với mọi tầng lớp nhân dân. Những thông tin, bài viết của các nhà báo đã góp phần gắn kết và thắt chặt mối quan hệ bền chặt giữa Đảng với nhân dân; củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng.

Tuy nhiên, trên mặt trận chính trị tư tưởng hiện nay, báo chí nước ta cũng đang phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Trước những tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường, của quá trình toàn cầu hóa, một số cơ quan báo chí có xu hướng thương mại hóa, chạy theo lợi nhuận, đề cao vật chất, rời xa tôn chỉ, mục tiêu, sứ mệnh cao

cả mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó; một số cơ quan báo chí còn thiếu nhạy bén chính trị, chưa làm tốt chức năng tư tưởng, văn hóa, có biểu hiện xa rời sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, xa rời tôn chỉ, mục đích, thông tin không trung thực, thiếu chính xác, ít tuyên truyền các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhiều cơ quan báo chí, nhiều nhà báo gặp phải không ít khó khăn do thiếu thông tin, thiếu cơ chế bảo vệ, cơ chế phối hợp xử lý. Điều đáng quan tâm là một số cơ quan báo chí, trong đó cả cơ quan báo chí trong Quân đội chưa dám đấu tranh trực diện với những phần tử sai trái, phản động, xuyên tạc; chưa đầu tư thích đáng cho công tác này.

Trong cuộc đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng của cơ quan báo chí, trong đó có cơ quan báo chí Quân đội, có cơ quan còn đưa thông tin thiếu khách quan, lộ bí mật, chưa đúng sự thật bị các đối tượng thù địch lợi dụng.

Việc cung cấp thông tin cho báo chí về đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đang tồn tại nhiều bất cập. Nhiều thông tin báo chí không có điều kiện tiếp cận, không được biết.

Nhà báo tham gia vào đề tài đấu tranh chống quan điểm sai trai thù địch là chấp nhận sự nguy hiểm, rủi ro lớn, nhưng cơ chế bảo vệ họ lại thiếu chặt chẽ.

2. Các nhà báo - chiến sĩ ở vị trí tiên phong, xung kích

Là một bộ phận trong đội ngũ những người làm báo cách mạng, những năm qua, các nhà báo - chiến sĩ luôn đi đầu trên mặt trận đấu tranh chống quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tuy nhiên, sự phối hợp, hiệp đồng tác chiến vẫn còn lỏng lẻo. Vũ khí còn thiếu và chưa đồng bộ.

Là bộ phận quan trọng của Báo chí Cách mạng Việt Nam, các nhà

báo trong Quân đội được công chúng yêu mến đặt tên là nhà báo - chiến sĩ, đã luôn trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, tận trung với nước, tận hiếu với dân, góp phần quan trọng cổ vũ, động viên các cơ quan, đơn vị trong toàn quân thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó.

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 08-4-2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam trong tình hình mới; lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện tốt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 và Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 12-5-2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng hoạt động truyền thông báo chí phục vụ nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; kịp thời chấn chỉnh và xử lý các vi phạm trong hoạt động báo chí, truyền thông, báo chí Quân đội đã thể hiện rõ vai trò quan trọng trong tuyên truyền Cương lĩnh, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước; khẳng định những thành tựu, tính ưu việt của chế độ, sự đúng đắn và tương lai của con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn. Không ngừng đổi mới, sáng tạo, tích cực trong tuyên truyền những vấn đề lớn, sự kiện quan trọng của đất nước, định hướng văn hóa, thẩm mỹ, giá trị của cuộc sống mới do công cuộc đổi mới mang lại, phản ánh thực tiễn sinh động đời sống xã hội, góp phần nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu thông tin của toàn dân và toàn quân.

Theo chức năng, tôn chỉ mục đích, đối tượng phục vụ của mình, từng cơ quan báo chí đã tích cực tham gia, xung kích, đi đầu, tác chiến thường xuyên, liên tục trong công tác đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân.

Nhiều cơ quan báo chí trong Quân đội đã mở chuyên trang, chuyên mục về "Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng", "Đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, thù địch"; chuyên mục "Bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống" như: Tạp chí *Giáo dục lý luận chính trị quân sự* đã mở chuyên mục "Đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hóa""; Báo *Quân đội nhân dân*, Tạp chí *Nghệ thuật quân sự Việt Nam*, Tạp chí *Quốc phòng toàn dân*, Tạp chí *Khoa học quân sự*, Tạp chí *Chiến lược quốc phòn*g, Tạp chí *Khoa học chính trị quân sự*... đã mở chuyên mục "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

Trung tâm Phát thanh - Truyền hình Quân đội duy trì thường xuyên các chương trình, chuyên mục "Nhận diện sự thật" phát sóng định kỳ trên kênh Truyền hình Quốc phòng Việt Nam; chuyên mục "Đấu tranh chống diễn biến hòa bình" phát sóng định kỳ trên kênh thời sự VOV1 của Đài Tiếng nói Việt Nam. Riêng 6 tháng đầu năm 2022, Trung tâm Phát thanh - Truyền hình Quân đội đã sản xuất hơn 250 tác phẩm báo chí đấu tranh chống các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Từ năm 2021, Báo *Quân đội nhân dân* đã tổ chức phát động cuộc thi "Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới" hàng năm. Đây không chỉ là nơi hội ngộ của những cây bút chính luận trên khắp mọi miền cả nước, mà còn là cơ hội để các nhà báo, phóng viên, sinh viên... có niềm đam mê, yêu thích với mảng đề tài báo chí chính luận thể hiện tài năng và quan điểm của bản thân về vấn đề bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong đời sống hiện nay.

Đại đa số các nhà báo trong Quân đội đều được đào tạo bài bản về báo chí, có kiến thức về quân sự, nghiệp vụ công tác Đảng, công tác chính trị, bản lĩnh chính trị vững vàng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nhiều năm qua, các nhà báo - chiến sĩ đã ở vị trí tiên

phong, xung kích trên mặt trận bảo vệ tư tưởng của Đảng. Trong hệ thống báo chí Quân đội đã và đang hình thành lực lượng các nhà báo chuyên sâu, có uy tín về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, với những bài viết có tính chiến đấu, thuyết phục cao.

Tuy nhiên, trên mặt trận nóng bỏng này, cũng có lúc, có nơi "hỏa lực" của các cơ quan báo chí Quân đội, của các nhà báo - chiến sĩ vẫn còn thiếu vắng. Các chuyên trang, chuyên mục chống "diễn biến hòa bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", "học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" của các cơ quan báo chí trong Quân đội có chất lượng không đồng đều, một số bài viết đăng tải trên báo điện tử do có sai sót nên phải gỡ bỏ. Một số bài viết đấu tranh trực diện chưa xác định rõ đối tượng mình hướng đến để đấu tranh, loại bỏ hay thuyết phục những người thiếu thông tin, lầm đường, lạc lối.

Nhận thức của một số cán bộ, phóng viên, biên tập viên của các cơ quan báo chí trong Quân đội về cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vẫn còn chưa thường xuyên, đầy đủ và sâu sắc, thậm chí là thờ ơ, hời hợt, coi đó là "việc của cơ quan khác, của người khác". Lực lượng viết bài bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong Quân đội vẫn còn mỏng, nhất là các cây bút trẻ. Lực lượng tham gia đấu tranh trực tiếp, trực diện trên truyền hình, phát thanh đang còn rất mỏng. Việc nắm bắt thông tin, tiếp cận công nghệ thông tin của một số nhà báo - chiến sĩ còn chậm, khả năng sử dụng ngoại ngữ hạn chế.

Đặc biệt là việc cung cấp thông tin của các cơ quan chức năng có lúc còn chưa kịp thời để làm chủ thông tin. Vì thế, việc lấy thông tin tích cực, chính thống để đấu tranh chống lại các thông tin sai trái, bịa đặt, vu cáo, phản động trên mạng xã hội, internet còn chậm.

Các cơ quan báo chí Quân đội còn thiếu đa dạng hóa hình thức thông tin tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, vì thế chưa tạo ra sức mạnh tổng hợp trong tuyên truyền gương điển hình tiên

tiến, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Sự phối hợp giữa các cơ quan báo chí Quân đội với Ban Chỉ đạo 35 của các cơ quan, đơn vị trong Quân đội ở nhiều lúc, nhiều nơi vẫn chưa được ăn ý. Nhiều cơ quan báo chí chưa phát huy được sự tham gia, chia sẻ của lực lượng nòng cốt trực tiếp đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

3. Cần xốc lại đội ngũ, thay đổi chiến thuật

Dự báo, trong thời gian tới, các thế lực thù địch vẫn điên cuồng chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta, đòi hỏi các nhà báo - chiến sĩ phải xốc lại đội ngũ, thay đổi chiến thuật để giành thế chủ động trên chiến trường, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

Sau hơn 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của nước ta không ngừng được củng cố, tăng cường; đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện, nâng cao. Những thành tựu to lớn trong sự nghiệp đổi mới mở ra những cơ hội thuận lợi để báo chí không ngừng trưởng thành, phát triển, có những đóng góp quan trọng vào công tác tư tưởng, lý luận, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

Tuy nhiên, thực tế trên mặt trận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay, chúng ta cũng đang phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức. Trong bối cảnh quốc tế diễn biến phức tạp, nhanh chóng, khó dự báo, tình hình trong nước còn nhiều khó khăn, thách thức, công cuộc đổi mới toàn diện đất nước đi vào chiều sâu đặt ra những vấn đề lý luận và thực tiễn rất mới, trước đây chưa từng có, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đã và đang thay đổi chiến thuật tăng cường các hoạt động chống phá cách mạng trên tất cả các lĩnh vực, tuyên truyền xuyên tạc, phủ nhận nền tảng tư tưởng, lý luận

của Đảng một cách tinh vi và xảo quyệt hơn. Trong đó chống phá trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa là "mũi đột phá", nhằm làm tan rã niềm tin, gây xáo trộn về lý luận, hoang mang trong tư tưởng, gây hoài nghi về mục tiêu và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, làm giảm sút lòng tin vào Đảng, vào chế độ xã hội chủ nghĩa trong các tầng lớp nhân dân Việt Nam, tiến tới "phi chính trị hóa" Quân đội và "vô hiệu hóa" lực lượng vũ trang thông qua "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Về nội dung chống phá: Chúng tấn công trực diện vào nền tảng tư tưởng của Đảng nhằm bác bỏ, phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống quan điểm, đường lối của Đảng. Chúng phủ nhận, hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng và thể chế chính trị xã hội chủ nghĩa. Chúng tập trung xuyên tạc tình hình đất nước, khoét sâu các vấn đề xã hội, tôn giáo, dân tộc, nhân quyền, đất đai... nhằm phá vỡ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Chúng xuyên tạc các sự kiện lịch sử của cách mạng Việt Nam; cổ xúy "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang, đòi Đảng từ bỏ sự lãnh đạo đối với lực lượng vũ trang.

Về thủ đoạn chống phá: Thủ đoạn mới của chúng là chuyển từ bôi nhọ bằng luận điệu "du nhập ngoại lai", "nhập khẩu lý luận" sang đánh tráo, thay thế các khái niệm, thổi phồng cái gọi là "chủ thuyết phát triển mới". Kêu gọi dùng "chủ nghĩa Hồ Chí Minh" để thay thế chủ nghĩa Mác-Lênin; trích dẫn một cách cắt xén, nửa vời quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đan cài vào đó những quan điểm giả danh mácxít, làm cho người đọc hoang mang, hoài nghi, lẫn lộn, không phân biệt được đúng - sai, dẫn đến mất phương hướng.

Chúng không ngừng tìm kiếm những phần tử thoái hóa, biến chất trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là những kẻ bất mãn, cơ hội chính trị, có biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" để tán phát tư tưởng phản động, chống phá Đảng, Nhà nước. Chúng tìm cách kích

động giáo dân, đồng bào dân tộc thiểu số tụ tập biểu tình, "hà hơi tiếp sức" cho những kẻ nhân danh "lòng yêu nước" để biểu tình gây rối trật tự, trị an, kích động "bất tuân dân sự" trong xã hội.

Chúng tìm mọi thủ đoạn phá hoại đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa trong hội nhập quốc tế của Đảng ta với các chiêu bài, như: "bài", "thoát" nước này, liên minh với nước kia, cổ xúy chủ nghĩa ly khai. Chúng triệt để lợi dụng vấn đề chủ quyền biển, đảo để tung tin thất thiệt, làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào quyết tâm bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Đảng và Nhà nước ta.

Tình hình trên đòi hỏi các nhà báo - chiến sĩ phải xốc lại đội ngũ, thay đổi chiến thuật, phương thức tác chiến để giành thế chủ động trong cuộc đấu tranh.

Trước hết, cần phải xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng ở các cơ quan báo chí Quân đội thực sự vững mạnh. Chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ các nhà báo - chiến sĩ, kiên quyết, kiên trì thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu mà Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 43-CT/TW của Ban Bí thư và Chỉ thị số 12/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã đề ra.

Các cơ quan báo chí trong Quân đội cần thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 847-NQ/QUTW ngày 28-12-2021 của Quân ủy Trung ương về phát huy phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới. Duy trì nghiêm túc nền nếp sinh hoạt đảng; chú trọng đổi mới nội dung, triển khai có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục đạo đức cách mạng, nâng cao trách nhiệm đảng viên, việc thực hiện Quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo Việt Nam. Kết hợp chặt chẽ công tác quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên, quần chúng với công tác kiểm tra, giám sát đảng viên. Thường xuyên giám sát, kiểm tra phẩm chất đạo đức, nghiệp vụ, trách nhiệm chính trị, trách nhiệm xã hội, ý thức chấp hành luật pháp và quy tắc ứng xử của nhà báo.

Quan tâm bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ phóng viên, biên tập viên.

Hai là, cần đa dạng hóa nội dung, hình thức, biện pháp, phương tiện hoạt động báo chí để nâng cao hiệu quả đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu để thiết lập hệ thống luận cứ, luận điểm đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chú ý nhận diện những vấn đề mà các thế lực thù địch tập trung chống phá để xây dựng luận cứ khoa học thuyết phục, phục vụ và trực tiếp đấu tranh phản bác.

Đặc biệt coi trọng việc kết hợp hài hòa giữa "xây" và "chống" trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong đó "xây" là chính, là cơ bản; "chống" phải quyết liệt, hiệu quả. Cùng với những bài viết phản bác những luận điểm sai trái, xuyên tạc, báo chí Quân đội rất cần khẳng định những thành tựu, những kinh nghiệm, những giá trị, tính ưu việt của chế độ ta cũng như những điển hình tiên tiến, tích cực, người tốt việc tốt trong cuộc sống hằng ngày.

Các cơ quan báo chí Quân đội cần tiếp tục đổi mới, thực hiện tốt các chương trình, chuyên mục "bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng", chống "diễn biến hòa bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", "học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", phản bác tin giả, thông tin sai sự thật, quan điểm sai trái, thù địch, với nội dung ngày càng sâu sắc và phong phú, góp phần định hướng, dẫn dắt thông tin chính thống theo quan điểm, đường lối của Đảng.

Các cơ quan báo chí Quân đội có thể mở thêm các chuyên mục trên trang điện tử, đăng tải trên các mạng xã hội để đẩy mạnh lan tỏa thông tin tích cực và đấu tranh phản bác có hiệu quả những thông tin, quan điểm sai trái, phản động, thù địch trên không gian mạng.

Ba là, huy động sức mạnh tổng hợp của các nhà báo - chiến sĩ và với các cộng tác viên, thông tin viên trong đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Đây vừa là định hướng vừa là giải pháp cơ bản trong hoạt động báo chí Quân đội góp phần trực tiếp phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong đấu tranh phản bác quan điểm, luận điệu xuyên tạc, thù địch, sai trái, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Nâng cao chất lượng các bài viết đấu tranh phản bác với luận cứ khoa học, tính thuyết phục cao. Gắn kết chặt chẽ yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục cán bộ, đảng viên, học viên, sinh viên, với công tác tổ chức, cán bộ, bảo vệ nội bộ, xây dựng tổ chức đảng và xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh. Đặc biệt, đẩy mạnh công tác tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân, nhất là trong giới trẻ về lịch sử dân tộc, lịch sử cách mạng và lịch sử Đảng, từ đó hình thành nhân sinh quan cách mạng, nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực phân biệt đúng - sai, khả năng "miễn dịch" trước các thông tin xấu, độc.

Kết hợp chặt chẽ các biện pháp đấu tranh, cả trực tiếp và gián tiếp; chủ động cung cấp thông tin và phối hợp với các cơ quan báo chí toàn quốc để viết bài đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trên internet, mạng xã hội. Thiết lập và sử dụng các trang web, blog, diễn đàn để đăng tải các bài viết với nội dung tuyên truyền các quan điểm chính thống, định hướng dư luận, phản bác hoặc tiến hành đấu tranh ngay tại các trang mạng "độc hại", phản động.

Bốn là, xây dựng đội ngũ cán bộ báo chí Quân đội chuyên trách đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Cần tập trung xây dựng đội ngũ những người viết ở những chuyên mục này có bản lĩnh, trí tuệ, năng lực, phương pháp và kỹ năng làm báo, có chiều sâu tư duy, có tầm nhìn rộng, có khả năng nắm bắt kịp thời những vấn đề mới nảy sinh, có văn phong và bút pháp tốt để có những bài viết sâu sắc, có sức thuyết phục cao. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng để xây dựng đội ngũ chuyên gia đầu ngành, có nhiệt huyết và tầm cao về lý luận; xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận, cán bộ trẻ. Tạo môi trường thuận lợi, bảo

đảm điều kiện làm việc để người tài chuyên tâm, nỗ lực đóng góp vào công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Năm là, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan báo chí trong Quân đội với cơ quan báo chí ngoài Quân đội, giữa Ban Chỉ đạo 35 các cấp với cơ quan báo chí trong việc thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW nhằm phát huy thế mạnh của từng cơ quan, đơn vị, loại hình báo chí trong đấu tranh phản bác những thông tin, luận điểm sai trái, phản động, thù địch để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

CUỘC CHIẾN KHÔNG TIẾNG SÚNG*

Bùi Minh Tiến**

Những năm qua, Công an Vĩnh Phúc luôn chú trọng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch trong tình hình mới; kịp thời nắm bắt, ngăn chặn, xử lý triệt để các vụ việc nổi cộm, phức tạp trên địa bàn. Xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ là "mảnh đất màu mỡ" để các thế lực thù địch phản động "gieo cấy" các âm mưu, thủ đoạn, luận điệu sai trái chống phá Đảng, Nhà nước. Đây là "cuộc chiến" không tiếng súng nhưng đầy thách thức, cam go, hướng đến mục tiêu bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, suy thoái về đạo đức lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến","tự chuyển hóa" trong nội bộ Đảng và xã hội.

1. Từ cán bộ "báo án" đến bộ mặt thật của những "vai hề"

Đã thành lệ, vào thời điểm diễn ra sự kiện chính trị, xã hội lớn như đại hội Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp thì tình trạng phát tán thông tin với nội dung vu cáo, xuyên tạc, bôi xấu các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và địa phương có xu hướng gia tăng. Ngoài những đơn thư tố cáo, vu khống của các đối tượng tiêu cực, bất mãn, thiếu hiểu biết về pháp luật, còn có cả cán bộ, đảng viên làm nhiệm vụ tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước. Những thông tin thất thiệt, bóp

* Tác phẩm đạt Giải C.

** Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

méo sự thật gây tâm lý bi quan, hoài nghi về sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành quản lý của Nhà nước trong quần chúng nhân dân và cán bộ, đảng viên.

Tại huyện Tam Đảo, trước khi diễn ra Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025, các đồng chí lãnh đạo tỉnh, cơ quan thông tấn báo chí nhận được nhiều đơn thư nặc danh vu khống một số đồng chí lãnh đạo huyện khai man hồ sơ cán bộ, mượn học bạ của người khác, không trung thực kê khai các khoản thu nhập hằng năm, quan hệ xã hội không trong sáng, có nhiều sai phạm trong quản lý, sắp xếp cán bộ, lạm dụng chức vụ quyền hạn tham ô, tham nhũng, đe dọa xử lý cấp dưới nếu dám viết đơn khiếu nại tố cáo. Có cán bộ bị tố cáo: chưa bao giờ đạt uy tín cao khi lấy phiếu tín nhiệm trong những hội nghị rộng rãi; chưa đủ năm theo quy định luân chuyển nhưng lại được xem xét cất nhắc, bất chấp mọi ý kiến của các đồng chí trong Ban Thường vụ Huyện ủy để bổ nhiệm.... Đối tượng tố cáo đề nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý, loại bỏ các chức vụ đối với một số đồng chí lãnh đạo huyện Tam Đảo.

Thật bất ngờ, đối tượng chủ mưu gửi đơn thư nặc danh tố cáo lại là một cán bộ tuyên giáo. Vì sao một cán bộ được học tập, trau dồi đạo đức, phẩm chất, lối sống theo tư tưởng Hồ Chí Minh, thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước lại có hành vi "bộc phát", cố tình bóp méo sự thật, xuyên tạc, vu khống các đồng chí lãnh đạo huyện? Phải chăng, đây chính là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, một trong những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Nếu không được phát hiện, ngăn chặn kịp thời sẽ thúc đẩy quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" làm suy giảm niềm tin của nhân dân với Đảng, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ.

Không chỉ móc nối, tác động người có trình độ học vấn, có vị trí trong cơ quan nhà nước mà những cán bộ tiêu cực, bất mãn, bế tắc với

công việc cũng nằm trong "tầm ngắm" và được các thế lực thù địch hướng đến, từng bước lôi kéo. Đây là một trong những thủ đoạn vô cùng thâm hiểm trong "diễn biến hòa bình", nhất là trong bối cảnh Đảng và Nhà nước ta đang quyết liệt đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ các cơ quan, đơn vị.

Lợi dụng quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, các thế lực thù địch, phản động, đối tượng chống đối sử dụng triệt để internet, mạng xã hội để truyền bá quan điểm sai trái, tung tin xuyên tạc đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vu cáo, bịa đặt, bôi nhọ Đảng, hình ảnh các đồng chí lãnh đạo cấp cao nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nếu coi không gian mạng là "sân khấu" thì chúng chính là những "diễn viên hề"; có đối tượng do thiếu hiểu biết pháp luật, đối tượng đã có hành vi "lộng ngôn" đối với chính quyền địa phương, cơ quan thực thi pháp luật, đánh đồng tham nhũng, tiêu cực là "bản chất của chế độ cộng sản".

Gần đây, các thế lực thù địch, phản động, đối tượng chống đối lợi dụng những sơ hở thiếu sót trong thực hiện các chính sách kinh tế - xã hội để chuyển hướng tấn công nhằm mục tiêu chia rẽ nội bộ, chia rẽ Đảng, Nhà nước và nhân dân. Nhiều nội dung bình luận, nhận định tiêu cực về các vấn đề chính trị - xã hội được dư luận quan tâm như: cưỡng chế thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ; tình hình dịch bệnh Covid-19; diễn biến phức tạp của tình hình kinh tế (thị trường bất động sản, chứng khoán); giá cả các mặt hàng thiết yếu (xăng dầu, lương thực thực phẩm), các vụ án lớn đang được điều tra xử lý như vụ Việt Á, FLC, Tân Hoàng Minh hoặc một số lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương vi phạm bị xử lý... luôn bị các đối tượng nhào nặn, bóp méo thông tin và đăng tải, chia sẻ trên không gian mạng, gây bất ổn trong xã hội.

Nhằm gia tăng sự lôi kéo, kích động quần chúng chống đối lại Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương, chúng coi internet, mạng xã hội Facebook, Zalo, Youtube... như những "cây gậy phép thuật" để gieo rắc, truyền tải các thông tin phản động, sai lệch mang tính thù địch. Khi theo dõi các bài viết này, người đọc rất dễ lạc vào thế giới ảo bởi sự dẫn dắt của các luồng tin giả, xấu độc. Từ đó, bị tiêm nhiễm, đánh lừa, ru ngủ khiến mất dần sự cảnh giác, không thể kiểm chứng được thông tin đúng sai, đánh đồng giữa tích cực và tiêu cực, gây tâm lý hoài nghi, hoang mang và dần làm lung lay tư tưởng của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Nguy hiểm hơn, từ những "vai diễn" lố bịch, phản cảm trên "sân khấu" này, dẫn đến cái nhìn sai lệch, mơ hồ về công cuộc xây dựng và phát triển đất nước đối với một bộ phận cán bộ, đảng viên và người dân, kể cả dư luận quốc tế.

Chúng chính là nguồn cơn tiêm nhiễm tư tưởng thù địch dẫn đến sự chống đối, quay lưng lại với chế độ của một số cán bộ, đảng viên thoái hóa biến chất và một bộ phận nhân dân thiếu hiểu biết.

Từ đây, nhân dân sẽ có tư tưởng hoài nghi về con đường cách mạng của Đảng, dần sa sút ý chí chiến đấu nên xảy ra tình trạng "thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh".

Thực trạng trên đòi hỏi ngành Công an phải triển khai có hiệu quả Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị. Coi công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch là nhiệm vụ cấp bách, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá gắn với tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ vững chắc chế độ xã hội chủ nghĩa trong trong tình hình mới. Bản án thích đáng dành cho các đối tượng có hành vi tuyên truyền xuyên tạc, chống phá, gây rối nội bộ được nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ cao, khép lại chuỗi ngày căng thẳng, phức tạp về an ninh trật tự mà các đối tượng gây ra. Đồng thời, là lời cảnh tỉnh cho

các cá nhân, tổ chức lợi dụng quyền tự do dân chủ, sử dụng mạng xã hội đăng bài, đưa hình ảnh sai sự thật.

Việc lực lượng Công an chủ động nắm chắc tình hình, có kế hoạch phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái của các thế lực thù địch khiến những "diễn viên hề" mất đất diễn. Từ đó, góp phần vô hiệu hóa những "chiêu trò bẩn" của các thế lực thù địch, không để hình thành các tổ chức chính trị đối lập trong nội địa gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

2. Tiếp tục đấu tranh, tạo môi trường an ninh an toàn

Vĩnh Phúc được biết đến là một trong những địa phương có số thu ngân sách lớn nhất cả nước; là "bến đỗ" an toàn, tiềm năng của nhiều doanh nghiệp, đối tác chiến lược trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp. Vị thế trên được khẳng định một phần nhờ yếu tố môi trường an ninh trật tự ổn định, giúp nhà đầu tư yên tâm mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh. Mặc dù công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới còn nhiều gian truân, vất vả, nhưng đằng sau mỗi chuyên án, nét chấm phá trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh càng rõ nét, thăng hoa.

Phát huy lợi thế là tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, cửa ngõ phía Tây Bắc và trong vùng phát triển của Thủ đô Hà Nội, đến năm 2025, Vĩnh Phúc phấn đấu đạt mức thu nhập thực tế bình quân đầu người cao hơn cả nước, từ 80 đến 85 triệu đồng; kết cấu hạ tầng đô thị cơ bản cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại 1; tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân tăng 8,5-9%/năm; tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân đầu người đạt 130-135 triệu đồng (giá hiện hành); tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn hằng năm đạt 30-35% GRDP (theo giá hiện hành); thu ngân sách nhà nước tăng bình quân 6-8%/năm; thu hút dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) 5 năm từ 2 đến 2,5 tỷ USD, dự án đầu

tư trực tiếp trong nước (DDI) từ 20 đến 25 nghìn tỷ đồng; tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt 50%...

Thay vì vui mừng, phấn khởi trước những thành tựu to lớn của Đảng bộ và nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đạt được, các đối tượng chống đối, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" lại lấy làm hằn học, bất mãn và luôn tìm mọi cách chống đối, phủ nhận.

Lợi dụng tình trạng quần chúng khiếu kiện, các đối tượng thù địch đã tranh thủ tán phát các video nói xấu, đả kích chính quyền địa phương, kêu gọi người dân khiếu kiện, tụ tập đông người để phản đối việc dồn thửa, đổi ruộng và triển khai một số dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Một số trường hợp thiếu hiểu biết pháp luật đã đăng tải, chia sẻ thông tin xuyên tạc, thất thiệt về tình hình dịch bệnh và công tác phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân, ảnh hưởng tới an ninh, trật tự trên địa bàn...

Thượng tá Trương Trọng Trinh, Phó Trưởng phòng An ninh chính trị nội bộ, Công an tỉnh cho biết: "Phương thức thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch ngày nay có sự thay đổi nhiều so với trước. Các đối tượng lại tạo lập các tài khoản cá nhân, mạng xã hội (user), mạo danh lãnh đạo Đảng, Nhà nước, người đứng đầu chính quyền các cấp, người nổi tiếng, sử dụng biệt danh (nickname) nhằm che giấu lai lịch, tạo lập và điều hành các hội, nhóm (fanpage, group)... nhằm thu hút nhiều người tham gia. Chúng chỉnh sửa các thông số kỹ thuật của tập tin (file), giả mạo địa chỉ IP, lợi dụng các sự kiện nóng, các vấn đề thu hút sự quan tâm của dư luận xã hội để tạo dựng thông tin giả mạo, đánh lừa dư luận; chúng lợi dụng sơ hở trong việc kiểm duyệt nội dung hoạt động của một số cơ quan báo chí, trang thông tin điện tử để cắt ghép, giả mạo thông tin...

Nhằm kịp thời nắm bắt, ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch; không để phát sinh các vụ việc phức tạp; giữ vững an ninh chính trị góp phần phục vụ hiệu quả công tác phát triển kinh tế - xã hội của

địa phương, lực lượng Công an tỉnh đã chủ động triển khai đồng bộ công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị.

Đảng ủy, Ban Giám đốc Công an tỉnh coi việc thực hiện Nghị quyết số 35 là một trong những nội dung trọng tâm nhất của công tác xây dựng Đảng. Đơn vị đã thành lập Ban Chỉ đạo 35 Công an tỉnh để triển khai kế hoạch bài bản, có chiều sâu góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh.

Sau hơn 3 năm triển khai Nghị quyết số 35, lực lượng Công an tỉnh đã phát hiện, chỉ đạo các đơn vị liên quan xác minh, làm rõ, yêu cầu gỡ bỏ hơn 2.000 tin, bài liên quan đến tình hình an ninh, trật tự, chính trị, xã hội trong và ngoài tỉnh; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xử phạt vi phạm hành chính đối với 28 trường hợp có hành vi đăng tải thông tin sai sự thật trên mạng xã hội với số tiền hơn 200 triệu đồng.

Thường xuyên đăng tải các thông tin tích cực, chính thống về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình an ninh, trật tự trong và ngoài tỉnh, góp phần định hướng dư luận, phản bác các thông tin xấu độc, sai trái của các thế lực thù địch. Tăng cường đấu tranh trên không gian mạng, góp phần tạo sự lan tỏa sâu sắc đến người dùng mạng xã hội, tranh thủ dư luận để tác động răn đe đối với các đối tượng quá khích.

Thời gian tới, lực lượng Công an Vĩnh Phúc tiếp tục bám sát địa bàn, bảo vệ vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, gắn với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch trong tình hình mới.

Tiếp tục theo dõi, nắm chắc tình hình thông tin trên không gian mạng về hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, ý đồ hoạt động tuyên

truyền chống Đảng, Nhà nước, chính quyền các cấp; kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các tổ chức, các cá nhân sản xuất, phát tán, chia sẻ thông tin giả sai sự thật, quan điểm thù địch, xâm hại quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Tham mưu các sở, ban, ngành chức năng thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực báo chí, xuất bản, văn hóa nghệ thuật, kiểm soát chặt chẽ an ninh, an toàn thông tin. Chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông, dịch vụ internet, các trang cổng thông tin điện tử trên địa bàn tỉnh nhằm phát hiện sơ hở, thiếu sót để có biện pháp xử lý khắc phục kịp thời.

Hình thành cơ chế phối hợp đồng bộ giữa lực lượng Công an với các lực lượng liên quan như: Tuyên giáo, Quân đội, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đoàn Thanh niên... trong nắm tình hình, phát hiện hoạt động đăng tải, tán phát các quan điểm sai trái, thù địch và lan tỏa, "phủ xanh" thông tin tích cực trên các phương tiện truyền thông, internet, mạng xã hội. Chú trọng công tác giáo dục, bồi dưỡng tư tưởng, chính trị, nâng cao cảnh giác, nâng cao sức "tự đề kháng", "tự miễn dịch" đối với các thông tin xấu, độc cho mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân; chăm lo xây dựng nền tảng đạo đức, văn hóa - xã hội lành mạnh, nhất là đối với thế hệ trẻ, đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên.

Thường xuyên tổ chức trao đổi kinh nghiệm theo nhóm hoặc rộng rãi cho lực lượng Công an; giáo dục chính trị tư tưởng, đào tạo bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, chiến sĩ những nội dung mới, cách thức đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch trên internet theo hướng "cầm tay chỉ việc". Kịp thời phát hiện, xử lý những cá nhân có biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, góp phần đẩy lùi suy thoái về chính về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới là "cuộc chiến" lâu dài, do đó, cần phải có các giải pháp đồng bộ, trên tinh thần chủ động, thường xuyên, kiên trì, kiên quyết; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, trong đó, chú trọng phát huy tối đa vai trò của các cơ quan báo chí chủ lực, chính thống của Đảng, Nhà nước, Công an, Quân đội.

Nỗ lực của lực lượng Công an tỉnh trong thực hiện Nghị quyết số 35 của Bộ Chính trị là tiền đề, yếu tố quan trọng để Vĩnh Phúc tiếp tục chuyển mình trong nhiệm kỳ 2020-2025, bứt phá, vươn lên trong thu hút đầu tư cũng như phát triển kinh tế - xã hội. Phấn đấu đến năm 2025, Vĩnh Phúc sẽ trở thành tỉnh công nghiệp phát triển, là một trong những trung tâm công nghiệp, dịch vụ, du lịch của vùng và cả nước.

"GIẶC DỐT 4.0"*

Nguyễn Văn Doanh**

Cách đây 76 năm, phong trào "diệt giặc dốt" được Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động để giải quyết một nhiệm vụ cấp bách là nạn mù chữ của hơn 95% dân số nước ta thời kỳ đó. Đến nay, 97,85% (của 97 triệu dân) đã có trình độ phổ cập giáo dục, những tưởng "giặc dốt" đã được đẩy lùi. Tuy nhiên, trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ thời 4.0, những biểu hiện "dốt" vẫn hiện hữu hàng ngày, hàng giờ trên internet và mạng xã hội, tạo thành những trào lưu lố bịch mà có thể gọi là "giặc dốt 4.0".

"Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu"[1]; "Dốt thì dại, dại thì hèn"[2]. Đó là lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngày 03-9-1945 và trong bài *Kỷ niệm 10 năm bình dân học vụ*, đăng trên báo *Nhân Dân*, ngày 08-9-1955.

Cùng lật giở lại những trang lịch sử vẻ vang của dân tộc, cách đây 76 năm, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bước vào giai đoạn quyết liệt, tình hình đất nước ta ở vào thế "ngàn cân treo sợi tóc", khó khăn chồng chất khó khăn, "giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm" bao vây bốn phía. Ngay trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi sự dốt nát là giặc, xếp thứ hai, trên cả giặc ngoại xâm. Và Người đã ra lời kêu gọi "diệt giặc dốt" vì nếu dốt nát

---

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Công an huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái.

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.4, tr.7.

[2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.10, tr.125.

thì lại trở lại kiếp nô lệ. Kết quả là, chỉ sau hơn một năm bình dân học vụ, đã có hơn 2 triệu đồng bào ta thoát nạn mù chữ, nạn "giặc dốt" từng bước được đẩy lùi.

Hiện tại, bước sang thời đại 4.0, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã đem lại những giá trị mà chúng ta có thể nhận thấy được qua từng ngày đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Người dân được tiếp cận với các thành tựu khoa học tiên tiến, hiện đại, nổi bật là ứng dụng internet và các công nghệ trên nền tảng internet. Những tưởng nạn "giặc dốt" đã được đẩy lùi xa, tuy nhiên chính từ những thông tin hiện hữu hàng ngày, hàng giờ đã chỉ ra, những biểu hiện "dốt nát" trên trên internet và mạng xã hội đang diễn ra tràn lan, thành những phong trào lố bịch, mà được người ta gọi chung là "giặc dốt 4.0".

1. Tiếp nhận thông tin thiếu chọn lọc

Không thể phủ nhận tải lượng và tốc độ truyền tải thông tin của internet và mạng xã hội đã mang lại những giá trị to lớn đối với sự phát triển của xã hội. Tuy nhiên, đây cũng chính là "con dao hai lưỡi". Với nhiều nguồn thông tin khác nhau, bên cạnh những thông tin tích cực, đúng đắn vẫn có nhiều thông tin giả, bịa đặt, xuyên tạc sự thật, xuyên tạc lịch sử, thù địch, phản động, kích động bạo lực... dưới nhiều hình thức khác nhau để tiếp cận tới hàng triệu người đọc, gây ra những luồng thông tin trái chiều làm nhiễu loạn xã hội.

Theo kết quả nghiên cứu của các chuyên gia tâm lý học, con người có xu hướng "thiên kiến tiêu cực", nghĩa là ưa thích tiếp nhận những tin tức mang chiều hướng xấu. Những tin tức như cướp của, giết người, nói xấu, bôi nhọ... thường rất "ăn khách", trong khi những thông tin chính thống, thời sự lại thường bị coi nhẹ. Bởi vậy nên nhiều tờ báo lá cải, nhiều trang mạng không chính thống luôn tìm cách chạy theo thị hiếu, cung cấp những tin tức mà người dân thích đọc, thích nghe, bất chấp thông tin đó có đúng hay không. Đại bộ phận người dùng internet, mạng xã hội, đặc biệt là giới trẻ ưu thích tìm đọc những thông tin đó

thay vì các thông tin chính thống, quan trọng của đời sống xã hội. Những tin xấu có tác động nhất thời, sau đó âm ỉ lan vào nhận thức, làm cho cái nhìn về thế giới trở lên tiêu cực, bi quan, cuối cùng ảnh hưởng đến mọi người xung quanh và toàn xã hội.

2. Phát ngôn bừa bãi, thiếu hiểu biết

Cách đây gần một năm, cộng đồng mạng dậy sóng bởi cái tên Nguyễn Phương Hằng - một phụ nữ giàu có, hoạt ngôn, đã liên tục công khai chỉ trích, xúc phạm nhiều người trên mạng xã hội. Đỉnh điểm là vào đêm ngày 25-5-2021, livestream được chia sẻ trên nhiều kênh của Phương Hằng đã thu hút tổng lượt xem trực tiếp lên gần đến con số nửa triệu. Chỉ riêng trang fanpage CEO Nguyễn Phương Hằng đã đạt số người xem trực tiếp kỷ lục hơn 230.000. Video livestream trên trang fanpage của bà Hằng đạt hơn 4,6 triệu view, 265.000 lượt thích, hơn 450.000 lượt bình luận và hơn 55.000 lượt chia sẻ.

Sự kiện trên khiến nhiều người không tiếc lời phân tích, đánh giá, ca ngợi "hiện tượng Nguyễn Phương Hằng", coi đó là "người hùng" trên không gian mạng.

Lợi dụng triệt để sự ủng hộ "ảo" của cộng đồng mạng, không dừng lại ở đó, Nguyễn Phương Hằng tiếp tục vượt giới hạn với những hành vi livestream xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín, xâm phạm bí mật riêng tư, lan truyền thông tin không kiểm chứng, sai sự thật không chỉ đối với công dân mà cả cơ quan nhà nước. Đây là những biểu hiện coi thường pháp luật, khiến bà Hằng trượt dài trong thị phi và vướng vòng lao lý. Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam với bà Nguyễn Phương Hằng về hành vi "Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân".

Bên cạnh cái tên Nguyễn Phương Hằng, còn rất nhiều những cái tên khác như Khá Bảnh, Hoàng Anh Timmy, Thơ Nguyễn, Hưng Troll... đều

là những "hiện tượng" được nhiều người ca ngợi, theo dõi, thậm chí "tôn sùng". Học theo những đối tượng trên, nhiều thanh niên trẻ ao ước "hư danh" trên không gian mạng, dẫn đến có những phát ngôn, bình luận thiếu hiểu biết, chạy theo số đông, trở thành những những người "cuồng ngôn", "anh hùng bàn phím". Đối với những người hiểu biết, phát ngôn đó không những không đem lại giá trị gì cả, thậm chí thể hiện sự "dốt nát" và cái giá phải trả thường chỉ được nhận ra khi đã muộn màng.

Khá Bảnh, Hoàng Anh Timmy, Thơ Nguyễn, Hưng Troll... đều đã bị cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật. Đây là những bài học cảnh tỉnh cho những ai phát ngôn bừa bãi, coi thường pháp luật trên mạng xã hội.

3. Tham gia các hội, nhóm khi không biết mục đích thật sự của hội, nhóm

Trên các trang mạng xã hội hiện nay thành lập rất nhiều hội, nhóm, trong đó nhiều hội, nhóm mang tính chất phản động, chống đối Đảng, Nhà nước. Những hội, nhóm này thường có những "vỏ bọc" đấu tranh vì "dân quyền", "nhân quyền" nhưng thực chất là sử dụng không gian mạng để phát tán nhiều thông tin sai lệch, bôi nhọ, nói xấu lãnh đạo Đảng, Nhà nước, công kích, chống phá Việt Nam, gây tâm lý hoang mang, ngờ vực, chia rẽ nội bộ, làm hại đất nước. Những người sử dụng mạng xã hội nếu không tìm hiểu kỹ càng, dễ bị các đối tượng lợi dụng lôi kéo tham gia vào các hội, nhóm đó, rồi sa ngã dần, trượt dài trên con đường tội lỗi khi bị mê muội trước sự lôi kéo của kẻ xấu. Do đó, trước khi đồng ý tham gia một hội, nhóm trên không gian mạng, người dùng phải nghiên cứu thông tin, tìm hiểu kỹ càng về mục đích và những nội dung đăng tải.

4. Bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong khi đã biết các thủ đoạn

Với sự phát triển của công nghệ thông tin, hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản giờ đây không chỉ thông qua vay, mượn tiền, tài sản đơn

thuần mà đã biến tướng dưới nhiều dạng khác phức tạp và tinh vi hơn, đặc biệt là thông qua mạng xã hội. Bằng các chiêu trò như ứng dụng lừa đảo, đường link, clip, hình ảnh "nóng"... các đối tượng dễ dàng đánh cắp thông tin và chiếm quyền sử dụng (hack) tài khoản của người khác. Sau đó mạo danh chủ tài khoản để hỏi mượn, vay tài sản với mục đích chiếm đoạt, phổ biến nhất là hỏi vay tiền và nhờ nạp tiền điện thoại.

Một số thủ đoạn khác mà các đối tượng thường xuyên sử dụng là "nhận quà từ bạn nước ngoài làm quen qua mạng", "tự xưng là cơ quan chức năng gọi điện thông báo điều tra", "thông báo trúng thưởng tiền, tài sản có giá trị"... Mặc dù những thông tin cảnh báo thủ đoạn lừa đảo của các đối tượng được tuyên truyền hàng ngày, hàng giờ, các cấp chính quyền đã chung tay đẩy mạnh tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân. Tuy nhiên, vẫn có những người trúng vào mánh kế lừa đảo vô cùng dễ dàng của các đối tượng. Từ đó, tạo điều kiện cho kẻ xấu hoạt động, gây ra sự mất ổn định về an ninh, xã hội.

5. Chung tay diệt "giặc dốt 4.0"

Cùng nhìn nhận thẳng thắn, những biểu hiện trên thể hiện sự "dốt nát" của một bộ phận không nhỏ người sử dụng internet, mạng xã hội hiện nay. Thậm chí, một số biểu hiện đã trở thành "phong trào", thành "nạn" trên không gian mạng cần phải được quan tâm giải quyết trước khi ảnh hưởng tiêu cực đến chính trị, kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng của đất nước.

Internet, mạng xã hội đang từng ngày, từng giờ tác động đến cuộc sống mỗi người. Như con dao hai lưỡi, mạng xã hội có thể làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn nhưng cũng có thể hủy hoại con người nếu như sử dụng không đúng cách. Vì vậy, mỗi người dùng hãy sử dụng mạng xã hội một cách thông minh. Trước hết, hãy tôn trọng và chấp hành đúng pháp luật. Hãy tự quản lý thời gian sử dụng, ứng xử đúng mực, có văn hóa khi giao tiếp trên mạng xã hội, sáng suốt kiểm chứng tính

xác thực của những thông tin mà mình quan tâm. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của mình trong việc chia sẻ thông tin trên mạng xã hội. Có như vậy, mạng xã hội mới thực sự trở thành công cụ đắc lực để lan tỏa những điều tốt đẹp trong không gian mạng và trong cuộc sống.

Hơn 76 năm trước, để diệt "giặc dốt", Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động phong trào học tập mạnh mẽ, hàng triệu người dân đã chung tay khắc phục nạn đói, nạn dốt. Hiện nay, để "giặc dốt 4.0" không làm ảnh hưởng đến kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của đất nước, cần phải có sự chung tay của các cấp chính quyền và sự đồng lòng của người dân, trước hết là nhận thức của bản thân mỗi người hiện đang sử dụng internet và mạng xã hội. Với niềm tin vững vàng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, chúng ta cùng tin tưởng rằng "lịch sử sẽ lặp lại", "giặc dốt 4.0" sẽ bị đẩy lùi trong tương lai không xa.

RÈN LUYỆN NHÂN CÁCH NGƯỜI LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ NHẰM BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG*

Nguyễn Hải Thanh**

Xây dựng, rèn luyện nhân cách người lãnh đạo, quản lý là một trong những định hướng chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đáp ứng yêu cầu xây dựng con người mới Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đặc biệt xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ và năng lực chuyên môn cao, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được Đảng và nhân dân giao phó. Đây cũng là yêu cầu quan trọng để góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã chỉ ra: "xây dựng con người Việt Nam đẹp về nhân cách, đạo đức, tâm hồn; cao về trí tuệ, năng lực, kỹ năng sáng tạo; khỏe về thể chất; nâng cao trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tôn trọng, tuân thủ pháp luật"[1]. Phẩm chất đạo đức trong nhân cách ở đây là trách nhiệm với xã hội, thể hiện ở nghĩa vụ công dân, thượng tôn pháp luật; năng lực thể hiện ở trí tuệ, năng lực, kỹ năng sáng tạo, thể chất khỏe mạnh. Người lãnh đạo, quản lý không hội đủ những phẩm chất đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng thì cho dù có tài năng đến đâu cũng không thể trở thành người lãnh đạo có nhân cách.

Có thể thấy, nhân cách của người lãnh đạo, quản lý trước hết thể hiện

---

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Viện Lãnh đạo học và Chính sách công, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2016, tr.29.

trên phương diện đạo đức. Người lãnh đạo, quản lý trước hết phải có đạo đức, có phẩm chất chính trị công dân, lối sống mẫu mực. Đồng thời, luôn phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng. Trước những tác động của xã hội, âm mưu chống phá của các thế lực thù địch trên mặt trận tư tưởng, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý phải không ngừng nâng cao nhận thức, có sự nhạy bén, sắc sảo về chính trị, chủ động, tích cực đấu tranh bảo vệ quan điểm của Đảng, phê phán những biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội, hữu khuynh; đề cao tinh thần cảnh giác trước những luận điệu tuyên truyền của các thế lực phản động, các thế lực thù địch.

Việc xây dựng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng làm cho bản thân mỗi người lãnh đạo, quản lý không vì lợi ích cá nhân, mà phải thể hiện tinh thần tập thể, chủ động "đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung để tập hợp, đoàn kết mọi người"[1]. Người lãnh đạo, quản lý phải có khả năng đoàn kết, tập hợp lực lượng, nếu không có đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị không vững vàng thì khi gặp khó khăn sẽ có sự dao động, như vậy rất có thể dẫn đến suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, và đây là một trong bốn nguy cơ được Đảng chỉ rõ ở một bộ phận cán bộ đảng viên, công chức, viên chức.

Cũng vì vậy Đảng yêu cầu người lãnh đạo, quản lý phải tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng. Đạo đức của người lãnh đạo, quản lý luôn thể hiện rõ đạo đức cách mạng, không có đạo đức cách mạng sẽ không thể có nhân cách hoàn thiện, sẽ không có con người cách mạng và không có con người xã hội chủ nghĩa. Đảng chỉ có thể phát huy được sức mạnh khi đẩy lùi được chủ nghĩa cá nhân, loại bỏ các phần tử

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2016, tr.37.

cơ hội, các phần tử thực dụng chỉ lo vun vén cho lợi ích cá nhân, xa rời quần chúng.

Đảng luôn nhấn mạnh đến tính toàn diện trong nhân cách, nhưng vẫn đặt đạo đức lên hàng đầu, đó là tiêu chuẩn mỗi người lãnh đạo, quản lý phải không ngừng tự trau dồi, rèn luyện "bản lĩnh chính trị, trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp; không dao động trong bất cứ tình huống nào"[1]. Bản lĩnh chính trị của người lãnh đạo, quản lý phải được trải nghiệm qua thử thách, phải được kiểm nghiệm qua thực tiễn công việc, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, các thế lực thù địch không ngừng chống phá Đảng và Nhà nước về mọi mặt, trong đó có mặt trận tư tưởng, làm phai mờ ý chí chiến đấu của cán bộ, đảng viên, nhất là lãnh đạo, quản lý các cấp.

Phẩm chất đạo đức cách mạng của người lãnh đạo, quản lý không phải là bất biến, nó có thể thay đổi, nhưng người người lãnh đạo, quản lý phải ý thức rõ việc thay đổi phải theo chiều hướng tích cực, tiến bộ. Tích cực đấu tranh với những biểu hiện sai trái, chủ động rèn luyện ý thức, trách nhiệm với với xã hội, với cộng đồng, phải dám làm, dám chịu trách nhiệm, lối sống mẫu mực, phải là tấm gương cho đồng nghiệp và cho toàn xã hội. Những giá trị này càng trở nên quan trọng trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, khi vấn đề lợi ích đặt ra cho mọi người, nhất là người lãnh đạo, quản lý phải giữ vững lập trường, tư tưởng cách mạnh vững vàng, đặt lợi ích của tập thể trên lợi ích của cá nhân.

Theo quan niệm phổ biến của người Việt Nam cũng như quan niệm của Đảng, đạo đức là gốc, là cốt cách làm người. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng khẳng định: "Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2016, tr.46.

dân"[1]. Người lãnh đạo, quản lý không chỉ có đạo đức mà đạo đức phải được nâng lên thành đạo đức cách mạng, đây cũng là một tiêu chuẩn quan trọng đối với người lãnh đạo, quản lý trong ứng xử với dân. Phải xây dựng đội ngũ đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, vững vàng trước mọi khó khăn, thách thức. Người đứng đầu không ngừng phấn đấu, rèn luyện nhân cách, điều này có tác động tích cực đến những nhân cách khác trong cơ quan, tổ chức, tạo nên uy tín để tập hợp, giáo dục, xây dựng tinh thần đoàn kết. Vì vậy, công tác cán bộ của Đảng phải gắn liền với việc rèn luyện phẩm chất đạo đức của người lãnh đạo, quản lý. Cùng với đó, để hợp lực, tập hợp được mọi người trong cơ quan, đơn vị, người đứng đầu cần nêu cao những phẩm chất nhân cách, khẳng định uy tín của người lãnh đạo, do đó người lãnh đạo, quản lý phải tích cực đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung để tập hợp, đoàn kết mọi người. Những phẩm chất đạo đức phải không ngừng được xây dựng, rèn luyện, củng cố trong trong thực tiễn hoạt động lãnh đạo, quản lý để trở thành phẩm chất có tính ổn định, bền vững. Đảng đặc biệt nhấn mạnh đến tính toàn diện trong rèn luyện nhân cách, tính thống nhất giữa những phẩm chất xã hội, phẩm chất cá nhân. Người lãnh đạo, quản lý phải không ngừng rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên.

Rèn luyện đạo đức cách mạng của người lãnh đạo, quản lý ngày càng trở nên quan trọng trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, khi vấn đề lợi ích đặt ra cho mọi người, nhất là người đứng đầu, người lãnh đạo, quản lý phải có lập trường, tư tưởng cách mạnh, bản lĩnh chính trị vững vàng, đặt lợi ích của tập thể trên lợi ích của cá nhân, có đức tính hy sinh cho lợi ích của Đảng, của Tổ quốc.

2. Đạo đức và năng lực luôn gắn bó chặt chẽ không tách rời, đạo đức phải gắn với năng lực, năng lực phải phù hợp với yêu cầu, vị trí,

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.5, tr.292.

nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý. Mỗi loại hình công việc đòi cá nhân phải có những năng lực tương ứng, phù hợp với yêu cầu, vị trí công việc; năng lực càng phù hợp với yêu cầu công việc thì hiệu quả công việc càng cao. Năng lực có liên hệ chặt chẽ với tư chất, thiên hướng, tri thức, kỹ năng và kỹ xảo. Ngoài những năng lực chung, người lãnh đạo, quản lý phải có những năng lực riêng để có thể đáp ứng tốt nhất yêu cầu công việc đảm nhận.

Thước đo để đánh giá năng lực của người lãnh đạo, quản lý phải được thể hiện qua công việc và trong công việc. Đánh giá hiệu quả công việc mà mỗi người lãnh đạo, quản lý đảm nhận, lấy thước đo hiệu quả công việc để đánh giá năng lực làm việc, làm cơ sở để đánh giá năng lực đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ vị trí mà mỗi người lãnh đạo, quản lý đảm nhận, qua đó có cơ sở đề bạt, bổ nhiệm lên những vị trí lãnh đạo, quản lý cao hơn. Năng lực của người lãnh đạo, quản lý được bộc lộ rõ nhất qua công việc, cho nên khi được bổ nhiệm, đề bạt vào vị trí công việc phù hợp với năng lực, người lãnh đạo, quản lý sẽ khẳng định được kết quả công việc. Để tạo nên ảnh hưởng đến người khác, người lãnh đạo, quản lý phải thể hiện được năng lực, tính cơ động, mềm dẻo, linh hoạt, khả năng thiết lập và duy trì mối quan hệ với đồng nghiệp, với cấp dưới và với cấp trên, có tầm hiểu biết sâu rộng và phương pháp làm việc khoa học.

Cùng với việc rèn luyện năng lực thực tiễn, năng lực lãnh đạo, quản lý, người lãnh đạo, quản lý còn phải được rèn luyện về năng lực lý luận, phải được thường xuyên bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới, để có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm

Đạo đức và năng lực ở mỗi người lãnh đạo, quản lý phải thống nhất, nhất quán trong mọi hoàn cảnh, khó khăn không nản, thành công không kiêu ngạo. Chủ tịch Hồ Chí Minh, người có năng lực thì dù tài giỏi đến đâu mà không có đạo đức thì không thể trở thành người lãnh

đạo, quản lý; không có đạo đức tất yếu sẽ hại đến nhân dân, có hại cho tổ chức, làm hại đến uy tín của Đảng. Do đó, khâu lựa chọn cán bộ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu phải rất thận trọng, chọn đúng người vào đúng vị trí công việc. Quan điểm của Đảng luôn nhất quán trong công tác cán bộ, người lãnh đạo phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về phẩm chất đạo đức, đủ năng lực, kiên quyết không chọn những cá nhân cơ hội, làm tổn hại đến uy tín của Đảng. Ở đâu cán bộ lãnh đạo, quản lý sa sút, suy thoái về phẩm chất đạo đức, yếu kém về năng lực lãnh đạo sẽ dẫn đến mất đoàn kết, mất dân chủ, đó còn là kẽ hở để các thế lực thù địch lợi dụng, chống phá ta từ bên trong. Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, người lãnh đạo, quản lý phải luôn chủ động, tích cực rèn luyện bản lĩnh chính trị, nâng cao đạo đức cách mạng, đồng thời nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực lãnh đạo, quản lý, nhất là trong giai đoạn hiện nay cán bộ lãnh đạo quản lý còn phải có trình độ ngoại ngữ và tin học để làm chủ khoa học công nghệ.

Người đứng đầu luôn được xem là hạt nhân của tổ chức, các phẩm chất nhân cách càng phải được rèn luyện và hoàn thiện qua thực tiễn. Do vậy, trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cần chú trọng rèn luyện đồng thời phẩm chất và năng lực, lấy bản lĩnh chính trị, năng lực thực hiện công việc làm thước đo, làm tiêu chuẩn đánh giá nhân cách người lãnh đạo, quản lý. Đồng thời, mỗi người lãnh đạo, quản lý các cấp phải không ngừng tự rèn luyện, hoàn thiện về bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạnh, tinh thần yêu nước, lòng khoan dung, năng lực chuyên môn, tính sáng tạo, trí tuệ cao, năng lực lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ công việc.

ĐẢNG VIÊN VỚI BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG*

Bùi Thanh Long**

Từ thực tiễn và một số kinh nghiệm bước đầu trong tổ chức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; căn cứ đánh giá của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bài viết phân tích, đánh giá thực trạng thực hiện việc học tập, rèn luyện và tham gia đấu tranh phản bác của đảng viên hiện nay. Từ đó đề xuất một số giải pháp để làm tốt hơn các mặt công tác này trong thời gian tới, nhất là phát huy vai trò và trách nhiệm của từng đảng viên, để cuộc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đạt được những kết quả tốt hơn.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đánh giá là trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực diễn biến rất nhanh, phức tạp, khó dự báo thì đất nước ta cũng có nhiều thuận lợi, thời cơ và nhiều khó khăn, thách thức đan xen, nhiều vấn đề mới đặt ra phải giải quyết; đặc biệt là sự chống phá của các thế lực phản động, thù địch ngày càng gia tăng... Bên cạnh một trong những thành tựu đã đạt được là "... làm thất bại âm mưu và hoạt động "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, phản động"[1] thì vẫn còn nhiều hạn chế, khuyết điểm, mà đặc biệt là "*Công tác tư tưởng* có nơi, có lúc chưa thực sự được cấp ủy coi trọng, chưa kịp thời, tính thuyết phục chưa cao"[2] và "Công tác đấu tranh phản bác, ngăn chặn các thông tin xấu độc, quan điểm sai trái,

---

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Đảng viên, cán bộ hưu trí tỉnh Lâm Đồng.

[1, 2] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.69, 90.

thù địch có lúc, có nơi còn bị động, thiếu sắc bén, tính chiến đấu chưa cao"[1]. Một trong những nguyên nhân chủ quan là "nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên về một số chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước còn chưa sâu sắc, thiếu thống nhất, do vậy một số công việc triển khai thiếu kiên quyết, còn lúng túng"[2].

Những năm sắp tới, tình hình thế giới tiếp tục có những biến động to lớn, diễn biến rất nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo và còn nhiều trở ngại, khó khăn; thách thức lớn và một trong bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra còn tồn tại, có mặt còn gay gắt hơn; các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta. Công cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, cần "đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị"[3], với tinh thần kiên quyết hơn và với trách nhiệm cao hơn.

Cần xác định rõ cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay là một cuộc đấu tranh gay go, phức tạp và ngày càng quyết liệt trên nhiều mặt, đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ của các ngành, các cấp và của nhiều người. Để phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của từng đảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng này, cần phải khắc phục những hạn chế, tồn tại đã có và phải có những các giải pháp mạnh mẽ về học tập, rèn luyện, tham gia đấu tranh phản bác.

Trước hết, về học tập, đảng viên cần quán triệt sâu sắc, nhận thức đầy đủ, kiên định, vững vàng trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng và của cách mạng Việt Nam. Hiện nay, các thế lực phản động, thù địch đang tập trung chống phá vào nội dung quan

[1, 2, 3] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.91, 93, 117.

trọng này, tìm mọi cách xuyên tạc chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như tìm cách tách rời mối liên hệ khăng khít giữa chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, thậm chí còn cho là Đảng ta vận dụng sai để hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng cũng như đường lối đúng đắn của Đảng. Trong khi đó, một số đảng viên còn "lười", "ngại" học tập lý luận chính trị nên khó có khả năng "tự miễn dịch" trước những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch; hiệu quả của việc học tập lý luận cũng như quán triệt nghị quyết còn hạn chế, chưa nói đến việc sẽ làm gì, làm sao để tuyên truyền cho quần chúng và nhân dân cũng như góp phần đưa những gì đã tiếp thu được vào cuộc sống! Chính vì vậy, mỗi đảng viên trước tiên phải coi trọng việc thường xuyên học tập quán triệt chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh và phải thật sự thấu suốt để có thể giữ vững lập trường quan điểm của mình trước những luận điệu sai trái này.

Vậy, cần phải làm gì để nâng cao chất lượng học tập quán triệt lý luận, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng - một biện pháp thiết thực để giữ vững lập trường quan điểm của đảng viên? Theo chúng tôi, trước hết mỗi đảng viên phải xác định nêu cao tinh thần trách nhiệm mỗi khi được tham gia bồi dưỡng lý luận chính trị hay mỗi khi được tham gia học tập quán triệt các nghị quyết để tập trung tiếp thu nhằm ngày càng nâng cao nhận thức của mình. Mỗi báo cáo viên phải tự mình vươn lên, xác định rõ trách nhiệm của mình, chuẩn bị bài giảng thật tốt và luôn luôn tâm niệm rằng, phải làm sao để có thể truyền đạt ngày càng hấp dẫn, lôi cuốn người nghe. Ở đây, ngành Tuyên giáo cũng cần tiếp tục nghiên cứu có thêm những giải pháp thích hợp hơn để hỗ trợ các báo cáo viên, như có một bộ phận chuyên biên soạn tài liệu, để cương và cả bài giảng. Đương nhiên, báo cáo viên phải tiếp tục nghiên cứu, tìm tòi để bổ sung thêm tư liệu vào bài giảng đã được chuyển giao. Bên cạnh các tài liệu học tập nghị quyết đã có lâu nay thì cần phải biên soạn thêm các đề cương giới thiệu tóm tắt về các nghị quyết với nội dung gọn nhẹ và chỉ nên tập trung vào

những nội dung chủ yếu, với những ý chính. Đây là tài liệu chủ yếu để đảng viên khi tham dự học tập nghị quyết sẽ dựa vào đó để theo dõi bài giảng của báo cáo viên và cũng có thể ghi chú thêm những ý mà mình thấy cần thiết (như lâu nay, trong lĩnh vực tuyên truyền phổ biến pháp luật đã từng thực hiện và có hiệu quả tốt). Khi viết bản thu hoạch, nên hướng dẫn đảng viên tập trung ở một vài vấn đề mà đảng viên tâm đắc nhất cũng như giải pháp để có thể triển khai thực hiện tốt vấn đề đó. Đây cũng chính là cách để đảng viên không những quan tâm đến việc học tập quán triệt mà còn tạo điều kiện cho từng người phát huy trí tuệ của mình, hiến kế cho các cấp ủy đảng xây dựng chương trình hành động hoặc kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng. Với hàng triệu ý kiến đóng góp của đảng viên như vậy thì việc triển khai thực hiện các nghị quyết sẽ sát hợp với thực tế hơn, thuận lợi hơn.

Ngoài ra, theo chúng tôi, trong những bài giảng, bài tuyên truyền về các lĩnh vực khác (đơn cử như pháp luật), phải thường xuyên đưa vào những nội dung đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Như khi tuyên truyền phổ biến Luật Tôn giáo và Tín ngưỡng, cần phải phê phán các tà đạo như Pháp luân công, Hà mòn, Tin lành Đề Ga...; khi nói về Luật An ninh mạng, Luật Tiếp cận thông tin thì phải cảnh báo những thông tin xấu độc, việc lừa đảo qua mạng hoặc qua điện thoại...; khi nói về Luật Đất đai thì cũng phải nêu rõ quan điểm của Đảng ta về vấn đề "đất đai thuộc sở hữu toàn dân"...

Thứ hai, về rèn luyện, mỗi đảng viên phải rèn luyện không những để giữ vững lập trường quan điểm như trên đã nêu mà còn phải rèn luyện cả về đạo đức lối sống, phong cách làm việc. Tiếp tục thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18-5-2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chuyên đề toàn khóa XIII và các chuyên đề hàng năm, các quy định trong các nghị quyết của Ban Chấp hành

Trung ương tại Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII và XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Quán triệt, thực hiện tốt chủ trương của Đảng nêu tại Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng: "Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện thường xuyên, sâu, rộng, có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. Đảng viên tự giác nêu gương để khẳng định vị trí lãnh đạo, vai trò tiên phong, gương mẫu, tạo sự lan tỏa, thúc đẩy các phong trào cách mạng..."[1]. Điều cần thiết là phải thực hiện đúng lời dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong *Di chúc* thiêng liêng của Người là: "Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư"[2]. Thường xuyên "tự soi, tự sửa"; "phải thường xuyên và tự giác tự phê bình và phê bình như soi gương, rửa mặt hằng ngày"; thực hiện tốt việc tự kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Đảng theo định kỳ cũng như tự nhận xét, phân loại đảng viên một cách thật sự nghiêm túc, đầy đủ và đúng đắn theo quy định chung.

Kịp thời phát hiện, loại bỏ những phần tử có biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", bất mãn, cơ hội chính trị ở ngay trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng. Đây chính là những kẻ "tay trong" được các thế lực thù địch lợi dụng nhằm lấy thông tin để thêu dệt, xuyên tạc về các đồng chí lãnh đạo của Đảng nói riêng và công tác nhân sự của Đảng nói chung.

Và điều quan trọng là một khi đã được học tập và rèn luyện để có

---

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.183-184.

[2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.15, tr.622.

lập trường quan điểm rõ ràng, vững vàng thì phải tích cực tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Ngoài những đảng viên có nhiệm vụ tham gia trực tiếp và thường xuyên nhiệm vụ này, những đảng viên đang sử dụng mạng xã hội phải xác định trách nhiệm tham gia như thế nào? Lâu nay đã có sự phê phán về sự thờ ơ, vô trách nhiệm của một bộ phận đảng viên, tuy có tham gia mạng xã hội nhưng không hề có một ý kiến nào, thậm chí thờ ơ, phớt lờ những vấn đề xã hội đang quan tâm; đến khi tự kiểm tra hay kiểm điểm phân loại đảng viên cuối năm thì ai ai cũng tự nhận xét là "luôn giữ vững lập trường quan điểm" nhưng thể hiện như thế nào và làm cụ thể ra sao thì không nêu được.

Phải làm sao khắc phục cho bằng được tình trạng thấy đúng cũng không bảo vệ, thấy sai cũng không lên án, phê phán đã và đang tồn tại nhiều năm nay được nhiều đảng viên áp dụng khi tham gia mạng xã hội. Đảng ta có hơn 5 triệu đảng viên, trong đó số đảng viên tham gia mạng xã hội chắc cũng không ít. Thế thì cần huy động sức mạnh to lớn của đảng viên vào cuộc đấu tranh này. Khi đông đảo đảng viên, đoàn viên tham gia thì sẽ là sức mạnh đấu tranh lấn át những luận điệu xấu. Đồng thời, đảng viên mạnh dạn đăng tải hoặc chia sẻ các thông tin, hình ảnh từ các trang chính thống thể hiện quan điểm, ý kiến cá nhân của mình về một vấn đề nào đó, theo phương châm "lấy cái đẹp dẹp cái xấu".

Vậy thì mỗi đảng viên cần làm gì khi tham gia mạng xã hội để góp phần đấu tranh phản bác? Nên chăng, bên cạnh các quy định đối với mọi người theo Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội mà Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành kèm theo Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17-6-2021, Đảng ta cũng phải có hướng dẫn và quy định cụ thể thêm đối với đảng viên tham gia Facebook. Đó là khi đảng viên tham gia mạng xã hội phải có ý kiến thể hiện quan điểm của mình, nhất là phải có thái độ phản đối những tin bài xuyên tạc, chống phá. Cũng cần quy định đảng viên khi có Facebook thì phải

tham gia vào ít nhất là một trang chính thống, nhất là trang của địa phương mình để từ đó có ý kiến vào những vấn đề được đăng tải. Đồng chí Võ Văn Thưởng, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng (nay là Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam), khi kết luận tại Hội nghị tổng kết công tác Tuyên giáo năm 2018 đã nêu: "Tôi từng nói rằng, cán bộ đảng viên nào gần như cũng dùng smartphone, ai cũng vào Facebook, đa số vào toàn để đọc tin xấu thôi chứ ít truyền đi thông tin tích cực. Nếu mỗi người dùng smartphone, mỗi ngày gửi cho nhau một tin tốt, chia sẻ với nhau vài ý hay, gửi đi thông điệp tốt đẹp của cuộc sống, chắc chắn môi trường trên internet sẽ tích cực, trong lành hơn nhiều...".

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay là một cuộc đấu tranh gay go, phức tạp và ngày càng quyết liệt trên nhiều mặt. Do vậy, đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ của các ngành, các cấp và của nhiều người mà các đảng viên chính là những người phải đi trước, đi đầu. Đây là một nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, liên quan trực tiếp đến sự tồn vong của Đảng, của chế độ như Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị khóa XII về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới đã khẳng định.

"SỨC ĐỀ KHÁNG" CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC TRƯỚC ÂM MƯU CHỐNG PHÁ*

*Nguyễn Thị Hồng Mây***

Nâng cao trách nhiệm thực thi nhiệm vụ, công vụ là yêu cầu cần thiết và cấp bách trong giai đoạn hiện nay. Đó cũng là "liều thuốc" để tăng "sức đề kháng" của cán bộ, công chức trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng tinh thần trách nhiệm của người cán bộ. Người giải thích: "Tinh thần trách nhiệm là gì? Là khi Đảng, Chính phủ, hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công. Làm một cách cẩu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy, v.v. là không có tinh thần trách nhiệm"[1].

Trong Sắc lệnh số 76/SL ngày 20-5-1950 về việc ban hành quy chế công chức cũng thể hiện rõ yêu cầu của Người về trách nhiệm của công chức: "Công chức Việt Nam phải phục vụ nhân dân, trung thành với Chính phủ, tôn trọng kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm và tránh làm những việc có hại đến thanh danh công chức hay đến sự hoạt động của bộ máy nhà nước".

Hiện nay, Nhà nước ta đã ban hành các quy định của pháp luật về

---

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

** Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên.

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.7, tr.248-249.

trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức qua đó xác định rõ trách nhiệm, bổn phận của công chức trước nhân dân, trước Nhà nước; trong đó, điển hình là Luật Cán bộ, công chức đã thông qua các quy định về nghĩa vụ công chức, về những việc công chức không được làm, cụ thể là: Cán bộ, công chức phải thực hiện đúng, đầy đủ và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; có ý thức tổ chức kỷ luật; nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị; báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; bảo vệ bí mật nhà nước; chủ động và phối hợp chặt chẽ trong thi hành công vụ; giữ gìn đoàn kết trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; bảo vệ, quản lý và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài sản nhà nước được giao; chấp hành quyết định của cấp trên. Đồng thời, công chức không được: Trốn tránh trách nhiệm, thoái thác nhiệm vụ được giao; gây bè phái, mất đoàn kết; tự ý bỏ việc hoặc tham gia đình công; sử dụng tài sản của Nhà nước và của nhân dân trái pháp luật; lợi dụng, lạm dụng nhiệm vụ, quyền hạn; sử dụng thông tin liên quan đến công vụ để vụ lợi; phân biệt đối xử dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo dưới mọi hình thức.

Nếu cán bộ, công chức có hành vi thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ sẽ phải chịu trách nhiệm kỷ luật (theo quy định của Luật Cán bộ, công chức), hoặc phải bồi thường (theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước), thậm chí chịu trách nhiệm hình sự (theo quy định của Bộ luật Hình sự).

Như vậy, có thể thấy, các quy định của pháp luật về trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức khá đầy đủ, rõ ràng. Đó là hành lang pháp lý quan trọng để cán bộ, công chức thực hiện nghiêm trách nhiệm, nghĩa vụ của mình trong thi hành công vụ, hoàn thành bổn phận của mình trước nhân dân.

Tuy nhiên, hiện nay có một bộ phận cán bộ, công chức còn tình trạng làm việc một cách cầm chừng, làm cho xong, cho hoàn thành

công việc để cốt sao không phạm phải khuyết điểm, hay còn tình trạng "vô cảm", "thờ ơ" của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII nhận định: Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước.

Trước thực trạng đó, nâng cao trách nhiệm thực thi nhiệm vụ, công vụ là yêu cầu cần thiết và cấp bách trong giai đoạn hiện nay. Đó cũng là "liều thuốc" để tăng sức đề kháng của cán bộ, công chức trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch bởi: Trách nhiệm trong thực thi công vụ giúp củng cố niềm tin của cán bộ, công chức vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vào vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, sự quản lý của Nhà nước, tin tưởng vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Niềm tin đó giúp cán bộ, công chức khắc phục tình trạng "vô cảm", "thờ ơ", "nhũng nhiễu" trong giải quyết công việc; là nền tảng để mỗi cán bộ, công chức tận tâm, tận lực với công việc.

Hơn thế nữa, nâng cao trách nhiệm thi hành công vụ là nâng cao khả năng nhận diện các quan điểm sai trái, thù địch, tạo cho mỗi cán bộ, công chức có khả năng "miễn dịch" để có thái độ đúng đắn trong phản bác các quan điểm sai trái, các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động. Cán bộ, công chức nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công vụ cho thấy sự vững bền của chiếc cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân. Thông qua công việc đảm nhiệm, mỗi cán bộ, công chức "hiện thực hóa" chủ trương, chính sách, pháp luật đến nhân dân và qua đó tạo niềm tin, "tiếp sức" cho nhân dân cùng chung tay bảo vệ Đảng, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, lợi ích quốc gia, dân tộc.

Để nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ phải thực hiện tổng thể nhiều giải pháp, trước hết cần thực hiện tốt một số giải pháp sau đây:

Một là, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức về trách nhiệm, bổn phận, nghĩa vụ trong thi hành công vụ, về trách nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Vì vậy, các cấp ủy đảng cần triển khai thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị khóa XII về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09-02-2018 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới.

Hai là, chú trọng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp nhằm bảo đảm sự liêm chính và trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ. Trước hết, là sự tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để xây dựng uy tín của người cán bộ, công chức cũng như năng lực thực thi công vụ. Đây là yêu cầu đòi hỏi mỗi cán bộ, công chức thường xuyên, tự giác thực hiện, phải coi tu dưỡng, rèn luyện đạo đức là nhu cầu "tự thân" như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã yêu cầu: "Mỗi cán bộ, đảng viên phải tự giác học tập, ra sức tu dưỡng, rèn luyện để không ngừng nâng cao trình độ nhận thức, trở thành những con người có văn hóa, có liêm sỉ"[1].

Ba là, nâng cao trình độ, năng lực thực thi công vụ. Năng lực thực thi công vụ được cấu thành bởi ba yếu tố: *kiến thức* (những tri thức có được qua đào tạo), *kỹ năng* (phương pháp, cách thức thực hiện công việc) và *thái độ* (tinh thần, ý thức trách nhiệm).

[1] Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam,* Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2022, tr.327.

Nâng cao năng lực thực thi công vụ, trước hết là nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công chức để bảo đảm tính chuyên nghiệp, khả năng làm việc trong môi trường hội nhập. Cùng với đó là bồi dưỡng các kỹ năng cần có trong thi hành công vụ và tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, công chức để phát huy tinh thần trách nhiệm, thái độ tích cực, cầu thị trong thi hành công vụ.

Bốn là, thực hiện nghiêm túc trách nhiệm nêu gương. Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25-10-2018 của Ban Chấp hành Trung ương quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên: "Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng. Mẫu mực về đạo đức, lối sống. Thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, chân thành". Vì vậy, mỗi cán bộ, công chức phải trở thành tấm gương thực sự về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, lề lối làm việc, tác phong công tác, chức trách, nhiệm vụ được giao.

Năm là, coi trọng công tác đánh giá cán bộ, công chức. Cần phải đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm, thông qua khảo sát, công khai kết quả và so sánh với chức danh tương đương đã được xác định trong Nghị quyết số 26 NQ/TW ngày 19-5-2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

SƯU TẦM, CHUẨN HÓA, PHỔ BIẾN TƯ LIỆU LỊCH SỬ, PHÁP LÝ VỀ HOÀNG SA, TRƯỜNG SA CỦA VIỆT NAM*

Lê Tiến Công*

Những năm qua, Việt Nam đã rất nỗ lực trong các hoạt động nghiên cứu, sưu tầm, tổ chức tuyên truyền đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo của dân tộc. Thông qua các hoạt động trưng bày, triển lãm tư liệu trong và ngoài nước, Việt Nam đã mạnh mẽ khẳng định chủ quyền và quyết tâm bảo vệ vùng biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc, đặc biệt là hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Thời gian tới, cần tiếp tục nâng cao chất lượng công tác sưu tầm, chuẩn hóa, phổ biến tư liệu lịch sử, pháp lý về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, góp phần đấu tranh chống các luận điểm xuyên tạc, sai trái thù địch.

1. Tình hình, đặc điểm tư liệu về hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa

Hiện nay, tài liệu về biển, đảo nói chung, về Hoàng Sa, Trường Sa nói riêng, chủ yếu là các tài liệu của Việt Nam, Trung Quốc và phương Tây. Các tài liệu giai đoạn 1945-1975 khá phong phú. Các tài liệu từ sau năm 1975 (nhất là trong thời kỳ đổi mới) có hệ thống và chuyên sâu. Có thể kể đến các nhóm như: các tài liệu khoa học địa lý tự nhiên và địa lý kinh tế - xã hội, nhân văn; các tài liệu lịch sử về chủ quyền biển đảo; các thông tin tư liệu về văn hóa biển; các tài liệu về tranh chấp Biển Đông, các văn bản pháp lý... Trong đó, đáng chú ý là

---

* Tác phẩm đạt Giải B.

* Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng.

việc xây dựng bộ bản đồ và tư liệu Hoàng Sa, Trường Sa. Bộ tư liệu là những văn bản, tư liệu, bản đồ đã được sao chụp, lựa chọn, nghiên cứu và trình bày có tính hệ thống, cung cấp những thông tin căn bản về các bằng chứng lịch sử và pháp lý của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa.

Chỉ riêng tại Đà Nẵng - địa phương được Nhà nước giao nhiệm vụ quản lý quần đảo Hoàng Sa, trong những năm qua đã tổ chức sưu tầm, tiếp nhận, nghiên cứu, phổ biến tư liệu về Hoàng Sa. Kết quả sưu tầm, nghiên cứu tạo cơ sở tư liệu, khoa học để Đà Nẵng xây dựng Nhà trưng bày Hoàng Sa - đơn vị chuyên trách thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, tuyên truyền đấu tranh bảo vệ chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa.

Theo thống kê chưa đầy đủ của Nhà trưng bày Hoàng Sa (Đà Nẵng), chỉ riêng tư liệu bản đồ cổ phương Tây thể hiện quần đảo Paracel (Hoàng Sa) có có hàng trăm bản đồ và một số Atlas cổ. Hàng năm Nhà trưng bày Hoàng Sa tiếp nhận thêm một số tư liệu bản đồ phương Tây.

Khai thác tư liệu ở Trung tâm Lưu trữ quốc gia hải ngoại Pháp (Archives nationales d'outre-mer) đã có đến hàng trăm đơn vị tư liệu. Đây là các tài liệu cơ bản quan trọng về chủ quyền của Việt Nam tại quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa dưới thời thuộc địa và thời kỳ 9 năm kháng chiến chống Pháp. Sự có mặt của nhóm tài liệu này tạo ra một phông tư liệu bổ sung cần thiết cho danh sách các tài liệu khẳng định chủ quyền đối với hai quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa mà Việt Nam đang sở hữu, nhất là danh sách các tài liệu từ phía chính quyền Pháp. Các tài liệu tạo cơ sở cho việc nghiên cứu các hoạt động xác lập, củng cố chủ quyền cũng như khai thác tài nguyên tại Hoàng Sa và Trường Sa, đồng thời cung cấp chi tiết lịch sử tranh chấp tại quần đảo này trong giai đoạn thuộc địa và sau Chiến tranh thế giới lần thứ II. Tư liệu trong các báo chí thời Pháp thuộc có đề cập tới Hoàng

Sa cũng tương đối nhiều; chỉ riêng báo, tạp chí tiếng Pháp có 15 đầu và 126 số ra, với tổng số 6.432 trang.

Các tài liệu về giáo dục biển, đảo hiện nay hết sức phong phú, tuy nhiên cần "cẩn thận với các tài liệu trôi nổi trên mạng, nhiều tư liệu cá nhân chưa được kiểm chứng tính xác thực, hoặc không loại trừ những thông tin, tài liệu được tung ra với ý đồ xấu". Hầu hết các tài liệu có độ tin cậy, phản ánh đúng thực trạng biển, đảo Việt Nam, chủ quyền Việt Nam trên Biển Đông. Tuy nhiên, cũng không loại trừ một số tài liệu có nội dung xuyên tạc. Học sinh, sinh viên cần có sự khuyến cáo của các cơ quan quản lý, của các nhà khoa học, của thầy cô giáo, để các em có thể được tiếp cận các nguồn tài liệu tốt nhất và có độ tin cậy cao nhất[1].

Bên cạnh đó, phía nước ngoài không ngừng xuyên tạc, phủ nhận các giá trị tư liệu về chủ quyền của Việt Nam với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa; đưa ra các "bằng chứng lịch sử" không có giá trị để khẳng định chủ quyền, với luận điểm cho rằng, quốc tế công nhận chủ quyền về "đường lưỡi bò" (đường 9 đoạn, đường chữ U), về "Tứ Sa"... Bên cạnh đó, họ tận dụng nhiều hình thức tuyên truyền khác như in bản đồ hình "đường lưỡi bò" lên hộ chiếu của du khách nhập cảnh vào Việt Nam, lên quà tặng, bao bì sản phẩm, lịch để bàn... để phát tán vào Việt Nam. Trên không gian mạng, một số đối tượng lợi dụng vấn đề Biển Đông để xuyên tạc, kích động, chống phá bằng nhiều luận điệu tinh vi. Do đó, cần tiếp tục sưu tầm, chuẩn hóa, phổ biến tư liệu lịch sử, pháp lý về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa; coi đây là giải pháp quan trọng để đấu tranh chống các luận điểm xuyên tạc, sai trái thù địch.

---

[1] Xem Lê Hải Đăng, Phạm Xuân Hoàng: *Thông tin, tài liệu và giáo dục về biển đảo cho học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông hiện nay - Một số vấn đề đặt ra và giải pháp*, Tham luận tại Hội thảo "Nghiên cứu và truyền thông giáo dục về quần đảo Hoàng Sa, thành phố Đà Nẵng trong giai đoạn hiện nay", Ủy ban nhân dân huyện Hoàng Sa tổ chức, 2019.

2. Một số giải pháp cần tiếp tục thực hiện

Thứ nhất, tiếp tục sưu tầm, xử lý khoa học tư liệu Hoàng Sa, Trường Sa.

Bộ tư liệu, bản đồ về quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa - chủ quyền Việt Nam là tư liệu tương đối đầy đủ. Tuy nhiên, nguồn tư liệu Hoàng Sa, Trường Sa trong và ngoài nước vẫn tương đối nhiều. Cần tiếp tục đẩy mạnh thu thập tư liệu để làm phong phú thêm các chủ đề triển lãm. Còn những nguồn tư liệu Hoàng Sa, Trường Sa khác nữa, đặc biệt ở các nước và vùng lãnh thổ có mối quan hệ với Việt Nam trong các giai đoạn lịch sử là Pháp, Nhật Bản, Đài Loan, Mỹ và đặc biệt là Trung Quốc chưa được khai thác đầy đủ. Muốn hiểu đầy đủ, toàn diện và khoa học về Hoàng Sa, Trường Sa rõ ràng cần phải tìm kiếm thêm nhiều tư liệu trong và ngoài nước.

Một trong những nhiệm vụ đặc biệt quan trọng là xử lý khoa học tư liệu Hoàng Sa. Hiện nay, tư liệu khá nhiều nhưng nhiều tư liệu trôi nổi, có những tư liệu không rõ nguồn gốc trôi nổi trên các diễn đàn mạng xã hội. Bởi vậy, thu thập tư liệu phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo độ tin cậy về mặt chứng cứ pháp lý. Kịp thời xử lý, phản biện việc cắt xén, gán ghép của Trung Quốc, đặc biệt là tư liệu xấu được các thế lực bên ngoài cài vào rất tinh vi. Vì thế, công tác xử lý tư liệu, xử lý bản dịch phải hết sức thận trọng để tránh những sai sót không đáng có hay thậm chí rất bất lợi trong công tác tuyên truyền.

Thứ hai, chủ động tuyên truyền, cung cấp tư liệu lịch sử, pháp lý của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa trên không gian mạng.

Để khắc chế đối phương tung ra nhiều tư liệu trôi nổi, một mặt chúng ta có những khuyến cáo cần thiết, một mặt chủ động cung cấp thông tin chính thống bằng những nguồn tư liệu chính xác, có hệ thống.

Tư liệu Hoàng Sa, Trường Sa khá nhiều và được nhiều tổ chức, cá nhân đưa lên mạng với nhiều mục đích khác nhau. Người có nhu cầu, chỉ cần lên mạng là có thể tiếp cận, tải được nhiều tài liệu quan trọng. Vì thế, việc số hóa, chuẩn hóa tư liệu về Hoàng Sa, Trường Sa là cần thiết trong bối cảnh phát triển công nghệ hiện nay. Đối với tư liệu Hoàng Sa, cần tiến hành hết sức khoa học và hệ thống. Chọn những tư liệu Hoàng Sa đã được thẩm định bởi các cơ quan, các nhà khoa học, các hội đồng có uy tín. Giới thiệu tư liệu có tính hệ thống, lôgíc và thường xuyên cập nhật, dẫn nguồn tư liệu rõ ràng. Đối với tư liệu Hoàng Sa, Trường Sa phải xác tín nguồn tư liệu, cần dẫn nguồn từ các trung tâm lưu trữ, cơ quan đang giữ tư liệu để đảm bảo giá trị khoa học và tính chân xác của tư liệu. Hạn chế dẫn lại tư liệu từ các nguồn thứ cấp, in lại.

Từ cơ sở dữ liệu đã có, cần phải số hóa tất cả các tài liệu. Đối với các tài liệu văn bản (được tồn tại dưới dạng hình ảnh về tư liệu), nhiều tài liệu chữ có thể dễ đọc nhưng không ít văn bản đã nhòa mờ nên bên cạnh bản gốc cần đánh máy lại nguyên văn và dịch nghĩa. Việc làm này vừa giúp người xem dễ đọc, nhưng quan trọng hơn là người đọc dễ tiếp cận tư liệu nhờ các công cụ tìm kiếm. Ví dụ, khi vào mạng www.google.com đánh chữ "dụ số 10 của vua Bảo Đại" + "Hoàng Sa", chúng ta nhận thấy hình ảnh nhòe mờ của tờ dụ và không hoặc rất hiếm tìm thấy một bản đánh máy rõ ràng, đầy đủ về tờ dụ. Đối với người nghiên cứu nói chung, rất cần tiếp cận những văn bản đầy đủ để có niềm tin tư liệu có nguồn gốc rõ ràng, không bị cắt xén. Đối với các nhóm tư liệu, có thể số hóa bằng video ngắn, ví dụ video ngắn giới thiệu *Châu bản triều Nguyễn* về Hoàng Sa.

Hiện nay, công nghệ đã tiến thêm một bước, đó là số hóa không gian 3D thực tế ảo. Du khách có thể bước vào không gian trưng bày được số hóa 3D với đầy đủ thông tin; có thể tiếp cận tư liệu, nghe thuyết minh, xem phim tư liệu đang trình chiếu trong không gian

trưng bày với chất lượng tương đương bản xem trực tiếp. Năm 2019, Bộ Thông tin và Truyền thông đã giới thiệu bản số hóa tư liệu Hoàng Sa, Trường Sa trong triển lãm tại Buôn Ma Thuật. Phần mềm triển lãm số "Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử và pháp lý" được phát triển dựa trên nền tảng công nghệ thực tại ảo 3D bằng cách số hóa một số tư liệu có giá trị pháp lý cao, như: thư tịch, châu bản, bản đồ cổ của Việt Nam; bản đồ các nước phương Tây; bản đồ Trung Quốc..., cho phép người xem được tự do đi lại và khám phá các tư liệu hiện vật trong không gian ảo như thật"[1].

Việc sử dụng công nghệ trong trưng bày, giới thiệu tư liệu Hoàng Sa, Trường Sa đến với công chúng sẽ thu được kết quả tốt nếu biết tận dụng công nghệ và nắm bắt được xu thế của thời đại. Sử dụng công nghệ trong trưng bày tư liệu không chỉ giúp mỗi người tiếp nhận được thông tin, mà còn đo được các chỉ số về sự hài lòng của du khách.

Thứ ba, kết hợp trưng bày, triển lãm trong các hoạt động nghiên cứu khoa học, thông tin, tuyên truyền.

Đây là hoạt động có chiều sâu, giá trị khoa học cao. Mối quan hệ giữa triển lãm giới thiệu tư liệu Hoàng Sa, Trường Sa trong các hội thảo có chủ đề liên quan lâu nay có thực hiện nhưng không nhiều. Việc này cần được đẩy mạnh, đặc biệt là triển lãm giới thiệu tư liệu có tính chuyên đề, tư liệu mới. Một hội thảo sẽ có ý nghĩa lớn hơn khi giới thiệu thêm các tư liệu mới. Triển lãm giới thiệu tư liệu Hoàng Sa, Trường Sa cũng là việc cần làm đối với các hội thảo quốc tế. Thông qua hội thảo và thông qua các nhà khoa học quốc tế để giới thiệu tư liệu Hoàng Sa, Trường Sa thực sự là chủ quyền của Việt Nam...

Hoạt động thông tin tuyên truyền kết hợp với triển lãm tư liệu cũng rất cần thiết và cần làm linh hoạt. Hình ảnh tư liệu, bản đồ hỗ trợ

[1] Xem Nguyễn Công Lý: *Triển lãm "Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử và pháp lý"*, https://nhandan.com.vn/tin-tuc-su-kien/trien-lam-hoang-sa-truong-sa-cua-viet- nam-nhung-bang-chung-lich-su-va-phap-ly-371958/

tốt cho công tác thông tin tuyên truyền, vừa làm phong phú hoạt động tuyên truyền, vừa có ý nghĩa trực quan, trực tiếp cung cấp thông tin cho người xem. Đồng thời, có thể thông qua tổ chức các cuộc thi, hội thi để tuyên truyền tư liệu Hoàng Sa, Trường Sa như triển lãm tư liệu, tổ chức tìm hiểu, viết bản tin, điểm sách, viết báo tường, tổ chức tập huấn cho các báo cáo viên, các đội tham gia...

Trong một giai đoạn khá dài và có thể còn kéo dài, các hoạt động tuyên truyền về biển, đảo thường quá nặng về tư liệu và đấu tranh chủ quyền. Điều đó đúng nhưng chưa đủ, bởi Hoàng Sa, Trường Sa không chỉ có vấn đề chủ quyền, mà còn nhiều lĩnh vực khác, đó là kinh tế biển truyền thống, truyền thống văn hóa biển, kiểm soát an ninh, cứu hộ cứu nạn qua các thời kỳ lịch sử. Bởi vậy, hoạt động tuyên truyền về biển, đảo, cần gắn với các chủ đề chủ điểm như bảo vệ môi trường sinh thái biển, tìm hiểu kiến thức lịch sử, địa lý về biển, đảo và một trong những nội dung không thể không nói đến, đó là sự đồng lòng bảo vệ biển, đảo, trong đó có lực lượng chuyên trách và toàn thể nhân dân, đặc biệt là ngư dân đang từng ngày vươn khơi bám biển.

Thứ tư, hướng đến chuẩn hóa kiến thức, thông tin khoa học, chia sẻ tư liệu Hoàng Sa, Trường Sa.

Những năm qua, các cơ quan Trung ương và địa phương cũng đã xây dựng thành các bộ tư liệu, sách, ấn phẩm, tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền về biển, đảo nói chung và Hoàng Sa, Trường Sa cho từng loại đối tượng khác nhau, như: các tài liệu khoa học địa lý tự nhiên và địa lý kinh tế - xã hội, nhân văn; các tài liệu lịch sử về chủ quyền biển, đảo; các thông tin tư liệu về văn hóa biển như phong tục, tập quán, tín ngưỡng; các tài liệu về tranh chấp Biển Đông, các văn bản pháp lý. Một số sách có nội dung "hỏi - đáp", "tìm hiểu" cung cấp kiến thức căn bản, phổ thông về biển, đảo Việt Nam. Đây là điều kiện thuận lợi cho công tác tuyên truyền, tuy vậy vẫn rất cần xây dựng,

hướng đến chuẩn hóa bộ tư liệu phục vụ tuyên truyền, triển lãm về Hoàng Sa, Trường Sa.

Đối với việc xây dựng bộ cơ sở dữ liệu, yêu cầu chung là sàng lọc tư liệu phù hợp và phải đảm bảo các điều kiện căn bản, đó là:

Thứ nhất, tài liệu phải có tính đại diện cho nhóm tài liệu trong cùng nhóm tài liệu, tư liệu đó. Ví dụ, hiện nay có hàng trăm tư liệu bản đồ phương Tây có đề cập đến quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam có tên là Paracel, tuy nhiên không thể lựa chọn tất cả mà chỉ có thể lựa chọn một số bản đồ tốt nhất để đưa vào cơ sở dữ liệu chung, số còn lại có thể làm thành bảng thống kê nếu cần. Đối với tài liệu *Châu bản triều Nguyễn* rất có giá trị nhưng không nhất thiết phải sử dụng hết các châu bản mà có thể lựa chọn những châu bản tiêu biểu có nội dung phù hợp với vấn đề cần chuyển tải đến với học sinh.

Thứ hai, nhóm dữ liệu phục vụ công tác tuyên truyền phải phong phú, có bản đồ, tư liệu văn bản nhưng cũng cần có hình ảnh, video để tăng cường các kênh thông tin, dễ tương tác đối với học sinh. Đối với những văn bản tiếng nước ngoài, chữ Hán... cần dịch ra tiếng Việt để dễ tiếp thu. Đối với những văn bản dài có thể tóm tắt nội dung xuất xứ và nội dung căn bản của tài liệu để tránh dàn trải.

Thứ ba, đối với mỗi đối tượng khác nhau, ngoài thông tin cốt lõi cần phải cung cấp thì có thể cung cấp những thông tin mở rộng đối với đối tượng lớn hơn. Ví dụ, đối với học sinh trung học cơ sở, có thể chỉ cung cấp những thông tin căn bản về tiềm năng giá trị biển, đảo, tiến trình khai phá, xác lập chủ quyền; đối với học sinh trung học phổ thông, sinh viên, ngoài cung cấp những thông tin trên có thể cung cấp những thông tin sâu hơn nếu học sinh có hứng thú tiếp nhận như thông tin để phân biệt vùng biển được quy định trong luật quốc tế, các nghị định, chương trình quốc gia về biển, đảo, trách nhiệm công dân đối với chủ quyền biển, đảo...

Thứ tư, đa dạng nguồn dữ liệu phục vụ tuyên truyền tại chỗ và

tuyên truyền lưu động, tuyên truyền qua phương tiện thông tin mạng. Cơ sở dữ liệu là tài nguyên có thể sử dụng linh hoạt trong công tác truyền thông giáo dục. Đảm bảo tính khoa học, lôgíc và nguồn thông tin tư liệu phải được kiểm chứng. Tính khoa học, lôgíc là điều đương nhiên cần có của một công trình nghiên cứu. Bên cạnh đó, một trong những nhiệm vụ quan trọng khi xây dựng bộ dữ liệu là phải đảm bảo tuyệt đối nguồn thông tin phải trung thực, dẫn nguồn rõ ràng. Tốt nhất là sử dụng dẫn nguồn từ tư liệu gốc. Trong trường hợp chưa tiếp cận được tư liệu gốc, có thể tham khảo tư liệu thứ cấp, nhưng vẫn phải đảm bảo nguồn thông tin đã được kiểm chứng, xuất bản hay sử dụng bởi các cơ quan chuyên môn có uy tín.

Thứ năm, để phát huy giá trị tư liệu, cần tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin giữa các đơn vị, đặc biệt là các đơn vị lưu trữ tư liệu và các cơ quan làm nhiệm vụ thông tin tuyên truyền. Một khi xác định nhiệm vụ thông tin tuyên truyền biển, đảo là nhiệm vụ chung thì việc phối hợp chia sẻ thông tin tư liệu sẽ là giải pháp hữu hiệu. Thông qua đó, tư liệu được phong phú, được xử lý liên thông và bài bản, giúp giảm tối đa các sai sót. Cập nhật tư liệu mới, nghiên cứu mới, kết hợp được các thế mạnh của các trung tâm, chương trình triển lãm sẽ hoàn thiện, có tính thực tiễn cao.

Chủ quyền của Việt Nam đối với Hoàng Sa, Trường Sa là bất khả xâm phạm và việc tuyên truyền, đấu tranh bảo vệ chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa phải được thực hiện kiên trì, liên tục. Tuy vậy, phải xác định rằng, tranh chấp Biển Đông là một trong những vùng biển tranh chấp phức tạp nhất thế giới và theo dự kiến trong thời gian tới sẽ còn phức tạp hơn, bởi chính sách của các nước lớn, lợi ích, chủ quyền của các nước trong khu vực và đặc biệt tham vọng độc chiếm Biển Đông của Trung Quốc. Bởi vậy, việc tuyên truyền đấu tranh luôn phải chủ động, phải thường xuyên cập nhật tư liệu và tình hình mới, đặc biệt là tình hình trên thế giới, chính sách của các nước lớn cũng như tình hình trong khu vực. Nghiên cứu, tuyên truyền về

chủ quyền của Việt Nam đối với Hoàng Sa, Trường Sa phải đặt trong quan hệ và luật pháp quốc tế, thể hiện rõ chính sách nhất quán của Nhà nước Việt Nam trong vấn đề Biển Đông. Việc đấu tranh bác bỏ các luận điểm xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch cũng đòi hỏi sự chung tay góp sức của cộng đồng khoa học trong và ngoài nước; một mặt chủ động phát hiện các hình thức, âm mưu chống phá, mặt khác phải tích cực, chủ động cung cấp, chia sẻ thông tin chính thống, khoa học.

"3 CAM KẾT, 4 HỖ TRỢ, 5 ĐỒNG BỘ" TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG*

Lương Trọng Thành*

Mô hình "3 cam kết, 4 hỗ trợ, 5 đồng bộ" đã xác định rõ mục tiêu, nội dung, cách thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; khẳng định quyết tâm chính trị và hành động thực tiễn của cán bộ, giảng viên, học viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị khóa XII.

1. Nhận thức được vai trò quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, những năm qua, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã quan tâm đổi mới đồng bộ công tác bồi dưỡng cán bộ, theo đó đã chủ động nghiên cứu, cập nhật, tích hợp các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường; mô hình đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức linh hoạt, kỷ cương, nền nếp được tăng cường, tạo bước đột phá trong đổi mới phương pháp dạy - học, góp phần chuẩn hóa trình độ lý luận chính trị và phẩm chất, năng lực cho đội ngũ cán bộ ở các ngành, địa phương, cơ sở.

Tuy nhiên, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng còn thụ động, biệt lập, thiếu sự gắn kết giữa các hoạt động, lực lượng, chưa trở thành hoạt động tự giác, thường xuyên. Những hạn chế trên do nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là nhận thức của một số chi ủy, một phận

---

* Tác phẩm đạt Giải Khuyến khích.

* Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa.

cán bộ, giảng viên, học viên chưa đầy đủ, toàn diện, sâu sắc; thiếu quyết tâm, thiếu biện pháp cách thức và sự quyết liệt, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo nên hiệu quả đạt được chưa cao.

Trước yêu cầu tổ chức, triển khai có hiệu quả Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các trường chính trị đáp ứng yêu cầu xây dựng trường chính trị chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19-5-2021 của Ban Bí thư; bám sát các quan điểm, nhiệm vụ Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị khóa XII, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã chủ động, đổi mới đồng bộ, toàn diện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong đó, tập trung tổ chức, triển khai có hiệu quả 5 hoạt động: (1) nghiên cứu biên soạn chuyên đề, tài liệu hỏi - đáp, sách tham khảo, chuyên khảo và tích hợp nội dung Nghị quyết vào các chuyên đề, thi, kiểm, đánh giá... phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng; (2) xây dựng nhóm chuyên gia, giảng viên nòng cốt, tổ, nhóm trên mạng xã hội; (3) tổ chức nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn, các hội thảo, tọa đàm về nhận diện các quan điểm sai trái thù địch và giải pháp đấu tranh...; (4) tổ chức các hội thi; (5) xây dựng mô hình đổi mới sáng tạo trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, với tên gọi "3 cam kết, 4 hỗ trợ, 5 đồng bộ".

Mục tiêu của mô hình "3 cam kết, 4 hỗ trợ, 5 đồng bộ" là nhằm hiện thực hóa, cụ thể hóa các định hướng của Đảng về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng vào thực tiễn của nhà trường theo phương châm "5 rõ" (mục tiêu, nội dung, cách thức tổ chức, sản phẩm, trách nhiệm). Tập trung sử dụng và huy động tối đa các nguồn lực. Xây dựng môi trường thực tiễn sinh động, tạo động lực đổi mới sáng tạo nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động. Qua đó, giúp cán bộ, giảng viên, học viên nhận thức *đúng, đủ, kịp thời* mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp; phát triển phẩm chất, năng lực và khẳng định vai trò nòng cốt trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng Đảng ở nhà trường, địa phương và cơ sở.

"*3 cam kết*" là: (1) phải cam kết với chính mình[1]; (2) cam kết với học viên, nhà trường[2]; (3) cam kết với Đảng và nhân dân[3].

"*4 hỗ trợ*" là : (1) hỗ trợ nâng cao năng lực nhận diện: đúng, đủ, kịp thời âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch và trách nhiệm của giảng viên, học viên trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điển sai trái, thù địch; (2) hỗ trợ phát triển kỹ năng đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; (3) hỗ trợ môi trường tạo động động lực, khuyến khích đổi mới sáng tạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; (4) hỗ trợ kết nối huy động nguồn lực, lực lượng tạo sự gắn kết giữa các hoạt động, giữa nhà trường với các ngành, địa phương và cơ sở...

"*5 đồng bộ*" là: (1) giữa nói, viết và làm, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, nghị quyết của Đảng vào đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và mọi hoạt động của nhà trường, địa phương, cơ sở; (2) giữa kịp thời cập nhật nghị quyết, quan điểm mới với coi trọng tổng kết thực tiễn vừa là quyền lợi vừa là trách nhiệm của mỗi cán bộ, giảng viên; (3) giữa dạy học gắn với dạy hành, giữa bồi dưỡng lý luận với rèn luyện cán bộ trong thực tiễn; (4) giữa bảo vệ và đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo phương châm "xây" và "chống" trong công tác tư tưởng của Đảng; (5) giữa đổi mới sáng tạo

---

[1] Nỗ lực học tập, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; làm giàu trí tuệ, tư duy lý luận; nắm bắt quy luật; làm chủ vận mệnh; khẳng định giá trị cống hiến.

[2] Thực hiện tốt vai trò: (1) định hướng; (2) đồng hành; (3) kích hoạt; (4) thổi hồn; (5) truyền cảm hướng. Tạo động lực cho học viên, khơi dậy khát vọng vươn lên chung xây: môi trường đáng sống, sự nghiệp đáng yêu, quan hệ đáng thân, tương lai đáng tin, cuộc đời đáng cống hiến.

[3] Gương mẫu thực hiện "4 kiên định": (1) chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; (2) mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; (3) sự nghiệp đổi mới; (4) nguyên tắc xây dựng Đảng; đồng thời là chiến sĩ tiên phong: dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám nói, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thách thức vì sự phát triển thịnh vượng của quê hương, đất nước; sự trong sạch, vững mạnh của Đảng và vì cuộc sống ấm no, hạnh phúc của nhân dân.

nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, gắn với việc kiên quyết, kiên trì khắc phục tình trạng ngại học lý luận chính trị.

2. Mô hình "3 cam kết, 4 hỗ trợ, 5 đồng bộ" là mô hình đã và đang được triển khai, bước đầu đã đạt được những kết quả tích cực trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Năm học 2021-2022, nhà trường đã nghiên cứu, biên soạn 3 chuyên đề, 4 tài liệu hỏi - đáp, sách tham khảo; định hướng thi, kiểm tra, đánh giá khóa luận tốt nghiệp, triển khai có nền nếp ở các lớp đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường. Chủ trì, phối hợp tổ chức nhiều nhiệm vụ tổng kết thực tiễn cấp cơ sở, 3 nhiệm vụ tổng kết thực tiễn cấp tỉnh, hàng trăm diễn đàn, tọa đàm, hội thảo khoa học các cấp; nhiều bài viết khoa học được đăng tải ở cổng thông tin điện tử, tập san nghiên cứu lý luận và thực tiễn nhà trường, báo, tạp chí ở địa phương và Trung ương. Tổ chức thành công Hội thi "Học viên giỏi lý luận chính trị". Phối hợp tổ chức thành công 3 lớp bồi dưỡng kiến thức kinh điển cho 45 giảng viên và bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho toàn thể cán bộ, giảng viên nhà trường và cán bộ Tuyên giáo từ tỉnh đến cơ sở. Hình thành nhóm giảng viên nòng cốt. Tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình "Xây dựng tập thể kiểu mẫu, học viên gương mẫu"; mô hình "Nghiên cứu trước, bồi dưỡng sau, tư vấn sâu, kịp thời tổng kết" ở cơ sở. Đặc biệt, chủ trì, phối hợp triển khai Cuộc thi "Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch lần thứ hai, năm 2022" đến các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương, cơ sở trong tỉnh.

Thông qua việc xây dựng, tổ chức, triển khai mô hình đã khơi dậy khát vọng học tập, đổi mới sáng tạo trong nghiên cứu, nâng cao trình độ tư duy lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường. Từ thực tiễn đổi mới sáng tạo nhiều điển hình mới của cá nhân, tập thể được hình thành, phát huy có hiệu quả và kịp thời được tổng kết, góp phần nâng cao năng lực nghiên cứu, bồi dưỡng, tư vấn, tổng kết thực tiễn của cán bộ, giảng viên. Đặc biệt, việc tổ chức, triển khai

mô hình đã chuyển công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng từ thụ động sang chủ động; từ biệt lập sang gắn kết giữa các hoạt động; từ chưa đồng bộ, thiếu thường xuyên, chủ yếu ở không gian nhà trường đã mở rộng kết nối nguồn lực, lực lượng, trở thành hoạt động tự giác, thường xuyên của nhà trường và các ngành, địa phương, cơ sở.

Bài học kinh nghiệm rút ra từ quá trình triển khai mô hình "3 cam kết, 4 hỗ trợ, 5 đồng bộ", trước hết là phải bám sát định hướng của Trung ương và của Tỉnh ủy, từ thực tiễn đổi mới của nhà trường kịp thời nhận diện, chủ động lựa chọn mô hình, đảm bảo đúng định hướng; phù hợp với thực tiễn, phản ánh được xu thế phát triển; huy động được tối đa nguồn lực; nâng cao hình ảnh, vị thế của nhà trường. Quá trình tổ chức thực hiện mô hình phải quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt và hiệu quả. Đặc biệt, tạo sự đồng bộ từ khâu xây dựng Kế hoạch đến tổ chức thực hiện, bám sát thực tiễn và coi trọng tổng kết thực tiễn, để kịp thời điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện và nhân rộng. Xây dựng môi trường tạo động lực, khuyến khích tư duy đổi mới sáng tạo, quan tâm khơi dậy tinh thần học tập, nghiên cứu phát triển tư duy lý luận, coi trọng tổng kết thực tiễn, nâng cao năng lực thích ứng của cán bộ, giảng viên với sự chuyển đổi và tạo ra sự chuyển biến tích cực trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, góp phần xây dựng niềm tin của nhân dân đối với Đảng và đồng thuận của xã hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là đòi hỏi khách quan, là nhiệm vụ vừa cấp bách trước mắt, vừa thường xuyên, cơ bản, lâu dài. Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã và đang chủ động đổi mới xây dựng nhiều mô hình và sẽ tiếp tục phát huy nòng cốt đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Qua đó, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, xây dựng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa sớm đạt chuẩn trong nhóm các trường chính trị dẫn đầu cả nước.

ĐẬP TAN ÂM MƯU KẺ XẤU LÔI KÉO ĐỒNG BÀO MÔNG*

*Hoàng Thị Hồng Xiêm**

Cách đây 10 năm, ngày 31-5-2012, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng đã ban hành Chỉ thị số 37-CT/TU về ngăn chặn, xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình trên địa bàn tỉnh. Chỉ thị ra đời đã nhận được sử ủng hộ của cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh, tạo thế chủ động ngăn chặn, đẩy lùi mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ xấu hòng lợi dụng, lôi kéo đồng bào dân tộc Mông đi theo tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình, nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện âm mưu chống phá đường lối của Đảng. Sau 10 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TU, các cấp, các ngành, các địa phương của Cao Bằng đã thực hiện nhiều giải pháp đập tan âm mưu của kẻ xấu lôi kéo đồng bào Mông. Thế nhưng, để xóa bỏ tận gốc tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình, vẫn còn nhiều việc phải làm. Bài viết này sẽ tập trung phân tích công tác đấu tranh tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình trong thời gian qua, rút ra bài học kinh nghiệm và kiến nghị các giải pháp trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, đấu tranh xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình.

1. Âm mưu thủ đoạn chia rẽ đồng bào Mông

Lịch sử nghìn năm vùng miền núi biên cương Cao Bằng là sự đoàn kết, gắn bó các dân tộc Tày, Nùng, Mông, Dao, Kinh, Hoa, Sán Chỉ, Lô Lô... Hòng gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc của

* Tác phẩm đạt Giải C.

* Báo Cao Bằng.

Đảng ta, một số kẻ xấu thực hiện âm mưu thâm độc vận động, lôi kéo một số bộ phận đồng bào Mông đi theo tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình muốn ly khai, tự trị, lập "Nhà nước Mông" do Dương Văn Mình đứng đầu.

Dân tộc Mông trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam

Dân tộc Mông có thế giới quan, nhân sinh quan nhân văn sâu sắc, đã hình thành, hun đúc nên tinh thần, sức sống kiên cường và có niềm tin trung thành với Đảng. Đặc biệt, trong lịch sử đấu tranh cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng, dân tộc Mông và các dân tộc anh em Cao Bằng đã một lòng thủy chung theo Đảng đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Ngày 01-5-1938, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Cao Bằng, gần 400 đồng bào Mông, Dao thuộc châu Hòa An, Nguyên Bình đã ký vào đơn đòi giảm thuế, chống bắt phu và cử đồng chí Dương Kim Đao, dân tộc Mông (châu Hòa An) làm đại diện về Bắc Bộ phủ (Hà Nội) gặp Thống đốc xứ Bắc Kỳ để đấu tranh; hơn 200 đồng bào Mông, Dao về thị xã Cao Bằng đấu tranh đòi giảm thuế, chống bắt phu. Chính quyền địch đã đàn áp dã man nhưng không thể đè bẹp được ý chí đấu tranh mà càng khiến đồng bào thêm quyết tâm theo Đảng làm cách mạng, giành độc lập, tự do.

Năm 1941-1945, dưới sự lãnh chỉ đạo trực tiếp của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, Đảng xây dựng Cao Bằng làm căn cứ địa cách mạng, phát triển phong trào Việt Minh để chuẩn bị các điều kiện tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng 8-1945. Tại các châu Hà Quảng, Thông Nông, Hòa An, Nguyên Bình có nhiều bào Mông, Dao được cán bộ cách mạng giác ngộ đã tham gia Việt Minh. Đặc biệt gia đình đồng chí Dương Kim Đao, dân tộc Mông là cơ sở hoạt động của nhiều chí lãnh đạo Đảng. Ngày 15-9-1943, các đại biểu dân tộc Mông, Dao đỏ vùng cao các châu Hà Quảng, Hòa An, Nguyên Bình đã tổ chức Đại hội thành lập châu Chí Kiên; vùng Bảo Lạc mở Đại hội

thành lập châu Xích Long. Ngay sau đó, hai châu này đã mở Đại hội tại Lũng Dẻ (châu Nguyên Bình) thành lập Khu Thiện Thuật, bầu ra Ban Việt Minh khu do đồng chí Dương Kim Đao làm Chủ nhiệm. Khu Thiện Thuật là căn cứ cách mạng quan trọng cho Trung ương Đảng chỉ đạo Liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng triển khai con đường Nam tiến đưa phong trào Việt Minh từ Cao Bằng phát triển xuống các tỉnh Bắc Kạn, Tuyên Quang, Hà Giang, Lạng Sơn, Thái Nguyên để nối với các tỉnh miền xuôi, tiến tới Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, giành chính quyền về tay nhân dân.

Nhận định về sự đóng góp tích cực của cộng đồng dân tộc Mông trong khối đại đoàn kết dân tộc, đồng chí Đào Văn Mái, dân tộc Mông, Phó Trưởng ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng nhấn mạnh: Dân tộc Mông vốn có tinh thần nhân văn, niềm tin vào tư tưởng tiến bộ của Đảng. Ngay từ khi Cao Bằng phát triển phong trào đấu tranh cách mạng, thành lập Mặt trận Việt Minh (1930-1945), đồng bào Mông đã sớm giác ngộ đi theo cách mạng, xây dựng con đường cách mạng quan trọng xuyên qua nhiều vùng núi cao hiểm trở, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chiến lược của Trung ương Đảng và lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh cùng cả nước đấu tranh giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do cho đất nước. Sau này, đất nước tiến hành cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, đã có nhiều thế hệ con em dân tộc Mông đi theo con đường của Đảng, cống hiến sức người, sức của đấu tranh giải phóng thống nhất đất nước, tiếp tục công cuộc đổi mới đất nước do Đảng khởi xướng, lãnh đạo.

Sự thực về "tín ngưỡng Dương Văn Mình"

Bước vào công cuộc xây dựng, đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm, thực hiện các chính sách nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc thiểu số, trong đó có dân tộc Mông tại Cao Bằng. Nhưng do tập quán, điều kiện sinh sống của đồng bào Mông ở lẻ trên địa hình núi cao chia cắt, xa

rung tâm xã, thị trấn, đời sống vẫn còn nhiều khó khăn, một số tập tục cũ, lạc hậu chưa xóa bỏ nên kẻ xấu đã lợi dụng để lôi kéo một số bộ phận đồng bào dân tộc Mông đi theo tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình.

Tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình do Dương Văn Mình (sinh năm 1961) còn có tên gọi khác Dương Súng Mình, nguyên quán ở xã Thượng Thôn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng thành lập. Năm 1989, qua nghe đài Nguồn sống tuyên truyền về đạo "Vàng chứ", Dương Văn Mình phán rằng, chúa Jesus nhập vào y và tự xưng mình là chúa, là cha của người Mông, có tư tưởng ly khai, tự trị lập "nhà nước riêng". Với những luận điệu mê tín, dị đoan, Dương Văn Mình và một số kẻ xấu đã lôi kéo, ép buộc người Mông phải theo "đạo Dương Văn Mình", đồng thời thu tiền những người tin theo để trục lợi cá nhân.

Dương Văn Mình và đồng bọn tổ chức tuyên truyền mê tín, dị đoan ở các địa phương có dân tộc Mông với lời lẽ hoang đường: "Năm 2000, Trái đất sẽ nổ tung, con người sẽ chết hết, ai theo Dương Văn Mình sẽ được chúa Jesus đón lên trời sống sung sướng. Mọi người không làm cũng có ăn, không học cũng biết chữ, ốm đau tự khỏi bệnh... Người Mông sẽ có tổ quốc riêng... Muốn để Dương Văn Mình cúng lễ cầu hồn khỏi ốm đau thì phải mang theo tiền, bánh, kẹo, thuốc lá và các của cải khác cho Dương Văn Mình làm lễ...". Tổ chức này còn quy định phải có "nhà nhỏ" tức "nhà đòn" để cất giữ các biểu tượng tâm linh sử dụng trong đám tang như con ve, con cóc, con én, cây thánh giá..., không thờ cúng tổ tiên, không đúng với truyền thống của dân tộc Mông và quy định của Nhà nước. Với sự ép buộc, dụ dỗ lôi kéo của Dương Văn Mình và đồng bọn, đã có hàng trăm hộ dân tộc Mông các tỉnh Cao Bằng, Tuyên Quang, Hà Giang, Bắc Kạn, Thái Nguyên vì nhẹ dạ đã bán cả ngô, thóc, trâu bò, lợn... lấy tiền nộp cho Dương Văn Mình.

Trước hoạt động trái pháp luật, năm 1990, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tuyên (cũ) tuyên phạt Dương Văn Mình 5 năm tù về hai tội: "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản riêng của công dân" và "Tội hành nghề mê tín dị đoan" gây hậu quả nghiêm trọng. Tháng 5-1995, Dương Văn Mình mãn hạn tù, bỏ trốn khỏi địa phương.

Tháng 12-2000, Dương Văn Mình trở về thôn Ngòi Sen, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Y đã cùng một số đối tượng lập ra "tổ chức", "các bạn", gửi nhiều đơn đến chính quyền địa phương nêu yêu sách đòi công nhận "tín ngưỡng Dương Văn Mình"; soạn thảo "Quy ước thôn Ngòi Sen", công khai đề ra luật lệ, nghi thức riêng của "tổ chức" trong sinh hoạt, ăn, ở, cưới xin, ma chay... Sau này, đối tượng lại tiếp tục vận động bà con tổ chức "Tết chung", "tổ chức sinh nhật Dương Văn Mình" nhằm trục lợi cá nhân... Bằng nhiều thủ đoạn khác nhau, Dương Văn Mình và số đối tượng cốt cán tiếp tục kích động, lôi kéo đồng bào dân tộc Mông ở một số địa phương từ Cao Bằng sang Bắc Kạn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên... tham gia các hoạt động trái quy định của pháp luật.

Trước tình hình trên, chính quyền các địa phương đã kiên trì tuyên truyền, vận động nhân dân không tin, không nghe theo tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình, tuân thủ các quy định của pháp luật. Thế nhưng khi chính quyền tiến hành cưỡng chế, tháo dỡ "nhà đòn"; giải tán việc tổ chức "Tết chung", "sinh nhật Dương Văn Mình", lễ kỷ niệm "Ngày thành lập tổ chức Dương Văn Minh"... thì số đối tượng cốt cán, quá khích kích động, xúi giục người dân tập trung đông người gây cản trở an ninh trật tự, chống đối chính quyền cơ sở, ngăn cấm con, em đi học, không nhận hỗ trợ xóa đói, giảm nghèo, lôi kéo khiếu kiện, tái dựng "nhà đòn"...

Sau một thời gian lắng xuống, từ năm 2017 đến nay, tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình với sự tiếp sức của kẻ xấu đã thay đổi một số lời lẽ giáo lý, vẫn âm ỉ bám tìm đến đồng bào Mông, lôi kéo bà

con ở tỉnh Cao Bằng, Tuyên Quang, Hà Giang, Bắc Kạn, Thái Nguyên. Khi Dương Văn Mình chết năm 2021, các đối tượng vẫn tiếp tục lợi dụng các hoạt động tôn giáo nhằm "thần thánh hóa", tôn vinh Dương Văn Mình, đồng thời tìm chọn, tiến cử người thay thế để lãnh đạo tổ chức.

Các cơ quan, ban, ngành, địa phương của tỉnh Cao Bằng luôn chú trọng tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa tinh thần đại đoàn kết dân tộc tại xã, xóm vùng dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn có tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình để nâng cao nhận thức, hiểu biết cho đồng bào Mông không tin theo kẻ xấu lôi kéo, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Xây dựng niềm tin với Đảng

Trước diễn biến, hoạt động phức tạp của tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình, Tỉnh ủy Cao Bằng bám sát tình hình tại cơ sở, chủ động lãnh đạo, chỉ đạo cả hệ thống chính trị vào cuộc, triển khai nhiều giải pháp sát thực tế. Nhiều bà con dân tộc Mông đã từ bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh để quay trở lại xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng.

Tuyên truyền đi trước nhận diện âm mưu thâm độc của kẻ xấu

Trước năm 2011, hoạt động của tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình vẫn còn lén lút, không có giáo lý, tôn chỉ, điều lệ, mang tính mê tín dị đoan. Nhưng sau năm 2012, Dương Văn Mình trở lại Cao Bằng nhiều lần, chỉ đạo các điểm nhóm hoạt động khuyếch trương thanh thế, đề cao vai trò cá nhân Dương Văn Mình, nhằm tiến tới công khai hóa tổ chức với những hoạt động phức tạp. Y chỉ đạo đối tượng cốt cán, cầm đầu tái dựng, tu sửa "nhà đòn"; tổ chức khiếu kiện tập thể, tụ tập đông người trái phép; tổ chức họp bàn chống bầu cử; tổ chức lễ hội đầu năm theo nghi thức của tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình...

Chủ động bám sát tình hình, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành và quán triệt triển khai Chỉ thị số 37-CT/TU ngày 31-5-2012 về ngăn chặn, xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình trên địa bàn tỉnh đến huyện, xã và 100% xóm có đồng bào dân tộc Mông. Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, lực lượng vũ trang đã cụ thể hóa Chỉ thị số 37-CT/TU, xây dựng nhiều nội dung, chương trình, kế hoạch lồng ghép với việc triển khai các nhiệm vụ chính trị - xã hội từng địa phương, đơn vị; thành lập Tổ công tác, Tổ tương trợ bám nắm cơ sở vừa tuyên truyền, vừa hỗ trợ bà con dân tộc Mông sớm nhận diện âm mưu kẻ xấu, ngăn chặn xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình.

Chúng tôi đến chợ phiên xã Lý Bôn, Nam Quang, Mông Ân... huyện Bảo Lâm, thấy rất đông bà con dân tộc Mông, Dao, Sán Chỉ, Nùng... tập trung cuối chợ chăm chú xem chiếu phim lưu động "Sự thật về tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình, người Mông không nghe theo kẻ xấu"; "Người Mông theo Đảng, đoàn kết vươn lên" bằng cả tiếng Mông và tiếng phổ thông. Bà con cho biết, được xem chiếu phim về tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình, bà con đã hiểu được cái gọi là "đạo Dương Văn Mình" là chiêu trò mê tín dị đoan, trái pháp luật. Những hộ người Mông nhẹ dạ tin theo tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình cuộc sống vẫn nghèo đói bởi mất nhiều thời gian đi đọc giáo lý mê tín, phải đóng góp tiền vô lý, tinh thần bất ổn, chưa chịu khó làm ăn. Chỉ có chính sách của Đảng, Nhà nước hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số về cây trồng, vật nuôi, xóa nhà dột nát, hỗ trợ cho trẻ em đi học, làm đường cho xe đi... mới thay đổi đời sống bà con chúng tôi.

Sức lan tỏa Chỉ thị số 37-CT/TU được các Huyện ủy Hà Quảng, Bảo Lâm, Bảo Lạc, Hòa An, Quảng Hòa triển khai sâu rộng trên tất cả địa bàn có đồng bào Mông. Đồng chí Vi Xuân Thứ, Phó Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy cho biết: Tỉnh ủy đã biên soạn tài liệu, cấp phát 455 đĩa phim tài liệu "Sự thật về tổ chức bất hợp pháp người Mông không

theo kẻ xấu" bằng tiếng Việt và tiếng dân tộc Mông cho các huyện, xã, xóm có dân tộc thiểu số và dân tộc Mông để tuyên truyền công khai hơn tại chợ phiên, loa đài xã, xóm bản, cuộc họp xóm... Do đó những người chưa có điều kiện hoặc phần tử cố tình không nghe cũng được tiếp cận thông tin chính thống của Đảng, Nhà nước về tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình. Ngoài ra, các cấp ủy còn tổ chức các hội nghị phổ biến, gặp mặt, đối thoại với bà con đồng bào Mông và các dân tộc thiểu số. Qua đẩy mạnh tuyên truyền, vận động với nhiều hình thức, nhận thức của đồng bào Mông và các dân tộc thiểu số khác đã được nâng lên, hiểu rõ hơn bản chất của tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình và tỏ thái độ bất bình, phản đối những việc làm sai trái với đạo lý, truyền thống dân tộc Mông. Vì vậy, nhiều hộ đã tự giác cam kết từ bỏ tổ chức này. Một số đối tượng cầm đầu đã cởi mở hơn, mạnh dạn đề xuất, kiến nghị trao đổi với cán bộ các cấp...

Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, đấu tranh "bốn tại chỗ"

Cùng với đẩy mạnh công tác tuyên truyền đi trước một bước, Thường trực Tỉnh ủy quan tâm chỉ đạo xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh để thực hiện phương trâm đấu tranh "bốn tại chỗ" (vận động tuyên truyền; ngăn chặn, tách biệt đối tượng cốt cán với hộ dân bị lôi kéo tin theo; xử lý từ sớm, từ cơ sở các tình huống, vụ việc; xây dựng niềm tin, chỗ dựa cho hộ từ bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình). Đồng chí Vi Xuân Thứ, Phó Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy cho biết: Các cấp ủy chọn phương trâm đấu tranh "bốn tại chỗ", bởi hoạt động của tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình diễn biến tại cơ sở xóm, xã có dân tộc Mông. Do vậy, hệ thống chính trị tại cơ sở sâu sát, gần dân nắm chắc diễn biến tình hình, từng hộ bị lôi kéo, tham gia hoạt động như thế nào, đời sống vật chất, tinh thần, hoàn cảnh khó khăn gì cần được tháo gỡ... Qua đó các cấp ủy, chính quyền, cán bộ cơ sở, lực lượng chức năng chủ động đưa ra phương án ngăn chặn, hỗ trợ, đấu tranh giải quyết kịp thời.

Với phương châm "bốn tại chỗ", Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo Huyện ủy duy trì thực hiện tốt Chỉ thị số 61-CT/TU ngày 26-3-2015 về bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ công tác Đảng đối với đội ngũ Bí thư chi bộ xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Đề án số 04-ĐA/TU ngày 21-11-2016 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ giai đoạn 2016-2020; Đề án số 09-ĐA/TU ngày 25-9-2017 của Tỉnh ủy về công tác cán bộ dân tộc Mông, Dao, Sán Chỉ, Lô Lô và các dân tộc thiểu số ít người khác trên địa bàn giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025... Tại các xã vùng cao đặc biệt khó khăn của các huyện Hà Quảng, Bảo Lâm, Hòa An (những địa bàn có tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình), đã xây dựng được đội ngũ cán bộ, đảng viên xã, xóm, công an viên, người có uy tín trong dân tộc thiểu số để vận động quần chúng, thực hiện nhiệm vụ quản lý, hướng dẫn hoạt động tín ngưỡng tôn giáo đúng pháp luật.

Cốt lõi nhất của xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình là đả thông, giải tỏa nếp nghĩ ăn sâu vào tư tưởng các hộ dân tộc Mông đã bị dụ dỗ, lôi kéo. Do vậy, đội ngũ cán bộ cơ sở là người dân tộc thiểu số, trong đó có cán bộ dân tộc Mông làm nòng cốt sẽ hiểu hơn về tâm lý, sự đồng cảm để tuyên truyền thuyết phục, hỗ trợ giúp đỡ hộ dân tộc Mông khi kẻ xấu áp đặt, đe dọa. Từ đội ngũ cán bộ cơ sở dân tộc thiểu số tâm huyết, các mô hình dân vận khéo được phát huy như: "Khéo vận động nhân dân đấu tranh, ngăn chặn, xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình"; "Quần chúng nhân dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", "Giải quyết những vấn đề bức xúc trong nhân dân không để xảy ra điểm nóng"...

Thượng tá Sầm Minh Hồ, Phó Giám đốc Công an tỉnh Cao Bằng cho biết: Từ đội ngũ cán bộ cơ sở là người dân tộc thiểu số tâm huyết, bám sát cơ sở đã thông tin cho lực lượng Công an tỉnh về diễn biến địa bàn từng vụ việc, từng đối tượng cốt cán, cầm đầu, hộ bị lôi kéo, dụ dỗ. Qua đó, lực lượng công an đã răn đe gọi hỏi những đối tượng cầm đầu, ngăn chặn sớm, từ xa, vận động đối tượng cá biệt trên 200

lượt, răn đe, tấn công chính trị hơn 160 lượt, vô hiệu hóa 29/69 đối tượng cầm đầu, cốt cán, hoạt động tích cực; tổ chức 123 lần tháo dỡ "nhà đòn"; khai trừ 5 đảng viên; xử lý kịp thời linh hoạt những vụ việc phát sinh phức tạp tại cơ sở, hạn chế tối đa số hộ, địa bàn bị ảnh hưởng bởi Dương Văn Mình.

Từ xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở gần dân, sát dân đã giúp các Tổ công tác đấu tranh với tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình theo phương châm "bốn tại chỗ" đạt hiệu quả.

3. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào Mông

Cùng với đẩy mạnh tuyên truyền vận động, đấu tranh xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình theo phương châm "bốn tại chỗ", Thường trực Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền triển khai đồng bộ, có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án về phát triển kinh tế - xã hội tại vùng sâu, vùng xa dân tộc thiểu số, trong đó có dân tộc Mông. Qua đó nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, dân trí cho đồng bào dân tộc thiểu số, đổi mới diện mạo nông thôn miền núi.

Lấy xây để chống

Dân tộc Mông có văn hóa truyền thống đặc sắc, mang tính nhân văn sâu sắc, trong đó nổi bật phẩm cách trọng danh dự, giữ niềm tin. Do vậy, cuối năm 2016 đầu năm 2017, Dương Văn Mình âm mưu quay trở lại quê vùng Lục Khu (Hà Quảng) tiếp tục lôi kéo bà con dân tộc Mông để gây dựng thanh thế nhưng bị lực lượng chức năng ngăn chặn. Không từ bỏ âm mưu, chúng chuyển hướng sang huyện Bảo Lâm, nơi có gần 50% dân số là đồng bào dân tộc Mông và cũng là nơi kết nối với dân tộc Mông tỉnh Hà Giang, Tuyên Quang, Bắc Kạn để chuẩn bị cho các hoạt động biểu dương lực lượng, thách thức chính quyền địa phương.

Dịp Tết Nguyên đán đầu năm 2017, chúng xúi giục những hộ theo

tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình tổ chức ăn Tết chung người Mông; mỗi ngày có 200-500 lượt người và các đối tượng cầm đầu từ các tỉnh Tuyên Quang, Thái Nguyên, Bắc Kạn sang tham dự tại Khuổi Vin (Lý Bôn, Bảo Lâm). Hoạt động này diễn ra dài ngày, tụ tập đông người từ nơi khác đến, khó kiểm soát an ninh trật tự. Tuy đã bị ngăn chặn nhưng chúng vẫn ngoan cố và không từ bỏ âm mưu.

Sang Tết Nguyên đán năm 2018 và năm 2019, kẻ xấu vẫn đến xúi giục bà con tổ chức người Mông ăn Tết chung. Nắm bắt sớm kế hoạch của chúng, Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo huyện Bảo Lâm tổ chức Ngày hội văn hóa dân tộc Mông tại các xã, thị trấn. Tại xã Lý Bôn, khi đó đang là điểm nóng, Phó Bí thư Đảng ủy Tô Văn Đạt kể lại: Sớm dập tắt âm mưu của kẻ xấu, các tổ chức đoàn thể xã đến từng xóm bản dân tộc Mông vận động nghệ nhân, già, trẻ, nam nữ thanh niên đem vốn văn hóa truyền thống dân ca, dân vũ đặc sắc, múa khèn, thổi sáo, tung còn, ném pao ra luyện tập, chia thành từng đội để thi chấm điểm; chuẩn bị ẩm thực, chọn bò to khỏe tham dự hội thi... không khí nhộn nhịp khắp xóm, bản. Các hộ theo tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình ban đầu còn thờ ơ nhưng được cán bộ xã động viên nên cũng tham gia. Ngày hội văn hóa dân tộc Mông được tổ chức từ cấp xã đến huyện đã thu hút đông đảo người Mông và dân tộc thiểu số khác tham gia nhiệt tình, sôi nổi. Các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Huyện ủy và các tổ chức đoàn thể cùng đến ăn Tết với bà con. Âm mưu tổ chức Tết chung người Mông của tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình đã bị dập tắt nhanh chóng.

Anh Lý Văn Khềnh, dân tộc Mông, xóm Khuổi Vin (Lý Bôn) ký cam kết bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình nhớ lại: Năm đó, khi kẻ xấu đến bảo gia đình tôi tham gia Tết chung người Mông, tôi không muốn theo vì thấy nhảy múa lung tung và có nhiều người lạ. Ngày lễ kéo dài, ăn uống nhiều tốn kém lắm. Khi cán bộ xã đến vận động mời người già, thanh niên, trẻ em, nam nữ dân tộc Mông đem lời ca, tiếng hát, tiếng khèn truyền thống chuẩn bị cho Ngày hội văn hóa

dân tộc Mông... tôi tin vào Đảng, Nhà nước quan tâm đến văn hóa người Mông nên tích cực tham gia. Năm 2019, tôi đã từ bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình.

Đến nay, hằng năm các xã, huyện có dân tộc Mông huyện Hà Quảng, Bảo Lâm, Bảo Lạc... đã tổ chức Ngày hội văn hóa dân tộc Mông trở thành nền nếp, động viên bà con bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, nâng cao đời sống tinh thần và nhu cầu hưởng thụ văn hóa tại cơ sở. Ngày hội đã thu hút đông đảo khách du lịch, người dân trong và ngoài tỉnh đến tham dự, trải nghiệm. Từ phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc Mông đã làm cơ sở cho bà con xây dựng hương ước, quy ước dân tộc Mông trong thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", giữ gìn an ninh trật tự địa bàn.

Xây dựng điểm tựa "ba kết hợp" cho đồng bào Mông

Đường lối, chính sách của Đảng không chỉ nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào Mông, ngay khi cả nước đối mặt đại dịch Covid-19 bùng phát, kéo dài năm 2020-2021, Tỉnh ủy luôn quan tâm đến cộng đồng dân tộc Mông. Các cấp ủy, chính quyền đẩy mạnh phòng chống dịch tại điểm nóng, tiêm vắcxin Covid-19 cho trên 60.000 người Mông để vượt qua đại dịch. Vì thế, cộng đồng dân tộc Mông ngày càng vững niềm tin với Đảng. Số hộ từ bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình ngày càng tăng lên, hiện nay chỉ còn 18 điểm, nhóm/6 huyện (Bảo Lâm, Hà Quảng, Hòa An, Quảng Hòa, Trùng Khánh, Bảo Lạc). Đây là điều kiện thuận lợi để Tổ công tác Chỉ thị số 37-CT/TU tiếp tục vào cuộc quyết liệt xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình, quán triệt thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

Sớm xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình đối với một

số hộ dân tộc Mông còn bị lôi kéo, ép buộc cần có điểm tựa vững chắc để hỗ trợ, ngăn chặn. Khi hỏi một người dân vì sao vẫn tin theo tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình, anh phân trần: Tôi hiểu đường lối đúng đắn của Đảng, nhưng nhà ở giữa quả đồi, nếu không theo tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình, khi gia đình có việc thì bị đe dọa, họ hàng không đến giúp, sợ bị trả thù.

Đồng chí Vi Xuân Thứ, Phó Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy cho biết: Những hộ còn bị ảnh hưởng bởi tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình chủ yếu ở lẻ trên núi cao, đời sống còn khó khăn, nhận thức hạn chế nên một số đối tượng cốt cán và phần tử bên ngoài vẫn ngoan cố đưa ra nhiều thủ đoạn để tiếp tục dụ dỗ, ép buộc bà con. Ban Dân vận đã tham mưu cho Tỉnh ủy chỉ đạo các huyện củng cố đội ngũ cán bộ cơ sở để xây dựng mô hình dân vận mới, sâu sát với dân để tuyên truyền, vận động phù hợp với nhận thức, phong tục, tập quán của bà con. Tăng cường phối hợp các lực lượng trong đấu tranh tại những điểm nhóm phức tạp theo tinh thần "ba kết hợp" (cán bộ gần dân + đấu tranh "bốn tại chỗ" + chăm lo đời sống vật chất, tinh thần) làm điểm tựa vững chắc cho bà con. Phát huy văn hóa truyền thống xây dựng quy ước, hương ước thôn, bản, xây dựng lối sống văn minh trong đồng bào dân tộc thiểu số nói chung, dân tộc Mông nói riêng.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15-02-2020 của Chính phủ về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14-10-2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Đây là một chương trình nhân văn của Đảng và Chính phủ tạo cơ hội lớn để đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội, vươn tới cuộc sống sung túc, đầy đủ. Đến nay, tại những huyện có đồng bào Mông sinh sống, tỉnh đã huy động trên 3.000 tỷ đồng tiếp tục xây dựng trên 1.000 công trình hạ tầng cơ sở, khu tái định cư ổn định đời sống cho

2.000 hộ; hỗ trợ sản xuất 330 tỷ đồng cho 62.000 lượt hộ nghèo, cho hộ nghèo vay 100 tỷ đồng để phát triển kinh tế - xã hội; xóa nhà dột nát cho hộ nghèo (mục tiêu trên 6.600 nhà dột nát), trong đó có gần nghìn hộ dân tộc Mông. Duy trì 100% xóm, bản có người Mông đều có chi bộ đảng. Cấp giấy đăng ký để quản lý tôn giáo 157 điểm nhóm, trong đó có 48 điểm nhóm dân tộc Mông. Không có điểm nóng về tôn giáo, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Tại huyện Bảo Lâm có tỷ lệ dân số dân tộc Mông cao nhất tỉnh cũng là địa bàn phức tạp, đồng chí Công Văn Hưu, Bí thư Huyện ủy cho biết: Nhiệm vụ xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình được Huyện ủy chỉ đạo các Tổ công tác luôn bám sát cơ sở làm điểm tựa vững chắc cho hộ còn bị lôi kéo đi theo tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình. Bố trí các nguồn lực đầu tư cho vùng dân tộc thiểu số với giải pháp căn cơ, phù hợp, phát huy thế mạnh chăn nuôi bò, kinh tế rừng tạo việc làm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho bà con. Huyện, xã sẽ tiếp tục mở cuộc gặp mặt, đối thoại trực tiếp với bà con để lắng nghe và giải quyết nguyện vọng chính đáng. Hộ nghèo dân tộc Mông ký cam kết từ bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình được huyện hỗ trợ xóa nhà dột nát, kéo đường dây điện, hỗ trợ sản xuất... theo chế độ, chính sách nhà nước.

Cộng đồng dân tộc Mông đã gắn bó với các dân tộc thiểu số anh em Cao Bằng trong suốt tiến trình lịch sử và công cuộc xây dựng đổi mới đất nước. Vì vậy, xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình chính là sớm giúp một số hộ dân tộc Mông tin theo tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình cởi bỏ được sự áp đặt mê tín dị đoan, lạc hậu của kẻ xấu hòng chia rẽ một số bộ phận đồng bào Mông trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể sẵn sàng làm điểm tựa đón nhận những hộ dân tộc Mông từ bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình để trở lại xây dựng cuộc sống mới, góp phần xây dựng quê hương Cao Bằng ngày càng đổi mới, tiến bộ, văn minh.

KIÊN ĐỊNH VÀ VỮNG VÀNG TRÊN CON ĐƯỜNG XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC PHỒN VINH, HẠNH PHÚC*

Trương Quang Dũng**

Đọc cuốn sách "Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam - Dư luận trong nước và quốc tế về bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng", chúng ta càng thấy tự hào về nhân cách, tấm lòng và trách nhiệm của Tổng Bí thư; thấy được tầm cao về tư tưởng, lý luận và thực tiễn trong bài viết của Tổng Bí thư; được tiếp thêm niềm tin và khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh; đồng thời được trang bị thêm "vũ khí" để chiến đấu, chống lại âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch.

1. Bài viết *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam* của Tổng Bí thư chỉ có 18 trang với khoảng 8.092 từ nhưng lại khái quát toàn diện quan điểm của Đảng ta về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam, đặc biệt là thể hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Sau khi ra đời, bài viết được đông đảo các tầng lớp nhân dân trong nước và bạn bè quốc tế quan tâm phân tích, đánh giá và chia sẻ trên nhiều phương tiện thông tin đại chúng.

Tôi thật sự ngạc nhiên khi mới tiếp cận với cuốn sách *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội con đường đi lên chủ nghĩa*

---

* Tác phẩm đạt Giải C.

** Huyện ủy Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

xã hội ở Việt Nam - Dư luận trong nước và quốc tế về bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn. Vì lẽ, cuốn sách thì dày trong khi dung lượng bài viết của Tổng Bí thư thì lại ngắn gọn, vậy ngôn từ nào để có thể diễn đạt lên đến trên 800 trang? Ai sẽ là người viết và ai sẽ là người đọc?

Từ sự ngạc nhiên ấy, khiến tôi phải khám phá bằng cách đọc toàn bộ cuốn sách. Có thể nói đây là công trình nghiên cứu, tuyển chọn và tổng hợp rất công phu của Ban Biên tập. Cuốn sách góp phần làm cho chúng ta hiểu sâu sắc hơn giá trị bài viết của Tổng Bí thư để có thêm niềm tin và sức mạnh, góp phần dựng xây đất nước theo con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn.

Cảm nhận đầu tiên đối với tôi sau khi đọc cuốn sách là có nhiều tác giả thể hiện sự khâm phục về tấm lòng, nhân cách và trách nhiệm của người lãnh đạo cao nhất của Đảng ta đối với đất nước. Có tác giả đã viết: "Thực tế có rất nhiều bài viết về chủ nghĩa xã hội nhưng cũng rất hiếm các bài viết mang tính tổng kết chân thực, ngắn gọn và đáng suy ngẫm như bài viết của ngài Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Đối với cá nhân tôi, bài viết là một tác phẩm cô đọng, sâu sắc, thể hiện tầm nhìn bao quát toàn diện trên các mặt chính trị, đối ngoại, an ninh - quốc phòng, kinh tế, văn hóa; là một quá trình chắt lọc, đúc kết từ kinh nghiệm thực tiễn với cách tiếp cận chân thực, khoa học. Điều tôi đánh giá cao là bài viết còn thể hiện tâm huyết của một nhà lãnh đạo cấp cao, đã chỉ ra căn nguyên những mặt hạn chế của hình thái tư bản chủ nghĩa với cách lập luận lôgíc, dễ hiểu; từ đó lý giải vì sao Việt Nam lựa chọn phát triển con đường chủ nghĩa xã hội"[1]; "Cụm từ "của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân" cùng những vấn đề về đời sống,

[1] Uch Leang, Chuyên gia nghiên cứu châu Á, Viện Quan hệ quốc tế Campuchia, Viện Hàn lâm Hoàng gia Campuchia, in trong *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam - Dư luận trong nước và quốc tế về bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2022, tr.748.

lợi ích của người dân được lặp đi, lặp lại nhiều lần xuyên suốt trong bài viết của ngài Tổng Bí thư. Điều này cho thấy trăn trở và ý chí quyết tâm mạnh mẽ của một nhà lãnh đạo có tâm, có tầm"[1].

Đọc những ý kiến, nhận xét nêu trên, chúng ta cảm thấy rất tự hào về Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - "người cầm lái" đầy tâm huyết và trách nhiệm trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa đạt được nhiều thành tựu. Do vậy, bài viết đã thu phục được nhân tâm và có tầm ảnh hưởng sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân trong nước và bạn bè quốc tế.

Tiếp đến là sự đánh giá rất cao của nhiều tác giả về tầm tư tưởng, lý luận và thực tiễn được Tổng Bí thư đề cập trong bài viết, không chỉ thể hiện tư duy lý luận và sự tổng kết thực tiễn của lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam đối với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, mà còn là thông điệp về nhận thức chân thực của những người cộng sản Việt Nam đối với những vấn đề lý luận và thực tiễn của chủ nghĩa xã hội. Theo một số tác giả, "bài viết dù đặt tiêu đề rất khiêm tốn là "Một số vấn đề" nhưng thực ra đề cập những vấn đề rất rộng lớn, rất cơ bản và sâu sắc ở tầm tư tưởng - lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đó vừa là tiền đồ, tương lai phải định hướng để đạt được, vừa là hiện thực phải từng bước định hình trong mỗi bước đi của công cuộc đổi mới"[2]; "Bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng rất vững chắc về mặt lý luận, sâu sắc, thấm thía và sáng tỏ về những khó khăn và mâu thuẫn thực tại, đồng thời bài viết còn đề cập đến những khía cạnh chính của chủ nghĩa xã hội và quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam cũng như trên toàn thế giới"[3]; "Bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có giá trị đặc biệt quan trọng về quan

[1] Saadi Salama, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Nhà nước Palextin, Trưởng đoàn ngoại giao tại Việt Nam, Sđd, tr.707.

[2] Đoàn Minh Huấn, Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng Biên tập *Tạp chí Cộng sản*, Sđd, tr.50.

[3] Alexander Eniline, Ủy viên Trung ương Đảng Lao động Thụy Sĩ, Sđd, tr.652.

điểm, cách nhìn nhận và phân tích về chủ nghĩa xã hội cho các nhà nghiên cứu về chính trị trên toàn thế giới"[1].

Điểm nổi bật trong bài viết của Tổng Bí thư được các tác giả tập trung phân tích, đánh giá đó là sự thể hiện niềm tin son sắt và khát vọng cháy bỏng của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trên con đường xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc "Chúng ta một lần nữa khẳng định: Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử"[2]. Niềm tin ấy được củng cố và bồi đắp bởi hệ thống luận cứ để khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng và dân tộc ta đã sáng suốt lựa chọn, trên cơ sở thực tiễn phong phú, có tính đến yếu tố thời đại, trình độ phát triển của đất nước, với tư duy cởi mở và niềm tin tuyệt đối vào những lý luận cốt lõi; bởi bản lĩnh của Đảng ta trước những biến cố lịch sử, sự kiên định tuyệt đối với con đường, mục tiêu đã chọn, "không một thế lực nào có thể lung lay, thay đổi hoặc chuyển hóa lý tưởng cách mạng vẻ vang của Đảng và nhân dân ta"[3]. Có tác giả đã viết: "Nghiên cứu bài viết của Tổng Bí thư, tôi càng thêm tin tưởng vào con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã chọn khi nhận thức sâu sắc rằng, dân chủ là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thực sự thuộc về nhân dân là một nhiệm vụ trọng yếu, lâu dài của cách mạng Việt Nam"[4].

Khát vọng xây dựng đất nước Việt Nam hòa bình, độc lập, nhân dân được ấm no và hạnh phúc bao trùm lên toàn bộ bài viết của Tổng Bí thư,

---

[1] PTS Phimmasnone, Đại biểu Quốc hội nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Sđd, tr.615.

[2] Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Sđd, tr.16.

[3] Trịnh Đình Thạch, Bí thư Đảng ủy, Chính ủy Quân khu 5, Sđd, tr.73-74.

[4] Nguyễn Thị Hà Giang, Giảng viên Trường Cao đẳng Truyền hình Hà Nội, Sđd, tr.258.

tạo sự lan tỏa trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta và chiếm được cảm tình đối với bạn bè quốc tế. Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân Việt Nam, là sự lựa chọn đúng đắn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử. Đây là chân lý đã được thử thách và kiểm nghiệm trong thực tiễn đấu tranh cách mạng của nhân dân Việt Nam hơn 90 năm qua, nhất là sau hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, đất nước ta giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là đường lối cơ bản, xuyên suốt của cách mạng Việt Nam và cũng là điểm cốt yếu trong di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Không chỉ đối với Việt Nam, Độc lập - Tự do - Hạnh phúc bao hàm khát vọng của mọi dân tộc tiến bộ và yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới[1].

Bài viết của Tổng Bí thư không chỉ đem lại niềm tin và khát vọng cho nhân dân Việt Nam trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội mà còn là tư liệu tham khảo có giá trị đối với những quốc gia đang hướng đến việc xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. "Không còn nghi ngờ gì nữa, bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có giá trị tham khảo cho các quốc gia đang trong giai đoạn quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội cũng như công tác nghiên cứu lý luận - thực tiễn. Bài viết này thậm chí có thể là một phần trao đổi lý luận giữa các Đảng Cộng sản và các Trường Đảng của các nước xã hội chủ nghĩa nhằm trao đổi kinh nghiệm và các bài học. Đây là một đóng góp lý luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng với tư cách là một học giả về chủ nghĩa xã hội, thậm chí bài viết của ông còn là một tài liệu tham khảo cho các lực lượng tiến bộ trên thế giới phấn đấu cho sự phát triển của các xã hội công bằng nhất"[2].

---

[1] Xem Saadi Salama, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Nhà nước Palextin, Trưởng đoàn ngoại giao tại Việt Nam, Sđd, tr.706.

[2] TS Ruvislei Gonzalez Saez, Trưởng ban Nghiên cứu châu Á - châu Đại Dương thuộc Trung tâm Nghiên cứu chính trị quốc tế (CIPI) của Cuba, Sđd, tr.632.

Bài viết còn là "vũ khí lý luận" thực sự có giá trị và sắc bén, góp phần đập tan những luận điệu xuyên tạc, phản động của các thế lực thù địch phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Qua bài viết, mỗi cấp ủy, mỗi tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên và người dân nhận thức sâu sắc hơn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, luôn kiên định và vững vàng trên nền tảng tư tưởng và lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để không dao động trước các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch; đồng thời nêu cao tinh thần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện và đồng bộ hơn, kiên định và làm tròn trách nhiệm của mình hơn nhằm khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045 như Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã nêu ra[1].

Hiện nay, các thế lực thù địch vẫn đang dùng mọi âm mưu, thủ đoạn để chống phá cách mạng nước ta trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đặc biệt là lợi dụng những tồn tại, vướng mắc trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa để xuyên tạc, phủ nhận đường lối lãnh đạo, thành tựu phát triển kinh tế của Đảng, Nhà nước, kích động tâm lý hoài nghi trong xã hội, làm mất phương hướng, niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa. Triệt để lợi dụng các trang mạng xã hội, Facebook, blogger và một số báo, đài phương Tây, hệ thống phương tiện truyền thông của lực lượng phản động người Việt lưu vong để tuyên truyền, xuyên tạc tình hình dân chủ, nhân quyền trong nước, kích động, chia rẽ nội bộ, hình thành các tổ chức chính trị đối lập với Đảng, Nhà nước, đẩy nhanh quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"

[1] Xem TS Văn Thị Thanh Mai, nguyên Phó Tổng biên tập Tạp chí *Tuyên giáo* và TS Đinh Quang Thành, Phó Tổng biên tập Tạp chí *Nghiên cứu Hồ Chí Minh*, Sđd, tr.213.

trong nội bộ ta. Vì vậy, việc đọc, nghiên cứu và lan tỏa giá trị bài viết của Tổng Bí thư nói riêng và nội dung của cuốn sách *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam - Dư luận trong nước và quốc tế về bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng* là hết sức cần thiết, để luôn kiên định và vững vàng trên con đường xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu 6

Phần thứ nhất

KHÔNG ĐỂ SỰ THẬT BỊ XUYÊN TẠC

Không lực lượng nào thay thế được vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam 11

Nguyễn Hải Yến

Muốn Đảng mạnh, phải giữ gìn và phát huy vốn liếng của Đảng 15

Trương Thị Điệp

Có phải Nguyễn Ái Quốc tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin và truyền bá vào Việt Nam là sai lầm? 23

Vũ Trung Kiên

Phản bác những luận điệu xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh 32

Nguyễn Thị Quyến

Chủ tịch Hồ Chí Minh và vấn đề dân tộc ở Việt Nam 40

Lê Tiến Dũng

Đảng trong trái tim tôi 51

Giàng Khánh Ly

Lật tẩy mưu đồ chống phá dưới chiêu bài "bỏ Đảng"!.....58

Nguyễn Tiến Dũng

Hòa hợp, hòa giải dân tộc - chủ trương, chính sách đúng đắn, nhất quán của Việt Nam.....63

Nguyễn Thanh Thủy

Hoa cùng một cội.....73

Trần Thanh Hùng

Vấn đề an ninh con người trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng.....78

Đỗ Hồng Quang

Biểu hiện mới của một âm mưu cũ.....87

Phan Thị Thanh Thanh

Đấu tranh với âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động đòi "phi chính trị hóa lực lượng vũ trang".....98

Lê Tiến Lâm

Giữ sạch "thanh bảo kiếm" trước âm mưu "bôi đen".....106

Huỳnh Thế Thanh

Vạch trần âm mưu lợi dụng "xã hội dân sự" để chống Đảng, Nhà nước.....113

Nguyễn Văn Tuấn

"Kit test" cán bộ 121

Lê Thị Huỳnh Thu Hà

"Nghĩ mình phương diện quốc gia".....128

Mai Quang Thắng

Lời thề và sự bội ước cần lên án! 133

Minh Nhâm - Lê Thạch - Thùy Linh

Nhốt quyền lực "đen" trong "lồng" thể chế!.....139

Nguyễn Quốc Huy

Nên chăng?.....150

Đào Quang Huy

Những biểu hiện "dân túy" trong cán bộ, đảng viên hiện nay 156

Nguyễn Khỏe

Sự sai trái của luận điệu "thay đổi thể chế chính trị để ngăn chặn tận gốc vấn nạn tham nhũng".....165

Nguyễn Thị Mai

Tự do trong khuôn khổ pháp luật 172

Dương Thùy Linh

Vấn đề Ukraine và sự xuyên tạc, suy diễn.....179

Vũ Văn Tự

Xung đột Nga - Ukraine và bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam 184

Đặng Thị Mai

Không thể xuyên tạc sự hy sinh cao quý của quân tình nguyện Việt Nam tại Campuchia.....192

Trần Đình Công

Gia tài của mẹ?.....199

Lê Thanh Luyến

Cảnh giác trước những luận điệu trên không gian mạng xuyên tạc tình hình biển, đảo Việt Nam.....205

Nguyễn Văn Thực

Âm mưu tuyên truyền "đường lưỡi bò" trong một số sản phẩm văn hóa hiện nay 218

Đặng Thu Hường

Biển Đông và cách yêu nước chân chính, khôn ngoan.....223

Dư Khánh Kiên

Phần thứ hai

MÀI BÚT SẮC ĐỂ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Những kẻ mượn danh 229

Hà Huy Phượng

Ranh giới!.....245

Trần Thị Kiều Diễm

Mặt trận không thể xem thường 250

Hoàng Diệp Hằng

Phải xuất phát từ trái tim!.....259

Văn Thị Thùy Trang

Mài bút sắc để giữ vững trận địa tư tưởng.....264

Phạm Thị Thanh Phương

Phân biệt thế lực thù địch với cá nhân, tổ chức thiếu thiện chí....270

Nguyễn Hải Đăng

Lấp khoảng trống, không để sự thật bị xuyên tạc.....282

Cù Tất Dũng

Nhà báo - chiến sĩ trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng 287

Đỗ Phú Thọ

Cuộc chiến không tiếng súng 300

Bùi Minh Tiến

"Giặc dốt 4.0".....309

Nguyễn Văn Doanh

Rèn luyện nhân cách người lãnh đạo, quản lý nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng 315

Nguyễn Hải Thanh

Đảng viên với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng 321

Bùi Thanh Long

"Sức đề kháng" của cán bộ, công chức trước âm mưu chống phá 328

Nguyễn Thị Hồng Mây

Sưu tầm, chuẩn hóa, phổ biến tư liệu lịch sử, pháp lý về Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam.....333

Lê Tiến Công

"3 cam kết, 4 hỗ trợ, 5 đồng bộ" trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng 343

Lương Trọng Thành

Đập tan âm mưu kẻ xấu lôi kéo đồng bào Mông 348

Hoàng Thị Hồng Xiêm

Kiên định và vững vàng trên con đường xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.....362

Trương Quang Dũng

Không phần nào trong xuất bản phẩm này được sao chép hay phát hành dưới bất kỳ hình thức hoặc phương tiện nào nếu không được phép của Nhà xuất bản Lý luận chính trị

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc - Tổng Biên tập

TS NGUYỄN MẬU TUÂN

Chịu trách nhiệm nội dung

Phó Giám đốc

TS MAI HOÀI ANH

Biên tập nội dung

ThS DƯƠNG VĂN VINH

Biên tập sách điện tử

ThS LƯƠNG PHƯƠNG MAI

Kỹ thuật sách điện tử

NGUYỄN THỊ NGỌC ANH

Thiết kế bìa

DƯƠNG VĂN VINH

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 4304-2024/CXBIPH/04-34/LLCT, cấp ngày 7-11-2024.

Quyết định xuất bản số: 131/QĐ-NXBLLCT, ngày 08-11-2024.

ISBN: 978-604-366-631-1.

Nộp lưu chiểu Quý IV năm 2024.

NHÀ XUẤT BẢN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
Địa chỉ: 56B Quốc Tử Giám - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 024.37472541 - 024.37472941
Fax: 024.37472544 * E-mail: nxbllct@gmail.com
Website: http://nxblyluanchinhtri.hcma.vn

© 2024 - Bản quyền thuộc NHÀ XUẤT BẢN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

ISBN: 978-604-366-631-1

SÁCH KHÔNG BÁN